

HỘI THÁNH TIN LÀNH VIỆT NAM (MIỀN NAM)

TỔNG LIÊN HỘI

ỦY BAN CƠ ĐỐC GIÁO DỤC

Bài học

KINH THÁNH HÀNG TUẦN

(Giáo Viên)

Quyển

3&4

2007



NHÀ XUẤT BẢN TÔN GIÁO

Adult Sunday School Book

Vietnamese Edition

Copyright 2015 Voice Media

info@VM1.global

Web home: www.VM1.global

All rights reserved. No part of the publication may be reproduced, distributed or transmitted in any form or by any means, including photocopying, recording, or other electronic, or mechanical methods, without the prior written permission of the publisher, except in the case of brief quotations embodied in critical reviews and certain other noncommercial uses permitted by copyright law. For permission requests, email the publisher, addressed “Attention: Permission Coordinator,” at the address above.

This publication **may not be sold, and is for free distribution** only.

Lời Giới Thiệu

"*Biết Giê-xu và Truyền Bá Danh Ngài*" là khẩu hiệu và là bài hát mà tôi con Chúa đều ưa thích và muốn chọn làm phương châm trong cuộc sống mỗi ngày. Nhằm đạt được hướng đi đó, Hội Thánh và con dân Chúa cần cố gắng tối đa trong việc học hỏi về đời sống, chức vụ, và sự giảng dạy của Chúa Giê-xu. Nhu cầu học hỏi Lời Chúa của con dân Chúa khắp nơi là một công tác quan trọng và cấp bách đã được nhiều nhà lãnh đạo Hội Thánh quan tâm, nhắc nhở, khích lệ, và kêu gọi. Đó là lý do thúc đẩy việc soạn thảo và phát hành Tập Bài Học Nghiên Cứu Kinh Thánh này. Bài học được soạn theo giáo trình Trường Chúa Nhật Quốc Tế (International Sunday School Lessons).

Mỗi bài học gồm bốn phần: *Gợi Ý cho Các Lớp Tuổi*, *Câu Hỏi Thảo Luận*, *Khai Triển Bài Học*, và *Áp Dụng Bài Học*. Các câu hỏi nhằm giúp giáo viên hướng dẫn học viên thảo luận để tìm hiểu ý nghĩa phần Kinh Thánh của bài học, qua đó, rút ra những bài học thực tiễn cho đời sống Cơ Đốc. Giáo viên hoặc người hướng dẫn có thể uyển chuyển khi sử dụng những câu hỏi này. Phần *Khai Triển Bài Học* cũng như *Áp Dụng Bài Học* sẽ gợi ý cho giáo viên và học viên thảo luận và trả lời những câu hỏi. Ngoài ra, cũng có phần Kinh Thánh đọc hằng ngày liên hệ đến bài học.

Chủ đề hai tháng đầu của quý III năm 2007 này là "**Đời Sống, Chức Vụ, và Sự Giảng Dạy của Chúa Giê-xu.**" Những bài học này sẽ gồm trong hai phần: **Sự Giảng Dạy của Chúa Giê-xu** (*Phúc Âm Ma-thi-ơ* - bài 26-30 cho tháng Bảy), và **Đức Bác Ái của Chúa Giê-xu** (*Phúc Âm Lu-ca* - bài 31-34 cho tháng Tám). Chín bài học này bao gồm phần chính sự giảng dạy và chức vụ của Chúa Cứu Thế Giê-xu mà mỗi con dân Chúa cần nắm vững. Chắc chắn mỗi người tin Chúa trên ba năm đã có dịp học qua phần này. Chúng ta sẽ không chú ý nhiều đến bối cảnh lịch sử hoặc xã hội, nhưng học biết những điểm căn bản về Chúa Cứu Thế Giê-xu, đời sống và những bài giảng chính của Ngài. Điều chúng ta chú ý là nếp sống đạo của con dân Chúa. Sau khi học từng bài đó, nắm vững sự kiện và ý nghĩa; điều chúng ta cần là cậy ơn Chúa cam kết áp dụng vào cuộc sống hằng ngày. Chỉ bảo vệ niềm tin không thì chưa đủ. Kinh nghiệm của các Hội Thánh Chúa tại Âu, Mỹ, Úc trong hơn 40 năm qua, cho thấy nếu chỉ giữ vững niềm tin, chỉ ở thế thụ, thế bảo vệ, các Hội Thánh đó đã mất dần tín hữu. Thế hệ trẻ hầu như còn rất ít. Chúng ta cần cậy ơn Chúa, quyết tâm làm rạng danh Chúa, có những đường hướng

rõ ràng trong việc phát triển Hội Thánh. Cần có đường hướng truyền dạy, chăm sóc, và huấn luyện thế hệ trẻ (từ các cháu thiếu nhi, nhi đồng) để họ biết Chúa, đặt niềm tin nơi Chúa, hết lòng yêu Chúa và phục vụ Ngài.

Chủ đề cho bốn tháng còn lại của năm 2007 là **“Làm Nhân Chứng cho Chúa.”** Những bài học này được chia thành bốn phần: **Tại Giê-ru-sa-lem** (bài 35-39 cho tháng Chín), **Cả xứ Giu-đê và Sa-ma-ri** (bài 40-43 cho tháng Mười), **Đến Cùng Trái Đất** (bài 44-47 cho tháng Mười Một), và **Chúa Kêu Gọi Một Dân Tộc** (bài 48-52 cho tháng Mười Hai). Mười tám bài học này bao gồm hành trình đức tin bắt đầu với sự nhận lãnh Chúa Thánh Linh cho đến khi sứ đồ Phao-lô từ già, và kết thúc trong tháng Mười Hai với lời Chúa kêu gọi một dân tộc. Đây là loạt bài học đầy thích thú, sinh động, giúp chúng ta nhìn lại buổi ban sơ của Hội Thánh Đầu Tiên với đức tin nóng cháy như sự bùng nổ, cho đến những cơn bách hại khủng khiếp trên toàn Hội Thánh, tưởng chừng có một sức đập tắt đức tin còn non trẻ của tôi con Chúa. Nhưng không ngờ những biến động gây khủng hoảng đó, tuy rất nguy hiểm, nhưng là cơ hội để tôi con Chúa bày tỏ lòng trung thành với Ngài, và kết quả là Hội Thánh tiếp tục phát triển mạnh cho đến ngày nay. Chính trong những thử thách ghê rợn đó, tôi con Chúa khám phá Hội Thánh là của CHÚA, và chúng ta được vinh dự chứng kiến, lớn lên, sâu nhiệm, và được góp phần phục vụ. Loạt bài học này cho thấy trách nhiệm *“làm chứng nhân cho Chúa”* vẫn đang được tiếp tục mỗi ngày, và mỗi chúng ta đều có vinh dự tham gia. Nếp sống chứng nhân cho Chúa được tiếp tục lớn lên cách sáng tạo, độc đáo, và dồi dào kinh nghiệm trải qua lịch sử Hội Thánh Chúa; nếp sống đó dẫn hồi định hình trong từng con dân Chúa, mỗi gia đình, nhóm tín hữu, Hội Thánh địa phương, Hội Thánh chung. Loạt bài học này trong năm nay sẽ là một thách thức, nhắc nhở chúng ta thêm hơn trong trách nhiệm và bí quyết sống còn, phát triển của Hội Thánh. “Lời kêu gọi một dân tộc” trong tháng Mười Hai thật thích hợp và cũng là một khích lệ lớn cho mỗi chúng ta qua kinh nghiệm Chúa cho nhiều người tin Chúa trong dịp truyền giảng suốt tháng Mười Hai, hoặc trong dịp lễ kỷ niệm Chúa Giáng Sinh tại nhiều nơi. Chúng ta cần cậy ơn Chúa, quyết tâm làm rạng danh Ngài, có những đường hướng rõ ràng trong việc phát triển Hội Thánh theo quyết tâm làm nhân chứng cho Chúa. Cần có khái tượng và đường hướng nuôi dưỡng, đào tạo, huấn luyện, khích lệ, và ủng hộ người phục vụ Chúa thì mới đáp ứng được nhu cầu của Hội Thánh Chúa trong thế kỷ 21 này. Nội dung và áp dụng của những bài học này thật ý nghĩa và sống động đối với nhu cầu thực tiễn của Hội Thánh Việt Nam ngày nay.

Chân thành cảm ơn sự khích lệ, đáp ứng, và đề nghị của một số nhà lãnh đạo Hội Thánh và những người sử dụng tài liệu. Chúng tôi đã cố gắng

cải tiến cả nội dung lẫn hình thức để đáp ứng nhu cầu của nhà Chúa. Theo đề nghị của một số tôi con Chúa, chúng tôi đã (1) **giảm bớt số câu hỏi thảo luận**; (2) **cô đọng phần nội dung**; (3) **thêm chi tiết cho phần gợi ý và bối cảnh** để người hướng dẫn và quý vị muốn nghiên cứu thâm sâu có cơ hội khám phá thêm, và có nhiều thông tin hơn khi hướng dẫn anh chị em khác học hỏi, khám phá, và nghiên cứu Lời Chúa. Chúng tôi cũng không đề ngày tháng cho mỗi bài học để Hội Thánh có thể linh động sử dụng mà không cần theo đúng ngày tháng từ quý trước. Tuy nhiên, chúng tôi vẫn soạn bài học theo đúng giáo trình Trường Chúa Nhật Quốc Tế, và phát hành đều đặn mỗi tam cá nguyệt. Ngoài ra, theo đề nghị của nhiều người, để tiện cho mỗi người biết mình đã sử dụng bài đó vào thời gian nào, chúng tôi có chừa trống phần “ngày, tháng, năm” cho mỗi bài học để quý vị tự ghi vào. Cũng trong ý kiến nhận được từ mấy tháng gần đây, chúng tôi đã chú ý đến nhu cầu thực tiễn của cuộc sống và thêm chi tiết cho phần áp dụng.

Ước mong tập Bài Học Nghiên Cứu Kinh Thánh này sẽ được quý tôi con Chúa đón nhận, sử dụng, và hỗ trợ để có thể đến với quý vị đều đặn mỗi tam cá nguyệt. Ban Biên Tập luôn mong ước tiếp tục nhận được những ý kiến xây dựng của tất cả quý vị để có thể cải tiến hơn trong những bài học kế tiếp.

Ủy ban Cơ Đốc Giáo Dục

Hội Thánh Tin Lành Việt Nam (miền Nam)

Mục Lục
(7, 8, 9/2007)

Chủ Đề:
ĐỜI SỐNG CHỨC VỤ VÀ SỰ GIẢNG DẠY CỦA CHÚA

Phần I:
Sự Giảng Dạy của Chúa Giê-xu

- Bài 26 Các Phước Lành
- Bài 27 Thực Hành Việc Thiện
- Bài 28 Mục Đích của Ẩn Dụ
- Bài 29 Đầy Tớ Không Tha Thứ
- Bài 30 Tính Số Cuối Cùng

Phần II:
Đức Bác Ái của Chúa Giê-xu

- Bài 31 Chức Vụ và Sứ Mạng
- Bài 32 Phục Hồi và Chữa Lành
- Bài 33 Người Sa-ma-ri Nhân Lành
- Bài 34 Khiêm Nhường và Hiếu Khách

Phần III:
Tại Giê-ru-sa-lem

- Bài 35 Đức Thánh Linh Ngự Đến
- Bài 36 Nếp Sống của Cộng Đồng Cơ Đốc Đầu Tiên
- Bài 37 Người Què Được Chữa Lành
- Bài 38 Sự Can Đảm Cần Thiết
- Bài 39 Chấp Sự Ê-tiên Trung Thành Đến Cuối Cùng

Các Phước Lành

Kinh Thánh: *Ma-thi-ơ* 5:1-16

Câu ghi nhớ: "Phước cho những kẻ đói khát sự công bình, vì sẽ được no đủ" (*Ma-thi-ơ* 5:6)

Đọc Kinh Thánh Hằng Ngày

Chúa Nhật	Chúa Giê-xu Dạy về Môn Đệ Hóa <i>Lu-ca</i> 6:17-23
Thứ Hai	Sự Dạy Dỗ về Đời Sống Con Dân Chúa <i>Ma-thi-ơ</i> 5:1-8
Thứ Ba	Dạy Dỗ Thêm về Môn Đệ Hóa <i>Ma-thi-ơ</i> 5: 9-16
Thứ Tư	Yêu Kẻ Thù <i>Ma-thi-ơ</i> 5: 43-48
Thứ Năm	Sống Nhân Từ <i>Lu-ca</i> 6: 32-36
Thứ Sáu	Đừng Đoán Xét <i>Ma-thi-ơ</i> 7:1-5
Thứ Bảy	Vấn Đề Đoán Xét Người Khác <i>Lu-ca</i> 6: 37-42

Mục đích bài học: Nhằm giúp người học: (1) diễn tả được những thái độ và phước lành sẽ đem lại hạnh phúc thật cho những người tin theo Chúa Giê-xu; (2) giải thích hạnh phúc dựa trên những gì mà đời sống một người phản ánh và làm rạng danh Chúa, chứ không do những gì người đó chiếm hữu; và (3) chọn ra những phương cách đặc biệt để Bài Giảng các Phước Lành sẽ giúp thay đổi những lối sống và mục tiêu sai lầm trong xã hội ngày nay.

Bối cảnh:

Thời gian: Vào năm 28 SC.

Địa điểm: Ga-li-lê.

Dàn bài:

I. Bối Cảnh Bài Giảng (*Ma-thi-ơ* 5:1, 2)

II. Các Phước Lành trong Bài Giảng (5: 3-12)

A. Cho những người nghèo khó trong tâm linh (5:3)

B. Cho những người than khóc (5:4)

- C. Cho những người nhu mì (5:5)
 - D. Cho những người đói khát tâm linh (5:6)
 - E. Cho những người nhân từ (5:7)
 - F. Cho những người trong sạch trong tâm hồn (5:8)
 - G. Cho những người giải hòa (5:9)
 - H. Cho những người bị bách hại (5:10-12)
- III. Thách Thức của Bài Giảng (5:13-16)
- A. Muối mặn (5:13)
 - B. Ánh sáng (5:14-16)

Dẫn Nhập cho Người Lớn

Ý tưởng chủ đạo: Kinh Nghiệm Hạnh Phúc Thật

Với phong trào hợp thức hóa cờ bạc khắp nơi trên thế giới ngày nay, ngày càng có nhiều người nghĩ rằng họ sẽ có hạnh phúc khi thắng được thật nhiều tiền. Những người chơi bài bạc thường hay mơ rằng họ sẽ trả dứt được các món nợ, và sẽ mua nhà, mua đất, mua xe. Họ cũng ước ao được đi du lịch nhiều nơi trên thế giới và tận hưởng những ngày nghỉ hè lý tưởng.

Thỉnh thoảng một số bài báo kể lại thế nào những người trở thành triệu phú quá nhanh chóng đó rơi vào khủng hoảng. Điều này không làm chúng ta ngạc nhiên vì ta biết tiền bạc không thể mua hạnh phúc. Đó là lý do Chúa Giê-xu không hề đề cập của cải vật chất trong sự chúc phước của Ngài.

Trong nhận thức về hiểm họa của tiền bạc, phải thú nhận rằng thật khó để cuộc đời chúng ta không dựa vào của cải vật chất. Chúng ta phải nghiêm chỉnh xác nhận rằng Bài Giảng Trên Núi rất cần cho sự khỏe mạnh tâm linh lâu dài của chúng ta. Chúa Giê-xu đụng đến những ước muốn và những giá trị của đời sống chúng ta. Khi sử dụng các phương thuốc tâm linh của Chúa, chắc chắn cuộc đời chúng ta sẽ mạnh mẽ và chiếu rọi người.

Dẫn Nhập cho Thanh Thiếu Niên

Ý tưởng chủ đạo: Hạnh Phúc Thật Là Gì?

Ngày nay, nhiều thanh niên cho rằng hạnh phúc thật đồng nghĩa với ăn mặc áo quần hợp thời trang, biết sử dụng lời lẽ hợp thời, có những người bạn tiếng tăm, và có chiếc xe sang trọng hợp thời. Đúng là vật chất chủ nghĩa! Không hề có một vương bạn về giá trị trường cửu của cõi đời đời.

Chúa Giê-xu kêu gọi các môn đệ Ngài phải là muối mặn, phải là ánh sáng giữa trần gian đầy ích kỷ và tham lam. Thật thích thú khi thấy trong Bài Giảng Trên Núi, Chúa Giê-xu không bảo các môn đệ quan tâm đến những kẻ kieu ngạo, người giàu, hoặc có cuộc sống đầy đủ. Trái lại, Chúa bảo các môn đệ phải sống khiêm nhường, nhu mì, và hòa bình. Họ cần tìm kiếm Chúa và sẵn sàng chịu đựng mọi cơn bách hại một cách can đảm.

Những đức tính trên sẽ làm rõ nét người trẻ Cơ Đốc. Dĩ nhiên, họ có thể bị chê cười, giễu cợt bởi những người trẻ khác về lối sống ngay thẳng, công

chính đó. Tuy nhiên, Chúa Giê-xu hứa ban một đời sống thỏa mãn sâu xa nhất cho những người trẻ cam kết sống cho Chúa Giê-xu và từ chối những gì của trần gian.

Gợi Ý cho Thiếu Nhi

Ý tưởng chủ đạo: **Chúa Giê-xu Dạy về Đời Sống**

1. Các môn đệ hội họp chung quanh Chúa Giê-xu, và Ngài dạy họ.
2. Chúa Giê-xu sẽ ban vui mừng khi chúng ta hết lòng sống cho Ngài.
3. Chúa Giê-xu sẽ chăm sóc bảo vệ chúng ta ngay cả khi người khác làm khó ta.
4. Chúa Giê-xu sẽ ban cho chúng ta sự khôn ngoan và can đảm để làm những điều đúng.
5. Chúa Giê-xu muốn chúng ta chia sẻ tình yêu và phước lành của Ngài cho người khác.

Câu Hỏi Thảo Luận

(Ghi chú: Phần này giáo viên sử dụng cách linh động. Có thể dùng để thảo luận bổ sung cho phần Dẫn Nhập vào bài học khi thấy cần thiết, hoặc dùng xen kẽ trong khi dạy bài.)

- (1) Các phước lành này liên hệ nhau như thế nào? Mỗi phẩm chất tâm linh này liên hệ với lời hứa sau đó ra sao?
- (2) Những phước lành nào dễ thực hiện nhất? Phần nào khó nhất? Làm trọn những phước lành này có thể giúp chúng ta trở nên muối mặn và ánh sáng cho trần gian như thế nào?
- (3) Đức tin trong Chúa đã giúp bạn thỏa nguyện, thỏa lòng với cuộc sống ra sao?

Khai Triển Bài Học

Chúa Giê-xu công bố rằng Nước Đức Chúa Trời đã đến gần (*Ma-thi-ơ* 4:17). Con dân Chúa cần có thái độ và hành động nào cho xứng hợp với tư cách công dân Nước Trời? Đấng Christ đã trả lời câu hỏi đó trong Bài Giảng Trên Núi (*chương* 5-7). Mặc dù khán giả chính của Chúa Giê-xu là các môn đệ của Ngài, chúng ta biết có nhiều đám đông lắng nghe Ngài giảng dạy (7:28).

I. Bối Cảnh Bài Giảng (*Ma-thi-ơ* 5:1, 2)

¹Đức Chúa Giê-xu xem thấy đoàn dân đông, bèn lên núi kia; khi Ngài đã ngồi, thì các môn đồ đến gần.²Ngài bèn mở miệng mà truyền dạy rằng:

Có hai quan điểm khác nhau về nơi chốn Bài Giảng Trên Núi được giảng ra. Một nhóm cho rằng đây là kết hợp của nhiều phần

giảng dạy khác nhau tại các nơi, trong nhiều hoàn cảnh. Nhóm thứ hai tin rằng bài giảng này được trình bày một lần trong giai đoạn đầu chức vụ Chúa Giê-xu, chẳng hạn tại vùng triền núi gần Ca-bê-na-um.

Nhiều phần của Bài Giảng Trên Núi tương tự như Bài Giảng tại Đồng Bằng (Lu-ca 6:20-49). Một số học giả cho rằng những phân đoạn này được giảng hai dịp khác nhau với cùng một sứ điệp. Dựa theo quan điểm thứ hai, Lu-ca đã ghi lại phần cơ bản của bài giảng dài được viết trong *Phúc Âm Ma-thi-ơ*.

Như thế, đám đông đến nghe Chúa Giê-xu giảng được nói đến trong *Ma-thi-ơ* 5:1 cũng là đoàn người đông đảo theo Chúa Giê-xu được ghi lại trong 4:25. Họ đến từ nhiều vùng khác nhau trong lãnh thổ khoảng 100 dặm để lắng nghe Chúa dạy (5:2). Mặc khải tối thượng của Chúa cho con dân Ngài trong thời Cựu Ước qua bộ luật Môi-se đến trong sấm, chớp từ núi Si-nai. Đáng lớn hơn Môi-se giảng bài này cũng từ một ngọn núi trong vùng, gần bờ biển Ga-li-lê.

Là Giáo sư vĩ đại nhưng Chúa Giê-xu dùng phương cách thông thường, trong tư thế ngồi của một ra-bi Do Thái để giảng dạy. Đạo đức mà Chúa dạy trong bài giảng của Ngài hoàn toàn tương phản với thái độ chuộng luật cách máy móc của các nhà lãnh đạo tôn giáo Do Thái. Họ thích phô trương công chính bên ngoài, trong khi Chúa Giê-xu kêu gọi hãy từ bỏ cách sống chuộng hình thức đó.

II. Các Phước Lành trong Bài Giảng (*Ma-thi-ơ* 5:3-12)

A. Cho những người nghèo khó trong tâm linh (5:3)

³Phước cho những kẻ có lòng khó khăn, vì nước thiên đàng là của những kẻ ấy!

Nhìn lại dòng lịch sử hai ngàn năm qua, nhiều người hiểu, hoặc có quan niệm sai lầm về Bài Giảng Trên Núi. Một số cho rằng những gì nói đến chẳng qua là cải cách xã hội, hành động có trách nhiệm trong xã hội. Một số khác thì cho rằng nội dung bài giảng là một bản danh sách những gì cần làm để sống hạnh phúc. Cũng có nhóm cho rằng những gì trình bày không nhằm áp dụng cho xã hội ngày nay mà cho Vương Quốc hầu đến. Khi đọc bài giảng này, chúng ta cần cẩn thận đặt nó vào bối cảnh sống và xã hội của thế kỷ thứ nhất; nhưng cũng mở lòng ra lắng nghe, để cho sứ điệp của Chúa tự nói lên, và đọng vào tấm lòng, vào đời sống chúng ta.

Ma-thi-ơ 5:3, thu hút chúng ta với từ ngữ “*phước.*” Từ này nhấn mạnh đến sức khỏe tâm linh tốt đẹp của người tin Chúa; hàm ý một người được đặc ân nhận ân sủng Chúa, và như thế, đến kết cuộc, người ấy vui hưởng hạnh phúc hơn là những kẻ gian ác. (Chúa Giê-xu nêu ra một loạt những phước hạnh khác nhau, nên có người gọi đây là Những Phước Lành).

Phước hạnh đầu tiên Chúa Giê-xu công bố là “*nghèo khó trong tâm linh,*” liên hệ đến sự khiêm nhường. Đây là những người tin Chúa mà mọi an ninh, bảo đảm, quyền lợi trong cuộc sống đã bị tước đoạt. Họ cảm nhận một cách sâu xa rằng chỉ có Chúa là Đấng thỏa đáp từng nhu cầu của họ. Sự cứu chuộc của Đấng Cứu Thế, chứ không phải là tình trạng tốt lành trong họ, mới là căn bản cho quyền công dân Nước Trời

B. Cho những người than khóc (5:4)

⁴*Phước cho những kẻ than khóc, vì sẽ được yên ủi!*

Phước lành thứ nhì dành cho người than khóc, vì sẽ nhận được sự an ủi. Những “*người than khóc*” (5:4), khóc vì nhận biết họ đã phạm tội với Chúa, đã chống nghịch Ngài. Họ khóc với tấm lòng ăn năn và xưng tội, biểu hiện và phản ánh một tinh thần khiêm nhường.

Những tín hữu này không tìm những thỏa mãn, niềm vui, và an ủi của trần gian, nhưng chỉ trong Chúa Cứu Thế mà thôi. Họ đến với Chúa Giê-xu trong khiêm nhường và với đức tin. Họ xưng nhận mọi tội và mời Chúa vào lòng. Chúa sống và ở lại trong họ là bảo đảm họ đã nhận được sự tha thứ của Chúa.

C. Cho những người nhu mì (5:5)

⁵*Phước cho những kẻ nhu mì, vì sẽ hưởng được đất!*

Phước hạnh thứ ba Chúa Giê-xu ban cho người nhu mì và hứa cho họ đất làm cơ nghiệp (5:5). Nhu mì bao gồm hai khía cạnh. Một mặt, người nhu mì chịu đựng tất cả, kiềm chế mọi cảm xúc, và từ chối trả thù hoặc ăn miếng trả miếng. Mặt khác, họ là người can đảm, hào phóng, và lịch sự. Người nhu mì đặt quyền lợi của người khác trước và trên quyền lợi cá nhân.

D. Cho những người đói khát tâm linh (5:6)

⁶*Phước cho những kẻ đói khát sự công bình, vì sẽ được no đủ!*

Chúa Giê-xu nói đến những ai khát khao tìm kiếm công chính và Ngài hứa sẽ làm thành điều họ ước mơ (5:6). Đây là thái độ của người đặt khao khát, tìm kiếm Chúa và công chính của Ngài lên trên hết. Người ấy muốn có mối liên hệ đúng đắn với Chúa và với người.

Chúng ta thấy một logic trong tiến trình của bốn phước hạnh này. *Thứ nhất*, chúng ta thừa nhận sự phá sản tâm linh của chính mình (5:3). *Thứ hai*, nhận thấy sự nghèo nàn trong tâm linh tạo sự than khóc cho tình trạng khô hạn, nghèo khó của mình. *Thứ ba*, vì đau buồn cho tình trạng đáng thương của cá nhân; chúng ta tiến tới nhận thức mới, đó là phải sống khiêm nhường và nhu mì (5:5). *Thứ tư*, khi đã nhận thức và chấp nhận thực trạng các câu 5:3-5, chúng ta biết mình thực sự "đói khát sự công chính" (5:6).

E. Cho những người nhân từ và thương xót (5:7)

⁹Phước cho những kẻ hay thương xót, vì sẽ được thương xót!

Giờ đây, đến lúc Chúa chúc phước cho những kẻ sống nhân từ và thương xót. Ngài cho biết họ sẽ được đối xử nhân từ thương xót (5:7). Câu này nói đến cách đối xử, cách sống với người khác. Người sống với lòng thương xót sẽ cư xử nhân hậu, hào phóng, thông cảm với những khổ đau của người bị áp bức. Họ sống bày tỏ tình thương của Chúa cách tự nhiên, không đòi hỏi, không đặt điều kiện và cũng không thiên vị.

F. Cho những người trong sạch trong tâm hồn (5:8)

⁹Phước cho những kẻ có lòng trong sạch, vì sẽ thấy Đức Chúa Trời!

Phước hạnh thứ sáu Chúa Giê-xu ban cho những người trong sạch trong tâm hồn và hứa họ sẽ nhìn thấy Đức Chúa Trời (5:8). Ở đây Chúa giúp con dân Chúa chú ý đến ngay lành, hết lòng, và thành thật trong cách xử sự. Thái độ và quyết tâm sống trong sạch đòi hỏi một kỷ luật tâm linh và tự chủ. Nó thay thế ích kỷ bằng chính tình yêu Chúa.

Tội lỗi là kẻ thù của cam kết sống trong sạch. Người đời dễ châm chọc, chế nhạo thái độ sống này, nhưng ta muốn sống đẹp lòng Chúa, muốn có mối liên hệ trong sáng và đậm đà với Chúa thì cũng cần sẵn sàng trả giá.

G. Cho những người giải hòa (5:9)

⁹Phước cho những kẻ làm cho người hòa thuận, vì sẽ được gọi là con Đức Chúa Trời!

Chúa sẽ cho người giải hòa danh hiệu con Đức Chúa Trời (5:9). Họ được hưởng gia tài thuộc linh của con dân Chúa, trong đại gia đình của Ngài (*Giăng* 1:12; *Ê-phê-sô* 1:5). Người giải hòa tìm cách nối kết những đụn chạ, đổ vỡ trong gia đình, trường học, sở làm, Hội Thánh, công việc làm ăn, và ngay trong cộng đồng.

Chúa Giê-xu là Đấng giải hòa tối cao. Ngài đã giải hòa đổ vỡ giữa Đức Chúa Trời và loài người qua sự chịu chết cách sỉ nhục trên cây thập tự (*II Cô-rinh-tô* 5:18-19; *Ê-phê-sô* 2:13-18). Chúa Giê-xu không những đem sự giải hòa giữa chúng ta với Đức Chúa Trời, Ngài cũng chữa lành mối liên hệ bị gãy đổ đó nữa.

H. Cho những người bị bách hại (5:10-12)

¹⁰Phước cho những kẻ chịu bắt bớ vì sự công bình, vì nước thiên đàng là của những kẻ ấy! ¹¹Khi nào vì có Ta mà người ta mắng nhiếc, bắt bớ, và lấy mọi điều dữ nói vu cho các ngươi, thì các ngươi sẽ được phước. ¹²Hãy vui vẻ, và nức lòng mừng rỡ, vì phần thưởng các ngươi ở trên trời sẽ lớn lắm; bởi vì người ta cũng từng bắt bớ các đấng tiên tri trước các ngươi như vậy.

Cuối cùng, Chúa ban phước cho những người bị bắt bớ vì danh Chúa và hứa cho họ được ở trong Nước Ngài (5:10). Chúa dạy rằng khi con dân Chúa tranh đấu cho công chính, nhân từ, và chân lý; chắc chắn phải trả giá cao, bị rửa sả, sỉ nhục. Chúa cho biết phần thưởng cuối cùng họ nhận được vượt trội xa những gì họ phải chịu thua lỗ vì danh Ngài. Cần nhớ rằng các nhà tiên tri và chính Chúa cũng đã bị bắt bớ, sỉ nhục; đừng ngạc nhiên khi bị ngược đãi và nắm vững rằng, Nước Chúa thuộc về những người đã chịu bách hại.

III. Thách Thức của Bài Giảng (Ma-thi-ơ 5:13-16)

A. Muối mặn (5:13)

¹³Các ngươi là muối của đất; song nếu mất mặn đi, thì sẽ lấy giống chi mà làm cho mặn lại? Muối ấy không dùng chi được nữa, chỉ phải quăng ra ngoài và bị người ta đạp dưới chân.

Chúa Giê-xu so sánh người tin Chúa với muối (5:13). Trong thời cổ, người Do Thái lấy muối từ Biển Chết và trong các mỏ muối. Phẩm chất của muối có thể bị mất đi do ở ngoài nắng nóng quá mức, quá lâu hay do ngấm nước. Những muối mất phẩm chất trở nên vô dụng, phải bị ném đi. Muối được dùng để nêm thức ăn, giữ cho khỏi bị hôi thúi, và cho hương vị thêm đậm đà. Muối cũng giúp cho thân thể chúng ta không bị mất nước quá nhiều.

Con của Giê-xu muốn nói đến phẩm chất tâm linh của con dân Chúa. Phải là muối mặn đậm thấm trần gian, giúp người ta nhìn thấy bản chất Cơ Đốc, thấy hình ảnh Chúa trong đời sống.

B. Ánh sáng (5:14-16)

¹⁴Các người là sự sáng của thế gian; một cái thành ở trên núi thì không khi nào bị khuất được: ¹⁵Cũng không ai thắp đèn mà để dưới cái thùng, song người ta để trên chân đèn, thì nó soi sáng mọi người ở trong nhà. ¹⁶Sự sáng các người hãy soi trước mặt người ta như vậy, đừng họ thấy những việc lành của các người, và ngợi khen Cha các người ở trên trời.

Chúa Giê-xu giải thích rằng một cái thành ở trên núi thì không thể bị che khuất (5:14). Tương tự, con dân Chúa hết lòng sống cho Chúa Cứu Thế thì không thể nào bị che giấu; nhưng ánh sáng tâm linh từ người đó sẽ chiếu rọi, soi sáng những người chung quanh. Đời sống người đó sẽ chiếu sáng sự nhận biết Chúa và sự hiện diện của Ngài cho những người đi trong đêm tối của cuộc đời. Ngọn đèn được dùng để soi sáng mọi người trong nhà, làm hải đăng dẫn đưa tàu thuyền vào ra bến cảng an toàn (5:15). Đời sống chiếu sáng ánh Phúc Âm sẽ đưa nhiều người đến với Chúa, một duyên cố tốt để danh Chúa được tôn cao (5:16).

Áp Dụng Bài Học

- *Bài Giảng Trên Núi không những được con dân Chúa nghe, đọc, học mà ngay cả những người không tin Chúa cũng say mê học hỏi. Thánh Gandhi của Ấn Độ đã học Bài Giảng này cho nhiều lãnh vực của đời sống ông. Vấn đề của chúng ta là học tập, đậm thấm và thực hành.*
- *Chúa Giê-xu bắt đầu Bài Giảng với các phước lành. Mỗi phước lành là một hướng sống, là kỷ luật tâm linh phản ánh nếp sống và niềm tin Cơ Đốc. Phải chăng đây là cơ hội để khích lệ nhau học hỏi và phát huy trong gia đình, nhóm tín hữu, chi hội, hoặc các ban ngành.*
- *Bên cạnh tám phước lành, Chúa Giê-xu cho con dân Chúa thấy hai khía cạnh tích cực khác của niềm tin Cơ Đốc là muối và ánh sáng. Tám phước lành và hai phẩm chất này là thách thức lớn cho mỗi con dân Chúa. Nghiên cứu học hỏi thêm và cam kết thực hành hằng ngày chắc chắn sẽ giúp mối liên hệ giữa ta với Chúa trở nên đậm đà hơn và đời sống ta là lời chứng sống động cho nhiều người chưa biết Chúa.*

- Có thể nhờ Chúa lập ra một chương trình cụ thể để học sâu hơn và thực hành mỗi phút lành hoặc phẩm chất trên trong một tuần hoặc trong một tháng. Kiến thức Kinh Thánh của đa số con dân Chúa rất rộng, rất cao; nhưng nếp sống đạo của chúng ta không tương đương, nếu không muốn nói là còn yếu. Mời bạn nhìn lại và có thể đây là cơ hội tốt để đi bước thực tiễn hơn.
- Điều kiện kinh tế của con dân Chúa nói chung có cải tiến ít nhiều trong các năm qua, tùy theo mỗi vùng, mỗi nơi. Đây cũng là cơ cho chúng ta biết ơn Chúa. Tuy nhiên, cũng còn rất nhiều người sống trong nghèo thiếu, khốn đốn. Chúa nhắc nhở chúng ta sống công chính, mang gánh nặng và chia sẻ cho người đang cần.
- Trong đời sống kinh tế tiến bộ đó, nhiều người trẻ, nhất là các cháu thiếu niên, thiếu nhi dễ phạm thức ăn, nhiên liệu,... trong khi nhiều người khác không có ăn, không có để dùng. Bài học hôm nay khích lệ chúng ta sống thoải lòng, không đòi hỏi cho mình, và quan tâm đến người khác. Mời bạn suy nghĩ, khích lệ, và mời mọi người trong gia đình, kể cả con cháu chúng ta không sống phí phạm, nhưng tiết kiệm và học tập chia sẻ phước Chúa ban cho người khác.

Câu Hỏi Ôn

1. Nghèo khó trong tâm linh có nghĩa là gì (5:3)? Điều này tương phản với suy nghĩ của trần gian như thế nào?
2. Người ta thường nghĩ gì về nhu mì? Thái độ đúng là gì?
3. Trong sạch trong tâm hồn có ý nghĩa gì với bạn (5:8)? Làm sao sống đúng trong thời đại vật chất này?
4. Làm thế nào có thể vui mừng trong cơn bất bớ, trong lúc bị bách hại?
5. Đức tin Cơ Đốc đã giúp bạn sống thoải lòng như thế nào?

Bài 27

Chúa Nhật ___/___/200__

Thực Hành Việc Thiện

Kinh Thánh: Ma-thi-ơ 6:1-14

Câu ghi nhớ: "Hãy giữ, đừng làm sự công bình mình trước mặt người ta, cho họ đều thấy. Bằng không, thì các người chẳng được phần thưởng gì của Cha các người ở trên trời" (Ma-thi-ơ 6:1)

Đọc Kinh Thánh Hằng Ngày

Chúa Nhật	Tấm Quan Trọng của Sự Cầu Nguyện Gia-cơ 5:13-18
Thứ Hai	Có Đức Tin và Cầu Nguyện Mác 11: 20-25
Thứ Ba	Chúa Đáp Lời Cầu Nguyện Ma-thi-ơ 7: 7-11
Thứ Tư	Kiên Trì trong Sự Cầu Nguyện Lu-ca 11: 5-13
Thứ Năm	Liên Quan đến Dâng Hiến và Cầu Nguyện Ma-thi-ơ 6:1-8
Thứ Sáu	Bài Cầu Nguyện Chúa Dạy Ma-thi-ơ 6: 9-15
Thứ Bảy	Liên Hệ đến Kiêng Ăn và Cửa Cái Ma-thi-ơ 6:16-21

Mục đích bài học: Nhằm giúp người học (1) nhận ra những sai trật trong sự thờ phượng nhằm phô trương; (2) nêu ra cách dâng hiến, giúp đỡ từ thiện, và cầu nguyện mà Chúa đẹp lòng; và (3) quyết định cậy ơn Chúa tiến hành những sửa đổi cần thiết để làm đúng theo Lời Chúa dạy trong sự dâng hiến, giúp đỡ, và cầu nguyện trong đời sống cá nhân.

Bối cảnh:

Thời gian: Vào năm 28 SC.

Địa điểm: Ga-li-lê

Dàn bài:

I. Dâng Hiến Cách Kín Đáo (Ma-thi-ơ 6:1-4)

A. Dâng hiến phô trương (6:1, 2)

B. Dâng hiến kín đáo (6:3, 4)

II. Cầu Nguyện Cách Kín Đáo (6: 5-15)

A. Cầu nguyện cách chân thành, không giả hình (6:5,6)

B. Cầu nguyện với sự chú tâm, không dùng lời lặp vô ích (6:7-13)

C. Cầu nguyện với tấm lòng sẵn sàng tha thứ người khác (6:14,15)

Dẫn Nhập cho Người Lớn

Ý tưởng chủ đạo: Học Tập Dâng Hiến & Cầu Nguyện trong Yêu Thương Chân Thành

Ai cũng muốn học những kỹ năng mới, như học cách sử dụng máy vi tính. Chúng ta thường bực mình vì lỡ tay xóa mất những thông tin quan trọng

trong máy vi tính. Vi vi tính tiến bộ quá nhanh; nếu không học, chắc chúng ta sẽ không theo kịp.

Cầu nguyện cũng cần học tập giống như vậy, vì cầu nguyện là một điều mới, đòi hỏi chuẩn bị của cả tấm lòng, đức tin, và đời sống chứ không phải tự nhiên mà có. Cầu nguyện cũng là một kỷ luật tâm linh nói lên khát khao chân thành và lòng yêu Chúa sâu đậm. Phải trải qua nhiều kinh nghiệm đi với Chúa mỗi ngày và có một mối liên hệ sâu sắc, chan chứa tình cảm; bên cạnh một cam kết và kỷ luật rõ ràng. Khi cầu nguyện, chúng ta học biết Chúa nhiều hơn, tìm thấy sự thỏa nguyện trong mối tương giao với Ngài. Cầu nguyện đòi hỏi thì giờ biệt riêng và tập trung tư tưởng.

Cầu nguyện là giây phút tương giao, nói chuyện với Chúa. Để cuộc đối thoại có ý nghĩa, thỏa nguyện, thỏa lòng; chúng ta cần suy nghĩ đến điều sẽ nói và nói thế nào. Chúng ta cần dành tư tưởng tốt nhất, kỹ năng tốt nhất, và một thái độ kính yêu tôn thờ rõ ràng để vừa trình dâng lên Chúa lòng thờ phượng chân thành, vừa biết ơn sâu xa, và cam kết lắng nghe, học hỏi, để làm rạng danh Chúa.

Dẫn Nhập cho Thanh Thiếu Niên

Ý tưởng chủ đạo: *Thực Tập Đức Tin*

Quan niệm cầu nguyện là một cuộc đối thoại với Chúa có sức thu hút sâu xa. Chúng ta cần tránh xa những ngôn ngữ khuôn mẫu, khách sáo, chán ngắt, trống rỗng và giúp cho người trẻ – các bạn thanh thiếu niên – thấy rõ cầu nguyện là giây phút tương giao đầy ý nghĩa với Chúa. Ai cũng có thể đến với Chúa, chứ không giới hạn một số người thường xuyên cầu nguyện tại các buổi lễ hội trong Hội Thánh. Chúng ta yêu Chúa và muốn bày tỏ khát khao muốn nói chuyện, muốn tương giao với Ngài.

Các bạn thanh thiếu niên thường cầu nguyện trong các nhóm nhỏ, các tổ, hoặc trong các kỳ trại. Họ thấy thoải mái khi cùng cầu nguyện với những người cùng trang lứa, gần gũi, và dễ hiểu nhau. Do đó, vấn đề cần chú ý là tập cho các em có một thói quen dành thì giờ đến với Chúa mỗi ngày, chứ không phải vấn đề dùng từ, mức độ cao thấp. Cần giúp các em học tập đến cùng Chúa với trọn đức tin, thành thật, đạo đức, và nhất quán. Đó chính là điều Chúa Giê-xu đưa ra trong bài học này.

Mục tiêu của chúng ta là huấn luyện và tạo điều kiện để các bạn thanh thiếu niên phát triển thói quen học Lời Chúa và cầu nguyện mỗi ngày trong giờ tĩnh nguyện cá nhân, và phát triển thì giờ hiệp nguyện trong các nhóm, tổ học Kinh Thánh. Như thế, khi các bạn trẻ cầu nguyện, họ có cơ hội thực tập và phát triển một kỷ luật tâm linh quan trọng, cần thiết cho đời sống theo Chúa; đồng thời sẵn sàng để đứng chung với anh chị em khác trong mặt trận tâm linh.

Gợi Ý cho Thiếu Nhi

Ý tưởng chủ đạo: *Chúa Giê-xu Dạy về Cầu Nguyện (Ma-thi-ơ 6:5-15; ghi nhớ 6:9)*

1. Chúa Giê-xu dạy rằng những lời cầu nguyện theo khuôn nếp thế gian trở nên vô nghĩa vì chúng ta không thể dối Đức Chúa Trời.
2. Chúa yêu và thích nghe con dân Ngài nói chuyện qua sự cầu nguyện.
3. Chúa muốn chúng ta nói với Ngài về tất cả những gì chúng ta sợ hoặc cần.
4. Khi xin Chúa tha tội, chúng ta cũng cần tha thứ cho những người làm sai hoặc làm đau chúng ta.
5. Cầu nguyện với cha mẹ và bạn bè là điều nên làm.
6. Dành ra một thì giờ nhất định để cầu nguyện với Chúa mỗi ngày sẽ giúp chúng ta lớn mạnh trong đức tin.

Câu Hỏi Thảo Luận

- (1) *Những nhà lãnh đạo tôn giáo Do Thái đã sống giả hình như thế nào? Chúa Giê-xu muốn con dân Ngài dâng hiến và cầu nguyện như thế nào (6:1-6)? Tại sao cần kín đáo?*
- (2) *Có liên hệ nào giữa sự tha thứ của Chúa cho người tin Ngài và tình thân sẵn sàng tha thứ đối với người làm sai hoặc làm đau họ? Bạn có khó khăn nào khi áp dụng tha thứ hai chiều này?*
- (3) *Bạn thích nhất điều gì khi cầu nguyện với Chúa? Những lời cầu nguyện nào của bạn đã được nhậm gán đây? Bạn sẽ cầu thay cho ai trong ngày hôm nay?*

Khai Triển Bài Học

I. Dâng Hiến Cách Kín Đáo (Ma-thi-ơ 6:1-4)

A. Dâng hiến phô trương (6:1,2)

¹Hãy giữ, đừng làm sự công bình mình trước mặt người ta, cho họ đều thấy. Bằng không, thì các người chẳng được phần thưởng gì của Cha các người ở trên trời. ²Vậy, khi người bố thí, đừng thổi kèn trước mặt mình, như bọn giả hình làm trong nhà hội và ngoài đường, để được người ta tôn kính. Quả thật, ta nói cùng các người, bọn đó đã được phần thưởng của mình rồi.

Trong phân đoạn này, Chúa Giê-xu khuyên dạy những người nghe Ngài đừng làm những việc công đức nhằm gây chú ý, nhằm để người khác nhìn thấy việc thiện lành mình làm. Chúa cũng cảnh cáo, nếu họ làm để phô trương, thì đừng mong nhận được phần thưởng nào từ nơi Đức Chúa Cha (6:1).

Nhằm giải thích ý nghĩa những điều này, Chúa Giê-xu đưa ra ba dẫn chứng về hành động công chính: dâng hiến hoặc làm việc công đức (6:2-4), cầu nguyện (6:5-15), và kiêng ăn (6:16-18). Trong mỗi trường hợp, Chúa Giê-xu giải thích điều gì nên làm và điều nào không nên làm, cũng như phần thưởng trong mỗi trường hợp của hành động công chính.

Ví dụ thứ nhất là đóng góp công đức. Khi những người giả hình – giới lãnh đạo tôn giáo – của xứ Palestine đóng góp vào việc thiện, họ thổi kèn và tuyên bố công khai tại nhà hội hoặc ngoài đường phố. Làm như thế, những người này sẽ được sự tán phục và ca ngợi của nhiều người. Chúa Giê-xu nghiêm chỉnh cảnh cáo và bảo đảm với các môn đệ rằng, sự chú ý mà người giả hình đó nhận được cho đóng góp của họ sẽ là phần thưởng duy nhất. Chắc chắn Đức Chúa Trời sẽ không ban thưởng cho những việc thiện hoặc đóng góp đầy ích kỷ và phô trương.

Chúa Giê-xu khuyến khích dâng hiến, đóng góp để giúp cho người nghèo. Chúa nói: "*Khi con dâng hiến hoặc đóng góp*" (6:2), chứ Chúa không nói "*nếu con dâng hiến hoặc đóng góp,*" Chúa Giê-xu nhấn mạnh động cơ dâng hiến hoặc đóng góp. Người cho hoặc đóng góp giúp người nghèo, là làm việc thiện, việc công chính là việc tốt; nhưng không làm với mục đích phô trương cho thấy mình có trình độ tâm linh cao, biết giúp đỡ người khác.

B. Dâng hiến kín đáo (6:3,4)

³*Song khi người bố thí, đừng cho tay tả biết tay hữu làm việc gì, hầu cho sự bố thí được kín nhiệm; và Cha ngươi, là Đấng thấy trong chỗ kín nhiệm, sẽ thưởng cho ngươi.*

Như đã nhấn mạnh ở trên, Chúa Giê-xu tin rằng các môn đệ của Ngài giúp đỡ người nghèo, dâng hiến cho nhu cầu công ích. Chúa muốn họ làm đúng, ngay thẳng. Chúa nói, "*đừng cho tay trái biết tay phải làm gì, để việc từ thiện của con được giữ kín*" (6:3). Dâng hiến, đóng góp giúp đỡ người nghèo trong kín nhiệm là việc làm của tình thương chân thành, vô vị lợi. Chúa Giê-xu bảo đảm với người nghe Ngài rằng, Đức Chúa Cha nhìn biết tất cả những việc tốt họ làm và chắc chắn sẽ thưởng cho họ.

II. Cầu Nguyện Cách Kín Đáo (Ma-thi-ơ 6:5-15)

A. Cầu nguyện cách chân thành và không giả hình (6:5,6)

⁵Khi các người cầu nguyện, đừng làm như bọn giả hình; vì họ ưa đứng cầu nguyện nơi nhà hội và góc đường, để cho thiên hạ đều thấy. Quả thật, ta nói cùng các người, bọn đó đã được phần thưởng của mình rồi. ⁶Song khi người cầu nguyện, hãy vào phòng riêng, đóng cửa lại, rồi cầu nguyện Cha người, ở nơi kín nhiệm đó; và Cha người, là Đấng thấy trong chỗ kín nhiệm, sẽ thưởng cho người.

Tiếp đến, Chúa Giê-xu nói về việc công chính thứ hai: cầu nguyện. Những nhà lãnh đạo tôn giáo Do Thái thường cầu nguyện lớn tiếng trong nhà hội hoặc tại các góc đường. Họ hành động như thế để càng nhiều người nhìn thấy và nghe biết càng tốt, hầu thán phục họ sùng đạo. Nhưng Đức Chúa Trời biết rõ đó là hành động giả hình, đáng kịch. Chúa Giê-xu không muốn các môn đệ Ngài hành động như vậy (6:5).

Chúa Giê-xu không lên án hoặc cấm việc cầu nguyện giữa công chúng, vì chính Ngài cũng đã làm (Giăng 11:41,42). Chúa quả trách cách cầu nguyện với động cơ phô trương, với mục đích riêng, làm cho người ta chú ý. Sự chú ý đó chính là phần thưởng duy nhất mà những kẻ giả hình nhận được (6:5). Điều Ngài dạy dỗ họ là khi cầu nguyện, đừng với mục đích gây chú ý – phải hoàn toàn tránh. Thay vào đó, cần vào phòng riêng, ngay trong nhà họ, nơi kín đáo, hãy trình dâng lên Đức Chúa Cha lời cầu nguyện. Ngài là Đấng thấy trong chỗ kín đáo và sẽ ban thưởng xứng đáng cho họ (6:6).

B. Cầu nguyện với sự chú tâm, không dùng lời lặp vô ích (6:7-13)

⁷Vả, khi các người cầu nguyện, đừng dùng những lời lặp vô ích như người ngoại; vì họ tưởng vì có lời mình nói nhiều thì được nhậm. ⁸Vậy, các người đừng như họ; vì Cha các người biết các người cần sự gì trước khi chưa xin Ngài. ⁹Vậy, các người hãy cầu như vậy: Lạy Cha chúng tôi ở trên trời; Danh Cha được thánh; ¹⁰Nước Cha được đến; Ý Cha được nên, ở đất như trời! ¹¹Xin cho chúng tôi hôm nay đủ ăn đủ ngày; ¹²Xin tha tội lỗi cho chúng tôi, như chúng tôi cũng tha kẻ phạm tội nghịch cùng chúng tôi; ¹³Xin chớ để chúng tôi bị cám dỗ, mà cứu chúng tôi khỏi điều ác! [Vì nước, quyền, vinh hiển đều thuộc về Cha đời đời. A-men.]

Chúa Giê-xu nhắc môn đệ của Ngài dùng cầu nguyện giống như Dân Ngoại, cứ lặp đi lặp lại. Sở dĩ có cách cầu nguyện đó vì người thời xưa nghĩ rằng phải lặp nhiều lần thì thần của họ mới nghe (6:7). Theo họ, thần chỉ đáp lời khi dùng một số từ đúng, lặp lại những cụm chữ, theo đúng trình tự nào đó. Người cầu nguyện theo lối đó vì đại dốt và mê tín dị đoan.

Môn đệ của Chúa không được cầu nguyện như Dân Ngoại. Họ không cần phải lặp lại nhiều lần để Đức Chúa Cha chú ý, vì Chúa biết rõ nhu cầu của con dân Ngài trước khi họ cầu nguyện (6:8); những lời lặp vô nghĩa đó không cần thiết. Điều này không có nghĩa Chúa Giê-xu không cho phép hoặc lên án cầu nguyện dài hoặc lặp lại, vì có lúc Chúa Giê-xu đã cầu nguyện thâu đêm (*Lu-ca* 6:12) và cũng có lúc Chúa Giê-xu lặp lại những điều Ngài cầu xin (*Ma-thi-ơ* 26:44). Chúa Giê-xu chỉ lên án lối cầu nguyện dài hoặc lặp lại vô ích, vô nghĩa vì hiểu sai và mê tín. Cầu nguyện phản ánh mối liên hệ sâu đậm, gắn gũi với Chúa là điều cần thiết.

Nhằm giúp các môn đệ biết cách cầu nguyện đúng, Chúa Giê-xu đã dạy họ một bài cầu nguyện mẫu (6:9-13). Phần thứ nhất của bài cầu nguyện hướng về Đức Chúa Cha (6:9). Giống như người cha, Chúa có thẩm quyền trên chúng ta, và dĩ nhiên, Chúa yêu chúng ta và sẵn sàng ban cho những gì chúng ta cần.

Sau phần xác định đối tượng cầu nguyện là hai chuỗi vấn đề trình dâng Chúa với ba thỉnh cầu trong mỗi phần (6:10). Phần thỉnh cầu đầu không nhằm cho nhu cầu cá nhân, nhưng cho vinh quang của Chúa, gồm ba điểm: (1) cầu nguyện cho danh của Chúa được tôn cao một cách xứng đáng; (2) quyền tể trị của Chúa trên muôn vật sẽ được triển khai xứng đáng cho đến tận cùng; (3) mọi người trên đất sẽ vâng lời Chúa cách trọn vẹn cũng như các thiên sứ trên thiên đàng.

Phần thứ hai chú ý đến nhu cầu cá nhân, đó là thức ăn, sự tha thứ, và sự bảo vệ. Chúa được tôn cao là ưu tiên một của lời cầu nguyện; dù vậy không có gì sai trật khi chúng ta xin Chúa thỏa đáp nhu cầu cả thể chất lẫn tâm linh của chúng ta. Trong phần nhu cầu cá nhân, chúng ta dùng từ 'thức ăn' trong tiếng Việt trong khi các ngôn ngữ khác thì dùng từ bánh, biểu tượng cho nhu cầu căn bản của loài người. Thỉnh cầu thứ hai là sự tha thứ. Chúa là Đấng duy nhất xóa tất cả mọi 'món nợ' của chúng ta qua sự chết của Chúa Giê-xu trên cây thập tự. Như Chúa Giê-xu đã minh định, khi xin Chúa tha thứ tội cho chúng ta, phần chúng ta trước hết phải tha thứ những người làm điều sai trái với chúng ta. Cuối cùng, chúng ta cần cầu xin Chúa bảo vệ khỏi mọi cám dỗ và cứu chúng ta khỏi mọi điều ác trong trần gian, mà chính sa-tan đã gây ra. Chúa không bao giờ cám dỗ chúng ta, nhưng cuộc sống có nhiều thử nghiệm, nếu không cẩn thận,

không đề cao cảnh giác, chúng ta dễ bỏ Chúa mà chạy theo cám dỗ trong cuộc sống.

C. Cầu nguyện với tấm lòng sẵn sàng tha thứ người khác (6:14,15)

¹⁴Và, nếu các người tha lỗi cho người ta, thì Cha các người ở trên trời cũng sẽ tha thứ các người. ¹⁵Song nếu không tha lỗi cho người ta, thì Cha các người cũng sẽ không tha lỗi cho các người.

Chúa Giê-xu thấy có nhu cầu cần giải thích những từ Ngài dùng trong phần thỉnh cầu cuối. Cho đến bây giờ, có hai khuynh hướng chính giải thích về cách họ hiểu điều Chúa dạy. Một số cho rằng cần hiểu đúng theo nghĩa đen. Họ kết luận rằng Đức Chúa Trời sẽ tha thứ, tùy theo mức độ chúng ta tha thứ những người nghịch lại chúng ta. Số khác cho rằng người tin Chúa sẽ vui hưởng sự tha thứ Chúa ban tùy theo mức độ người đó tha thứ hoặc không tha thứ người khác. Dù khuynh hướng nào thắng thế, Chúa nói rất rõ ý Ngài: Đức Chúa Cha đã tha vô điều kiện những người tin Ngài, và Chúa muốn chúng ta cũng tha một cách vô điều kiện những người phạm tội nghịch cùng chúng ta.

Áp Dụng Bài Học

- Trong ba hành động công chính Chúa đưa ra: làm việc công đức, cầu nguyện, và kiêng ăn. Điều Chúa quan tâm là động cơ hành động của chúng ta. Chúng ta làm những điều đó vì yêu Chúa, vì muốn xây dựng mối liên hệ với Ngài, hoặc muốn phở trương. Nếu vì phở trương hoặc một định ý kín giấu nào đó, những việc làm đó vô nghĩa đối với Chúa; chắc chắn không được Chúa chú ý và ban thưởng.
- Cầu nguyện với Chúa, mới nghe nói, ta thấy đơn giản và dễ dàng; nhưng trong thực tế, lắm khi chúng ta chưa thực hiện đúng theo điều Chúa dạy. Vì thế, chúng ta chưa nhận được đúng những điều chúng ta cầu nguyện, cầu xin, cầu thay.
- Trở lại ý ở trên, Chúa muốn thiết lập mối liên hệ đậm đà với mỗi con dân Chúa. Chúng ta cần biệt riêng thì giờ, dành ưu tiên để gặp Cha Thiên Thượng, nói chuyện, tâm sự, lắng nghe Chúa nói với chúng ta. Đề nghị bạn xem lại thời khoá biểu hằng ngày, hằng tuần, và sắp xếp lại thì giờ tĩnh nguyện để học Lời Chúa, lắng nghe tiếng Chúa, và thưa chuyện với Ngài mỗi ngày – nếu chưa có thì giờ đó. Nếu đã có, bạn có thể nâng cao thêm được chăng?

- Mời bạn bàn với gia đình, thiết lập giờ hiệp nguyện gia đình – gia đình lễ bái, để xây dựng kỷ luật tâm linh cho gia đình, hầu cả nhà đều vui hưởng mối liên hệ đậm đà với Chúa.
- Chúng ta thường có khuynh hướng chữa bệnh hơn là phòng bệnh, chữa cháy hơn là phòng cháy. Khi gặp khủng hoảng, tai nạn, bệnh tật hiểm nghèo; chúng ta dùng đường dây nóng Giê-rê-mi 33:3 liên hồi, cầu nguyện liên tục. Khi tai qua, nạn khỏi, chúng ta dễ rơi vào cầu nguyện theo thông lệ, cầu nguyện lấy có. Cho đến khi cầu nguyện trở nên một lối sống, một kỷ luật không thể thiếu trong đời sống hằng ngày để xây dựng mối tương giao với Chúa, thì đời sống tâm linh của chúng ta mới trào dâng lời ngợi ca, cảm tạ, và đem lại phúc hạnh cho nhiều người.
- Dâng hiến, đóng góp vào công việc nhà Chúa để xây dựng, mở mang công việc Chúa và giúp đỡ người có nhu cầu là trách nhiệm của từng con dân Chúa. Bạn đã nhận được nhiều ân lành Chúa ban trong thời gian qua? Đây là cơ hội để nói lên lòng biết ơn đó. Dâng hiến, đóng góp kín đáo và rộng rãi là một phần của bài học hôm nay.
- Dâng hiến thì giờ để cầu nguyện, cầu thay cho công việc nhà Chúa là nhu cầu cần thiết và cấp bách. Khi ta nỗ lực làm việc Chúa mà không cầu nguyện, chỉ có mình ta làm. Khi chúng ta cầu nguyện, Chúa làm qua chúng ta. Hơn thế nữa, Chúa thêm sức, ban ơn, khôn ngoan để giúp chúng ta làm nhanh, làm tốt, làm rạng danh Chúa.

Câu Hỏi Ôn

1. Tương phản với nhóm Biệt Lập (Pha-ri-si) trong cách dâng hiến, Chúa Giê-xu muốn môn đệ của Ngài giúp đỡ người nghèo khó như thế nào?
2. Chúa cho chúng ta những điều gì khi ta dâng hiến, đóng góp đúng cách?
3. Chúa dạy tránh những cách cầu nguyện nào trong Bài Giảng Trên Núi?
4. Chúa đưa ra những điểm chính nào trong bài “Câu Nguyện Mẫu”?
5. Có sự liên hệ nào giữa việc chúng ta tha thứ người khác và việc Chúa tha thứ chúng ta?
6. Nên kiêng ăn như thế nào? Tại sao?

Mục Đích của Ân Dụ

Kinh Thánh: *Ma-thi-ơ* 13:9-17

Câu ghi nhớ: “Ai có tai, hãy nghe!” (*Ma-thi-ơ* 13:9)

Đọc Kinh Thánh Hằng Ngày

Chúa Nhật	Chân Lý trong Ân Dụ <i>Thi Thiên 78:1-7</i>
Thứ Hai	Tiếp Tục Tìm Kiếm và Lắng Nghe <i>Ê-sai 6:1-10</i>
Thứ Ba	Ân Dụ về Người Gieo Giống <i>Mác 4:1-9</i>
Thứ Tư	Mục Đích và Giải Nghĩa Các Ân Dụ <i>Mác 4:10-20</i>
Thứ Năm	Ai Có Tai, Hãy Nghe! <i>Ma-thi-ơ 13:1-9</i>
Thứ Sáu	Phước cho Những Người Có Mắt và Tai <i>Ma-thi-ơ 13:10-17</i>
Thứ Bảy	Giải Nghĩa Ân Dụ về Người Gieo Giống <i>Ma-thi-ơ 13:18-23</i>

Mục đích bài học: Nhằm giúp người học (1) Hiểu và mô tả được ân dụ là gì và tại sao Chúa Giê-xu thường dùng dùng đến; (2) giải thích được lý do có người hiểu được, lại có người không hiểu, hoặc không chịu hiểu ân dụ; và (3) cam kết dành thì giờ học hỏi, lắng nghe tiếng Chúa.

Bối cảnh:

Thời gian: Năm 28 S.C.

Địa điểm: Bờ Biển Ga-li-lê

Dàn bài:

- I. Lời Giục Giã của Chúa Giê-xu (*Ma-thi-ơ* 13:9)
- II. Lời Giảng Giải của Chúa Giê-xu (13:10-17)
 - A. Câu hỏi của các môn đệ (13:10)
 - B. Lời tiên tri được ứng nghiệm (13:11-15)
 - C. Công bố lời chúc phước (13:16,17)

Dẫn Nhập cho Người Lớn

Ý tưởng chủ đạo: *Học Lắng Nghe*

Tại chúng ta được cấu tạo cách kỳ diệu để có thể chuyển đủ loại âm thanh từ bên ngoài vào trong đầu, qua cơ quan kiểm tra tiếng động và nghe trong óc. Những làn sóng âm thanh khác nhau làm rung lên thành tai, để từ đó chuyển vào buồng bên trong các đợt sóng nhiều âm. Hai mươi bốn ngàn sợi chất xơ tạo nên rung chuyển trong hệ thần kinh và gửi những thông điệp vào trong thần kinh não bộ. Từ đó, bộ óc nhận ra những tín hiệu ý nghĩa giúp ta hiểu được những mạng lệnh và phối trí với các cơ quan khác trong bộ não nhằm tiến hành các động tác mong muốn.

Chúa dựng nên đôi tai cách lạ lùng để chúng ta có thể nghe và nhận ra biết bao âm thanh khác nhau. Chúa cũng dựng nên linh hồn chúng ta để nghe những sứ điệp đã được mạc khải qua Chúa Cứu Thế Giê-xu. Như thân thể chúng ta bị những khuyết tật làm cho điếc, tai tâm linh cũng có thể bị điếc vì những ích kỷ, không vâng lời, và những tội lỗi khác. Chỉ khi nào vâng lời Chúa Cứu Thế Giê-xu, chúng ta mới lắng nghe được tiếng Chúa, phân biệt được những gì Chúa muốn chúng ta học hỏi và làm theo.

Dẫn Nhập cho Thanh Thiếu Niên

Ý tưởng chủ đạo: *Chuyện Dưới Đất, Ý Trên Trời*

Khi đi ngang qua một ngôi nhà, chúng ta có thể nghe bà mẹ la con mình: "Con có nghe mẹ không?" Trẻ con dần quen thuộc với những loại âm thanh tương tự như thế. Đến khi vào tuổi thiếu niên, các bạn trẻ đó học để chuyển âm thanh ra ngoài, tắt đi những mạng lệnh tương tự. Dĩ nhiên là các bạn đó nghe, nhưng họ chọn không vâng lời, không làm theo. Đó là lý do chúng ta thường nói "Hãy nghe tôi!" trong khi chúng ta thật sự muốn nói "Hãy vâng lời tôi! Hãy làm theo điều tôi muốn."

Chúa Giê-xu cho biết trong Nước của Ngài, từ "lắng nghe" đồng nghĩa với vâng lời. Chúa nhấn mạnh điều này qua cách dùng các ẩn dụ, với mục đích kể những câu chuyện trên đất với một ý nghĩa thiên thượng. Khi không quan tâm đến lời dạy của Chúa, nghĩa là chúng ta từ chối mạng lệnh của Ngài. Đức Chúa Trời cho chúng ta nhiều cơ hội và lý do để nghe và chú ý đến Lời Ngài. Không có lý do nào để nói mình không biết hoặc không nghe tiếng Chúa hay Lời Chúa.

Trong lễ thờ phượng Chúa, cầu nguyện, và học Kinh Thánh, Chúa nói với chúng ta: "Hãy lắng nghe Ta!" Khi chúng ta vâng lời, Chúa đổ đầy đời sống, ban cho chúng ta một đời sống ý nghĩa và thoải lòng, bất kể hoàn cảnh sống ra sao.

Gợi Ý cho Thiếu Nhi

Ý tưởng chủ đạo: *Chúa Giê-xu Dạy về Học Tập*

(Ma-thi-ơ 13:1-8, 18-23; gợi nhớ // Ti-mô-thê 3:15)

1. Chúa Giê-xu kể những câu chuyện Ngài gọi là ẩn dụ cho những người đến nghe Chúa.

2. Chúa Giê-xu dùng các ẩn dụ để soi sáng cho các chân lý về Đức Chúa Trời.
3. Một số người hiểu các ẩn dụ Chúa kể vì họ tin vào Ngài.
4. Một số người khác không hiểu được những chuyện này vì họ từ chối, không chịu tin Chúa Giê-xu.
5. Đức Chúa Trời vui lòng khi chúng ta nghe và vâng theo những gì Chúa Giê-xu dạy.

Câu Hỏi Thảo Luận

- (1) Lý do nào khiến Chúa Giê-xu nhấn mạnh tầm quan trọng của việc chú ý lắng nghe những điều Ngài dạy? Kiến thức về thiên đàng đã được ban cho các môn đệ như thế nào?
- (2) Chúa muốn nói gì với các môn đệ về ẩn dụ người gieo giống? Điều này giúp bạn hiểu thêm về mục vụ của bạn ra sao?
- (3) Người tin Chúa trở thành đối tượng của tình yêu và đặc ân từ Chúa trong ý nghĩa nào? Làm thế nào để bạn có thể khích lệ người khác tìm kiếm và lắng nghe điều Chúa Giê-xu phán dạy?

Khai Triển Bài Học

I. Lời Giục Giã của Chúa Giê-xu (Ma-thi-ơ 13:9)

“Ai có tai, hãy nghe!”

Đấng Cứu Thế đã dạy đoàn dân đông tụ họp bên bờ biển nhiều lần. Dạy đạo cho dân chúng trong buổi họp đông đảo ngoài đồng trống là phương cách Chúa Giê-xu thường sử dụng. Ngài đã từng giảng cho đoàn đông trên 5000 người trong vùng sa mạc hoang dã (Ma-thi-ơ 14:15-21). Sự giảng dạy của Chúa thu hút nhiều đoàn dân đông đến nghe Ngài.

Trong buổi đầu chức vụ, Chúa Giê-xu thường dạy trong các nhà hội. Tuy nhiên, khi các thầy dạy luật và người Pha-ri-si không muốn nghe Ngài giảng, Chúa rời nhà hội, và giảng cho đám đông trên đường làng, hoặc ngoài đồng trống. Cả đoàn đông thích thú lắng nghe Ngài vì Ngài thỏa đáp nhu cầu thể chất lẫn tâm linh của họ (Mác 12:37).

Sau khi giảng trong nhà hội kế cận, Chúa đi đến ngồi bên bờ hồ (Ma-thi-ơ 13:1). Ngài có thể đi ra để cầu nguyện hoặc tìm chỗ để nghỉ ngơi do áp lực trong chức vụ. Tuy nhiên, đoàn dân đông thấy Ngài đến bờ biển thì cũng đi theo và vây lấy Ngài (13:2). Vì có rất đông người đứng trên bờ, nên Chúa phải lên thuyền mà dạy họ

(13:2). Một cách dạy mà Chúa thường dùng là đưa ra những ẩn dụ (13:3). Dùng ẩn dụ là một cách áp dụng phương pháp so sánh. Người ta thường dùng một câu chuyện ngắn hoặc một ví dụ soi sáng để giúp người khác hiểu một quan niệm. Lối dùng ẩn dụ thường đạt hiệu quả cao, vì nó cuốn hút trọn con người, đụng đến yếu tố tình cảm, thách thức trí óc làm việc và động viên trí tưởng tượng.

Ẩn dụ người gieo giống kể lại một người đi ra gieo giống ngoài đồng ruộng. Trồng, chăm sóc, vun xới là công việc căn bản cho nông gia. Ẩn dụ này chú ý đến loại đất chứ không phải người gieo. Chúa Giê-xu không có ý làm giảm thiểu tầm quan trọng của nhà truyền đạo (người gieo) trong vấn đề giảng và dạy Lời Chúa, đời sống tâm linh lớn lên khi người đó đón nhận Phúc Âm và cam kết ở luôn trong sự nuôi dưỡng đó.

Ẩn dụ nói đến bốn loại kết quả, có ba loại không có sự cam kết của con người và một loại có.

Loại thứ nhất rơi nhằm dọc đường. Người làm nông Do Thái thường gieo trồng trên những vồng hẹp và dài. Phần đất giữa các vồng dành làm lối đi cho người qua lại trong ruộng. Lối đi này trở nên chai cứng sau nhiều năm tháng. Hạt giống rơi vào phần đất này bị chim ăn nhanh chóng (13:4).

Thứ hai, một số hạt giống rơi vào phần đá sỏi. Tuy có đất thịt trên mặt, nhưng lớp đất mỏng che lớp đá sỏi bên dưới không đủ cho rễ đâm sâu, nên không hút chất dinh dưỡng, dễ bị đốt cháy bởi sức nóng mặt trời (13:5,6).

Thứ ba, hạt giống rơi vào bụi gai. Loại đất này gần giống với loại đất đá sỏi. Hạt giống mọc và bắt đầu lớn. Khi loại cỏ dại có gai cùng mọc và lớn lên với hạt giống, nhưng rễ gai mạnh làm cho cây giống không sống và không phát triển (13:7).

Thứ tư, một số hạt giống rơi vào nơi đất tốt, không có đá sỏi cũng như gai gốc, nhưng được chuẩn bị và bón phân kỹ lưỡng. Đây là vùng lý tưởng để gieo giống, cây mọc lên mạnh đem lại kết quả đến 100 lần (13:8).

Chúa Giê-xu muốn các môn đệ và đoàn dân lắng nghe và hiểu ý nghĩa của ẩn dụ (13:9), nên Chúa phải giải thích ý nghĩa trong các câu 18-23. Giống như hạt giống được rải ra trên ruộng, Phúc Âm của Chúa cũng được tung ra cách tự nhiên trên cả thế giới. Cách chúng ta

nhận Lời Chúa vào lòng có thể so sánh với hạt giống đâm rễ trong các vùng đất khác nhau như thế ấy.

Thứ nhất, phần đất dọc đường nơi hạt giống rơi xuống giống như người nghe Đạo Chúa mà không hiểu (13:19). Sứ đồ Phao-lô gọi loại người này là những người không nhận được Thánh Linh (1 Cô-rinh-tô 2:14) để phân biệt, để nhận định vấn đề. Đối với loại người này, những điều nói đó vô nghĩa, rồ dại. Họ bị che khuất, không thấy được chân lý của Đấng Christ.

Thứ hai, loại đất đá sỏi là những người vui vẻ hăng hái nhận lấy Lời Chúa khi họ có dịp nghe, nhưng không đâm rễ trong lòng, chỉ tạm thời; nên khi gặp khó khăn hoặc bị bách hại thì bỏ Đạo ngay (13:20,21). Khi đời sống êm xuôi, bình thản, họ sinh nhiều hoa quả tâm linh; nhưng khi hiểu lầm, tai ương xảy đến, anh chị em này rất dễ bỏ Chúa. Chúng ta phải từ chối chính mình, đặt Chúa làm ưu tiên một của cuộc sống (16:25).

Thứ ba, loại đất mà hạt giống rơi trên gai gốc giống như những người nghe Lời Chúa nhưng không phát triển được vì quá bận rộn với cuộc sống, mê tham của cải, kiêu ngạo của lòng. Đối với họ, phục vụ và làm thỏa mãn chính mình quan trọng hơn là phục vụ Chúa. Đầu óc họ bị chiếm hữu bởi danh vọng cá nhân, với địa vị xã hội khiến cho Lời Chúa bị nghẹn và không kết quả (13:22). Chúng ta cần cẩn thận, đề cao cảnh giác, kẻo có thể bị mất linh hồn (Mác 8:36). Không có gì quý và quan trọng hơn mối liên hệ cá nhân với Chúa Cứu Thế Giê-xu.

Cuối cùng, những người nghe, tin, và sống, hành động dựa trên Lời Chúa. Tấm lòng rộng mở và sẵn sàng làm theo mạng lệnh của Đấng Christ, sẽ mang lại nhiều phước hạnh cho cuộc sống và biến họ trở nên nguồn phước cho nhiều người. Đời sống tốt của họ đem lại nhiều kết quả cho Chúa và Nước Ngài (Ma-thi-ơ 13:23). Thêm vào đó, bông trái của đời sống họ cũng là nguồn phước cho người khác.

Khi chúng ta nghe và nhận lấy Lời Chúa (13:9), đức tin trở nên sống động trong lòng chúng ta. Chúa Thánh Linh cáo trách chúng ta về những tội lỗi và rồi Ngài đến ngự trong chúng ta để giúp ta sống cuộc đời phản ánh chính Chúa. Một kết quả tự nhiên sẽ đến khi đời sống được biến đổi ngày càng trở nên giống Chúa hơn. Đời sống tâm

linh lớn lên khi ta có thì giờ học hỏi Lời Chúa thường xuyên; cũng như cầu nguyện, đọc Kinh Thánh, và tương giao với Chúa.

II. Lời Giảng Giải của Chúa Giê-xu (Ma-thi-ơ 13:10-17)

A. Câu hỏi của các môn đệ (13:10)

¹⁰Môn đồ bèn đến gần Ngài mà hỏi rằng: Sao thầy dùng thí dụ mà phán cùng chúng vậy?

Sau khi Chúa giới thiệu ẩn dụ về người gieo giống, thì các môn đệ hỏi Chúa lý do khiến Chúa thích dùng ẩn dụ để dạy (13:10). Chúa Giê-xu kể đến 40 ẩn dụ trong các sách *Phúc Âm Ma-thi-ơ, Mác,* và *Lu-ca*. Những câu chuyện này liên hệ với những biến cố quen thuộc trong đời sống, và Chúa Giê-xu dùng để soi sáng những chân lý tâm linh mà những người nghe Ngài không quen thuộc. Những ẩn dụ Chúa dùng đó thường nhấn mạnh một quan niệm căn bản và có thể áp dụng trên nhiều cách. Khi nghe kể ẩn dụ, người ta cảm thấy thích thú, đồng thời có những chân lý có thể che giấu với một số người nghe nào đó.

B. Lời tiên tri được ứng nghiệm (13:11-15)

¹¹Ngài đáp rằng: Bởi vì đã ban cho các người được biết những điều mâu nhiệm của nước thiên đàng, song về phần họ, thì không ban cho biết. ¹²Vì sẽ cho thêm kẻ nào đã có, thì họ sẽ được dư dật; nhưng kẻ nào không có, thì lại cất luôn điều họ đã có nữa. ¹³Vậy nên ta phán thí dụ cùng chúng; vì họ xem mà không thấy, lắng tai mà không nghe, và không hiểu chi hết. ¹⁴Vậy, về họ, đã được ứng nghiệm lời tiên tri của Ê-sai rằng: Các người sẽ lóng tai nghe, mà chẳng hiểu chi; Lấy mắt xem mà chẳng thấy chi. ¹⁵Vì lòng dân này đã cứng cõi; Đã làm cho nặng tai và nhắm mắt mình lại, E khi mắt mình thấy được, Tai mình nghe được, Lòng mình hiểu được, Họ tự hối cải lại, Và ta chữa họ được lành chăng.

Chúng ta khám phá trong 13:11-15 rằng những ai muốn làm theo ý Chúa thì phải hiểu những nguyên tắc của Nước Chúa. Chúa Giê-xu dùng ẩn dụ vì Ngài muốn chân lý của Lời Chúa trở nên dễ hiểu đối với những người muốn học (13:11). Ẩn dụ cung cấp thông tin cho những ai có đức tin, nhưng lại che khuất cho những người bị mù về tâm linh (13:13).

C. Công bố lời chúc phước (13:16,17)

¹⁶Nhưng phước cho mắt các người vì thấy được; phước cho tai các người, vì nghe được! ¹⁷Quả thật, ta nói cùng các người, có nhiều đáng tiên tri, nhiều

người công chính đã ước ao thấy điều các người thấy, mà chẳng được thấy; ước ao nghe điều các người nghe, mà chẳng được nghe.

Chúa Giê-xu công bố cho môn đệ Ngài rằng những người tin Ngài là đối tượng của tình yêu và ân sủng từ Chúa. Họ đã đáp ứng lời dạy của Ngài bằng đức tin và vâng lời (13:16). Đó là vinh dự để biết về Nước Trời (13:17).

Áp Dụng Bài Học

- *Học ẩn dụ về người gieo giống và các loại đất là một cơ hội lớn để mỗi chúng ta tự kiểm tra đời sống cá nhân. Xét xem chúng ta có sẵn sàng mở lòng ra cho sứ điệp Phúc Âm hay không? Chúng ta có thực hành những gì đã học không? Trả lời các câu hỏi này sẽ giúp ta quyết định sự chiến thắng hoặc thất bại trước tấn công của ma quỷ.*
- *Khi sa-tan tấn công, không phải lúc nào nó cũng hiện ra dữ tợn như sư tử rống. Sứ đồ Phao-lô cho biết nhiều lúc nó hiện ra như thiên sứ của sự sáng (II Cô-rinh-tô 11:14). Sa-tan chính là kẻ trộm đến cướp, giết, và hủy diệt (Giăng 10:10). Chúng muốn đến để cướp lấy lời Chúa trong lòng chúng ta (Mác 4:15).*
- *Con dân Chúa phải luôn đề cao cảnh giác, tỉnh thức, và chống trả ma quỷ (Gia-cơ 4:7) bằng cách trang bị vũ khí là Lời Đức Chúa Trời (Ê-phê-sô 6:11). Đức tin và hy vọng của chúng ta trong Chúa Cứu Thế phải vững vàng, chắc chắn.*
- *Bản thân chúng ta phải là loại đất tốt để đón nhận hạt giống của Lời Chúa với một cam kết rõ ràng. Lời Chúa là ngọn đèn cho chân con (Thi Thiên 119:105).*
- *Nhiều khi thật khó để nhận ra, để phân biệt đâu là tiếng Chúa. Nếu không có thì giờ biệt riêng để học và nghe tiếng Chúa mỗi ngày, chúng ta dễ dàng thất bại, không nhận ra được tiếng Chúa trong cuộc sống.*

Câu Hỏi Ôn

1. Lý do nào khiến Chúa Giê-xu nhấn mạnh tầm quan trọng của việc làm theo những gì Ngài công bố?
2. Kiến thức về Nước Chúa được ban cho con dân Chúa như thế nào?
3. Tại sao quá khó cho kẻ thù của Chúa am hiểu được hết những gì Ngài dạy?
4. Con dân Chúa là đối tượng của tình yêu và ân sủng như thế nào?

5. Làm thế nào cho con dân Chúa có thể khích lệ những người hư mất đặt đức tin nơi Chúa?

Bài 29

Chúa Nhật ___/___/200__

Đầy Tớ Không Tha Thứ

Kinh Thánh: *Ma-thi-ơ 18:21-35*

Câu ghi nhớ: "Nếu mỗi người trong các ngươi không hết lòng tha lỗi cho anh em mình, thì Cha Ta ở trên trời cũng sẽ xử với các ngươi như vậy." (*Ma-thi-ơ 18:35*)

Đọc Kinh Thánh Hằng Ngày

Chúa Nhật	Chúng Ta Phạm Tội, Nhưng Được Chúa Tha Thứ <i>Đa-ni-ên 9: 4-10</i>
Thứ Hai	Chúa Thật Đã Tha Thứ Tội Chúng Ta <i>Thi Thiên 32:1-5</i>
Thứ Ba	Đức Chúa Trời Là Đấng Tha Thứ <i>Thi Thiên 86:1-7</i>
Thứ Tư	Các Ngươi Phải Tha Thứ <i>Lu-ca 17:1-5</i>
Thứ Năm	Tha Thứ Kẻ Gây Thương Tồn <i>II Cô-rinh-tô 2: 5-11</i>
Thứ Sáu	Sự Tha Thứ Không Điều Kiện <i>Ma-thi-ơ 18:21-27</i>
Thứ Bảy	Đầy Tớ Không Thương Xót <i>Ma-thi-ơ 18:28-35</i>

Mục đích bài học: Nhằm giúp người học (1) Hiểu và liên hệ được với chi tiết cần yếu trong ẩn dụ về Người Đầy Tớ Không Tha Thứ; (2) giải thích lý do tại sao khi nhận được sự tha thứ từ nơi Chúa, chúng ta có trách nhiệm đem sự tha thứ đó đến với người khác; và (3) cam kết nhờ Chúa tìm ra những người mà bạn còn đang có vấn đề và xin Chúa giúp tha thứ cho họ.

Bối cảnh:

Thời gian: Mùa hè năm 29 S.C.

Địa điểm: Ca-bê-na-um.

Dàn bài:

- I. Lòng Trắc Ẩn của Vị Vua (*Ma-thi-ơ 18:21-27*)
 - A. Tha thứ không giới hạn (18:21,22)
 - B. Ẩn dụ về tha thứ không giới hạn (18:23-27)
- II. Sự Bất Nhân của Đầy Tớ (18:28-35)
 - A. Đáp ứng đầy ác ý của đầy tớ (18:28-34)
 - B. Cảnh cáo của Đấng Cứu Thế (18:35)

Dẫn Nhập cho Người Lớn

Ý tưởng chủ đạo: *Được Tự Do Tha Thứ*

Hàng triệu con dân Chúa cầu nguyện theo Bài Cầu Nguyện Chúa Giê-xu Dạy mỗi Chúa Nhật "Xin tha tội lỗi cho chúng con cũng như chúng con tha kẻ phạm tội nghịch cùng chúng con" (*Ma-thi-ơ 6:12*). Thật dễ nói lên lời cầu nguyện mà không suy nghĩ, chúng ta có thật sự tha thứ cho những ai làm đau, làm thương tổn mình không?

Tha thứ là việc vô cùng khó vì nó đòi hỏi chúng ta rất nhiều, phải trả giá rất cao. Khi tha thứ cho người nào, chúng ta chấp nhận sự thua lỗ hoặc đau đớn mà không đòi bồi thường, phục hồi, hay trả thù dưới bất cứ hình thức nào. Tha thứ nghĩa là phải chấp nhận đau khổ để đem những sự làm đau chúng ta vào tiến trình phục hồi lại mối liên hệ, mối thông công với chúng ta.

Tha thứ có nghĩa là chúng ta không giữ lại mối hận thù, ác cảm hoặc nuôi bực tức, cay đắng. Tha thứ là nói sẵn sàng nhường quyền cho sự ngay thẳng, công chính và chấp nhận bỏ qua hình phạt mà mục tiêu là để biện minh cho công chính. Đó là lý do tại sao sự tha thứ chân thành được xác nhận hơn là một lời cầu nguyện chỉ có nơi đầu môi chót lưỡi.

Dẫn Nhập cho Thanh Thiếu Niên

Ý tưởng chủ đạo: *Đầy Tớ Không Tha Thứ*

Tha thứ là một trong nhiều chuyện đáng chú ý về George Washington. Ngày kia, một vị mục sư đi bộ 50 dặm đến doanh trại của Washington. Ông đến để xin ân xá cho một người lính bị kết án tử hình vì xao lãng nhiệm vụ. Tướng Washington từ chối, cho biết rằng ông không thể ân xá cho người bạn của vị mục sư.

"Anh ta không phải là bạn của tôi," vị mục sư trả lời. "Tôi tưởng mình không phải đối diện với kẻ thù tệ hại như vậy." "Có phải ông đang thỉnh cầu ân xá cho một kẻ thù chăng?" Tướng Washington hỏi vị mục sư. Mục sư cho biết đúng như vậy, Washington liền ân xá cho người ấy. Kẻ thù của vị mục sư ấy đã thay đổi rất nhiều sau biến cố đó, trở nên một trong những người thân nhất trong cuộc đời của vị mục sư.

Chắc chắn nhiều người trẻ có thể được thay đổi và đặt đức tin nơi Đấng Christ nếu họ nhìn thấy những sự tha thứ như vậy. Tha thứ ảnh hưởng mạnh

mê hơn nhiều bài giảng hoặc diễn văn. Tha thứ những người làm đau bạn bày tỏ quyền năng thay đổi siêu việt trong tình yêu của Chúa Cứu Thế.

Gợi Ý cho Thiếu Nhi

Ý tưởng chủ đạo: **Chúa Giê-xu Dạy về Sự Tha Thứ** (ghi nhớ: Cô-lô-se 3:13)

1. Chúng ta được Đức Chúa Trời tha thứ tội vì Chúa Giê-xu đã chết trên cây thập tự.
2. Thật khó để tha thứ những người làm khó hoặc làm đau chúng ta.
3. Chúng ta cần cầu xin Chúa Giê-xu giúp chúng ta có thể yêu thương và tha thứ.
4. Nhiều khi chúng ta cần yêu cầu cha mẹ và thầy cô giáo tha thứ cho.
5. Tình bạn thật là cần bản cho sự tha thứ về những lời nói và việc làm không tốt đẹp.
6. Nhiều người nghĩ rằng họ không có bạn vì họ đã làm nhiều điều sai trật, chính họ cần được tha thứ và chấp nhận.

Câu Hỏi Thảo Luận

- (1) *Điều Chúa trả lời cho Phi-e-rơ trong câu 22 có ý nghĩa gì về sự tha thứ? Ấn dụ về người đầy tớ không thành thật cho thấy bối cảnh nào? Tại sao nhà vua xóa nợ cho anh ta?*
- (2) *Người đầy tớ đó đáp ứng ra sao? Nhà vua làm gì khi nghe được cách anh ta đối xử với người thiếu nợ anh? Có thể nào một người được Chúa tha thứ lại không tha thứ cho người khác không? Tại sao?*
- (3) *Tại sao tha thứ cho người khác là một điều khó? Bạn có kinh nghiệm nào? Mối liên hệ giữa chúng ta với Chúa có ảnh hưởng nào khi chúng ta từ chối tha thứ cho người đã làm sai với chúng ta?*

Khai Triển Bài Học

I. Lòng Trắc Ẩn của Vị Vua (Ma-thi-ơ 18:21-27)

A. Tha thứ không giới hạn (18:21,22)

²¹Phi-e-rơ bèn đến gần Đức Chúa Giê-xu mà hỏi rằng: Thưa Chúa, nếu anh em tôi phạm tội cùng tôi, thì sẽ tha cho họ mấy lần? Có phải đến bảy lần chăng? ²²Ngài đáp rằng: Ta không nói cùng ngươi rằng đến bảy lần đâu, nhưng đến bảy mươi lần bảy.

Khi Chúa Giê-xu dạy về cách giải quyết những xung đột giữa anh chị em trong Chúa (18:15-20) thì Phi-e-rơ đã nhanh nhẩu đặt vấn đề với Chúa về sự tha thứ.

Ông nghĩ đến cách giải quyết theo Cựu Ước hoặc theo khuynh hướng duy luật của phái Biệt Lập (Pha-ri-si). Theo truyền thống Do Thái trong bộ Talmud, khi một người phạm lỗi với anh chị em mình,

thì tha thứ cho người đó lần thứ nhất, đến lần thứ hai, lần thứ ba là cuối cùng. Chúng ta có “sự bất quá tam” trong văn hóa Việt Nam, giới hạn tha thứ ba lần là nhiều rồi.

Phi-e-rơ mạnh dạn hỏi Chúa xem tha thứ bảy lần có đủ hay chưa (18:21)? Trong thâm tâm, Phi-e-rơ muốn có giới hạn, nhưng cũng dùng quá khứ khe chỉ có ba lần như vừa nói. Phi-e-rơ thấy mình quá rộng lượng, ông đề nghị tha thứ đến bảy lần. Nhưng câu trả lời của Chúa Giê-xu là bảy mươi lần bảy, chắc làm ông kinh ngạc, sửng sốt. Số bảy là con số trọn vẹn đối với người Do Thái. Chúa Giê-xu lấy con số đó để đưa đến một ý niệm rằng tha thứ không bao giờ giới hạn, cứ tiếp tục và luôn làm mới lại tinh thần thương yêu, tha thứ, chấp nhận mãi mãi. Đừng bao giờ giới hạn mức độ tha thứ, như Đức Chúa Trời vẫn kiên trì với mỗi chúng ta.

Sống trong tinh thần yêu thương, thông cảm, tha thứ không giới hạn, chắc chắn chúng ta sẽ kinh nghiệm nguồn phước hạnh dồi dào mà Chúa muốn ban cho cá nhân, gia đình, nhóm tín hữu và Hội Thánh chúng ta.

Như thế, vấn đề đối với Chúa không phải là một con số nhưng là không giới hạn. Chúng ta không thể giới hạn, áp đặt một con số cho sự tha thứ! Khi nào ta cần tha thứ, Chúa đã yêu thương tha thứ cho chúng ta, và làm cho chúng ta sạch mọi điều gian ác (*I Giăng 1:9*). Anh chị em chúng ta, nhiều người khác cũng cần như thế. Đừng giới hạn!

Chúng ta đang đi vào hai tháng cuối của năm thứ nhất trong chu kỳ mới của chương trình học Kinh Thánh này. Mục tiêu của chu kỳ mới này là chú ý đến phương diện thực tế của đời sống Cơ Đốc. Tha thứ là một kỷ luật tâm linh của nếp sống đạo Cơ Đốc. Hy vọng mỗi cá nhân, từng gia đình, mọi nhóm/lớp học Kinh Thánh sẽ lắng nghe tiếng Chúa, cậy ơn Chúa học hỏi, trao đổi, và định ra một hướng đi thực tế cho cá nhân và gia đình Cơ Đốc bé hoặc lớn của mình trong những ngày sắp đến.

B. Ấn dụ về tha thứ không giới hạn (18:23-27)

²³Vậy nên, nước thiên đàng giống như vua kia, muốn tính sổ với các đầy tớ mình. ²⁴Khi vua khởi soát sổ, thì có người đem nộp một tên kia mắc nợ vua một vạn ta-lăng. ²⁵Bởi vì người chẳng có gì mà trả, thì chủ dạy bán người, vợ con và gia tài người, đặng trả nợ. ²⁶Kẻ đầy tớ nấy bèn sắp mình xuống nơi

chân chủ mà xin rằng: Thưa chủ, xin giãn cho tôi, thì tôi sẽ trả hết! ²⁷Chủ bèn động lòng thương xót, tha người về, và tha nợ cho.

Nhằm làm sáng tỏ điều Chúa vừa nói với Phi-e-rơ, Chúa Giê-xu đưa ra một ẩn dụ về tha thứ không giới hạn.

Vị vua tính sổ với các đầy tớ (18:23). Người đầy tớ thứ nhất mắc nợ mười ngàn ta-lăng (18:24). Một ta-lăng được tính theo sức nặng. Trong thời Chúa Giê-xu, người ta dùng ta-lăng là đơn vị để tính bạc và vàng. Phải 3000 shekels mới tương đương với một ta-lăng. Trong thời đế quốc La Mã, một ta-lăng tương đương với 10000 đơ-ni-ê. Một đơ-ni-ê là tiền công một ngày của một người lao động tay chân trong thời Chúa Giê-xu. Số tiền người đầy tớ này thiếu nợ là một số tiền vô cùng lớn, thật khó cho anh ta có thể trả lại cho vua. Chủ bảo bán anh ta và gia đình vợ con để trả nợ (18:25), nhưng anh nài nỉ van xin cho trả từ từ thì chủ động lòng thương xót, tha nợ ngay cho (18:27). Hành động của chủ là biểu tượng sự tha thứ của Chúa đối với tội lỗi của mỗi con dân Ngài.

II. Sự Bất Nhân của Đầy Tớ (Ma-thi-ơ 18:28-35)

A. Đáp ứng đầy ác ý của đầy tớ (18:28-34)

²⁸Nhưng khi đầy tớ đó ra về, gặp một người trong bạn làm việc, có thiếu mình một trăm đơ-ni-ê, thì nắm bóp cổ bạn mà nói rằng: *Hãy trả nợ cho ta!* ²⁹Người bạn sắp mình xuống mà nài xin rằng: *Xin giãn cho tôi, thì tôi sẽ trả cho anh.*

³⁰Song người chẳng khứng, cứ việc bắt bỏ tù cho đến khi trả hết nợ. ³¹Các bạn thấy vậy, buồn lắm, đến thuật lại cùng chủ mình mọi điều đã xảy ra. ³²Chủ bèn đòi đầy tớ ấy đến mà nói rằng: *Hỡi đầy tớ độc ác kia, ta đã tha hết nợ cho ngươi, vì ngươi cầu xin ta; ³³ngươi há lại chẳng nên thương xót bạn làm việc ngươi như ta đã thương xót ngươi sao?* ³⁴Chủ nổi giận, phú nó cho kẻ giữ ngục cho đến khi nào trả xong hết nợ.

Lòng thương xót của chủ dường như không có một mảy may tác động trên người đầy tớ này. Khi anh đi ra, gặp người bạn mắc nợ anh chỉ có 100 đơ-ni-ê thì anh bóp cổ bắt phải trả ngay (18:28). Người bạn đó van xin, khát để trả từ từ đều không được chấp nhận (18:29), lại còn bắt bỏ tù (18:30). Số tiền người bạn nợ anh ấy rất nhỏ so với số tiền mà chủ tha nợ cho anh.

Những người bạn quá buồn khi thấy sự việc, nên trình lên chủ sự tình (18:31). Chủ tức giận đòi anh đến, quở trách anh sao quá độc ác, không có lòng thương xót, không biết nghĩ. Chủ liền bỏ anh vào tù cho đến khi trả hết nợ (18:32-34).

B. Cảnh cáo của Đấng Cứu Thế (18:35)

³⁵Nếu mỗi người trong các ngươi không hết lòng tha lỗi cho anh em mình, thì Cha Ta ở trên trời cũng sẽ xử với các ngươi như vậy.

Người đầy tớ gian ác không biết ơn, đáng lý phải đối xử với người bạn như chính mình đã được thương xót, đã được xoá nợ. Trong phần áp dụng, Chúa Giê-xu, Đấng Cứu Thế chỉ ra rằng Đức Chúa Trời trông đợi tất cả người được Chúa thương xót, đã kinh nghiệm sự tha thứ của Chúa phải biết sống tha thứ (18:35). Đức Chúa Trời cũng sẽ xử tương tự cho những người nào từ chối tha thứ anh chị em mình.

Áp Dụng Bài Học

- *Chúa yêu thương và nhân từ đã tha thứ mọi tội lỗi cho chúng ta. Chúng ta cần đón nhận với vui mừng và biết ơn sâu xa. Thái độ tiếp theo là chúng ta cần tha thứ cho chính mình, chấp nhận sự tha thứ của Chúa, và chính mình cũng phải tha thứ cho người khác. Một số người dễ cho mặc cảm dày vò, sống trong đau khổ. Cần nhờ Chúa vượt qua, sống vui thoả trong Chúa mỗi ngày.*
- *Một lỗi lầm khác mà chúng ta rất dễ phạm: Đó là quên nói lên lòng biết ơn. Đây là kỷ luật cần học tập và áp dụng. Nhiều người chưa quen cảm ơn vợ, cảm ơn chồng, cảm ơn con. Văn hóa Á Đông của chúng ta thường giấu tình cảm, cảm xúc, và ngại khen người nhỏ tuổi hơn. Cần nghiên cứu để giúp mỗi chúng ta vượt qua quan niệm này. Khi biết ơn trở thành một thái độ, một lối sống tự nhiên, chúng ta sẽ phát huy thêm nhiều bông trái khác.*
- *Khi một người yêu Chúa, biết ơn Chúa, biết ơn người khác, biết quý trọng những ân tử, tài năng Chúa ban cho anh chị em, chắc chắn người đó không thể chặt dạ mà lên án, không thông cảm, không tha thứ được. Bông trái Thánh Linh sẽ ngày càng đơm bông, kết quả.*
- *Cần đi qua tiến trình phục hồi để giúp người trong cuộc vượt qua mọi mặc cảm, trở ngại tinh thần, sớm trở về với cộng đồng dân Chúa. Phi-e-rơ và Mác là hai bài học sống động nhất, hùng hồn nhất. Thông cảm, tha thứ, thương yêu, hỗ trợ, cầu thay sẽ là tiến trình phục hồi, gây dựng và chăm sóc này.*
- *Cần những nhóm nhỏ trong Hội Thánh Chúa, để cùng học hỏi, tâm tình, giúp đỡ nhau, và đặc biệt là cùng cầu thay cho nhau, chiến đấu cho nhau trong sự cầu nguyện. Khi có các sinh hoạt thường xuyên đó thì*

chúng ta để giúp nhau, có mối liên hệ gần gũi, nhắc nhở sống đúng với điều Chúa dạy: yêu thương, tha thứ,...

Câu Hỏi Ôn

1. Điều Chúa Giê-xu trả lời cho Phi-e-rơ về số lần tha thứ có ý nghĩa gì?
2. Tại sao nhà vua tha nợ cho người đầy tớ?
3. Người đầy tớ đáp ứng lại lòng thương xót của vua như thế nào?
4. Nhà vua làm gì khi nghe biết người đầy tớ không thương xót người anh em?
5. Mối liên hệ giữa chúng ta với Chúa bị ảnh hưởng thế nào khi chúng ta từ chối không tha thứ những người phạm nghịch cùng chúng ta?

Bài 30

Chúa Nhật ___/___/200__

Tính Số Cuối Cùng

Kinh Thánh: *Ma-thi-ơ* 25:31-46

Câu ghi nhớ: "Vua sẽ trả lời rằng: 'Quả thật, ta nói cùng các ngươi, hễ các ngươi đã làm việc đó cho một người trong những người rất hèn mọn này của anh em ta, ấy là đã làm cho chính mình ta vậy'" (*Ma-thi-ơ* 25:40)

Đọc Kinh Thánh Hằng Ngày

Chúa Nhật	Chúa Muốn Chúng Ta Làm Việc Thiện Thi Thiên 14
Thứ Hai	Chớ Từ Chối Làm Việc Thiện Lành Châm Ngôn 3:27-33
Thứ Ba	Luật Vàng Lu-ca 6: 27-31
Thứ Tư	Làm Việc Thiện, Sống Rộng Rãi và Chia Sẻ I Ti-mô-thê 6:13-19
Thứ Năm	Giúp Đỡ Anh Chị Em Mình I Giăng 3:11-17
Thứ Sáu	Ấy là Đã Làm Điều Đó cho Ta Ma-thi-ơ 25:31-40
Thứ Bảy	Không Làm Điều Đó cho Ta Ma-thi-ơ 25:41-46

Mục đích bài học: Nhằm giúp người học (1) Kể ra những việc thiện mà Chúa Cứu Thế Giê-xu mong đợi con dân Chúa sẽ nhân danh Ngài mà phục vụ; (2) giải thích tại sao đáp ứng nhu cầu của người khác là điều rất quan trọng đối với Chúa; và (3) cậy ơn Chúa lập chương trình hoặc công tác phục vụ đặc biệt nhằm đáp ứng nhu cầu của người chung quanh trong những tuần lễ đến.

Bối cảnh:

Thời gian: Năm 30 SC.

Địa điểm: Núi Ô-li-ve bên ngoài Giê-ru-sa-lem.

Dàn bài:

- I. Chiên và Dê (Ma-thi-ơ 25:31-33)
 - A. Khi Thẩm Phán đến (25:31)
 - B. Quyết định (25: 32, 33)
- II. Những Người Bên Tay Phải của Chúa (25:34-40)
 - A. Lời hứa của thiên đàng (25:34)
 - B. Việc làm của những người được khen (25:35,36)
 - C. Câu hỏi của người được khen (25:37-39)
 - D. Câu trả lời của CHÚA (25:40)
- III. Những Người Bên Tay Trái của Chúa (25:41-46)
 - A. Lời công bố của Thẩm Phán (25:41)
 - B. Thất bại của những người bị quở trách (25:42, 43)
 - C. Câu hỏi của người bị quở trách (25:44)
 - D. Câu trả lời của CHÚA (25:45, 46)

Dẫn Nhập cho Người Lớn

Ý tưởng chủ đạo: **Đáp Ứng Nhu Cầu của Đồng Loại**

Nhiều năm trước đây, sau khi vua Abdullah lên nối ngôi vua cha Hussein của nước Jordan, ông quyết định đi tìm hiểu nhu cầu của dân chúng. Ông giả dạng làm nhiều thành phần khác nhau, chẳng hạn như tài xế tắc-xi, người đổi tiền, người bán hàng rong v.v... Những người mà ông làm việc gần gũi hoàn toàn không biết rằng họ đang phục vụ vị vua của mình.

Chúng ta nhận ra nét tương tự được ghi trong ẩn dụ của Chúa Giê-xu về chiên và dê. Chiên hoàn toàn không nhận ra là họ đã chăm sóc giúp đỡ Chúa Giê-xu, và dê cũng không nhận ra là họ đã từ chối giúp đỡ Ngài. Đã bao lần chúng ta rơi vào lối lầm tương tự? Chúng ta quên rằng khi giúp đỡ những người đang có nhu cầu, chính là lúc chúng ta phục vụ Chúa Cứu Thế là Vua của chúng ta.

Dẫn Nhập cho Thanh Thiếu Niên

Ý tưởng chủ đạo: **Tình Số Cuối Cùng**

Một nhóm sinh viên Cơ Đốc tại Hán Thành (Seoul) quyết định cùng nhau tìm hiểu về đời sống của những người vô gia cư. Họ dành nhiều tuần để sống trong các khu vực của những người sống dọc đường xá chợ, đi xin ăn. Câu chuyện này cho thấy nhiều người trẻ ngày nay có lòng quan tâm, muốn giúp đỡ người có nhu cầu. Nhiều đoàn công tác y tế xã hội đi đến nhiều nơi khác nhau để khám bệnh, phát thuốc, hướng dẫn y tế phòng ngừa hầu giúp dân chúng bảo vệ sức khoẻ. Những đoàn khác thì lo xây sửa nhà cửa cho những người nghèo, đào giếng, hoặc dạy các lớp xoá mù, ...

Chúa Giê-xu cho biết những việc làm như thế sẽ được Chúa để ý trong ngày tính sổ cuối cùng. Điều Chúa khuyến khích mỗi con dân Chúa là hãy đầu tư vào người, giúp đỡ người có nhu cầu, đó là cách đầu tư tốt vào chính Chúa, vào Nước Chúa. Ngược lại, nếu ta từ chối giúp đỡ người khác, chính là thái độ từ chối phục vụ Chúa, từ chối phục vụ người khác.

Dẫn Nhập cho Thiếu Nhi

Ý tưởng chủ đạo: *Chúa Giê-xu Dạy Chăm Sóc Người Khác* (ghi nhớ: 1 Giăng 3:18)

1. Chúa Giê-xu sẽ trở lại trần gian một ngày nào đó.
2. Khi Chúa Giê-xu trở lại, Ngài sẽ phân chia người tin Chúa ra khỏi người không tin Ngài.
3. Chúa Giê-xu sẽ ban phước cho con dân Ngài sự sống đời đời.
4. Trái lại, những người từ chối Chúa Giê-xu sẽ phải kinh nghiệm một cuộc sống khổ đau.
5. Những người tin Chúa đều có nhiều cơ hội quý báu để giúp đỡ người khác bằng các việc làm cụ thể, nói lên lòng yêu thương chân thành, nhân từ mà chúng ta đã học được từ Chúa Cứu Thế.

Câu Hỏi Thảo Luận

- (1) Lý do nào khiến Vua phân chia chiến và dè riêng ra? Chiến và dè nói đến trong phân đoạn hôm nay giống và khác nhau như thế nào?
- (2) Ai là "người hèn mọn này" trong ẩn dụ của Chúa Giê-xu? Tại sao Chúa Giê-xu nêu ra ẩn dụ này? Hội Thánh cần đáp ứng thế nào trong hoàn cảnh sống hiện nay?
- (3) Những người "hèn mọn này" là ai trong Hội Thánh và xã hội chúng ta đang sống? Hội Thánh, nhóm tín hữu, hoặc nhóm học Kinh Thánh, hay lớp Trường Chúa Nhật của bạn dự tính làm gì sau bài học này? Cá nhân bạn định sẽ làm gì?

Khai Triển Bài Học

Chúa Giê-xu kể ba ẩn dụ liên hệ đến sự trở lại của Ngài. Ẩn dụ về Mười Người Nữ Đồng Trinh (25:1-13), ẩn dụ về ta-lâng (25:14 -30),

và ẩn dụ về chiên và dê (25:31-46). Các câu chuyện này đều nhằm mục đích giúp chúng ta chuẩn bị sẵn sàng cho ngày trở lại của Đấng Christ qua việc sống trung tín với Ngài.

I. Chiên và Dê (Ma-thi-ơ 25:31-33)

A. Khi Thẩm Phán đến (25:31)

³¹Khi Con người ngự trong sự vinh hiển mình mà đến với các thiên sứ thánh, thì Ngài sẽ ngồi trên ngai vinh hiển của Ngài.

Trong ẩn dụ cuối về chiên và dê, chúng ta học hôm nay, Chúa Giê-xu bày tỏ cho thấy người công chính sẽ được phần thưởng do sự quan tâm và hiếu khách, trong khi những người gian ác sẽ bị phạt vì họ không quan tâm, chẳng chú ý gì đến nhu cầu của người chung quanh.

Khi dạy về ẩn dụ này trên núi Ô-li-ve, Chúa Giê-xu cho biết thêm một số ít chi tiết về cuộc trở lại của Ngài sẽ như thế nào. Trước hết, Chúa Giê-xu sẽ trở lại trong vinh hiển (25:31) với tất cả rạng rỡ của thiên cung, không còn xuất hiện trong đơn sơ bình thường ngày xưa nữa. Thứ hai, Chúa Giê-xu sẽ đến với tất cả thiên sứ, là những người sẽ phục vụ Ngài. Thứ ba, Chúa Giê-xu sẽ ngồi trên ngai uy nguy, cao sang và cầm quyền trên cả hoàn vũ.

B. Quyết định (25:32,33)

³²Muôn dân nhóm lại trước mặt Ngài, rồi Ngài sẽ chia người này với người khác ra, như kẻ chăn chiên chia chiên với dê ra; ³³để chiên ở bên hữu và dê ở bên tả.

Khi Chúa Giê-xu đã ngồi vào ngai Ngài, tất cả các quốc gia đều tề tựu trước sự hiện diện thánh của Ngài. Tiếp đến, Chúa sẽ phân chia họ ra, giống như người chăn chiên phân chia chiên ra khỏi dê (Ma-thi-ơ 25:32). Chỉ một mình Đức Chúa Trời làm việc này trong công chính trọn vẹn.

Chúa Giê-xu liên hệ sự phân chia này giống như người chăn chia chiên và dê trong ban đêm. Ban ngày chúng đi ăn chung, nhưng tối về thì phân riêng ra. Lý do vì dê không chịu lạnh được như chiên. Chúa Giê-xu sẽ để chiên bên tay phải và dê bên tay trái.

II. Những Người Bên Tay Phải của Chúa (Ma-thi-ơ 25:34-40)

A. Lời hứa của thiên đàng (25:34)

³⁴Bấy giờ, vua sẽ phán cùng những kẻ ở bên hữu rằng: *Hỡi các người được Cha ta ban phước, hãy đến mà nhận lấy nước thiên đàng đã sắm sẵn cho các người từ khi dựng nên trời đất.*

Khi đã phân chia chiên và dê ra, ẩn dụ cho biết Chúa Giê-xu làm gì với chiên (những người công chính) và dê (những kẻ tội lỗi gian ác). Sau đó, Ngài có lời bình luận với chiên trước (25:34-40) và dê sau (25:41-45).

Khi ngồi trên ngai Chúa sẽ cai trị như Vị Vua và phán xét như Vua. Chúa Giê-xu sẽ nói với những người bên tay mặt là những người được Cha ban phước (25:34). Họ sẽ được ơn trước mặt Chúa, được hưởng gia tài, hưởng cơ nghiệp là thiên đàng đã được chuẩn bị từ buổi sáng thế do Đức Chúa Con trao lại.

Nước Chúa dành cho những ai bước đi với Chúa và làm theo ý Ngài. Nước này được cai trị theo luật của Chúa, được sống trong tình yêu thương, yêu Chúa, và yêu nhau. Vương quốc này được các nhà tiên tri thông báo và Chúa Giê-xu giới thiệu, sẽ thay thế tất cả các nước khác trên thế giới trong ngày Đấng Christ trở lại. Một câu hỏi đặt ra là làm sao những con người tội lỗi xấu xa ngày xưa, nay được hưởng Nước Trời? Câu trả lời: Họ tin vào Đức Chúa Con, là Đấng mà Đức Chúa Cha gửi đến trần gian để chết cho tội lỗi loài người (Giăng 3:16). Họ tin Chúa, được Đấng Christ tha thứ (Ê-phê-sô 1:7). Hy vọng cứu rỗi của họ được đảm bảo trên chính Đấng Christ (I Phi-e-rơ 1:3-5).

B. Việc làm của những người được khen (25:35, 36)

³⁵Vì ta đói, các người đã cho ta ăn; ta khát, các người đã cho ta uống; ta là khách lạ, các người tiếp rước ta; ³⁶ta trần truồng, các người mặc cho ta; ta đau, các người thăm ta; ta bị tù, các người viếng ta.

Chúa Giê-xu phán rằng những người công chính sẽ được thừa hưởng Nước Trời vì họ đã chăm lo cho chính Ngài. Họ cung cấp cho Ngài mọi nhu cầu về thức ăn, nước uống, chỗ trú ngụ, áo quần, sức khỏe, thăm viếng, an ủi (25:35,36). Đây là những điều bình thường trong cuộc sống mà ai cũng biết, vì là nhu cầu cần yếu thường tình của con người ở mọi xã hội, mọi hoàn cảnh. Họ đã sống và làm những hành động yêu thương, nhân từ đúng như lời Chúa Giê-xu dạy. Những hành động thực tiễn của đức tin này đã rịt vết thương lòng cho kẻ cô đơn, người cùng khổ.

C. Câu hỏi của người được khen (25:37-39)

³⁷Lúc ấy, người công bình sẽ thưa rằng: *Lạy Chúa, khi nào chúng tôi đã thấy Chúa đói, mà cho ăn; hoặc khát, mà cho uống? ³⁸Lại khi nào chúng tôi đã thấy Chúa là khách lạ mà tiếp rước; hoặc trần truồng mà mặc cho? ³⁹Hay là khi nào chúng tôi đã thấy Chúa đau, hoặc bị tù, mà đi thăm viếng Chúa?*

Chúa Giê-xu gọi chiên của Ngài là người công chính (25:37) vì họ đã can đảm sống đức tin và chăm sóc cho người có nhu cầu. Những người công chính này đặt cho Ngài một loạt những câu hỏi trong 25:37-39. Họ nói, họ chưa từng làm một việc nhỏ nào cho chính Chúa Giê-xu.

D. Câu trả lời của CHÚA (25:40)

⁴⁰Vua sẽ trả lời rằng: *Quả thật, ta nói cùng các ngươi, hễ các ngươi đã làm việc đó cho một người trong những người rất hèn mọn này của anh em ta, ấy là đã làm cho chính mình ta vậy.*

Chúa Giê-xu trả lời: *"Hành động công chính của các con cho những anh chị em hèn yếu nhất của Ta, chính là làm cho Ta vậy"* (25:40).

III. Những Người Bên Tay Trái của Chúa (Ma-thi-ơ 25:41-46)

A. Lời công bố của Thẩm Phán (25:41)

⁴¹Kế đó, Ngài sẽ phán cùng những người ở bên tả rằng: *Hỡi kẻ bị rủa, hãy lui ra khỏi ta; đi vào lửa đời đời đã sắm sẵn cho ma quỷ và những quỷ sứ nó.*

Đến lúc Chúa Giê-xu hưởng về những con dê. Thay vì được mời đến như những người bên tay phải, ở chỗ danh dự, những người bên tay trái này được yêu cầu hãy lui ra. Thay vì được Đức Chúa Cha ban phúc, họ bị rủa sả. Thay vì được hưởng Nước Trời đã được chuẩn bị và dành sẵn cho người công chính, những người này phải vào trong hồ lửa đời đời dành cho quỷ vương và quỷ sứ (25:41).

B. Thất bại của những người bị lên án (25:42,43)

⁴²Vì ta đã đói, các ngươi không cho ăn; ta khát, các ngươi không cho uống;

⁴³ta là khách lạ, các ngươi không tiếp rước; ta trần truồng, các ngươi không mặc cho ta; ta đau và bị tù, các ngươi không thăm viếng.

Như những người công chính được thừa hưởng Nước Trời vì đã đáp ứng mọi nhu cầu của Chúa Giê-xu, những kẻ gian ác này được cho vào hồ lửa vì không đáp ứng nhu cầu của Chúa. Họ đã được ban cho nhiều cơ hội để làm, nhưng họ đã chọn không làm (25:42,43).

C. Câu hỏi của người bị quả trách (25:44)

⁴⁴Đến phiên của người này bèn thưa lại rằng: *Lạy Chúa, khi nào chúng tôi đã thấy Chúa, hoặc đói, hoặc khát, hoặc làm khách lạ, hoặc trần truồng, hoặc đau ốm, hoặc bị tù mà không hầu việc Ngài ư?*

Những người gian ác cũng hỏi Chúa, họ nào có cơ hội làm điều đó cho Chúa (25:44). Họ không nhận thức được rằng, căn bản phán xét dựa trên việc họ có bày tỏ lòng thương yêu, quan tâm những người chung quanh, là những người mà Chúa đã tạo dựng theo hình ảnh Ngài hay không (I Giăng 3:14-18).

D. Câu trả lời của CHÚA (25:45,46)

⁴⁵Ngài sẽ đáp lại rằng: *Quả thật, ta nói cùng các ngươi, hễ các ngươi không làm việc đó cho một người trong những người rất hèn mọn này, ấy là các ngươi cũng không làm cho ta nữa.* ⁴⁶Rồi những kẻ này sẽ vào hình phạt đời đời, còn những người công bình sẽ vào sự sống đời đời.

Câu trả lời nghiêm nghị của Chúa là chính họ đã từ chối giúp đỡ những người có nhu cầu chẳng khác nào họ đã từ khước không giúp chính Chúa (25:45). Câu 46 kết luận cho cả thiên và đề. Cả hai còn cả một tương lai. Một nhóm đi vào sự rủa sả đời đời còn nhóm kia được tận hưởng sự chúc phúc và sự sống đời đời.

Áp Dụng Bài Học

- Khi chuẩn bị cho ngày bị đóng đinh trên cây thập tự gần kề, Chúa Giê-xu chẳng bao giờ quên khuyên giục con dân Ngài sẵn sàng cho ngày phán xét. Chúa nhắc họ chuẩn bị sẵn sàng cho ngày đó. Chúa nêu nhiều hình ảnh cụ thể để giúp họ thấy hoặc tận hưởng Nước Trời hoặc đau khổ trong hồ lửa đời đời.
- Cần cẩn thận, đừng hiểu lầm hoặc coi thường lời khuyên răn, ân cần dạy dỗ, hoặc nghiêm trọng cảnh cáo của Chúa. Kinh Thánh Tân Ước minh định rằng đức tin vào Đấng Christ quyết định tương lai chúng ta. Đức tin thật nơi Chúa Cứu Thế phải bày tỏ bằng hành động thực tế của yêu thương, chăm sóc, quan tâm.
- Những hành động chăm sóc, phục vụ nào được ban thưởng trong Nước Trời? Chắc chắn mỗi người đều biết. Vấn đề là có hành động hay không?
- Khi đặt đức tin thật vào Chúa Cứu Thế và tấm lòng chúng ta hoà nhịp với con tim của Ngài, chắc chắn có nhiều việc nhỏ, lớn mà chúng ta có

thể dự phần cách này hoặc cách khác để đem sự an ủi, chữa lành từ Chúa đến với biết bao anh chị em chung quanh.

- *Nhu cầu lúc nào cũng có, cũng cần gấp. Vấn đề là chúng ta cần suy nghĩ, nhờ Chúa làm việc chung với anh chị em khác. Có những kế hoạch nhỏ mà một vài người có thể làm. Bên cạnh những chương trình cỡ vừa mà nhiều người có thể đứng chung. Có chương trình ngắn hạn, dài hạn khác nhau. Mời bạn cùng đến với Chúa, với nhau để bắt đầu làm ngay trong tuần này, tháng này. Đừng để mất cơ hội, đừng để cho ngọn lửa tàn đi, ...*

Câu Hỏi Ôn

1. Việc đầu tiên Chúa Giê-xu sẽ làm khi ngồi vào ngai vinh quang của Ngài là gì?
2. Số phận của những người bên tay phải là gì?
3. Chúa Giê-xu giải thích thế nào về kết cuộc của nhóm này?
4. Còn nhóm bên trái, số phận họ sẽ ra sao? Tại sao phải như vậy?
5. Những nhu cầu nào của người lân cận mà chúng ta có thể chạm đến, đụng đến bằng tình thương và ân sủng của Chúa?

Bài 31

Chúa Nhật ___/___/200__

Chức Vụ và Sứ Mạng

Kinh Thánh: Lu-ca 4:16-24, 28-30

Câu ghi nhớ: *"Thần của Chúa ngự trên Ta; Vì Ngài đã xức dầu cho Ta để truyền Tin Lành cho kẻ nghèo; Ngài đã sai Ta để rao cho kẻ bị cầm được tha, Kẻ mù được sáng, Kẻ bị hà hiếp được tự do; Và để đồn ra năm lành của Chúa" (Lu-ca 4:18,19)*

Đọc Kinh Thánh Hằng Ngày

Chúa Nhật	Năm Lành của Chúa Lê-vi Ký 25:8-12
Thứ Hai	Ê-li Cứu Con Trai Bà Góa I Các Vua 17:17-24
Thứ Ba	Chúa Giê-xu Bị Từ Khước tại Na-xa-rét Ma-thi-ơ 13:54-58
Thứ Tư	Chúa Giê-xu Dạy Đạo tại Quê Hương Mác 6:1-6

Thứ Năm	Chúa Giê-xu Đọc Kinh Thánh Sách Ê-sai Lu-ca 4:14-19
Thứ Sáu	Lời Kinh Thánh Đã Được Ứng Nghiệm Lu-ca 4: 20-24
Thứ Bảy	Tất Cả Người trong Đền Thờ Đều Giận Lu-ca 4: 25-30

Mục đích bài học: Nhằm giúp người học (1) hiểu và giải thích được thể nào Chúa Giê-xu mô tả tiếng gọi vào chức vụ của Ngài là ứng nghiệm lời tiên tri; (2) nhận ra những mục vụ ngày nay đang tiếp nối chức vụ của Chúa Giê-xu; và (3) cậy ơn Chúa cam kết, dấn thân, và tiếp nối mục vụ của Chúa ngay trong cộng đồng đang sống.

Bối cảnh:

Thời gian: Năm 28 SC.

Địa điểm: Na-xa-rét.

Dàn bài:

- I. Tuyên Đọc Thánh Kinh (Lu-ca 4:16-19)
 - A. Thờ phượng vào ngày Sa-bát (4:16,17)
 - B. Hưởng về lời tiên tri Ê-sai (4:18,19)
- II. Ứng Nghiệm Lời Kinh Thánh (4:20-22)
 - A. Tuyên xưng của Đấng Mết-si-a (4:20,21)
 - B. Bối rối của dân chúng (4:22)
- III. Hưởng Tối Mọi Dân Tộc (4:23,24)
 - A. Người Na-xa-rét từ chối Chúa Giê-xu (4:23)
 - B. Chức vụ của Chúa Giê-xu với Dân Ngoại (4:24)
- IV. Kinh Nghiệm Sự Chối Từ (4:28-30)
 - A. Cuồng nhiệt của dân chúng (4:28,29)
 - B. Sự an toàn của Đấng Mết-si-a (4:30)

Dẫn Nhập cho Người Lớn

Ý tưởng chủ đạo: Tiếng Gọi của Tôi Là Gì?

Ước gì chúng ta tìm được một câu Kinh Thánh chỉ dạy chúng ta điều gì phải làm trong mỗi thời điểm, một nghề nghiệp phải theo, một hành động đúng cần phải làm? Thật ra, đời sống theo Chúa không đơn giản như vậy. Thay vào đó, Chúa bày tỏ ý muốn Ngài không trực tiếp, nhưng giúp chúng ta khám phá ý Chúa qua thì giờ tĩnh nguyện, học Kinh Thánh, qua thì giờ cầu nguyện, và khi chia sẻ, trao đổi với nhau.

Một phần trong việc làm theo ý Chúa bao gồm việc hoàn thành sứ mạng của Chúa cho đời sống chúng ta. "Sứ Mạng" có ý nghĩa rất đơn giản, đó là công tác Chúa muốn ta làm trọn, muốn ta hoàn tất. Trong ý nghĩa đó. Đức

Chúa Trời có một sứ mạng cho mỗi chúng ta và cho Hội Thánh Ngài. Điều vui mừng là chúng ta tìm được rất nhiều gợi ý và hướng dẫn cho sứ mạng đó trong Kinh Thánh.

Chẳng hạn như Chúa muốn chúng ta là đại sứ của Chúa Giê-xu và ánh sáng tâm linh cho trần gian tăm tối. Chúa cũng kêu gọi chúng ta yêu thương và tha thứ người khác và làm những việc hữu ích giúp nhiều người (Ê-phê-sô 2:8-10). Nhằm đạt đến mục tiêu cao cả này, chúng ta cần xưng tội, từ bỏ những động cơ ích kỷ, và đặt cuộc đời mỗi chúng ta trong bàn tay của Cha yêu thương, quyền năng, và khôn ngoan.

Dẫn Nhập cho Thanh Thiếu Niên

Ý tưởng chủ đạo: Chúa Giê-xu Công Bố Sứ Mạng của Ngài

Chúa Giê-xu biết Ngài là ai và phải làm gì. Ngay cả khi người ta đặt câu hỏi, nghi ngờ đặc điểm để nhận dạng, hoặc không chấp nhận Ngài là Đấng Mết-si-a, Chúa Giê-xu cũng không bị khuất phục trong quyết tâm làm theo ý muốn của Đức Chúa Trời.

Khi chúng ta nói và tin tưởng trọn vẹn nơi Chúa Cứu Thế Giê-xu và chân lý của niềm tin Cơ Đốc, người ta có thể không chấp nhận chúng ta. Những người bạn thân của chúng ta ngạc nhiên sao chúng ta không về hòa với họ để tham dự vào những lối sống trần gian vô đạo đức. Họ có thể chế giễu vì chúng ta chọn đi theo Chúa và phục vụ Ngài. Nhưng vì chúng ta đặt trọn niềm tin vào Chúa Giê-xu, chúng ta biết rằng sống theo Ngài là một quyết định đúng đắn và có giá trị cho cõi đời đời.

Đĩ nhiên, đây không phải là chuyện dễ dàng để tiếp tục chịu đựng tất cả những châm chọc và từ chối đức tin của người đời. Nhưng Đức Chúa Trời là Đấng thành tín, sẽ ban sức mạnh tâm linh cho chúng ta để đối diện với những thách thức, khó khăn. Chúng ta hướng về Chúa và xin Ngài cho có sự khôn ngoan và can đảm cần thiết để tôn cao Chúa.

Gợi Ý cho Thiếu Nhi

Ý tưởng chủ đạo: Chúa Giê-xu Bắt Đầu Mục Vụ Chăm Sóc (ghí nhó 4:18)

1. Trong khi tham dự thờ phượng tại Na-xa-rét, Chúa Giê-xu nói cho mọi người biết Ngài là Đấng Mết-si-a.
2. Nhiều người từ chối, không tin những gì Chúa Giê-xu nói.
3. Nhiều người khước từ Chúa Giê-xu và cố làm đau lòng Ngài.
4. Sẽ có lúc có người từ chối không chấp nhận chúng ta vì chúng ta yêu Chúa.
5. Dù cho người khác từ khước, nhưng chúng ta biết rõ Chúa vẫn yêu chúng ta.
6. Có lúc chúng ta cảm thấy buồn và cô đơn, nhưng Chúa sẽ không bao giờ bỏ chúng ta.

Câu Hỏi Thảo Luận

- (1) Chúa Giê-xu nói gì khi Ngài đọc Ê-sai 61:1,2? Lý do nào khiến người ở thành Na-xa-rét từ khước Ngài?
- (2) Chúa Giê-xu xử sự như thế nào đối với người chống đối Ngài? Tại sao khó cho người ta chấp nhận đời sống và đức tin Cơ Đốc?
- (3) Chúng ta nên làm gì khi bị người ta từ chối vì chúng ta đặt niềm nơi Chúa Giê-xu?

Khai Triển Bài Học

Đức Chúa Trời dùng ông Giăng (người làm báp-tem) để chuẩn bị cho chức vụ Chúa Giê-xu. Ông bảo mọi người phải ăn năn và đặt đức tin vào Chúa để được tha tội. Nhiều người đến nghe ông giảng và được ông làm báp-tem. Ngay cả Chúa Giê-xu cũng đến để ông làm báp-tem (Lu-ca 3:1-22).

Sau đó, Chúa Giê-xu đi vào nơi hoang mạc để chịu ma quỷ cám dỗ trong 40 ngày. Ma quỷ hoàn toàn thất bại trong tất cả âm mưu nhằm cám dỗ Chúa Giê-xu (4:1-13). Rồi Chúa trở về Ga-li-lê trong quyền năng Chúa Thánh Linh để bắt đầu chức vụ (4:14). Chúa Giê-xu dạy trong các nhà hội và trở thành nổi tiếng trong vùng (4:15).

I. Tuyên Đọc Thánh Kinh (Lu-ca 4:16-19)

A. Thờ phượng vào ngày Sa-bát (4:16,17)

¹⁶Đức Chúa Giê-xu đến thành Na-xa-rét, là nơi dưỡng dục Ngài. Theo thói quen, nhằm ngày Sa-bát, Ngài vào nhà hội, đứng dậy và đọc. ¹⁷Có người trao sách tiên tri Ê-sai cho Ngài, Ngài dở ra, gặp chỗ có chép rằng:

Chúa Giê-xu đi đến Na-xa-rét, nơi Chúa được nuôi dưỡng từ thuở ấu thơ. Thành Na-xa-rét này nằm trong một thung lũng cao, vào khoảng gần 400m cao hơn mặt biển. Tại đây, Chúa Giê-xu đến nhà hội vào ngày Sa-bát. Trong sinh hoạt thờ phượng hằng tuần, người ta có các phần: cầu nguyện, đọc và dạy Kinh Thánh Cựu Ước, và hát thánh ca. Điểm đặc biệt trong nhà hội là người đọc Kinh Thánh phải đứng; trái lại, khi dạy thì phải ngồi.

Trong trường hợp này thì người lãnh đạo của nhà hội mời Chúa Giê-xu đọc Kinh Thánh và dạy. Chúa nhận lời mời và được trao cho cuộn chỉ thảo Kinh Thánh Cựu Ước sách Ê-sai. Chúa cẩn thận mở ra phần Ê-sai 61:1,2 (Lu-ca 4:16,17).

B. Hướng về lời tiên tri Ê-sai (4:18,19)

¹⁸Thần của Chúa ngự trên ta; Vì Ngài đã xúc dầu cho ta dựng truyền tin lành cho kẻ nghèo; ¹⁹Ngài đã sai ta để rao cho kẻ bị cầm được tha, Kẻ mù được sáng, Kẻ bị hà hiếp được tự do; Và để đồn ra năm lành của Chúa.

Nhà tiên tri Ê-sai mô tả quang cảnh đầy năng lực, phước hạnh, và đặc biệt khi Đấng Mết-si-a đến. Chúa Cứu Thế sẽ được xúc dầu và hướng dẫn bởi Chúa Thánh Linh. Đấng Mết-si-a sẽ đến với mọi người, đáp ứng nhu cầu thể chất lẫn tâm linh vô cùng to lớn. Lời tiên tri của Ê-sai nói đến người nghèo, người bị cầm tù, người mù, và người bị bóc lột, người bị áp bức. Nêu lên những nhóm người này, ta thấy tiêu biểu cho nhu cầu của tất cả mọi người.

Điểm căn bản của lời tiên tri là mọi người đều cần sự cứu chuộc, bất kể địa vị của họ trong xã hội. Đức Chúa Trời hứa sẽ gửi Đấng Mết-si-a đến để giải cứu họ khỏi những bệnh tật tâm linh. Chúa Cứu Thế sẽ công bố sự thăm viếng của Chúa để mọi người được chuộc kinh nghiệm, khám phá thời kỳ lạ lùng của ân sủng, nhân từ, và yêu thương (4:18,19). Qua việc làm, Đấng Mết-si-a cho thấy rằng Chúa không từ bỏ con dân Ngài, nhưng đã sai chính Con Ngài để đem sự bình an, sự chữa lành, sự trọn vẹn đến với người đặt niềm tin nơi Ngài. Quyền năng siêu việt và nhân hậu của Đức Chúa Trời được bày tỏ trong con người của Chúa Giê-xu, Đấng Cứu Thế.

Trích Ê-sai 61, Đấng Christ muốn tuyên xưng Ngài thuộc hoàng tộc đã hứa qua dòng dõi Đa-vít, và có một sứ mạng truyền giáo và tiên tri. Ngài chữa lành những kẻ có lòng tan vỡ, đó là tất cả những người bị thất vọng, nản lòng vì những tai ương trong cuộc sống. Chúa công bố giải phóng cho những người đang sống trong lao tù của tội lỗi. Ngài cũng chữa lành và giải phóng về phương diện thể chất lẫn tâm linh của người mù.

Hầu hết người Do Thái đều đặt hy vọng vào Đấng Mết-si-a là một nhà lãnh đạo chính trị mạnh sẽ dấy lên và giải cứu Do Thái ra khỏi ách đô hộ của đế quốc La Mã, đang cai trị họ thời bấy giờ. Cho nên, khi Chúa Giê-xu nói lời tiên tri về Ngài đã được ứng nghiệm, mọi tầm mắt đều hướng về Ngài. Đau đớn thay, sự giải phóng mà họ trông đợi hoàn toàn khác với sự cứu chuộc mà Chúa hứa ban.

II. Ứng Nghiệm Lời Kinh Thánh (Lu-ca 4:20-22)

A. Tuyên xưng của Đấng Mết-si-a (4:20,21)

²⁰Đoạn, Ngài xếp sách, trả lại cho kẻ giúp việc, rồi ngồi xuống; mọi người trong nhà hội đều chăm chỉ ngó Ngài. ²¹Ngài bèn phán rằng: Hôm nay đã được ứng nghiệm lời Kinh Thánh mà các ngươi mới vừa nghe đó.

Khi Chúa Giê-xu đọc xong Ê-sai 61:1-2, Ngài cuộn lại và đưa cho người phụ trách cất giữ, và ngồi xuống để dạy Kinh Thánh. Trong thời cổ, người Do Thái đến thờ phượng Chúa ngồi trên những chiếc ghế dài đối với bục (như tòa giảng ngày nay). Bầu không khí có vẻ căng thẳng, vì mọi tâm mắt đều hướng về Chúa Giê-xu (4:20).

Với giọng hùng hồn can đảm, không một chút do dự, Chúa Giê-xu công bố với thính giả rằng lời tiên tri của Ê-sai đã được ứng nghiệm (4:21). Lời tuyên xưng của Ngài chưa bao giờ rõ ràng đến độ như vậy. Chính Ngài là Đấng Mết-si-a mà mọi người đã trông đợi từ lâu. Chúa Giê-xu hàm ý rằng chính Ngài đem tin mừng của sự cứu rỗi đến, nhưng ý tưởng và cách trình bày dường như quá cao đối với thính giả lúc bấy giờ. Họ không nắm được. Đây cũng là điều đương nhiên vì cả hai không cùng một làn sóng, không cùng một tần số, cùng một mức độ, một hướng suy nghĩ, một hướng trông đợi. Khi nghe như thế, một số khán thính giả ngạc nhiên, cảm phục; nhưng, những người khác thì chưa biết chắc, không hiểu rõ.

B. Bối rối của dân chúng (4:22)

²²Ai nấy đều làm chứng về Ngài, lấy làm lạ về các lời đầy ơn lành từ miệng Ngài ra, và nói rằng: Có phải con Giô-sép chăng?

Phản ứng lúc đầu, mọi người đều nói tốt về Chúa Giê-xu (4:22). Thật ra, họ vô cùng ngạc nhiên vì lời nói ân hậu ra từ miệng Ngài. Điều này khiến họ nghĩ ngay đến câu hỏi rằng lời tuyên xưng và sứ điệp từ Đấng Mết-si-a có hiệu nghiệm bao nhiêu. Phía sau những lời công bố đó, có phải ra-bi này là con của Giô-sép, người thợ mộc sống giữa vòng họ mấy chục năm (4:22)?

Chúa Giê-xu biết rằng Ngài phải đối diện với một cử tọa còn nhiều nghi ngờ, không sẵn sàng đón nhận sứ điệp của Ngài. Thay vì tránh né, Chúa muốn đi thẳng, đối diện với chính họ. Sự khôn ngoan và ân sủng Chúa Giê-xu bày tỏ trong ngày đó đã giúp xác định một chỗ đứng rõ ràng cho chức vụ của Ngài những năm về sau. Sự can đảm và cương trực đã giúp Chúa Giê-xu hoàn tất sứ mạng của Ngài trên đất, công bố và thực hiện chương trình cứu rỗi của Đức Chúa Trời cho loài người.

Lời tuyên xưng của Chúa Giê-xu rằng Ngài là Đấng Mết-si-a chính là nền tảng căn bản cho đức tin Cơ Đốc. Môn đệ của Đấng Christ tin vào chính Chúa Giê-xu, chứ không chỉ là con trai của người thợ mộc Giô-sép. Chúa Giê-xu, Đấng sống lại từ cõi chết và thăng thiên để cho tất cả những ai tin Ngài đều "có sự sống trong danh Ngài" (Giăng 20:31).

III. Hướng Tới với Mọi Dân Tộc (Lu-ca 4:23-24)

A. Người Na-xa-rét từ chối Chúa Giê-xu (4:23)

²³Ngài phán rằng: Chắc các ngươi lấy lời tục ngữ này mà nói cùng ta rằng: *Hỡi thầy thuốc, hãy tự chữa lấy mình; mọi điều chúng ta nghe người đã làm tại Ca-bê-na-um, thì cũng hãy làm tại đây, là quê hương ngươi.*

Chúa Giê-xu lớn lên tại Na-xa-rét và quen thuộc với mọi người sống tại đó. Chúa Giê-xu biết thật khó cho họ tin rằng con trai của một thợ mộc khiêm nhường lại có thể trở nên nhân vật chính trong kế hoạch của Đức Chúa Trời. Chúa biết họ muốn nhìn xem những bằng chứng hùng hồn, sức mạnh, quyền năng siêu việt từ nơi Ngài.

Châm ngôn "hỡi thầy thuốc, hãy tự chữa mình đi!" (4:23) nhấn mạnh đòi hỏi của họ rằng Chúa Giê-xu hãy thực hiện, hãy làm lại những phép lạ mà Ngài đã thực hiện tại những nơi khác (Mác 1:21-27). Đối với họ, Chúa Giê-xu chưa làm đủ như điều Ngài đã công bố trong nhà hội.

B. Chức vụ của Chúa Giê-xu với Dân Ngoại (4:24)

²⁴Ngài lại phán rằng: *Quả thật, ta nói cùng các ngươi, không có một đấng tiên tri nào được trọng đãi trong quê hương mình.*

Lời yêu cầu Chúa Giê-xu làm phép lạ hàm chứa sự chế nhạo trong đó. Chúa Giê-xu biết rõ thái độ này, nên Ngài nói thẳng rằng "nhà tiên tri không được tôn trọng tại quê hương" (4:24). Vì cư dân tại Na-xa-rét không tin rằng Đức Chúa Trời có thể dấy lên một nhà tiên tri trong vòng họ nên Chúa Giê-xu không cho họ thấy quyền năng của Đức Chúa Trời (Ma-thi-ơ 13:58). Từ chỗ này, chúng ta có thể thấy rằng sự nghi ngờ có thể làm giới hạn những gì Chúa muốn làm trên đời sống loài người.

Nhưng Chúa Giê-xu đã thành công trong việc nhắc nhở những người Do Thái chậm chạp rằng, vì dân Chúa nghi ngờ, họ đã đánh mất nguồn phước hạnh mà Dân Ngoại đã nhận được. Chúa Giê-xu muốn nhắc đến biến cố ba năm hạn hán trong thời nhà tiên tri Ê-li mà họ

đã bị nạn đói hoành hành. Dù cho Do Thái có nhiều bà góa, nhưng dân Chúa không ý thức, không nhận biết Ngài nên Chúa đã gửi Ê-li đến nhà bà góa tại Sa-rép-ta (*I Các Vua* 17:8-16; *Lu-ca* 4:25,26). Chúa Giê-xu cũng nói đến việc Ê-li-sê đã chữa bệnh phung cho Na-a-man là một người Sy-ri, trong khi nhiều người Do Thái bị bệnh tương tự mà không được chữa lành (*II Các Vua* 5:11-14; *Lu-ca* 4:27). Điểm chính Chúa Giê-xu muốn nhấn mạnh là Đức Chúa Trời bày tỏ ân sủng của Ngài cho Dân Ngoại. Chúa quan tâm đến Dân Ngoại và những người sống bên lề cuộc đời, những người bị ruồng bỏ là một trong những nhấn mạnh của *Phúc Âm Lu-ca*.

Người Do Thái không trung tín với Chúa, từ bỏ Ngài, đã phải gặt lấy biết bao tai ương (chẳng hạn như đói kém, hạn hán). Chỉ có Dân Ngoại nhận được sự chữa lành! Chúa Giê-xu cảnh cáo người nghe Ngài rằng họ đừng nên bất trung với Chúa giống như tổ phụ họ đã phạm mà từ chối sứ điệp này của Ngài.

Đức Chúa Trời bày tỏ tình yêu và nhân từ của Ngài dựa trên sự khôn ngoan thiên thượng. Mạc khải tối hậu của Ngài qua Con Một rất yêu dấu là Chúa Giê-xu (*Hê-bơ-rơ* 1:1-2). Nếu người dân tại Na-xa-rét từ khước Chúa Giê-xu, không chấp nhận Ngài là Đấng Mết-si-a thì họ phải nhận lấy hậu quả từ những gì chính họ đã chọn.

IV. Kinh Nghiệm Sự Chối Từ (*Lu-ca* 4:28-30)

A. Cuồng nhiệt của dân chúng (4:28,29)

²⁸Ai nấy ở trong nhà hội nghe những điều đó, thì tức giận lắm. ²⁹Họ đứng dậy kéo Ngài ra ngoài thành, đưa Ngài lên đến chót núi, là nơi họ xây thành ở trên, để quăng Ngài xuống;

Khi dân chúng tại Na-xa-rét nghe sứ điệp của Chúa Giê-xu thì tức giận; họ đẩy Ngài ra ngoài thành lên vùng triền núi để xô Ngài xuống (4:28,29). Đây là tương trình chống đối đầu tiên đối với chức vụ Chúa Giê-xu.

Có lẽ đám thánh giả này của Chúa Giê-xu nghĩ rằng sao Chúa Giê-xu dám nói họ không xứng đáng để nhận sự chúc phước của Chúa. Nhưng khi họ từ chối Chúa Giê-xu, họ để cho phước lành của Chúa đi qua khỏi họ, đến với người khác.

B. Sự an toàn của Đấng Mết-si-a (4:30)

³⁰song Ngài qua giữa bọn họ và đi khỏi.

Thật là kỳ diệu, Chúa Giê-xu đã lánh qua và đi khỏi họ (4:30). Kinh Thánh không nói, nhưng đây là một phép lạ khác. Thời điểm cho sự chết của Chúa chưa đến (Giăng 7:30). Thật ra, Đức Chúa Cha đã bảo vệ Con Ngài (Ma-thi-ơ 26:53) cho đến khi Chúa Giê-xu chết trên cây thập tự vì tội của nhân loại (Giăng 10:18).

Áp Dụng Bài Học

- *Chúa Giê-xu giúp chúng ta hiểu rằng không thể nghi ngờ gì về những điều Ngài làm. Sự mạng của Đức Chúa Cha cho Ngài là bày tỏ, là mạc khải Đức Chúa Cha và chương trình cứu chuộc của Ngài cho mọi người (Giăng 1:12-18). Điều đó có nghĩa là Chúa Giê-xu sẽ chết trên cây thập tự. Và Ngài sẵn sàng thực hiện sự mạng đó – đầu phục trọn vẹn! Chúng ta hiểu tại sao Đức Chúa Cha sẵn sàng nâng Ngài lên rất cao (Phi-líp 2:5-11).*
- *Sự mạng của chúng ta là tiếp nối và thực hiện chương trình cứu rỗi đã bắt đầu trong Chúa Giê-xu (Ma-thi-ơ 28:18-20). Đây là công tác đầy thách thức, cũng dễ nản lòng, và rất nhiều nguy hiểm. Chúng ta có thể bị từ chối bởi người thân yêu, bạn bè, xóm giềng, đồng nghiệp. Họ có thể chế giễu, trêu chọc niềm tin và cách sống của chúng ta.*
- *Bị chối từ, không được chấp nhận là một kinh nghiệm lắm đau thương, đặc biệt là đối với đức tin trong Đấng Christ. Đó là lý do Chúa muốn chúng ta giúp đỡ nhau, nâng đỡ nhau khi điều này xảy đến. Có như thế, thì anh chị em trưởng thành có thể khích lệ người mới tin chống lại áp lực từ người chưa biết Chúa muốn đẩy những anh chị em mới đi xa khỏi tình thương của Chúa Cứu Thế. Hội Thánh có thể lập kế hoạch hay tìm một nơi để anh chị em bị bắt bớ, bị gây khó trong niềm tin mới có nơi tạm trú hoặc tránh bớt cơn bách hại dữ dội.*
- *Điều quan trọng trong sự mạng này là cầu nguyện. Có thể chúng ta không có cảm nghĩ thất bại hoặc nản lòng, nhưng có thể một số anh chị em khác có cảm nghĩ đó. Cần có chương trình cầu nguyện, chăm sóc nhau để nâng đỡ tinh thần. Chúa cũng rất thoải lòng khi chúng ta mang lấy gánh nặng của nhau, chiến đấu cầu thay cho anh chị em mình. Khi chúng ta hết lòng cầu nguyện, Chúa đáp lời cầu xin và giúp anh chị em chúng ta can đảm và trung tín đi với Chúa.*
- *Chúa Giê-xu không bỏ người Na-xa-rét, chính họ từ chối Ngài. Chúa ở giữa họ, chính họ là người đẩy Ngài ra. Chúng ta cần nhận thức rằng*

điều đó cũng có thể xảy ra ngày nay. Chúng ta có thể chọn chấp nhận tin mừng và thực hiện, bằng cách chia sẻ cho người khác; hoặc chúng ta từ chối Ngài, khiến Chúa Giê-xu không có một chỗ trong lòng, trong đời sống, trong nhà, trong gia đình chúng ta. Không có vấn đề thỏa hiệp nữa với ở đây. Nhận mừng đón Ngài hoặc từ chối, đẩy Chúa ra khỏi. Chọn lựa nào của bạn?

Câu Hỏi Ôn

1. Tại sao Chúa Giê-xu nhận lời mời của người lãnh đạo nhà hội để đọc Kinh Thánh?
2. Chúa Giê-xu muốn nói đến điều nào khi đọc Ê-sai 61:1-2?
3. Chúa Giê-xu nói điều gì khiến người Na-xa-rét từ chối Ngài?
4. Chúa Giê-xu đã đối xử việc người ta từ chối Ngài như thế nào?
5. Người ta đã từ chối đón tiếp con dân Chúa như thế nào?
6. Chúng ta có thể làm gì khi bị người ta từ chối vì cơ đức tin của chúng ta?

Bài 32

Chúa Nhật ___/___/200__

Phục Hồi và Chữa Lành

Kinh Thánh: Lu-ca 8:40-56

Câu ghi nhớ: "Nhưng Đức Chúa Giê-xu phán rằng: 'Hỡi con gái ta, đức tin ngươi đã chữa lành ngươi; hãy đi cho bình an.'" (Lu-ca 8:48)

Đọc Kinh Thánh Hằng Ngày:

Chúa Nhật	Đầy Tớ Thấy Đội Được Chữa Lành Lu-ca 7:1-10
Thứ Hai	Bé Gái Được Phục Hồi Sự Sống; Người Phụ Nữ Được Chữa Lành. Ma-thi-ơ 9:18-26
Thứ Ba	Hai Người Mù Được Sáng Mắt Bởi Đức Tin Ma-thi-ơ 9:27-31
Thứ Tư	Người Phụ Nữ Bị Xuất Huyết Được Chữa Lành Mác 5:24^b-34
Thứ Năm	Bé Gái Được Phục Hồi Sự Sống Mác 5:35-43^a
Thứ Sáu	Người Phụ Nữ Được Chữa Lành Lu-ca 8:40-48

Mục đích bài học: Nhằm giúp người học (1) hiểu và giải thích được vai trò của đức tin trong phép lạ Chúa Giê-xu chữa lành người đàn bà bị xuất huyết và con gái Giai-ru được sống lại; (2) nhận ra những nhu cầu trong đời sống cá nhân cần sự chữa lành; và (3) đặt đức tin nơi Ngài khi đối diện với những thách thức này.

Bối cảnh:

Thời gian: Khoảng năm 26-30 SC.

Địa điểm: Phía tây của Biển Ga-li-lê (có lẽ thuộc Ca-bê-na-um)

Dàn bài:

I. Người Phụ Nữ Được Chữa Lành (Lu-ca 8:40-48)

- A. Lời thỉnh cầu của Giai-ru (8:40-42a)
- B. Hành động can đảm của người phụ nữ (8:42b-44)
- C. Câu hỏi của Chúa Giê-xu (8:45,46)
- D. Lời an ủi của Chúa Giê-xu (8:47,48)

II. Con Gái Giai-ru Được Sống Lại (8:49-56)

- A. Lời đảm bảo của Chúa Giê-xu (8:49,50)
- B. Lời quở trách của Chúa Giê-xu (8:51-53)
- C. Chúa Giê-xu cứu sống con gái Giai-ru (8:54-56)

Dẫn Nhập cho Người Lớn

Ý tưởng chủ đạo: *Hy Vọng Được Chữa Lành*

Chúa Giê-xu gặp chúng ta ở mọi mức độ để ban hy vọng cho sự chữa lành. Trong bài học tuần này, chúng ta sẽ gặp hai người, họ không ngại đến với Chúa Giê-xu để xin Ngài giúp đỡ. Một người là viên chức lãnh đạo, còn người kia là một phụ nữ bị đau khổ vì một chứng bệnh hầu như không chữa được. Vấn đề không phải họ là ai hoặc họ đến với Chúa Giê-xu như thế nào. Vấn đề chính yếu là họ đến với Chúa Giê-xu để xin Ngài giúp đỡ, và Chúa đã trả lời cho đức tin họ đặt nơi Ngài.

Trong lo sợ và khủng hoảng, chúng ta có thể học làm thế nào để có những bước đức tin quan trọng. Đôi khi chúng ta có thể có được câu trả lời trong khi cầu nguyện và suy gẫm Lời Chúa. Trong trường hợp khác, có thể giờ phút thờ phượng Chúa và qua bài giảng. Đức tin của chúng ta trở nên vững vàng hơn nhờ vào khích lệ của những người bạn nữa.

Dù ở hoàn cảnh nào, ta cần cố gắng hết sức kêu cầu Chúa Cứu Thế Giê-xu khi cảm thấy bị quá nhiều áp lực đè bẹp. Có thể chúng ta không tìm ra giải pháp ngay; nhưng chúng ta cần tiếp tục tin cậy nơi Chúa Cứu Thế Giê-xu, vì ta biết Ngài đang ở đó, Ngài luôn chăm sóc chúng ta, và Chúa không bao giờ bỏ rơi chúng ta.

Dẫn Nhập cho Thanh Thiếu Niên

Ý tưởng chủ đạo: Phục Hồi và Chữa Lành

Những người chỉ trích thường nói đức tin Cơ Đốc là chiếc nạng cho người yếu. Họ nói với giới trẻ rằng, những người khôn ngoan và mạnh thì không cần đức tin. Họ ngầm chỉ rằng đức tin chỉ cần cho những người kém hiểu biết.

Chúa cho chúng ta rất nhiều cơ hội để trả lời cho những thách thức như vậy. Nhiều khi tranh luận chẳng mang lại kết quả nào. Trong đa số trường hợp, câu trả lời tốt nhất là tiếp tục đối xử nhân hậu đối với các chỉ trích. Dĩ nhiên, cần giải thích cho họ biết rằng tại sao chúng ta tin rằng đức tin nơi Chúa Cứu Thế Giê-xu là giải pháp tốt nhất đem lại sự phục hồi và chữa lành.

Thông thường, bên chỉ trích thắng hơn qua cách họ quan sát xem chúng ta đối diện với những khó khăn, thất vọng, bệnh tật, và sự chết. Khi họ thấy đức tin giúp chúng ta sống mạnh mẽ, vững vàng trong những cơn nghiệt ngã của đời sống, chắc chắn họ phải suy nghĩ, đặt câu hỏi tại sao. Đó chính là lúc chúng ta trả lời rằng đức tin nơi Chúa Giê-xu giúp chúng ta chịu đựng bền bỉ trong những thời điểm, hoàn cảnh tệ hại nhất.

Gợi Ý cho Thiếu Nhi

Ý tưởng chủ đạo: Chúa Giê-xu Quan Tâm Đến Con Gái của Giai-ru

(8:40-42, 49-56; ghi nhớ: 8:50)

1. Một viên chức lãnh đạo tôn giáo tên là Giai-ru thỉnh cầu Chúa Giê-xu chữa bệnh cho con gái 12 tuổi của ông đang đau rất nặng.
2. Sau đó, con gái của ông Giai-ru chết.
3. Sự chết của bé gái không ngăn cản Chúa Giê-xu trong việc chữa lành, phục hồi sự sống cho cô.
4. Cha mẹ của cô gái được chữa lành vô cùng ngạc nhiên về những điều Chúa Giê-xu đã làm.
5. Chúa Giê-xu không chỉ quan tâm, chăm sóc, nhưng còn muốn đem sự chữa lành đến cho mỗi chúng ta.

Câu Hỏi Thảo Luận

- (1) Điều gì khiến ông Giai-ru nhờ Chúa Giê-xu giúp? Tại sao ông nghĩ con gái mình đang ở trong tình trạng cùng khốn? Điều gì khiến Chúa Giê-xu nhận lời giúp ông Giai-ru ngay?
- (2) Lý do nào khiến người phụ nữ bị xuất huyết nghĩ rằng Chúa Giê-xu có thể chữa lành cho bà, là điều rất nhiều thầy thuốc khác trước đó không làm được? Đức tin của Giai-ru và của người phụ nữ giống nhau và khác nhau như thế nào?
- (3) Bạn trình dâng cho Chúa Giê-xu những nhu cầu nào? Điều gì nơi Chúa Giê-xu thu hút bạn đặt đức tin và hết lòng sống cho Ngài? Bạn có những trông đợi nào khi trình dâng lên Chúa các nhu cầu trên?

Khai Triển Bài Học

Chúa Giê-xu thực hiện mục vụ của Ngài trong vùng Giê-sa-rê, mà cư dân phần lớn là Dân Ngoại (*Lu-ca* 8:26). Sau biến cố chữa lành người bị quỷ ám (8:27-39), Chúa Giê-xu trở về phần lãnh thổ mà đa số là người Do Thái. Khi Chúa trở về thì đoàn dân đông chờ đợi, mừng đón Ngài (8:40).

I. Người Phụ Nữ Được Chữa Lành (*Lu-ca* 8:40-48)

Sử gia *Lu-ca* ghi hai biến cố tiếp theo đây chen vào nhau bao gồm cả bệnh và chết. Ở đây, chúng ta thấy Chúa Giê-xu đáp ứng nhu cầu của loài người với lòng thương cảm và với quyền năng thiên thượng.

A. Lời thỉnh cầu của Giai-ru (8:40-42a)

⁴⁰Khi trở về, có đoàn dân đông rước Ngài; vì ai nấy cũng trông đợi Ngài. ⁴¹Có người cai nhà hội tên là Giai-ru đến sắp mình xuống nơi chân Đức Chúa Giê-xu, xin Ngài vào nhà mình. ⁴²Vì người có con gái một mười hai tuổi gần chết.

Một người cha có con gái 12 tuổi đang đối diện với sự chết, khiến ông nôn nóng tìm đến với Chúa Giê-xu (*Mác* 5:22,23; *Lu-ca* 8:41,42), và tham gia đoàn người đông đảo mừng đón Chúa trở về. Ông bố này là Giai-ru, một người có ảnh hưởng trên người Do Thái trong khu vực. Ông là một trong những viên chức lãnh đạo nhà hội (8:41), có lẽ thuộc Ca-bê-na-um. Mỗi nhà hội có một hoặc nhiều viên chức – quan cai để lo quản trị cơ sở vật chất và phối trí chương trình thờ phượng.

Giai-ru biết tình trạng con gái mình quá nguy cấp, theo bình thường, cháu có thể chết. Ông đến sắp mình dưới chân Chúa Giê-xu và xin Ngài cứu chữa (8:41). Ông xin Chúa Giê-xu đặt tay lên cháu, để được chữa lành và cứu sống. Giai-ru chắc đã nghe nhiều về Chúa Giê-xu khi Ngài dạy trong nhà hội. Ông nhìn thấy tình yêu và quyền năng trong Chúa Giê-xu, và tình trạng bi thảm của con gái, cho nên ông đã sắp mình xuống dưới chân Chúa. Đây là điều người ta chỉ dành cho vua mà thôi! Hành động công khai này của một lãnh đạo địa phương nói lên nỗi thất vọng trong ông, sẵn sàng dốc đổ tấm lòng cho con gái yêu dấu. Giai-ru tin rằng chỉ có Chúa Giê-xu đến mới giải cứu, chữa lành cho con ông.

B. Hành động can đảm của người phụ nữ (8:42b-44)

Khi Đức Chúa Giê-xu đang đi, dân chúng lấn ép Ngài từ phía. ⁴³Bấy giờ, có một người đàn bà đau bệnh mất huyết mười hai năm rồi, cũng đã tốn hết tiền

của về thầy thuốc, không ai chữa lành được, "đến đằng sau Ngài rờ tròn áo; tức thì huyết cầm lại.

Chúa Giê-xu trong tư thế ngồi (*Ma-thi-ơ* 9:19), đó là chuyện bình thường cho một ra-bi Do Thái lúc dạy. Khi nghe Giai-ru thỉnh cầu, Chúa đứng dậy đi ngay với ông (*Ma-thi-ơ* 9:20; *Lu-ca* 8:42). Các môn đệ thấp tùng và có cả một đoàn đông đi theo Chúa để đến nhà Giai-ru (*Lu-ca* 8:43).

Đến lúc đó Chúa Giê-xu đối diện với một nan đề khác. Một phụ nữ bị bệnh xuất huyết đã 12 năm, tốn hết tiền của mà tình trạng ngày càng tồi tệ hơn (*Mác* 5:26). Tình trạng đau ốm quá nhiều năm làm người phụ nữ này rất khổ sở. Thêm vào đó, theo luật Do Thái, bà bị mọi người từ khước. Những người có chứng bệnh như bà phải tránh xa mọi người, trong mọi sinh hoạt tôn giáo, và kể cả họp hội gia đình. Bên cạnh gánh nặng tài chánh của 12 năm trường chữa trị thất bại, bà mang mặc cảm bị bỏ rơi, xa lánh. Nhưng hy vọng cuối cùng vẫn còn lóe lên trong bà, khi bà nghe nhiều người nói thế nào Chúa Giê-xu đã chữa lành cho nhiều người bị nhiều loại bệnh. Vì vậy, bà nghĩ phải chen vào trong đám đông, để tìm gặp Chúa Giê-xu (*Mác* 5:27). Bà đã chen vào đám đông với hy vọng đụng vào tròn áo của Chúa Giê-xu, có thể giúp bà được chữa lành (*Mác* 5:28). Bà không ngờ khi tay bà rờ vào tròn áo Chúa Giê-xu thì bà cảm thấy huyết trong người cầm lại, không còn xuất liên tục như trước nữa (*Lu-ca* 8:44). Bà biết bệnh bà đã lành (*Mác* 5:29).

C. Câu hỏi của Chúa Giê-xu (8:45,46)

⁴⁵*Đức Chúa Giê-xu bèn phán rằng: Ai rờ đến ta? Ai nấy đều chối; Phi-e-rơ và những người đồng bạn thưa rằng: Thưa thầy, đoàn dân vây lấy và ép thầy.*

⁴⁶*Đức Chúa Giê-xu phán rằng: Có người đã rờ đến ta, vì ta nhận biết có quyền phép từ ta mà ra.*

Người phụ nữ tưởng không ai nhận ra điều đó. Nhưng Chúa Cứu Thế nhận biết ngay tức khắc quyền năng chữa lành đã ra từ chính Ngài (8:46). Chúa Giê-xu quay lại, nhìn đám đông và hỏi xem ai đã đụng đến Ngài (8:45). Câu hỏi của Chúa Giê-xu nghe có vẻ tức cười đối với các môn đệ và đoàn dân đông, vì Chúa đang bị bao vây bốn phía, sự đụng chạm của mọi người là đương nhiên (8:45). Riêng Chúa Giê-xu, Ngài biết cách người phụ nữ rờ vào áo Ngài rất cá biệt, nó nói lên một nhu cầu và một đức tin lớn.

Dù Chúa Giê-xu biết và nhận diện được người phụ nữ, nhưng Ngài muốn bà xác nhận điều bà đã làm. Các nhà lãnh đạo tôn giáo Do Thái có thể xem phụ nữ này không tinh sạch và tránh tiếp xúc với bà. Nhưng đối với Chúa Giê-xu, với lòng thương xót vô biên, Chúa dành thì giờ gặp bà, chăm sóc, và giúp bà đi lên.

Trong thế kỷ thứ nhất tại Palestine, chỗ đứng của người phụ nữ rất thấp. Nhiều người đàn ông không nói chuyện với phụ nữ trước công chúng, nhất là với những người mà tính tình và đạo đức bị nghi vấn. Nhiều người đàn ông thời bấy giờ cảm tạ Chúa vì họ không sinh ra làm đàn bà. Tương phản với đàn ông và xã hội bấy giờ, Chúa Giê-xu nói chuyện với phụ nữ công khai giữa đám đông, chăm sóc, nâng đỡ họ, và dành cho phụ nữ có chỗ đứng và vai trò đóng góp vào công việc Chúa chung.

D. Lời an ủi của Chúa Giê-xu (8:47-48)

⁴⁷Người đàn bà thấy mình không thể giấu được nữa, thì run sợ, đến sắp mình xuống nơi chân Ngài, tỏ thật trước mặt dân chúng vì cơ nào mình đã rờ đến, và liền được lành lâm sao. ⁴⁸Nhưng Đức Chúa Giê-xu phán rằng: *Hỡi con gái ta, đức tin người đã chữa lành người; hãy đi cho bình an.*

Người phụ nữ nhận thức rằng bà không có cách nào khác là phải công khai xưng nhận, nên bà đến trước mặt Chúa Giê-xu, sắp mình nơi chân Chúa, và thế nào bà đã đụng đến tròn áo Chúa và đã được lành (8:47). Có lẽ bà nghĩ nhân vật quan trọng như Chúa Giê-xu, một ra-bi, bị bà quấy rầy như vậy, chắc sẽ giận bà. Bà vô cùng ngạc nhiên, khi Chúa Giê-xu không những chẳng quở trách, mà còn khen ngợi bà "*Hỡi con gái ta*" (8:48). Đấng Mê-ti-si-a khen ngợi đức tin của bà và chúc bà đi trong bình an, vui hưởng nguồn hạnh phúc mới mà Chúa vừa ban, một sự chữa lành trọn vẹn.

Người phụ nữ cố gắng đụng vào tròn áo Chúa Giê-xu vì bị ảnh hưởng của mê tín dị đoan, tưởng đụng vào đó, sẽ được chữa lành. Chúa Giê-xu cho bà thấy, vấn đề không phải là chỉ được chữa lành thân xác, mà là sự chữa lành cả tâm linh con người. Chúa đụng nên, Chúa chữa lành, Chúa tái tạo vì bà can đảm chọn Chúa và tin Ngài.

II. Con Gái Giai-ru Được Sống Lại (Lu-ca 8:49-56)

A. Lời đảm bảo của Chúa Giê-xu (8:49,50)

⁴⁹Ngài còn đương phán, có kẻ ở nhà người cai nhà hội đến nói với người rằng: *Con gái ông chết rồi; đừng làm phiền thầy chi nữa.* ⁵⁰Song Đức Chúa Giê-xu

nghe vậy, phán cùng Giai-ru rằng: Đừng sợ, hãy tin mà thôi, thì con người sẽ được cứu.

Trong khi Chúa Giê-xu kết thúc đối thoại với người phụ nữ mới được chữa lành thì người nhà của Giai-ru đến báo tin rằng con gái ông đã chết. Đối với họ, mọi chuyện đã xong, đầu cần làm phiền Chúa nữa (8:49). Khi đến mời Chúa Giê-xu, chắc ông và cả nhà trông mong Chúa Giê-xu đến kịp giờ, khi cháu gái còn nằm đuối lã đó. Lúc đó, Chúa đặt tay chữa bệnh, chắc chắn cháu sẽ được chữa lành.

Chúa Giê-xu không nản lòng vì lời tường trình từ gia đình. Chúa tái xác nhận với Giai-ru, khuyến khích ông đừng sợ, chỉ tin mà thôi, chắc chắn sẽ kinh nghiệm sự chữa lành kỳ diệu (8:50)!

B. Lời quả trách của Chúa Giê-xu (8:51-53)

⁵¹*Khi đến nhà, Ngài chỉ cho Phi-e-rơ, Gia-cơ, Giăng, và cha mẹ con ấy vào cùng Ngài.* ⁵²*Ai nấy đều khóc lóc than vãn về con đó. Nhưng Ngài phán rằng: Đừng khóc, con này không phải chết, song nó ngủ.* ⁵³*Họ biết nó thật chết rồi, bèn nhạo báng Ngài.*

Khi đoàn người về đến nhà Giai-ru thì Chúa Giê-xu chỉ cho phép ba môn đệ là Phi-e-rơ, Gia-cơ, Giăng và cha mẹ cháu gái vào trong (8:51). Chúa muốn ba môn đệ này chứng kiến phép lạ Ngài sẽ làm.

Nhà của Giai-ru đầy người than khóc, với đủ thứ âm thanh (8:52). Theo phong tục Do Thái thời đó, người ta thuê những người chuyên môn lo ma chay tống táng. Họ làm đủ thứ để bày tỏ lòng thương tiếc (8:52a). Chúa Giê-xu bảo họ đừng than khóc nữa vì cháu không chết, chỉ ngủ (8:52b). Những người trong bọn khóc mướn, biết rõ cháu đã chết, nên cười và nhạo báng Chúa (8:53). Họ không biết rằng họ đang nói chuyện với Đấng cầm quyền trên cả sự sống. Ngài có thẩm quyền không những trên con gái của Giai-ru, mà ngay cả trên đời sống của họ nữa.

C. Chúa Giê-xu cứu sống con gái Giai-ru (8:54-56)

⁵⁴*Nhưng Đức Chúa Giê-xu cầm lấy tay con ấy, gọi lớn tiếng lên rằng: Con ơi, hãy chỗi dậy!* ⁵⁵*Thần linh bèn hoàn lại, con ấy chỗi dậy liền; rồi Ngài truyền cho nó ăn.* ⁵⁶*Cha mẹ nó lấy làm lạ; nhưng Ngài cấm nói lại sự xảy ra đó với ai.*

Sau khi cho những người khóc mướn ra ngoài, Chúa Giê-xu cầm lấy tay cháu gái, bảo cháu “Con ơi! Hãy chỗi dậy!” (8:54). Lu-ca ký thuật: “Thần linh bèn hoàn lại, con ấy chỗi dậy liền; rồi Ngài truyền

cho nó ăn" (8:55). Cha mẹ cháu đã trải qua những giờ phút căng thẳng phập phồng, rồi thất vọng, tuyệt vọng. Nhưng nay họ đã trải qua một kinh nghiệm mới. Với Chúa Giê-xu, không có gì là thất vọng hoặc tuyệt vọng. Vấn đề là đức tin và giao thác của chúng ta ở đâu? Nhưng với Chúa Giê-xu, Đấng yêu thương và quyền năng; Ngài không những giảng dạy với thẩm quyền, nhưng còn hành động với thẩm quyền nữa!

Chúa Giê-xu không muốn cha mẹ nói ra bên ngoài (8:56). Chúa biết phép lạ thu hút nhiều người, nhưng chưa chắc họ thật sự tin Ngài. Hơn thế nữa, thêm người đến, thêm người ghét, và thêm kẻ thù trong giai đoạn này không cần thiết cho chức vụ của Chúa.

Áp Dụng Bài Học

- Cả hai trường hợp Giai-ru và người phụ nữ bị xuất huyết, nhu cầu tâm xác cho thấy một nhu cầu tâm linh sâu kín cần được thăm viếng, chữa lành. Mỗi người đều cần sự chữa trị, tha thứ, và giải thoát mà chỉ có Chúa Cứu Thế Giê-xu là Đấng duy nhất thoả đáp được!
- Những người chưa từng đặt niềm tin nơi Chúa Giê-xu có cơ hội đến với Ngài để kinh nghiệm sự tha thứ tội. Có thể phải trải qua những kinh nghiệm đau thương, thất vọng, và tuyệt vọng, người ta mới thấy cần Chúa Cứu Thế.
- Một cảm dỗ khá đau thương và khá buồn! Khi gặp khủng hoảng, tai ương; chúng ta cầu nguyện xin Chúa yêu thương, tha thứ tội, bày tỏ quyền năng chữa lành, cứu sống. Nhưng khi tai qua nạn khỏi, chúng ta cũng dễ quên ơn Chúa.
- Bệnh tật thể xác cần được Chúa chữa lành. Bệnh tật tâm linh càng nguy hiểm khủng khiếp hơn. Những đổ vỡ, suy sụp trong mối liên hệ với Chúa và với nhau cần được thăm viếng, chữa lành bởi chính Chúa. Cần đến trình dâng và được sự chữa lành toàn vẹn! Chỉ Chúa Giê-xu có quyền năng để chữa lành.
- Chúng ta hãy dùng những băng dán để băng bó tạm thời cho những vết thương trên thân xác. Có những vết thương tâm lý, tâm linh cần được chữa trị, nhưng ta vẫn thường dùng những băng dán tạm thời. Không đúng, không tốt, không thích hợp. Cần đặt lại vấn đề để chữa tận nơi, tận gốc.

Câu Hỏi Ôn

1. Tại sao ông Giai-ru cảm thấy tuyệt vọng?
2. Tại sao người phụ nữ bị xuất huyết thấy hết phương cứu chữa?
3. Chúa Giê-xu giải quyết nan đề của người phụ nữ như thế nào?
4. Chúa Giê-xu giúp giải quyết nan đề của Giai-ru như thế nào?
5. Bạn trình dâng lên Chúa những nhu cầu nào? Bạn có những mong ước nào từ nơi Chúa cho những nhu cầu này? Nan đề này?

Bài 33

Chúa Nhật ___/___/200__

Người Sa-ma-ri Nhân Lành

Kinh Thánh: *Lu-ca 10:25-37*

Câu ghi nhớ: *"Thưa rằng: 'Người phải hết lòng, hết linh hồn, hết sức, hết trí mà kính mến Chúa là Đức Chúa Trời người; và yêu người lân cận như mình'"*
(*Lu-ca 10:27*)

Đọc Kinh Thánh Hằng Ngày

Chúa Nhật	Điều Răn Lớn Phục Truyền 6:5-15
Thứ Hai	Yêu Người Lân Cận Lê-vi Ký 19:11-18
Thứ Ba	Điều Răn Lớn Nhất Ma-thi-ơ 22:34-40
Thứ Tư	Điều Răn Đầu Tiên Mác 12:28-34
Thứ Năm	Yêu Người Lân Cận Như Mình Lu-ca 10:25-29
Thứ Sáu	Ấn Dụ Người Sa-ma-ri Nhân Lành Lu-ca 10:30-37
Thứ Bảy	Yêu Thương Làm Trọn Luật Pháp Rô-ma 13: 8-14

Mục đích bài học: Nhằm giúp người học (1) hiểu và giải thích được ý nghĩa của ấn dụ về Người Sa-ma-ri Nhân Lành trong ánh sáng của bối cảnh lịch sử trong thời ấy; (2) so sánh chính mình với các

nhân vật trong ẩn dụ, xem thử mình giống người nào nhất; và (3) cây on Chúa cam kết hy sinh giúp đáp ứng nhu cầu của một người đặc biệt.

Bối cảnh:

Thời gian: Năm 29 SC.

Địa điểm: Bê-rê, phía đông của sông Giô-đanh.

Dàn bài:

- I. Câu Hỏi về Sự Sống Đời Đời (*Lu-ca 10:25-28*)
 - A. Câu hỏi của chuyên gia luật (10:25)
 - B. Câu trả lời trong luật Môi-se (10:26-28)
- II. Ẩn Dụ Người Sa-ma-ri Nhân Lành (10:29-37)
 - A. Câu hỏi về người lân cận (10:29)
 - B. Sự thiếu nhạy bén của thầy tế lễ và người Lê-vi (10:30-32)
 - C. Lòng thương cảm của người Sa-ma-ri (10:33-35)
 - D. Mục đích của ẩn dụ (10:36,37)

Dẫn Nhập cho Người Lớn

Ý tưởng chủ đạo: *Kéo Dài Thêm*

Tận bão lớn làm ngã và gãy nhiều cây. Mấy người con bà Năm trước khi rời nhà đã nhanh chóng đẩy phần lớn các cành cây gãy qua phía sân nhà bác Nhân để không phải dọn nhiều. Bác Nhân nhìn thấy thái độ kỳ quặc, ích kỷ đó nhưng không nói gì. Sau khi cơn mưa bão tạnh hẳn, bác Nhân ra dọn dẹp. Bác dọn sạch không những bên sân bác mà cũng làm sạch luôn bên sân nhà bà Năm nữa. Khi bác nghỉ mệt giữa chừng thì những người hàng xóm hỏi tại sao bác không đẩy lại bên nhà bà Năm, hoặc kêu bà Năm và mấy người con ra mà mắng chửi cái lối chơi gác kỳ khôi đó. Bác trả lời: "Tôi không muốn gây hiềm khích, giận hờn trong khu xóm mình. Cùng là láng giềng cả mà. Bà con xa không bằng láng giềng gần!" Khi bác dọn xong thì ba người con bà Năm cũng vừa về. Mấy chàng thấy ngưng ngưng: "Sao bác lại dọn luôn cây đổ phía bên nhà tụi cháu vậy? Cám ơn bác nhiều quá! Đáng lẽ tụi cháu trẻ phải lo giúp bác." "Bác nghĩ mấy cháu đi làm bận rộn quá, bác giúp một ít cũng vui cửa, vui nhà, vui xóm giềng mà!" Ông Nhân vui vẻ trả lời và đã làm thay đổi hẳn không khí và mối liên hệ láng giềng sau đó.

Đó chính là tình thương thật trong Chúa, sẵn sàng đem tình yêu Chúa đến người khác. Ẩn dụ Chúa Giê-xu kể hôm nay là bài học lớn đã thay đổi nhiều xã hội, cộng đồng bằng chính tình yêu Chúa.

Dẫn Nhập cho Thanh Thiếu Niên

Ý tưởng chủ đạo: *Kẻ Thù Nhân Từ*

Chuyên gia luật pháp đặt câu hỏi đã gây nhiều tranh cãi và tạo ra những chia rẽ không cần thiết. Xã hội ngày nay vẫn còn nhiều người có tinh thần giành giật đáng buồn đó. Người ta có khuynh hướng chỉ trích người khác, mà không chịu xưng tội, ăn năn. Trong họ, dường như không có chỗ cho một ước muốn ăn năn tội để được cứu. Họ cũng chẳng quan tâm gì đến việc bày tỏ lòng nhân từ đối với kẻ thù nữa.

Trong dẫn dụ Người Sa-ma-ri Nhân Lành, chúng ta học được ba nguyên tắc để yêu người lân cận. Thứ nhất, thiếu tình thương là điều dễ gây tranh luận, dù đó là điều không đúng. Thứ hai, người lân cận của chúng ta là người đang có nhu cầu, bất kể họ là ai, thuộc bất cứ màu da, chủng tộc, hoặc bối cảnh xã hội nào. Thứ ba, yêu là hành động nhằm đáp ứng đúng nhu cầu của người khác.

Gợi Ý cho Thiếu Nhi

Ý tưởng chủ đạo: *Chúa Giê-xu Dạy về Chăm Sóc*

1. Một chuyên gia về Kinh Thánh đến hỏi Chúa Giê-xu về làm thế nào để hưởng sự sống đời đời.
2. Chuyên gia nói về những điều răn quan trọng nhất trong Kinh Thánh.
3. Chuyên gia muốn Chúa Giê-xu giải thích thế nào là một người lân cận.
4. Chúa Giê-xu kể câu chuyện cho thấy người ít được kính trọng nhất trong ba người là người Sa-ma-ri đã dành thì giờ để giúp người có nhu cầu.
5. Là môn đệ của Chúa, chúng ta cần đi ra, đến với người khác, giúp người có nhu cầu.
6. Làm như thế, chúng ta bày tỏ tình yêu của Chúa cho người khác.

Câu Hỏi Thảo Luận

- (1) *Thầy tế lễ và người Lê-vi có thể biện minh như thế nào để không dừng lại giúp người bộ hành bị cướp? Người Sa-ma-ri phải hy sinh những gì để giúp người lâm nạn? Điều gì có thể xảy ra cho người Sa-ma-ri khi dừng lại giúp đỡ người bị nạn?*
- (2) *Điều gì khiến người Sa-ma-ri trở thành người “nhân lành”? Lương tâm bạn có cảm nghĩ nào khi bạn né tránh giúp người đang cần?*
- (3) *Bạn có thể bày tỏ lòng nhân từ và thương xót đối với đồng loại như thế nào? Ai là người lân cận của bạn hiện nay?*

Khái Triển Bài Học

I. Câu Hỏi về Sự Sống Đời Đời (Lu-ca 10:25-28)

A. Câu hỏi của chuyên gia luật (10:25)

²⁵Bấy giờ, một thầy dạy luật đứng dậy hỏi đặng thử Đức Chúa Giê-xu rằng: Thưa thầy, tôi phải làm gì để được hưởng sự sống đời đời?

Ngày kia có thầy dạy luật đến đặt câu hỏi để thử Chúa Giê-xu (10:25). Trong thời Chúa Giê-xu, những thầy dạy luật này là hội viên của những chuyên gia về luật Môi-se và phục vụ như là những người sao chép, nghiên cứu, và dạy luật. Trong buổi đầu, các thầy tế lễ của Y-sơ-ra-ên có trách nhiệm học, nghiên cứu làm thế nào để truyền thông những luật lệ này. Nhưng về sau, nhiệm vụ này được chuyển qua cho các thầy dạy luật, hay còn gọi là “thầy thông giáo” trong bản dịch Truyền Thống.

Trước năm 70 S.C., đa số những thầy tế lễ phục vụ như những thầy dạy luật. Nhưng vì họ không được trả lương cho công tác này, họ phải kiếm sống bằng những cách khác.

Một điểm nổi bật trong thời Chúa Giê-xu là các thầy dạy luật thường có khuynh hướng đặt thêm ra nhiều điều luật. Họ đã tìm ra một luật cho mỗi mẫu tự Hê-bơ-rơ trong Mười Điều Răn. Một cách tổng quát, họ nhấn mạnh đến những cư xử và thói quen bên ngoài, chẳng hạn như làm sao để giữ sạch sẽ trong ngày Sa-bát.

Tương phản với các thầy dạy luật thường đặt thêm nhiều chi tiết cho luật Môi-se, Chúa Giê-xu tóm tắt tất cả luật pháp sao cho dễ nhớ và áp dụng. Ví dụ như tất cả luật gồm tóm thành một điều là “yêu Chúa” (*Ma-thi-ơ* 22:37). Chúa Giê-xu biết Đức Chúa Cha ban cho luật pháp không phải để làm gánh nặng cho con người; nhưng để họ biết và yêu Chúa hơn. Vâng lời phải là kết quả của tình yêu dành cho Chúa.

Thầy dạy luật hỏi Chúa Giê-xu: “Tôi phải làm gì để hưởng được sự sống đời đời?” (*Lu-ca* 10:25). Câu hỏi của chuyên gia luật phản ánh quan niệm rất phổ thông của người Do Thái là làm thế nào để tìm ra đặc ân, biệt đãi của Chúa. Hầu hết người Do Thái nghĩ cách tốt nhất để được Chúa biệt đãi là làm nhiều việc thiện, nhiều việc công đức. Họ không thể nào nghĩ được rằng sự sống đời đời là quà tặng của Chúa cho loài người, và một người có thể nhận được quà đó tức khắc khi đến với Chúa, ăn năn tội và đặt đức tin nơi Chúa Cứu Thế (*Rô-ma* 6:23; *Ê-phê-sô* 2:8,9).

B. Câu trả lời trong luật Môi-se (10:26-28)

²⁶Ngài phán rằng: Trong luật pháp có chép điều gì? Người đọc gì trong đó?

²⁷Thưa rằng: Người phải hết lòng, hết linh hồn, hết sức, hết trí mà kính mến

Chúa là Đức Chúa Trời người; và yêu người lân cận như mình. ²⁸Đức Chúa Giê-xu phán rằng: *Người đáp phải lóm; hãy làm điều đó, thì được sống.*

Thầy dạy luật đặt câu hỏi với dụng ý làm khó Chúa Giê-xu trước mặt công chúng khi trả lời không thông suốt. Nhưng Chúa Giê-xu đã xoay ngược thế cờ. Thay vì trả lời và nói điều gì mâu thuẫn với luật; Chúa Giê-xu đặt câu hỏi để thầy dạy luật bắt buộc phải dùng luật để trả lời câu hỏi của chính ông ta: *"Trong luật pháp có chép điều gì? Người đọc gì trong đó?"* (Lu-ca 10:26). Thầy dạy luật dùng hai phân đoạn trong Cựu Ước, Phục Truyền 6:5 để nhấn mạnh đến lòng kính yêu Chúa (Lu-ca 10:27) và Lê-vi Ký 19:18 nói về *"yêu kẻ lân cận như chính mình."* Như vậy khi nêu tất cả ra: tấm lòng, linh hồn, sức mạnh, và tâm trí chúng ta nói đến tình trạng của trọn con người. Tất cả hoặc mỗi phần trong con người chúng ta đều phải hướng về việc xây dựng mối liên hệ mật thiết với Đức Chúa Trời. Từ đó, chúng ta phải dùng cả hai nguyên tắc. Thứ nhất, tình yêu tối thượng dành dâng lên Chúa, và thứ hai, tình yêu vô vị lợi cho tha nhân.

Chúa Giê-xu chấp thuận phần trả lời của thầy dạy luật và khuyên ông bày tỏ đáp ứng bằng hành động (Lu-ca 10:28). Chúa lại nói tiếp *"Hãy làm điều đó thì được sống"*, đó là lời hứa trong Lê-vi Ký 18:5. Nhưng không có tội nhân nào có thể vâng lời trọn vẹn (Gia-cơ 2:10), vì đó là đòi hỏi bất khả kháng, chúng ta chỉ biết tìm kiếm sự nhân từ thiên thượng (Ga-la-ti 3:23,24). Vấn đề không phải là đòi hỏi của luật nhưng là sự hạn chế của con người, và thầy dạy luật làm sao giữ theo nổi.

II. Ẩn Dụ Người Sa-ma-ri Nhân Lành (Lu-ca 10:29-37)

A. Câu hỏi về người lân cận (10:29)

²⁸Song thầy ấy muốn xưng mình là công bình, nên thưa cùng Đức Chúa Giê-xu rằng: *Ai là người lân cận tôi?*

Thầy dạy luật thấy không thỏa lòng với câu trả lời của chính ông, bởi vì trong thâm tâm ông biết rõ chính ông không thể nào thỏa đáp những tiêu chuẩn mà ông đã trích. Từ đó, ông nêu thêm một câu hỏi nữa: *"Ai là người lân cận tôi?"* Một nhận thức, một câu hỏi thực tế giúp Chúa Giê-xu có cơ hội nêu ra ẩn dụ *"Người Sa-ma-ri Nhân Lành."*

B. Sự thiếu nhạy bén của thầy tế lễ và người Lê-vi (10:30-32)

³⁰Đức Chúa Giê-xu lại cất tiếng phán rằng: Có một người từ thành Giê-ru-sa-lem xuống thành Giê-ri-cô, lâm vào tay kẻ cướp, nó giựt lột hết, đánh cho mình mấy bị thương rồi đi, để người đó nửa sống nửa chết. ³¹Và, gặp một thầy tế lễ đi xuống đường đó, thấy người ấy, thì đi qua khỏi. ³²Lại có một người Lê-vi cũng đến nơi, lại gần, thấy, rồi đi qua khỏi.

Chúa Giê-xu trả lời bằng ẩn dụ. Chúa kể chuyện một người đi từ Giê-ru-sa-lem đến Giê-ri-cô, lâm vào tay kẻ cướp. Chúng giựt hết đồ đạc, đánh trọng thương, nửa sống nửa chết (*Lu-ca* 10:30). Có ba người nữa đi qua đó: một thầy tế lễ, một người Lê-vi, và một người Sa-ma-ri.

Nhiều thầy tế lễ và người Lê-vi sống tại Giê-ri-cô. Chúng ta thử tưởng tượng họ đang trên đường về nhà sau khi xong thời gian phục vụ tại Giê-ru-sa-lem. Khi thầy tế lễ đi ngang qua, thấy nạn nhân bị đánh đập tàn nhẫn. Thầy tế lễ đối diện với quyết định vô cùng quan trọng: giúp hay không? Điều đáng buồn là ông ta chọn không giúp (10:31). Dù biện minh hoặc đưa ra bất cứ lý do nào để đưa ông đến quyết định không giúp; chúng ta thấy tiếc là ông không bày tỏ lòng nhân từ đối với người bị thương tích trầm trọng (*Mi-chê* 6:8).

Tiếp theo, người Lê-vi đi qua. Ông là một thành viên của nhóm có trách nhiệm bảo trì đồ dùng trong đền thờ. Giống như thầy tế lễ, ông ta có thể trở về hoặc ra đi từ đền thờ, và quyết định không giúp nạn nhân (10:32). Ông bị kết tội không quan tâm, không có lòng nhân từ đối với nạn nhân đang dở sống, dở chết.

Thầy tế lễ và người Lê-vi thấy không có sự liên hệ nào giữa sự thờ phượng tại đền thờ và nhu cầu của nạn nhân bị đánh trọng thương. Dù là những người lãnh đạo tôn giáo xác nhận lòng yêu Chúa hăng say của họ; nhưng họ từ chối hành động để bày tỏ lòng thương cảm đối với người đang có nhu cầu cấp bách. Lối sống đạo đức giả như vậy là đáng kinh tởm trước mặt Đức Chúa Trời.

C. Lòng thương cảm của người Sa-ma-ri (10:33-35)

³³Song có một người Sa-ma-ri đi đường, đến gần người đó, ngó thấy thì động lòng thương; ³⁴bèn áp lại, lấy dầu và rượu xúc chỗ bị thương, rồi rịt lại; đoạn, cho cỡi con vật mình đem đến nhà quán, mà săn sóc cho. ³⁵Đến bữa sau, lấy hai đơ-ni-ê đưa cho chủ quán, dặn rằng: Hãy săn sóc người này, nếu tốn hơn nữa, khi tôi trở về sẽ trả.

Người Sa-ma-ri là người thứ ba đi qua chỗ người bị nạn. Người Sa-ma-ri cũng gốc Do Thái, nhưng lập gia đình với các nước khác khi Y-

sơ-ra-ên bị A-sy-ri thôn tính vào năm 750 TC (II Các Vua 17:24-41). Trải qua nhiều thế kỷ, vấn đề kỳ thị chủng tộc và xung đột lịch sử đã để lại nhiều thương tổn giữa người Do Thái và Sa-ma-ri. Người Do Thái ghét cay ghét đắng người Sa-ma-ri, vì người Do Thái rất hãnh diện là tuyển dân và thuần chủng.

Với những mâu thuẫn và mối liên hệ không tốt giữa hai nhóm dân, trên một phương diện người Sa-ma-ri có lý do để không tiếp xúc, không phải lo cho người lâm nạn. Nhưng trong trường hợp này, người Sa-ma-ri đã lo băng bó cho người bị cướp đánh, dùng rượu và dầu rửa vết thương, đặt lên lừa để chở đi đến nhà quán (10:34). Hơn thế nữa, còn sắp xếp với chủ quán để chữa trị lâu dài và sẽ trở lại để trả tiền (10:35).

D. Mục đích của ẩn dụ (10:36-37)

³⁶Trong ba người đó, người tưởng ai là lân cận với kẻ bị cướp? ³⁷Thầy dạy luật thưa rằng: Ấy là người đã lấy lòng thương xót đãi người. Đức Chúa Giê-xu phán rằng: Hãy đi, làm theo như vậy.

Đến phần cuối, Chúa Giê-xu hỏi thầy dạy luật: “Ai trong ba người khách là người lân cận đối với người bị nạn?” (10:36). Thầy dạy luật trả lời “Ấy là người đã lấy lòng thương xót đãi người,” (10:37). “Hãy đi làm theo như vậy” (10:37) là mạng lệnh của Chúa cho thầy dạy luật và cho mỗi chúng ta. Chúa quan tâm đến sự nhân từ, thương xót, và không chấp nhận thành kiến, đổ kỵ.

Áp Dụng Bài Học

- Mọi người trong chúng ta đều có những bản năng của một luật sư luôn tìm cách xem, bảo vệ, và nghiên cứu để không bị lạm dụng, hầu có thể diễn đạt đúng ý nghĩa, và vai trò của mình. Cần bèn nhạy kéo chúng ta quá nặng về lý lẽ, khuôn nếp; khiến cuộc sống theo Chúa mất đi niềm vui và sức sống tự nhiên.
- Tuy nhiên, Chúa cũng nhắc nhở chúng ta sống trong yêu thương, nâng đỡ, chăm sóc nhau (I Giăng 4:21). Chúng ta không thể tách rời giữa trách nhiệm, bốn phận với Đức Chúa Trời và với người. Nói đúng, làm đúng chưa hẳn đã tốt, đã đủ. Chúng ta cần tình thương, cần thông cảm, cần giúp đỡ, và cần gắn gũi nhau.

- *Cần có thì giờ để xưng tội và điều chỉnh về những bận rộn, lạnh lùng trong chúng ta, khiến cho mối liên hệ giữa anh chị em trong Chúa không gắn gũi, và như thế cũng khó mà cầu thay, chiến đấu cho nhau.*
- *Với đà phát triển của xã hội ngày nay, nhiều người về thành phố, và nếp sống đô thị đầy áp lực. Bên cạnh nhiều thú vui, nhiều hưởng thụ, cá nhân chủ nghĩa phát triển. Nếu cá nhân, gia đình, cấp lãnh đạo trong chi hội, trong Hội Thánh chung không quan tâm đúng mức, Hội Thánh chúng ta dễ trở nên những tổ chức thay vì nơi mà tình yêu thương, tình thân, tình bạn, tình anh chị em trong Chúa được xây dựng và phát triển.*
- *Chúng ta rất dễ giống thầy tế lễ và người Lê-vi trong ẩn dụ Chúa kể: đứng bên kia đường, thay vì băng qua đường, đến với người có nhu cầu như người Sa-ma-ri. Biết bao anh chị em trong Hội Thánh, trong nhóm tín hữu đang có nhu cầu cần chăm sóc, nâng đỡ. Mỗi chúng ta có thể cậy ơn Chúa băng qua đường, đến với anh chị em khác trong tuần này, trong tháng này chăng?*

Câu Hỏi Ôn

1. Lý do nào khiến thầy dạy luật muốn thử Chúa?
2. Chúa Giê-xu đáp ứng thế nào trước thách thức của thầy dạy luật?
3. Tại sao thầy dạy luật cố gắng biện minh cho hành động của mình?
4. Tại sao thầy tế lễ và người Lê-vi từ chối giúp đỡ người bị nạn trong ẩn dụ Chúa kể?
5. Tại sao người Sa-ma-ri sẵn sàng giúp người lâm nạn cách đặc biệt và rộng rãi như vậy?
6. Bạn có thể làm gì để trở nên người lân cận tốt cho những người đang có nhu cầu?

Bài 34

Chúa Nhật ___/___/200__

Khiêm Nhường và Hiếu Khách

Kinh Thánh: *Lu-ca 14:7-11, 15-24*

Câu ghi nhớ: *"Chủ nhà lại biểu rằng: Hãy ra ngoài đường và dọc hàng rào, gặp ai thì ép mời vào, cho được đầy nhà ta." (Lu-ca 14:23)*

Đọc Kinh Thánh Hằng Ngày

Chúa Nhật	Nhấn Nại Đối Với Nhau trong Yêu Thương Ê-phê-sô 4:1-6
Thứ Hai	Bất Chước Chúa Cứu Thế Sống Khiêm Nhường Phi-líp 2:1-8
Thứ Ba	Hãy Mặc Lấy Sự Khiêm Nhường I Phi-e-rơ 5:3-10
Thứ Tư	Ăn Dụ về Yến Tiệc Ma-thi-ơ 22:1-10
Thứ Năm	Chúa Chữa cho Người Bị Phù Thũng Lu-ca 14:1-6
Thứ Sáu	Khiêm Nhường và Hiếu Khách Lu-ca 14:7-14
Thứ Bảy	Ăn Dụ về Yến Tiệc Lớn Lu-ca 14:15-24

Mục đích bài học: Nhằm giúp người học (1) hiểu bài học Chúa dạy từ ăn dụ ghi trong Lu-ca 14; (2) hiểu được mối liên hệ giữa khiêm nhường và được làm môn đệ của Chúa Cứu Thế Giê-xu; và (3) nhận tiếng gọi của Chúa Giê-xu, sống theo Ngài cách khiêm nhường, biết ơn, và hết lòng.

Bối cảnh:

Thời gian: Khoảng năm 30 SC.

Địa điểm: Trên đường đến Giê-ru-sa-lem.

Dàn bài:

I. Dấng Cứu Thế Dạy về Khiêm Nhường (Lu-ca 14:7-11)

A. Sự điên rồ của kiêu ngạo (14:7-9)

B. Sự khôn ngoan của khiêm nhường (14:10,11)

II. Ăn Dụ về Yến Tiệc (14:15-24)

A. Nhận định của khách dự tiệc (14:15)

B. Lời mời dự tiệc (14:16-20)

C. Lời mời mở rộng đến những người khác (14: 21-24)

Dẫn Nhập cho Người Lớn

Ý tưởng chủ đạo: **Xây Dựng Cộng Đồng**

Tham lam khiến người ta làm những việc kỳ lạ. Chẳng hạn, hầu hết chúng ta đều có cơ hội chứng kiến cảnh đại gia đình tranh giành nhau trong việc phân chia tài sản. Chúng ta cũng đã thấy trường hợp chủ nhà bắt ép người

thuê hoặc những trường hợp cãi nhau về một trường mục đặc biệt trong ngân hàng.

Một mặt khác, hầu hết chúng ta được phước từ những người hào phóng trong cộng đồng đức tin, sẵn sàng chia sẻ những gì họ có cho người khác.

Điều gì tạo ra những khác biệt đó? Những người tham lam không để Chúa có cơ hội sử dụng những gì họ có; trong khi những người hào phóng tin rằng Chúa sẽ chăm sóc tốt và họ để Chúa có quyền trên tất cả những gì họ có. Chúng ta sẽ được tự do, được giải phóng biết bao khi để cho Chúa quyền tể trị, khi dâng tất cả lên cho Ngài. Khi làm như vậy, chúng ta không phải bận tâm về những tài sản hoặc lớn hay nhỏ mà thoả mái góp phần xây dựng cộng đồng bên trong và ngoài gia đình đức tin.

Dẫn Nhập cho Thanh Thiếu Niên

Ý tưởng chủ đạo: *Khiêm Nhường và Hiếu Khách*

Người trẻ ngày nay bị ảnh hưởng rất nhiều về những lực sĩ thể thao và minh tinh màn bạc. Họ nhìn đến sự giàu có và uy thế trong việc làm ăn và trong đời sống của những người đó với ước mơ và cảm phục.

Văn hóa vật chất, hưởng thụ, và cá nhân chủ nghĩa này hoàn toàn trái ngược với những gì Chúa Giê-xu dạy. Người trẻ dễ bị cuốn hút bởi tiền bạc, phương tiện, tài sản. Chúa Giê-xu cảnh cáo: Coi chừng! Vì đến cuối cùng những điều thấy được đó sẽ không còn giá trị và ý nghĩa.

Giá trị thật của cuộc đời được tìm thấy trong chỗ biết Chúa và sống cho Ngài. Tiền bạc và chiếm hữu không đem lại hạnh phúc. Tất cả những hào nhoáng bên ngoài làm hoa mắt, lừa gạt chúng ta, và đẩy cuộc sống vào chỗ nguy hiểm. Đó là lý do Chúa thách thức và mời gọi chúng ta sống khiêm nhường và hiếu khách trong cách xử sự và liên hệ với người khác.

Gợi Ý cho Thiếu Nhi

Ý tưởng chủ đạo: *Chúa Giê-xu Dạy về Khiêm Nhường và Nhân Từ*

(Lu-ca 14:7-14; ghi nhớ 14:13).

1. Chúa Giê-xu được mời đến dự tiệc tại nhà một người quan trọng.
2. Chúa thấy những người đến muốn ngồi vào chỗ quan trọng nhất trong bàn tiệc.
3. Chúa khuyến khích mọi người đừng kiêu ngạo nữa, nhưng khiêm nhường và nhân từ với người khác.
4. Chúa Giê-xu không muốn chúng ta cho mình là quan trọng hơn người khác.
5. Chúa Giê-xu vui lòng khi chúng ta đến với người khác bằng tình yêu Chúa.

Câu Hỏi Thảo Luận

- (1) Lý do nào khiến người dự tiệc hôm đó tìm ngôi chỗ quan trọng nhất? Tại sao Chúa Giê-xu không khuyến khích họ làm như thế? Người khiêm nhường sẽ được những gì?
- (2) Lý do nào khiến người ta từ chối không đến dự yến tiệc? Khi bạn mới nghe lời mời gọi của Chúa, bạn có thật sự hiểu ý nghĩa việc làm môn đệ của Chúa chăng? Xin giải thích.
- (3) Tại sao Chúa đáp lại nhận định của một người khách (14:15) bằng cách kể ra ẩn dụ về yến tiệc? Chúng ta cần làm gì để giúp người được mời theo Chúa hiểu rõ ý nghĩa lời mời gọi của Chúa?

Khai Triển Bài Học

Lu-ca 14:1 xác định rằng Chúa Giê-xu được mời ăn tại nhà một người thuộc phái Pha-ri-si rất được tôn trọng. Tuy nhiên, không khí bữa ăn đó hơi căng vì họ đang chăm chú theo dõi mọi hành động của Chúa Giê-xu. Họ muốn xem Chúa Giê-xu sẽ xử sự như thế nào đối với trường hợp người bị bệnh phù thũng (14:2). Tay chân anh bị phù lên, sưng lên vì chứng bệnh này.

Những người thuộc phái bảo thủ, bảo vệ luật pháp cho rằng chữa bệnh trong ngày Sa-bát là vi phạm luật. Họ cho rằng hành động chữa bệnh như thế là vi phạm luật cấm làm việc trong ngày Sa-bát. Đối với Chúa Giê-xu, chữa bệnh trong ngày Sa-bát không có gì là vi phạm luật Sa-bát cả.

Khi Chúa Giê-xu hỏi những người lãnh đạo tôn giáo ngồi tại bàn tiệc về những điều này thì họ làm thinh (14:3). Hơn thế nữa, họ rất tức giận khi Chúa chữa lành cho người bị phù thũng đó, và cho anh ta về (14:4). Họ tiếp tục yên lặng, dù Chúa Giê-xu tìm mọi cách để đặt vấn đề với họ. Điều đó chứng tỏ họ không chấp nhận việc Chúa làm.

I. Đấng Cứu Thế Dạy về Khiêm Nhường (Lu-ca 14:7-11)

A. Sự điên rồ của kẻ kiêu ngạo (14:7-9)

⁷Ngài thấy những kẻ được mời đều lựa chỗ ngồi trên, nên phán cùng họ thí dụ này: ⁸Khi người ta mời người dự tiệc cưới, chớ ngồi chỗ cao nhất, vì e rằng trong những khách mời có ai tôn trọng hơn ngươi, ⁹người đứng mời sẽ đến nói cùng ngươi rằng: Hãy nhường chỗ cho người này ngồi, mà ngươi xấu hổ vì phải xuống chỗ chót chẳng.

Chúa Giê-xu không bỏ cuộc, Ngài tìm mọi cách để đưa họ đến với chân lý. Chúa nhìn thấy các khách mời tìm cách ngồi gần đầu bàn tiệc (14:7). Trong thời cổ, ngồi càng gần với đầu bàn bao nhiêu, chứng tỏ người ấy càng được quý trọng bấy nhiêu. Chúa Giê-xu khẳng định rằng, thật là thiếu khôn ngoan khi tìm cách ngồi chỗ càng cao càng tốt trong một bữa tiệc (14:8). Nếu mình tìm ngồi chỗ cao, sau đó có khách khác đến, khiến chủ nhà mời mình ngồi xuống dưới để trả chỗ đó cho khách danh dự hơn thì hổ thẹn biết là dường nào (14:9)! Đừng dại dột điên rồ tìm cho mình chỗ ngồi cao, còn có nhiều người khác quý trọng hơn mà ta không biết.

Khiêm nhường và kiêu ngạo là thái độ mà Chúa Giê-xu đề cập đến. Người khiêm nhường sẽ cố gắng làm được tốt, hữu ích cho người khác, ngay cả trong ngày Sa-bát. Trái lại, những người kiêu ngạo thường tìm mọi cách để tự đề cao, ngay cả trong bữa tiệc tại nhà một người bạn.

B. Sự khôn ngoan của khiêm nhường (14:10,11)

¹⁰Nhưng khi người được mời, hãy ngồi chỗ chót, người đứng mời sẽ đến nói cùng người rằng: *Hỡi bạn, xin ngồi lên cao hơn. Vậy thì điều đó sẽ làm cho người được kính trọng trước mặt những người đồng bàn với mình.* ¹¹Bởi vì ai tự nhắc mình lên, sẽ phải hạ xuống, còn ai tự hạ mình xuống, sẽ được nhắc lên.

Lời khuyên của Chúa Giê-xu là thực tế cho cách xử sự và khôn ngoan trong đời sống và giao tế (14:10) mà mỗi chúng ta cần lắng nghe. Về phương diện tâm linh, Chúa cũng nhắc chúng ta cần sống trong khiêm nhường. Vấn đề không phải là nhãn hiệu bên ngoài, một chỗ đứng trong xã hội, nhưng một giá trị vĩnh cửu. Chúa Cứu Thế nhắc nhở rằng *"Ai nhắc mình lên, sẽ phải hạ xuống, còn ai tự hạ mình xuống, sẽ được nhắc lên"* (14:11).

II. Ấn Dụ về Yến Tiệc (Lu-ca 14:15-24)

A. Nhận định của khách dự tiệc (14:15)

¹⁵Một người đồng tiệc nghe lời đó, thì thưa Ngài rằng: *Phước cho kẻ sẽ được ăn bánh trong nước Đức Chúa Trời!*

Chúa Giê-xu nói chuyện với chủ nhà và đề nghị nên mời những ai đến dự tiệc (14:12-14). Một khách liền đáp lại lời dạy của Chúa với cả một thái độ dường như tích cực: *"Phước cho ai được ăn tiệc trong Nước Đức Chúa Trời"* (14:15). Lời này đúng với lời dạy của các nhà tiên tri về tiệc lớn trong ngày Đấng Mết-si-a đến (*Ê-sai* 25:6), đúng

với truyền thống (*Khải Thị* 19:9), và Chúa Giê-xu đã dạy (*Ma-thi-ơ* 8:11; *Lu-ca* 13:29). Nhưng, người này phát biểu trong tinh thần rằng đại tiệc với Đấng Mết-si-a chỉ dành riêng cho ông ta và những lãnh đạo tôn giáo khác. Do đó, Chúa Giê-xu thấy đến lúc Ngài phải kể ẩn dụ về yến tiệc nhằm nhấn mạnh rằng những khách tham dự tiệc của Đấng Mết-si-a chưa hẳn là những người nghĩ rằng mình sẽ được hoặc xứng đáng được mời.

B. Lời mời dự tiệc (14:16-20)

¹⁶Nhưng Đức Chúa Giê-xu đáp rằng: Có người kia dọn tiệc lớn, mời nhiều người ăn. ¹⁷Khi đến giờ ăn, sai đầy tớ mình đi nói với những kẻ được mời rằng: Hãy đến, mọi sự đã sẵn rồi. ¹⁸Song họ đồng tình xin kiểu hết. Người thứ nhất nói rằng: Tôi có mua một đám ruộng, cần phải đi coi; xin cho tôi kiểu. ¹⁹Kẻ khác rằng: Tôi có mua năm cặp bò, phải đi xem thú; xin cho tôi kiểu. ²⁰Kẻ khác nữa rằng: Tôi mới cưới vợ, vậy tôi đi không được.

Mới nghe qua, ẩn dụ của Chúa Giê-xu có vẻ rất đơn giản. Một người dự tính có một tiệc đặc biệt và gửi giấy đến mời những người ông có trong danh sách (14:16). Khi tiệc gần đến, ông sai đầy tớ đi nhắc (14:17). Trong thời cổ xưa, những bữa ăn là một cơ hội gặp gỡ lớn về bình diện xã hội. Những chi tiết về những ai được mời, ai không được, ai trả lời sẽ đến, và ai từ chối, ngay cả chỗ ngồi của mỗi khách khi bữa tiệc được dọn ra cũng là những thông tin rất quan trọng.

Từ “tiệc lớn” trong 14:16 cho thấy đây không phải là bữa ăn bình thường. Đây là một dịp đặc biệt, nên nhận được thiệp mời là một vinh dự. Trong phong tục thời bấy giờ và vẫn còn áp dụng tại một số nơi ở Trung Đông, người ta gửi ra một thiệp mời thứ hai khi tiệc đã sẵn sàng. Do đó, các đầy tớ được sai đi để nhắc những người đã trả lời, hứa sẽ đến.

Một số khách nhận lời mời, cam kết sẽ đến, nhưng giờ đây lại xin kiểu từ (14:18-20). Lý do họ đưa ra không đủ mạnh để phải thất hứa. Với ẩn dụ này, Chúa Giê-xu muốn nói với những người Pha-ri-si đang ngồi chung quanh bàn ăn rằng họ cũng có thái độ tương tự như ba loại chối từ kia. Rất nhiều lần trong đời sống họ bày tỏ lòng nhiệt thành với Chúa, dường như thật hăng hái hướng về cõi đời đời; nhưng Chúa Giê-xu biết rõ những gì sâu xa đang xảy ra cùng một lúc trong thâm tâm họ. Họ đang tìm lý do để không tham dự tiệc lớn của

Chúa Cứu Thế – đó là tiệc cứu rỗi – mà Chúa đang rao giảng, đang mời gọi.

C. Lời mời mở rộng đến những người khác (14:21-24)

²¹Đầy tớ trở về, trình việc đó cho chủ mình. Chủ bèn nổi giận, biểu đầy tớ rằng: Hãy đi mau ra ngoài chợ, và các đường phố, đem những kẻ nghèo khó, tàn tật, đui, què vào đây. ²²Sau lại đầy tớ trình rằng: Thưa chủ, điều chủ dạy, đã làm rồi, mà hãy còn thừa chỗ. ²³Chủ nhà lại biểu rằng: Hãy ra ngoài đường và dọc hàng rào, gặp ai thì ép mời vào, cho được đầy nhà ta. ²⁴Vì, ta nói cùng các ngươi, trong những kẻ đã mời trước, không có ai được nếm bữa tiệc của ta đâu.

Khi người chủ được các đầy tớ trình rằng những khách hứa đến đã cáo từ, ông ta rất giận (14:21). Nếu họ không muốn cùng dự với ông, ông mở cửa mời tất cả những ai hoan hỉ đón nhận lời ông mời. Thức ăn đã sẵn sàng, bàn đã dọn, tại sao lại không đến?

Vì thế, thay vì chuẩn bị tiệc cho những khách danh dự, nổi tiếng, giàu có người chủ mời tất cả những người nghèo, người khuyết tật, người bị xã hội quên lãng. Ngay cả khi mọi người vào chỗ ngồi, phòng tiệc vẫn còn một số ghế trống (14:22). Chủ lại cho mời lần thứ hai những ai đang ngoài đường, ép mời họ vào cho đầy phòng tiệc (14:23). Thức ăn, nước uống, mối thông công vui vẻ là cơ hội thu hút những người đang có nhu cầu. Phước hạnh Chúa ban lớn hơn những gì của trần gian hứa cung cấp rất nhiều!

Chúa Giê-xu muốn nói với chủ nhà và những khách ngồi quanh bàn rằng đáng lý ra họ phải là người hoan nghinh, mừng đón Chúa Giê-xu – là Đấng đã được chuẩn bị cho sứ mạng lớn của Đức Chúa Trời cho loài người, cho Y-sơ-ra-ên, và cho cả hoàn vũ, nhưng họ đã không làm việc đáng phải làm. Do đó, Chúa Giê-xu sẽ mời những ai sẵn sàng đến, khi Ngài kêu gọi (14:24).

Áp Dụng Bài Học

- *Thiệp mời, lời mời chiếm một chỗ quan trọng trong đời sống chúng ta. Khi nhận được thiệp mời, chúng ta biết sắp có biến cố trọng đại trong bà con, trong bằng hữu. Họ mời chúng ta cùng vui hưởng và liên hoan. Khi mời như thế, họ muốn ta biết rằng chúng ta được họ nhớ và tôn trọng. Mặt khác, khi chúng ta gửi thiệp mời, chúng ta hãnh diện đón tiếp người thân yêu, quan tâm đến họ, và cho họ cơ hội cùng chúng ta kết thân mới liên hệ – rất cần trong cuộc sống.*

- Những người từ chối lời mời, hoặc hủy bỏ lời hứa sẽ đến trước đó – với những lý do không đủ mạnh, cho thấy họ đánh giá sai mối liên hệ.
- Điều này cho thấy trách nhiệm của chúng ta đối với thân hữu chưa biết Chúa, hoặc với anh chị em mới tin Chúa. Cần nghiêm chỉnh trong cách sống của chúng ta, trong cách mời gọi của chúng ta, và ngay cả trong lời mời của chúng ta: Cần giúp họ hiểu rõ, hiểu đúng ý nghĩa, cần chăm sóc, cần gần gũi anh chị em đó, để họ không rơi vào cám dỗ của đời.
- Bao nhiêu lần trong đời sống chúng ta nghe lời mời gọi của Chúa, đáp lại tiếng gọi; nhưng rồi lại không nghiêm chỉnh giữ lời hứa. Phải chăng đây là lúc để chúng ta cân nhắc lại ưu tiên trong đời sống, và giữ đúng những gì đã cam kết với Chúa.
- Sống với Chúa mỗi ngày là một kinh nghiệm mới để tham dự trong xây dựng và vun bồi mối liên hệ đậm đà với Ngài. Càng yêu Chúa bao nhiêu, càng hiểu Ngài thêm bấy nhiêu; chắc chắn sẽ muốn phục vụ Chúa cách nhu mì, khiêm nhường, hết lòng, và vui thỏa. Đây là những bài giảng sống cho cá nhân, gia đình, nhóm tín hữu, cho Hội Thánh, và cho những người chưa biết Chúa chung quanh chúng ta.

Câu Hỏi Ôn

1. Tại sao những người khách được mời tìm cách ngồi vào chỗ danh dự?
2. Vì sao Chúa Giê-xu không khuyến khích tìm ngồi chỗ quan trọng?
3. Lý do nào khiến Chúa Giê-xu kể một ẩn dụ thay vì trả lời thẳng với người đặt vấn đề?
4. Nếu lo làm ăn, chăm sóc gia đình, vợ con là điều cần phải làm; tại sao Chúa Giê-xu cho những lý do kiểu từ trên không chính đáng?
5. Những người khách hiện diện trong bữa tiệc lớn tiêu biểu cho những ai?

Đức Thánh Linh Ngự Đến

Kinh Thánh: Công Vụ 2:1-13, 38-42

Câu ghi nhớ: Phi-e-rơ trả lời rằng: "Hãy hối cải, ai nấy phải nhân danh Đức Chúa Giê-xu chịu phép báp-têm, để được tha tội mình, rồi sẽ được lãnh sự ban cho Đức Thánh Linh" (Công Vụ 2:38)

Đọc Kinh Thánh Hằng Ngày:

Chúa Nhật	Thánh Linh Sẽ Được Ban Xuống Giô-ên 2:23-29
Thứ Hai	Đức Chúa Trời Luôn Ở Cùng Chúng Ta. Thi Thiên 16:5-11
Thứ Ba	Đức Thánh Linh Ngự Đến. Công Vụ 2:1-13
Thứ Tư	Phi-e-rơ Giảng cho Đám Đông. Công Vụ 2:14-21
Thứ Năm	Phi-e-rơ Giảng về Đức Giê-xu Bị Đóng Đinh. Công Vụ 2:22-28
Thứ Sáu	Phi-e-rơ Giảng về Đấng Cơ Đốc Phục Sinh Công Vụ 2:29-36
Thứ Bảy	Ba Ngàn Người Chịu Báp-têm. Công Vụ 2:37-42

Mục đích của bài học: Giúp học viên có thể: (1) thuật lại được các sự việc xảy ra trong ngày Lễ Ngũ Tuần, cũng là ngày sinh nhật của Hội Thánh, (2) hiểu và giải thích được rằng sự ra đời của Hội Thánh là bởi quyền năng của Thánh Linh, (3) tìm được cách thức giúp Hội Thánh địa phương của mình nhớ lại nguồn gốc của Hội Thánh từ thế kỷ thứ nhất.

Bối cảnh:

Thời gian: Năm 30 SC.

Địa điểm: Giê-ru-sa-lem.

Dàn bài:

- I. Đức Thánh Linh Ngự Đến (Công Vụ 2:1-4)
 - A. Biểu hiện bên ngoài (2:1-3)
 - B. Thực chất bên trong (2:4a)
 - C. Ôn ban của Đức Thánh Linh (2:4b)

II. Tác Động Đến Cộng Đồng (2:5-13)

A. Thu hút quần chúng (2:5-12)

B. Hiệu ứng chống đối (2:13)

III. Khai Sinh Một Cộng Đồng Mới (2:38-42)

A. Bài giảng của Phi-e-rơ (2:38-40)

B. Sinh hoạt của Hội Thánh (2:41,42)

Dẫn Nhập cho Người Lớn

Ý tưởng chủ đạo: *Trực Diện với Đức Thánh Linh*

Đức Thánh Linh, lắm lúc như là một khái niệm mơ hồ đối với nhiều Cơ Đốc nhân chứ không phải là một Đấng có thân vị mà chúng ta có thể tương giao. Bài học này nhằm giúp chúng ta bỏ ý niệm sai lầm ấy và tái khám phá sự hiện diện chắc thật của Đức Thánh Linh trong cộng đồng Cơ Đốc và trong đời sống cá nhân.

Có những bằng cứ rõ ràng và vững chắc chứng minh sự hiện diện của Đức Thánh Linh. Đây cũng là sự điệp chính của Phi-e-rơ. Chúng ta sẽ tìm hiểu qua câu chuyện đặc biệt này.

Hoạt động đầu giờ:

- Đặt 2 chiếc ghế trước lớp học. Mời một học viên ngồi vào một trong hai ghế và đề nghị người đó thực hiện một cuộc trò chuyện với một nhân vật tưởng tượng đang ngồi ở ghế đối diện. Ví dụ: "Chào bạn! Bạn có khỏe không?" "Ồ, bạn bị cảm à?" "Sao hôm qua bạn không đến?" ...

- Sau đó, hỏi cả lớp xem cảm tưởng của họ như thế nào nếu tình hình gặp một người làm như vậy. Rồi trình bày rằng có một mối liên hệ giống như thế, nhưng lại là một thực tại thuộc linh chắc thật mà chúng ta cần sử dụng đức tin để phát triển.

Dẫn Nhập cho Thanh Thiếu Niên

Ý tưởng chủ đạo: *Sức Mạnh cho Cuộc Sống*

Khi một người xưng nhận mình là Cơ Đốc nhân, dù ở lớp tuổi nào, vẫn không có sức mạnh hay năng lực cần thiết cho cuộc sống nếu người đó không kết nối với Cứu Chúa và không được điều khiển bởi Thánh Linh.

Cần khám phá sự hiện diện của Đức Thánh Linh trong đời sống mình và trong Hội Thánh, vì Ngài là nguồn sức mạnh cho cuộc sống cá nhân và cho mọi sinh hoạt của cộng đồng Cơ Đốc.

Hoạt động đầu giờ:

- Phát cho mỗi học viên một mẫu giấy có ghi:

* Điều khiến tôi cảm thấy chán nản nhất là...

* Lúc tôi cảm thấy buồn chán nhất là...

- Đề nghị mỗi người ghi tiếp vào chỗ bỏ lửng. Không cần ghi tên. Sau đó thu lại và đọc cho lớp nghe tất cả hoặc một vài ý tưởng thú vị.

- Dẫn vào bài học về sức mạnh bởi Thánh Linh, cần thiết cho cuộc sống.

Gợi Ý cho Thiếu Nhi

Ý tưởng chủ đạo: *Diễn Biến của Ngày Lễ Ngũ Tuần*

1. Ngày lễ Ngũ Tuần là ngày Thánh Linh ngự xuống với Hội Thánh.
2. Đức Thánh Linh là Đức Chúa Trời Ngôi Ba.
3. Đức Thánh Linh là Đấng vô hình, nhưng Ngài có thật và Ngài ngự trong lòng chúng ta. (Lưu ý: không cần giải thích điểm này, chỉ cần trình bày.)
4. Các hiện tượng đặc biệt xảy ra trong ngày này.
5. Các kết quả của sự ngự đến của Thánh Linh: Phi-e-rơ giảng dạy rất được ơn, nhiều người tin nhận Chúa, bắt đầu có Hội Thánh (trước đó chưa có), Hội Thánh sống yêu thương nhau.

Thị cụ khi dạy bài:

- Khi Đức Thánh Linh ngự đến các môn đệ có thấy Ngài không? Không, nhưng họ thấy gì? Dùng một hộp quạt ga hay nến sáp đốt sáng để mô tả các "lưỡi lửa" đậu trên mỗi môn đồ, nhưng giải thích rằng đó không phải là lửa mà ánh sáng giống như lửa.

- Có "tiếng" như tiếng gió. Dùng một cát-xét hoặc một đàn organ để phát âm thanh gió báo cho các em nghe khi kể đến chi tiết này, và giải thích rằng các môn đệ nghe "âm thanh" như gió chứ không phải là gió thật. Cần lưu ý các em rằng các hình ảnh minh họa trên chỉ là gợi ý.

- Các môn đệ nói các thứ tiếng khác. Có thể cho các em nghe một vài loại ngôn ngữ từ cát-xét.

Câu Hỏi Thảo Luận

- (1) Đức Thánh Linh bày tỏ sự hiện diện của Ngài cho đám đông như thế nào?
- (2) Phi-e-rơ nhấn mạnh điều gì trong bài giảng của ông? Bài giảng của Phi-e-rơ cho thấy sự cần thiết của công tác truyền giảng như thế nào?
- (3) Có bao nhiêu người tin Chúa trong ngày lễ Ngũ Tuần này? Do đâu có kết quả như vậy?
- (4) Các thánh đồ ở Giê-ru-sa-lem đã bền lòng trong điều gì? Lý do nào giúp họ đạt điều đó? Ngày nay chúng ta cần làm gì?

Bối Cảnh (dành cho người hướng dẫn)

• Về lễ Ngũ Tuần: Thánh Linh ngự đến nhằm ngày lễ Ngũ Tuần của người Do Thái. Theo từ Hán Việt: "Ngũ" là "năm," "Tuần" là "mười ngày" (không phải là bảy ngày; do đó trong tháng có thượng tuần, trung tuần và hạ tuần.) Như vậy Ngũ Tuần ở đây là "năm mươi ngày." Trong tiếng Hy Lạp, chữ Pentecoste cũng có nghĩa là "năm mươi."

- Lễ Ngũ Tuần còn gọi là lễ Bảy Tuần (hay lễ Các Tuần), nhưng chữ “tuần” ở đây lại là “bảy ngày” bình thường (từ Thuần Việt, không phải từ Hán Việt). Như vậy, bảy tuần là 49 ngày. Tức là tính từ ngày đầu mùa gặt đến hết ngày thứ 49, qua ngày thứ 50 là lễ này (*Phục Truyền* 16:9 – xem thêm *Lê-vi Ký* 23).

- Hoặc gọi là lễ dâng hoa quả đầu mùa.

- Là một trong ba lễ chính trong năm mà mọi công dân nam Do Thái phải trở về Giê-ru-sa-lem để dự. Hai lễ kia là lễ Vượt Qua (lễ Bánh Không Men) và lễ Lều Tạm (*Phục Truyền* 16:16).

• Người Do Thái ở thế kỷ đầu tiên (S.C.) xem lễ Ngũ Tuần là ngày kỷ niệm sự kiện Chúa ban luật pháp tại núi Si-nai, và cũng là thì giờ để làm tươi mới lại giao ước với Đức Chúa Trời. Khái niệm “giao ước” là điều rất quan trọng đối với họ.

• *Công Vụ* 2:38 bản Truyền Thống dịch là “...rồi sẽ được lãnh sự ban cho Đức Thánh Linh.” Bản Dịch Mới dịch là “rồi sẽ nhận được ân tứ Thánh Linh.” Chữ “sự ban cho” hay “ân tứ” trong nguyên ngữ là “tặng phẩm,” hay “món quà.” Như vậy, bản Truyền Thống cho ta ấn tượng rằng món quà ở đây là chính Đức Thánh Linh. Còn Bản Dịch Mới để khiến ta hiểu rằng món quà ở đây là một ân tứ nào đó mà Đức Thánh Linh ban cho chúng ta (như ơn ban nói tiếng lạ, ơn ban chữa bệnh, v.v...). Cần nhớ rằng đây là điểm khó xác định dứt khoát ngay chính trong nguyên ngữ. Các bản Anh Ngữ có giới từ “của” (‘ơn ban của Đức Thánh Linh’) nhưng vẫn có thể được hiểu theo hai cách. Giáo viên cần lưu ý trước phòng khi có học viên dùng bản BDM mà hỏi.

Chữ “ơn ban” là một từ Hán Việt có lẽ thích hợp hơn, vì nó mang nghĩa tổng quát, là ‘sự ban cho’ nói chung, hoặc một ‘ân tứ’ đặc biệt nào đó.

Khai Triển Bài Học

Sách *Công Vụ Các Sứ Đồ* bắt đầu ngay chỗ các sách Phúc Âm kết thúc. Đồng thời cũng là cầu nối các sách Phúc Âm và các thư tín của Tân Ước. Hạt giống Phúc Âm được gieo ra, với kết quả là những gì được ghi lại trong sách *Công Vụ*, tức lịch sử hình thành Hội Thánh hay là cộng đồng Cơ Đốc. Từ đó dẫn đến sự cần thiết của các thư tín Tân Ước là các sách hướng dẫn cho đời sống của cộng đồng đó.

Sách bắt đầu với sự kiện Chúa Giê-xu trở về trời, và những lời dặn dò cuối cùng cho các môn đệ nòng cốt của Ngài. Thật thú vị, hãy

tưởng tượng hình ảnh một lãnh tụ sau khi huấn luyện các môn đệ rồi lại bỏ họ lại một mình với những nhiệm vụ hầu như không thể thi hành nổi.

Lời giải đáp cho câu hỏi này cũng chính là điểm then chốt của bài học hôm nay. Đức Thánh Linh là Đấng ngự đến để thay chỗ cho Chúa Giê-xu Cơ Đốc, để lãnh đạo, dạy dỗ, bảo vệ và ban sức mạnh cho Hội Thánh.

I. Thánh Linh Ngự Đến (Công Vụ 2:1-4)

A. Biểu hiện bên ngoài: (2:1-3)

¹Đến ngày lễ Ngũ Tuần, môn đệ nhóm họp tại một chỗ. ²Thình lình, có tiếng từ trời đến như tiếng gió thổi ào ào, đầy khắp nhà môn đệ ngồi. ³Các môn đệ thấy lưỡi rời rạc từng cái một, như lưỡi bằng lửa hiện ra, đậu trên mỗi người trong bọn mình.

Lễ Ngũ Tuần là một trong ba ngày lễ lớn mà mọi công dân nam Do Thái phải trở về thủ đô Giê-ru-sa-lem để tham dự (xem *Phục Truyền* 16:16). Theo lời dặn của Cứu Chúa, các môn đệ đã họp nhau tại một chỗ, thay vì tham dự các chương trình nhộn nhịp của ngày lễ. Nơi họ họp lại có thể là một ngôi nhà nào đó đủ lớn cho số người của họ. Cũng có thể là căn phòng cao (1:13) họ đã dùng để cầu nguyện trong những ngày trước đó.

Đang khi họ họp lại, một biến cố đặc biệt xảy ra. Biến cố này được mô tả với ít nhất là hai biểu hiện bên ngoài được Lu-ca ghi lại như sau:

(1) *Tiếng từ trời đến như tiếng gió mạnh*: cần chú ý rằng đây không phải là gió, nhưng chỉ là âm thanh giống như tiếng gió bão. Mạnh mẽ, tràn ngập cả không gian phòng nhóm họp. Mặc dù Thánh Kinh thường dùng hình ảnh gió để chỉ về Đức Thánh Linh (*Ê-xê-chi-ên* 37:9; *Giăng* 3:8), thế nhưng ở đây không phải là gió mà là "âm thanh." Một thứ âm thanh nghe giống như tiếng gió thổi mạnh, gây kinh ngạc.

Các môn đệ sửng sốt, ngó quanh xem điều gì đang xảy ra. Họ không thấy gì khác lạ xảy đến cho mọi vật xung quanh. Không có gì gãy vỡ hoặc đổ bể. Không có nước mưa hay bão tố ập đến. Chỉ có âm thanh đặc biệt mà họ đang nghe thấy. Ngày nay, trong các buổi nhóm của thanh niên, với các dụng cụ âm nhạc điện tử, họ có thể tạo

ra hiệu ứng âm thanh “tương tự” như vậy, nhưng với các môn đệ của thế kỷ đầu tiên thì đây thật là một điều đáng kinh sợ.

(2) *Các lưỡi như lửa hiện đến*: không phải là lửa, nhưng là ánh sáng. Một thứ ánh sáng mang hình ảnh các ngọn lửa nhảy múa như các lưỡi lửa chúng ta thường thấy khi thắp những ngọn nến bằng sáp. Các môn đệ tiếp tục kinh sợ, họ nhìn xem có gì xung quanh bị thiêu hủy không. Nhưng không có đám cháy thật sự nào cả. Các lưỡi như bằng lửa này hiện đến trên từng người một.

Chúng ta không dám tiên đoán bao lâu nữa thì kỹ thuật điện tử và laser hiện đại có thể tạo ra hiện tượng này: những cụm ánh sáng mang hình lưỡi lửa bay lơ lửng đến bám trên từng con người, mà không phải là lửa. Nhưng với Chúa, dù là thế kỷ nào thì Ngài vẫn làm được như đã làm ngày xưa.

Chúng ta cũng không biết rõ căn phòng nhóm của các môn đồ khi ấy rộng hẹp thế nào, và lúc đó trời sẫm tối hay có ánh sáng mặt trời đầy đủ. Hãy thử tưởng tượng là căn phòng không đủ ánh sáng, nhưng giờ đây tràn ngập với một thứ ánh sáng đặc biệt mà họ chưa từng thấy bao giờ.

Không phải trong phòng chỉ có âm thanh và ánh sáng mà thôi. Còn một biểu hiện bên ngoài nữa mà chúng ta sẽ đề cập đến ở phần sau.

B. Thực chất bên trong (2:4a)

⁴Hết thầy đều được đầy đầy Đức Thánh Linh, khởi sự nói các thứ tiếng khác, theo như Đức Thánh Linh cho mình nói.

Vấn đề cốt lõi là sự ngự đến của Chúa Thánh Linh. Cảm tạ Chúa! Sự hiện diện của Đức Thánh Linh đã được Chúa Giê-xu hứa từ trước, giờ đây được thực hiện trong ân sủng của Ngài.

Sự hiện diện đó được mô tả là “đầy đầy.” Ngày nay, người ta có thể tạo ra những biểu hiện vật lý bên ngoài nhờ vào các công cụ và kỹ thuật tiên tiến. Cũng có thể tác động đến mặt cảm xúc của con người. Nhưng phần quan trọng nhất là sự chiếm hữu thật sự của Đức Thánh Linh thì con người không thể làm gì để thay thế được.

Vấn đề quan trọng là chúng ta có được Đức Thánh Linh thật sự ngự vào bên trong hay không, chứ không phải là các biểu hiện môi trường bên ngoài hay các bộc lộ cảm xúc đầy kịch tính. *Ga-la-ti 5:16-*

26 là một phân đoạn thiết yếu và hữu ích cho chúng ta trong vấn đề này.

C. Ôn ban của Đức Thánh Linh (2:4b)

Có nhiều loại ân ban (ân tứ) thuộc linh mà Đức Thánh Linh ban phát cho tín hữu tùy theo nhu cầu của công việc Ngài. Ví dụ như ơn ban chữa bệnh, ơn ban giảng dạy, ơn ban nói tiên tri, v.v... (I Cô-rinh-tô 12). Tại đây, khi được đầy dẫy Đức Thánh Linh, các môn đệ được ban cho ơn ban "nói các thứ tiếng khác."

Có những quan điểm giải thích khác nhau liên quan đến vấn đề này. Người thì cho rằng đây là các loại ngoại ngữ đương thời mà các môn đệ được Thánh Linh ban cho nói được lúc đó. Người thì cho rằng đây là một thứ ngôn ngữ lạ, không có dân tộc nào trên thế giới đang sử dụng.

Dù theo quan điểm nào, vẫn cần hiểu điều sau đây: ngôn ngữ hay tiếng nói là yếu tố cơ bản của hoạt động con người. Bạn nói ra điều gì, bạn nói như thế nào, bạn dùng lời lẽ ra sao, chính là biểu hiện bên ngoài cho thấy điều đang có bên trong lòng bạn, cho thấy điều gì đang điều khiển nội tâm của bạn. Con người không thể suy nghĩ gì ngoài hệ thống ngôn ngữ.

Khi một người đầy dẫy Đức Thánh Linh, có nghĩa là người đó được điều khiển hoàn toàn bởi Ngài. Ân ban nói các thứ tiếng khác trong biến cố ngày lễ Ngũ Tuần cho thấy điều then chốt mà Chúa muốn là Ngài được nắm quyền điều khiển chúng ta cách trọn vẹn.

Đức Thánh Linh ngự đến với các biểu hiện đặc biệt liên quan đến âm thanh, ánh sáng và ngôn ngữ. Âm thanh và ánh sáng là hai yếu tố then chốt của môi trường vật lý bên ngoài. Còn ngôn ngữ là yếu tố cơ bản của hoạt động nhân tính. Chúng ta không có ý nói rằng ngày nay bất cứ khi nào Đức Thánh Linh hành động thì cũng phải hành động theo cùng một phương thức giống y trong ngày lễ Ngũ Tuần này. Nhưng điều chúng ta học được là gì? Đó là, sự hiện diện của Đức Thánh Linh sẽ tác động và làm biến đổi những yếu tố cốt lõi của đời sống cá nhân và cộng đồng.

Dù Hội Thánh địa phương của bạn có kinh nghiệm những buổi nhóm họp mang tính cách hoặc hình thức đặc biệt theo mô thức "ngày lễ Ngũ Tuần" hay không, điều quan trọng vẫn là có bao nhiêu

tín hữu trong Hội Thánh của bạn nhận được sự đầy đầy Đức Thánh Linh cách thật sự.

II. Tác Động Đến Cộng Đồng (Công Vụ 2:5-13)

A. Thu hút quần chúng: (2:5-12)

⁵Và, bấy giờ có người Giu-da, kẻ mộ đạo, từ các dân thiên hạ đến, ở tại thành Giê-ru-sa-lem. ⁶Lúc tiếng ấy vang ra, dân chúng chạy đến, ai nấy đều sững sờ vì mỗi người đều nghe các môn đồ nói tiếng xứ mình. ⁷Chúng đều sợ hãi và lấy làm lạ mà rằng: Hết thầy người nói đó, há chẳng phải là người Ga-li-lê sao? ⁸Vậy thì, sao chúng ta nghe ai nấy đều nói tiếng riêng của xứ chúng ta sinh đẻ? ⁹Nào người Bạt-thê, Mê-di, Ê-la-mít, kẻ ở tại Mê-sô-bô-ta-mi, Giu-đê, Cáp-ba-đốc, Bông, A-si, ¹⁰Phi-ri-gi, Bam-phi-ly, Ê-díp-tô, đất Li-by gần Sy-ren, nào kẻ từ Rô-ma đến, ¹¹cả người Giu-da hoặc người mới theo đạo Giu-da, người Co-rét và A-rap nữa, chúng ta đều nghe họ lấy tiếng chúng ta mà nói những sự cao trọng của Đức Chúa Trời. ¹²Ai ai đều sợ hãi, không biết nghĩ làm sao, bèn nói với nhau rằng: Việc này là nghĩa làm sao?

Không rõ hiện tượng đặc biệt xảy ra nơi phòng họp của các môn đệ kéo dài bao lâu và từ bao xa người ta có thể nhận biết, nhưng rõ ràng là quần chúng xung quanh đã nghe thấy và họ kéo đến.

Sách Công Vụ cho biết trong ngày lễ Ngũ Tuần thường có người Do Thái kiều ngụ ở các xứ khác quay về dự lễ. Cũng có những người Ngoại Bang theo Do Thái Giáo đến dự. Khi thấy các hiện tượng lạ này thì họ rất sững sờ. Cuối cùng, một đám đông đã tập họp lại ở khu vực phòng nhóm họp.

Thánh Kinh không nói rõ số người đã qui tụ là bao nhiêu, nhưng chắc chắn không phải là nhỏ, vì sau đó chúng ta được biết số người bằng lòng tin đạo là khoảng ba ngàn người (2:41). Thật là một điều đáng cảm tạ Chúa.

Từ ngày đó đến nay, trải bao thời kỳ thăng trầm của lịch sử Hội Thánh, kinh nghiệm ngày lễ Ngũ Tuần vẫn được lặp lại, bằng cách này hay cách khác, dưới hình thức này hay hình thức khác, Thánh Linh vẫn sẵn sàng hành động cách đặc biệt khi con dân Ngài bằng lòng đáp ứng những điều Ngài phán dặn.

Hai điều có thể học hỏi tại đây: (1) khi các môn đệ không bước đi trước Đức Thánh Linh, nhưng thực hiện lời dặn dò tối quan trọng của Cứu Chúa (1:4), cứ chờ đợi trong tinh thần khẩn nguyện bền đỗ (1:13), từ nhà lãnh đạo cho đến tín hữu đều cầu nguyện (1:13,14), thì không có lý do gì Đức Thánh Linh không ngự đến; (2) và thứ hai là,

khi Hội Thánh thật sự mạnh mẽ, dù ở hình thức nào, thì luôn thu hút và chinh phục được nhiều linh hồn cho Đấng Cơ Đốc.

B. Hiệu ứng chống đối (2:13)

¹³Nhưng có kẻ lại nhạo báng rằng: Họ say rượu mới đó.

Tuy nhiên, chúng ta đừng bao giờ mong muốn một sự ủng hộ trọn vẹn của mọi người. Luôn luôn và ở mọi nơi vẫn có những con người không thích Phúc Âm, chống đối đạo Chúa. Chúng ta phải tỉnh táo nhận định và trung tín bước đi với Cứu Chúa bởi sức mạnh của Chúa Thánh Linh.

“Hãy ăn năn...” Về bản chất, Phúc Âm của Đấng Cơ Đốc Giê-xu là một đòi hỏi và mang một yếu tố nội tại thu hút sự chống đối của thế giới sa ngã.

III. Khai Sinh Một Cộng Đồng Mới (Công Vụ 2:38-42)

A. Bài giảng của Phi-e-rơ (2:38-40)

³⁸Phi-e-rơ trả lời rằng: *Hãy hối cải, ai nấy phải nhân danh Đức Chúa Giê-xu chịu phép báp-têm, để được tha tội mình, rồi sẽ được lãnh sự ban cho Đức Thánh Linh.* ³⁹Vì lời hứa thuộc về các ngươi, con cái các ngươi, và thuộc về hết thảy mọi người ở xa, tức là bao nhiêu người mà Chúa là Đức Chúa Trời chúng ta sẽ gọi. ⁴⁰Phi-e-rơ lại lấy nhiều lời giảng nữa mà giục lòng và khuyên lơn chúng rằng: *Các ngươi khá cứu mình thoát khỏi giữa dòng dãi gian tà này!*

Bài học này không nhằm chủ đích phân tích bài giảng của sứ đồ Phi-e-rơ. Nhưng rõ ràng đây là một bài giảng dành cho người chưa tin. Một bài giảng sống động cho một chiến dịch truyền giảng đầy ơn. Sứ điệp chính của bài giảng là sự phục sinh của Chúa Giê-xu (2:32-36). Chỉ có câu 22 nói về đời sống và chức vụ của Đức Chúa Giê-xu. Và chỉ có câu 23 nói về chương trình của Đức Chúa Trời được hoàn thành nơi thập tự giá. Nhưng có đến 13 câu nói về sự phục sinh và những điểm liên quan của nó. Sự phục sinh của Đấng Cơ Đốc là đặc điểm độc nhất vô nhị của Cơ Đốc giáo.

Sau khi Hội Thánh nhận lãnh Thánh Linh, không thể không có sự truyền giảng tiếp theo. Nhận lãnh Thánh Linh đi trước, rồi truyền giảng hiệu quả theo sau. Đó là phương thức của Đức Chúa Trời. Nan đề của nhiều Hội Thánh ngày nay là cứ truyền giảng bất chấp có Chúa Thánh Linh hay không. Hãy tìm kiếm Đức Thánh Linh cho đến khi nhận được, rồi các bài giảng của bạn sẽ “đâm thấu lòng” người (câu 37, theo nguyên ngữ).

Đời sống cá nhân của tín hữu cũng phụ thuộc vào sức mạnh của Chúa Thánh Linh như vậy. Vui vẻ hay buồn nản, hiệu quả hay không hiệu quả, tất cả đều tùy thuộc vào kết nối của bạn với Đức Thánh Linh.

B. Sinh hoạt của Hội Thánh (2:41-42)

⁴¹Vậy, những kẻ nhận lời đó đều chịu phép báp-tem; và trong ngày ấy, có độ ba ngàn người thêm vào Hội Thánh. ⁴²Và, những người ấy bền lòng giữ lời dạy của các sứ đồ, sự thông công của anh em, lễ bẻ bánh, và sự cầu nguyện.

Từ sau bài giảng của Phi-e-rơ, một cộng đồng mới chính thức được khai sinh trong ngày lễ Ngũ Tuần này. Đức Thánh Linh ngự đến và Hội Thánh được thành lập. Đây là sinh nhật của Hội Thánh.

Câu 42 lược tả sinh hoạt của cộng đồng Cơ Đốc đầu tiên và có thể được xem là mẫu mực cho Hội Thánh mọi thời đại. Theo đó, sinh hoạt Hội Thánh bao gồm bốn chuẩn mực căn bản: (1) giữ lời dạy của các sứ đồ, (2) giữ mối tương giao với nhau, (3) giữ lễ bẻ bánh, (4) và giữ sự cầu nguyện.

Diễn đạt bốn chuẩn mực này một cách khác, chúng ta có các điểm sau:

(1) *Kinh Thánh*: Hội Thánh phải có Lời Chúa, tức là phải đọc, phải học Kinh Thánh. Kinh Thánh là quyển sách chỉ dẫn cho đời sống thuộc linh. Không được quên rằng Kinh Thánh là quyển sách duy nhất ở trần gian này có “sự sống” trong đó.

(2) *Thông công*: Nhiều người cho rằng chỉ cần tin Chúa là đủ, không cần đến Hội Thánh. Nhưng Chúa dạy chúng ta phải giữ sự nhóm lại và phải có mối liên hệ với anh em tín hữu khác. Điều này cần thiết cho đức tin của cá nhân cũng như của cả tập thể Cơ Đốc. Thông công cũng bao gồm mọi hình thức tương thân tương trợ, mà ngày nay nhiều Hội Thánh rất thiếu sót.

(3) *Tiệc Thánh*: Tiệc Thánh là ống dẫn ân sủng của Đức Chúa Trời đến với Cơ Đốc nhân. Đó là lý do sứ đồ Phao-lô căn dặn chúng ta không được nhận Tiệc Thánh cách khinh suất. Ngày nay, nhiều Hội Thánh quên nhấn mạnh thực tại thuộc linh này, mà chỉ xem đó như một nghi thức.

(4) *Cầu nguyện*: Kinh Thánh là Lời Chúa phán với chúng ta – một chiều. Cầu nguyện là nói chuyện hai chiều với Đức Chúa Trời. Chúng

ta nói với Chúa và Ngài phán với lòng chúng ta. Cầu nguyện là tương giao với Đức Chúa Trời.

Hãy suy gẫm ví dụ sau để thấy liên hệ giữa bốn yếu tố trên: Tôi nhận được bức thư của cha tôi với nhiều chỉ dẫn trong đó. Tôi đọc bức thư đó và cố gắng làm theo những gì cha căn dặn. Đồng thời, tôi có mối liên hệ với nhiều anh em khác xung quanh mình, và điều này cũng giúp ích cho tôi ở nhiều mặt, nhiều mức độ. Rồi hằng tháng hoặc hằng tuần tôi cũng nhận được chi phiếu tiếp trợ từ cha gửi đến. Nhưng không có gì bằng mỗi lần tôi trở về gặp gỡ và trò chuyện mặt đối mặt với cha, đó là nguồn sức mạnh của tôi.

Không có một tôn giáo nào có những chuẩn mực sinh hoạt độc đáo như chúng ta có.

Hội Thánh không có Đức Thánh Linh là Hội Thánh chết, không phát triển, chán nản, và nhiều xung đột. Đời sống không có Đức Thánh Linh là đời sống không có sức mạnh, ngã lòng, buồn chán.

Áp Dụng Bài Học

- *Phải tìm kiếm Đức Thánh Linh một cách hết lòng cho đến khi nhận được. Rất nhiều người phục vụ Chúa ngày nay không kiên quyết thực hiện sự tìm kiếm này. Do đó, người tín hữu của họ cũng không kinh nghiệm sự đầy dẫy Đức Thánh Linh.*
- *Khi Hội Thánh được đầy dẫy Đức Thánh Linh, sẽ thu hút cộng đồng xung quanh đến với mình và khi đó công tác truyền giảng sẽ trở nên hiệu quả. Đừng cố gắng làm ngược lại. Hãy thành thật với chính mình, đừng tự dối. Nếu chưa đầy dẫy Đức Thánh Linh thì chúng ta đã biết cần phải làm gì.*
- *Khi công tác truyền giảng có hiệu quả, thì cần lưu ý đến việc xây dựng Hội Thánh vững mạnh với bốn chuẩn mực sinh hoạt Cơ Đốc.*
- *Hãy coi trọng việc học Kinh Thánh trong Hội Thánh. Cần dạy cho tín hữu biết rõ giá trị thuộc linh của Tiệc Thánh, không chỉ đơn thuần là một nghi thức. Đẩy mạnh công tác tương trợ bằng nhiều cách. Kéo mọi người đến với sự cầu nguyện, đặc biệt là ban lãnh đạo của Hội Thánh (ban trị sự, các ban điều hành, v.v...). Không phải vô cơ mà Công Vụ 1:13 ghi ra từng tên của mười một người lãnh đạo khi nói đến cầu nguyện.*

- Ở phương diện cá nhân, để được đầy dẫy Đức Thánh Linh và có sức mạnh cho đời sống, cần áp dụng những kỷ luật thuộc linh cần thiết cho chính mình, dựa vào bốn chuẩn mực sinh hoạt Cơ Đốc nêu trên.

Câu Hỏi Ôn

1. Ba ngày lễ lớn hằng năm của người Do Thái là gì?
2. Sự hiện diện của Đức Thánh Linh có tác động thế nào?
3. Khi Đức Thánh Linh ngự đến sẽ có tác động gì đến quần chúng?
4. Sứ điệp chính trong bài giảng của Phi-e-rơ là gì?
5. Bốn chuẩn mực cho sinh hoạt Cơ Đốc là gì?

Bài 36

Chúa Nhật ___/___/200__

Nếp Sống của Cộng Đồng Cơ Đốc Đầu Tiên

Kinh Thánh: Công Vụ 2:43-47; 4:32-35

Câu ghi nhớ: "...những người tin Chúa đều hiệp lại với nhau, lấy mọi vật làm của chung." (Công Vụ 2:44)

Đọc Kinh Thánh Hằng Ngày:

Chúa Nhật	Chia Sẻ với Người Thiểu Thốn Phục Truyền 15:4-8
Thứ Hai	Sống Sung Mãn Ê-sai 55:1-7
Thứ Ba	Ấn Dụ về Người Giàu Ngu Dại Lu-ca 12:13-21
Thứ Tư	Đừng Lo Lắng về Của Cái Lu-ca 12:22-34
Thứ Năm	Các Tín Hữu Lớn Lên trong Đức Tin Công Vụ 2:43-47
Thứ Sáu	Các Tín Hữu Chia Sẻ Tài Sản Công Vụ 4:32-37
Thứ Bảy	Nhiều Người Bệnh Được Chữa Lành Công Vụ 5:12-16

Mục đích của bài học: Giúp học viên: (1) học biết lối sống chia sẻ của các tín hữu đầu tiên, (2) hiểu rằng Lời Chúa, tình yêu Cơ Đốc, và

sự thờ phượng cộng đồng giúp xây dựng một nền tảng vững chắc cho Hội Thánh, (3) lên một kế hoạch cho lớp mình để tương trợ một gia đình tín hữu nào đó trong Hội Thánh.

Bối cảnh:

Thời gian: Năm 30 SC.

Địa điểm: Giê-ru-sa-lem.

Dàn bài:

I. Chân Dung Hội Thánh Đầu Tiên (Công Vụ 2:43-47)

- A. Các sứ đồ làm nhiều phép lạ (2:43)
- B. Tín hữu thực hiện nếp sống chung (2:44,45)
- C. Trung tín giữ sự nhóm họp (2:46,47)

II. Các Nguyên Tắc Học Được (4:32-37)

- A. Về lãnh đạo (4:33)
- B. Về đời sống vật chất (4:32, 34-37)
- C. Về sinh hoạt tâm linh (4:33b)

Dẫn Nhập cho Người Lớn

Ý tưởng chủ đạo: **Một Cộng Đồng Biết Chia Sẻ**

Ước mơ cho Hội Thánh của mình được phát triển mạnh mẽ hầu như là một ước mơ chung của rất nhiều người. Tuy nhiên, để Hội Thánh phát triển, cần tìm ra yếu tố then chốt dẫn đến kết quả đó. Phải chăng chúng ta không biết điều gì sẽ làm cho Hội Thánh phát triển? Hay là chúng ta biết nhưng không dám nhìn thẳng vào sự thật? Lời Chúa là chân thật, sắc hơn gươm hai lưỡi. Hãy để Lời đó đâm thấu vào lòng chúng ta và phơi bày tất cả sự thật.

Hội Thánh đầu tiên đã phát triển mạnh mẽ. Có thể nói một trong những "bí quyết" được ghi lại chính là "tình yêu chia sẻ." Hãy chuẩn bị để tình yêu đó vận hành mạnh mẽ trong chúng ta.

Hoạt động đầu giờ:

- Giáo viên mua sẵn một loại bánh hoặc kẹo nào đó. Mở đầu giờ học, mời mọi người ăn, nhưng cố tình làm thiếu 2 phần. Phần ứng những phần cho nhau của mọi người chắc sẽ diễn ra. Khéo léo để cho điều này kéo dài một thời khoảng vừa đủ. Sau đó xin lỗi và đưa thêm bánh ra.

- Dẫn vào bài học: ở chuyện nhỏ có lẽ không khó, nhưng ở mức độ lớn hơn của cuộc sống sự chia sẻ đòi hỏi phải có tình yêu thật từ Chúa. Hãy xem Hội Thánh đầu tiên đã làm như thế nào.

- Lưu ý: cần làm sao cho mọi sự diễn ra cách tự nhiên. Chọn loại bánh hoặc kẹo thích hợp, để thể hiện sự nhường nhịn, chia nhau.

Dẫn Nhập cho Thanh Thiếu Niên

Ý tưởng chủ đạo: *Tình Yêu Dẫn Thân*

Gần như mọi tổ chức muốn phát triển mạnh đều cần những con người biết dẫn thân. Dẫn thân là bằng lòng hành động cách cụ thể để đạt đến mục tiêu nào đó, nhất là trong những hoàn cảnh không dễ dàng. Con người thường không đủ sức để dẫn thân. Chỉ có tình yêu của Chúa mới có thể mang lại sức mạnh giúp chúng ta dẫn thân một cách có ý nghĩa đích thực.

Hội Thánh cần những người như Ba-na-ba, sẵn sàng hành động khi tình yêu chân thật thúc đẩy. Ba-na-ba là một người trẻ tuổi, đầy Thánh Linh, là gương mẫu cho giới trẻ trong Hội Thánh mọi thời đại. Chúa đang cần bạn!

Hoạt động cuối giờ:

- Chia lớp thành nhóm 2 người. Mỗi nhóm dựa vào các câu Kinh Thánh sau để làm một nghiên cứu nhỏ về Ba-na-ba trong khoảng 7 phút. Sau đó, mời hai hoặc ba nhóm trình bày phần nghiên cứu của mình.

* Các câu Kinh Thánh liên quan: *Công Vụ* 4:36-37; 9:26-27; 11:19-26; chương 13-15; *Cô-lô-se* 4:10.; *Ga-la-ti* 2:9.

Gợi Ý cho Thiếu Nhi

Ý tưởng chủ đạo: *Hội Thánh Đầu Tiên Yêu Thương Lẫn Nhau.*

1. Mọi người kính sợ Chúa. Kính sợ Chúa là vàng lời Ngài.
2. Các tín hữu đầu tiên giữ sự nhóm họp cách trung tín.
3. Trong Hội Thánh đầu tiên có người giàu và cũng có người nghèo.
4. Các tín hữu chia sẻ tiền bạc, thức ăn và vật dụng cho nhau.
5. Có nhiều người trở lại tin nhận Chúa.

Thị cụ khi dạy bài:

- Tìm hình có sẵn hoặc nhờ người vẽ hình một ngôi nhà thờ thật đông người (bên trong hoặc bên ngoài cũng được), và một nhà thờ khác chỉ lẻ loi vài người. Dùng hai hình này để cho các em thấy sự phát triển của Hội Thánh đầu tiên và ứng dụng cho hiện tại.

- Hình những người ăn chung với nhau, cầu nguyện chung, làm việc chung với nhau.

Hoạt động đầu giờ:

- Chia lớp thành hai hoặc ba nhóm và cho các em *nam* chơi trò chơi dành chỗ: Có bao nhiêu nhóm thì vẽ bấy nhiêu vòng tròn trên đất, độ lớn *không đủ để* cả nhóm đứng vào trong được.

- Đếm đến ba và các nhóm phải đứng vào vòng tròn của mình. Không được ló chân ra ngoài. Cho phép các em công hoặc bồng nhau. Nhóm nào thực hiện hoàn hảo trước sẽ thắng cuộc.

- Trò chơi này giúp các em học biết tinh thần tương trợ, nhường nhịn, và giúp nhau. Lưu ý: các em nữ có thể chơi riêng hoặc chỉ cổ vũ là đủ.

Câu Hỏi Thảo Luận

- (1) Trong Hội Thánh đầu tiên, hoạt động của các sứ đồ ra sao (họ làm gì)?
- (2) Đặc điểm tiêu biểu của đời sống cộng đồng trong Hội Thánh đầu tiên là gì? Chúng ta có thể áp dụng thế nào ngày nay?
- (3) Các tín hữu đầu tiên có thái độ nào đối với tài sản vật chất của họ? Tại sao họ có thái độ đó? Bài học cho chúng ta ngày nay là gì?
- (4) Ân sủng của Chúa thể hiện thế nào giữa vòng dân của Ngài?
- (5) Các sứ đồ đã làm gì với số tiền bán tài sản mà các tín hữu trao cho họ?

Bối Cảnh (dành cho người hướng dẫn)

• Nhiều người cho rằng cộng đồng Cơ Đốc đầu tiên là mẫu mực về một mô hình theo kiểu "công xã" của các nước xã hội chủ nghĩa. Ngược lại, cũng có người cố gắng giải thích rằng những điều này chỉ mang ý nghĩa tượng trưng chứ hoàn toàn không theo nghĩa đen.

- Quan điểm của chúng ta là phải nhận định khách quan rằng những gì được mô tả là một hình ảnh trung thực của Hội Thánh đầu tiên, trình bày cả những mặt yếu và mặt mạnh.

- Phân đoạn 2:43-47 khó có thể được hiểu cách nào khác hơn ngoài nghĩa đen về những gì được viết ra. Các tín hữu đầu tiên đã bán nhà cửa, tài sản và sống chung với nhau theo kiểu một công xã hay một khu tập thể. Hình ảnh này khó loại bỏ được. Tuy nhiên, với một số đồng tín hữu như thế trong một Giê-ru-sa-lem không lớn lắm lúc bấy giờ, thì việc sống chung với nhau không thể mang tính cách toàn thể, nhưng chỉ thực hiện ở một mức độ nào đó mà thôi, nhất là trong một giai đoạn ngắn như vậy.

- Một số nhà giải kinh cho rằng chính vì kiểu sống này mà về sau Hội Thánh tại Giê-ru-sa-lem đã gánh chịu hậu quả là sự nghèo túng (Công Vụ 11:29, II Cô-rinh-tô 8, 9).

- Dù vậy, cần biết rằng mô hình kinh tế kiểu "công xã" không phải lúc nào cũng là một thất bại. Một ví dụ là các "kibbutz" của người Do Thái.

• Về các Kibbutz (để giáo viên có thêm tư liệu mở rộng). Trong tiếng Hê-bơ-rơ, "kibbutz" có nghĩa là "khu định cư tập thể." Được thử nghiệm khi quốc gia Do Thái vừa được tái lập vào năm 1948. Những người Do Thái trẻ chủ yếu từ các nước Đông Âu tham gia phong trào hồi hương đã sống tập thể trong các khu định cư này. Ban đầu, đối diện với rất nhiều khó khăn: sống giữa những người địa phương thù địch, thiếu kinh nghiệm lao

động, không biết nhiều về nông nghiệp, đất bị bỏ hoang đã nhiều thế kỷ, thiếu nguồn nước và thiếu tài chính. Nhưng họ đã vượt bao trở ngại, tạo dựng một cuộc sống tập thể. Vừa lao động vừa cầm súng (theo nghĩa đen). Họ lao động tùy theo khả năng và được cung cấp theo nhu cầu từng người, không ai sợ bị hơn kém với ai. Sử dụng trí tuệ để chiến thắng, và cuối cùng họ đã làm cho "sa mạc trở hoa."

- Theo thời gian họ đã thành công khó tưởng và góp phần tái lập quốc gia Do Thái mới. Tổ chức của các nông trang này theo tính cách dân chủ trực tiếp. Hội đồng của mọi thành viên quyết định chính sách, bầu chọn nhân sự, duyệt chi ngân sách, và quyết định thu nhận thành viên mới.

- Các kibbutz có đầy đủ cấu trúc nhà ở, nhà trẻ, sân chơi, hội trường, thư viện, hồ bơi, nhà giặt ủi, bệnh viện,... Mỗi kibbutz có khoảng vài trăm đến một ngàn cư dân. Ngày nay, vẫn còn nhiều kibbutz như thế ở khắp đất nước Do Thái.

• Một cách khách quan, *Công Vụ* 2:43-47 có vẻ là một phong trào tự phát của một cộng đồng được thành lập "không có chủ định" trước, và chưa được hoàn chỉnh lắm. Tuy nhiên, có người cho rằng, vì giai đoạn này của Hội Thánh diễn ra rất ngắn ngủi, rồi sau đó họ phải tản lạc vì sự bắt bớ; nếu không, Hội Thánh Giê-ru-sa-lem chắc hẳn đã tự điều chỉnh và có thể tiến đến một hoặc vài mô hình cộng đồng nào đó sau nhiều thử nghiệm thích hợp với họ.

• Câu chuyện của sách *Công Vụ* trải dài trong khoảng thời gian 30 năm kể từ năm 30 S.C. Lúc khởi đầu câu chuyện, Phao-lô còn là một thanh niên (7:58). Có lẽ Ba-na-ba tiếp nhận Chúa vào những đợt đầu của Hội Thánh khi còn là thanh niên. Ông là người giới thiệu và bảo lãnh Phao-lô khi mọi người vẫn còn nghi ngờ Phao-lô. Có lẽ cũng trạc tuổi của Phao-lô. Ba-na-ba đồng công trong giai đoạn đầu của Phao-lô, ông là một nhà truyền giáo năng động, cùng được nhận là sứ đồ như Phao-lô.

Khai Triển Bài Học

Phân đoạn Kinh Thánh hôm nay cho thấy mối thông công Cơ Đốc được thể hiện như thế nào trong Hội Thánh đầu tiên và kết quả của điều đó là gì. Bài học giúp chúng ta học biết những gì đã diễn ra trong những ngày đầu tiên của Hội Thánh và chúng ta có thể học được những bài học thực tiễn nào cho hôm nay.

I. Chân Dung Hội Thánh Đầu Tiên (Công Vụ 2:43-47)

A. Các sứ đồ làm nhiều phép lạ: (2:43)

⁴³Mọi người đều kính sợ, vì có nhiều sự kỳ phép lạ làm ra bởi các sứ đồ.

Lu-ca đã ghi lại cả ưu điểm lẫn khuyết điểm của sinh hoạt Hội Thánh đầu tiên. Điểm mạnh trước hết nằm ở các sứ đồ. Các sứ đồ được mô tả là đã thực hiện nhiều phép lạ, nhiều việc phi thường. Họ bày tỏ quyền năng của Đức Chúa Trời thật sự ở cùng họ và họ có đủ tư cách để đại diện, để lãnh đạo một cộng đồng đặc biệt như thế.

Kết quả là mọi con dân của Chúa đều tỏ thái độ kính sợ đối với Chúa vì thật sự thấy được quyền năng lớn lạ của Ngài qua những người lãnh đạo của họ. “Mọi người đều kính sợ, và các sứ đồ làm nhiều dấu kỳ, phép lạ.” Câu này cho thấy thái độ kính sợ không chỉ ở các tín hữu mà dường như còn ở cả những người ngoài.

B. Tín hữu thực hiện nếp sống chung (2:44,45)

⁴⁴Phàm những người tin Chúa đều hiệp lại với nhau, lấy mọi vật làm của chung. ⁴⁵Bán hết gia tài điền sản mình mà phân phát cho nhau, tùy sự cần dùng của từng người.

Chúng ta cùng phân tích một vài điểm nổi bật được nêu lên tại đây: (1) mọi người ở chung nhau, (2) lấy mọi sự làm của chung, (3) bán hết gia sản để phân phối cho nhau theo nhu cầu từng người.

Đây chỉ là diễn biến tự phát trong những ngày đầu của Hội Thánh, khi còn là một tập thể non trẻ. Ở góc độ con người, cần nhận định khách quan rằng sinh hoạt của Hội Thánh non trẻ này đã có những khuyết điểm cần được sửa chữa, cũng như bất kỳ một tổ chức nào ở giai đoạn đầu. Bằng chứng cho mặt yếu của diễn biến này được ghi lại qua sự kiện quen thuộc về “A-na-nia và Sa-phi-ra,” chứng tỏ đây không phải là một mô hình hoàn hảo.

Thêm nữa, cần lưu ý rằng Hội Thánh ban đầu đã phát triển với tốc độ có thể nói là “chóng mặt.” Từ 120 người lên đến 3.000 người chỉ trong một số ngày, rồi lại tiếp tục tăng nhanh, tác động mạnh mẽ đến xã hội. Với số đông như vậy, trong một Giê-ru-sa-lem không to lớn lắm của thời đó, kiểu sống tập thể này, nếu có và theo nghĩa đen của những gì được mô tả, chỉ có thể được thực hiện ở một bộ phận nào đó thôi, chứ không mang tính cách toàn thể được. Sau này, các sứ đồ không hề để lại một chỉ dẫn hay mệnh lệnh nào cho một cách thức sinh hoạt như vậy.

C. Trung tín giữ sự nhóm họp (2:46,47)

⁴⁶Ngày nào cũng vậy, cứ chớm chỉ đến đến thờ; còn ở nhà, thì bẻ bánh và dùng bữa chung với nhau cách vui vẻ thật thà, ⁴⁷ngợi khen Đức Chúa Trời và được đẹp lòng cả dân chúng. Mỗi ngày Chúa lấy những kẻ được cứu thêm vào Hội Thánh.

Bản ký thuật này cho thấy đặc điểm quan trọng ngay từ những ngày đầu của Hội Thánh là các tín hữu rất trung tín giữ sự nhóm họp thờ phượng Chúa, giữ lễ tiệc thánh, và giữ mối thông công mật thiết với nhau trong tình yêu thương chân thật.

Kết quả của điều này là họ được lòng cả mọi người trong xã hội. Ai nấy đều thấy rõ tập thể Cơ Đốc mới khai sinh này là một tập thể yêu thương, gắn bó.

II. Các Nguyên Tắc Học Được (Công Vụ 4:32-37)

A. Về lãnh đạo (4:33)

³³Các sứ đồ lại lấy quyền phép rất lớn mà làm chúng về sự sống lại của Đức Chúa Jêsus Christ; và hết thảy đều được phước lớn.

Thông thường các bài học Kinh Thánh hay bỏ qua các vấn đề liên quan đến giới lãnh đạo. Lý do là vì sự nề nang hay không muốn đụng đến những điểm khó nói. Đó là thói quen tể nhị và khá tốt trong văn hóa Việt Nam.

Tuy nhiên Lời Chúa là chân thật, trung thực. Không phải vô tình mà cả hai phân đoạn Kinh Thánh của bài học này đều nhắc đến các sứ đồ trong mấy dòng chữ ngắn ngủi như vậy. Đây là hai phân đoạn song hành. Một bên mô tả sinh hoạt của Hội Thánh đầu tiên. Còn một bên là lời giải thích, hay những nguyên tắc có thể rút ra được từ sinh hoạt đó.

Trước hết, muốn có Hội Thánh vững mạnh cần phải có người lãnh đạo mạnh mẽ. Mục sư, các chấp sự phải là những người có quyền năng của Đức Chúa Trời. Đây là yếu tố được nhấn mạnh đầu tiên, không thể bỏ qua. Khi thấy một Hội Thánh hay một tổ chức Cơ Đốc mạnh mẽ, có thể đoán chắc rằng ở đó có những người lãnh đạo có quyền năng của Chúa. Ngược lại, khi thiếu người lãnh đạo có ơn quyền của Chúa, Hội Thánh khó trở nên mạnh mẽ được.

Tất nhiên không có gì là tuyệt đối, nhưng điều chúng ta đang học là một nguyên tắc ít khi có ngoại lệ. Hội Thánh cần một người lãnh đạo bộc lộ được năng quyền của Đức Chúa Trời qua lối sống, qua lời

nói, qua sự giảng dạy, và đặc biệt là một đời sống cầu nguyện gương mẫu. Một đời sống như vậy là một phép lạ mạnh mẽ giữa một trần gian đầy dẫy sự thất bại. Những phép lạ cụ thể khác sẽ xảy ra khi đẹp ý Chúa. Hội Thánh không thể vượt qua tầm mức của người lãnh đạo mình được, nghĩa là mức độ thuộc linh của Hội Thánh khó mà cao quá mức độ thuộc linh của người lãnh đạo Hội Thánh.

B. Về đời sống vật chất: (4:32, 34-37)

³²Và, người tin theo đông lắm, cứ một lòng một ý cùng nhau. Chẳng ai kể của mình là của riêng; nhưng kẻ mọi vật là của chung cho nhau.

³⁴Vì trong tin đồ không ai thiếu thốn cả, bởi những người có ruộng hay nhà, đều bán đi, bán được bao nhiêu tiền cũng đem đến ³⁵đặt dưới chân các sứ đồ; rồi tùy theo sự cần dùng của mỗi người mà phát cho. ³⁶Vậy có Giô-sép mà các sứ đồ đặt tên là Ba-na-ba, nghĩa là con trai của sự yên ủi, về họ Lê-vi, quê hương tại Chip-rơ. ³⁷Có một đám ruộng, bán đi, đem tiền đặt nơi chân các sứ đồ.

Như chúng ta đã học ở phần trên, các diễn biến trong những ngày đầu này không phải là một mô hình kiểu mẫu cho chúng ta làm theo ở phương diện nghĩa đen. Do đó, trong phân đoạn thứ hai này tác giả sách Công Vụ đã đưa ra lời giải thích cho điều đó như những nguyên tắc mà Hội Thánh cần giữ.

(1) *Không kể điều mình có là của riêng.* Xin xem lời dạy của Chúa Giê-xu trong Lu-ca 12:13-21,34. “Những gì tôi có” là từ Chúa ban cho. Nếu Chúa muốn, chỉ trong tích tắc tất cả có thể tan biến hết. Vì thế, “tôi không xem đó là của riêng.” Tôi chỉ là người quản lý. Có những anh em rất giàu, nhưng vẫn ở ngôi nhà cũ, bình thường, vừa với nhu cầu của gia đình, trong khi sử dụng phần tiền Chúa cho để lo những công tác của nhà Ngài.

(2) *Không để ai túng thiếu trong Hội Thánh.* Đây là một kinh nghiệm thất bại khác của Hội Thánh trên đất nước chúng ta. Khoảng cách giữa những người giàu và nghèo trong hội thánh vẫn còn lớn. Cần có những kế hoạch tương trợ hiệu quả, những phương thức cụ thể để cùng giúp nhau đi lên về mặt tài chính cách thực tiễn. Lưu ý sự khác biệt giữa “cho cá và cho cần câu cá.” Nhiều người sẽ nói rằng “việc này khó lắm.” Nhưng thất bại chỉ đơn giản là không thể vượt nổi khó khăn. Công tác này đòi hỏi tình thương chân thật và sự khôn ngoan của ban lãnh đạo các cấp trong Hội Thánh.

(3) *Dâng hiến rộng rãi.* Như đã nói, chúng ta không phải làm theo nghĩa đen mà “đem bán hết ruộng đất, nhà cửa.” Nhưng đây là lời

giải thích vì sao “trong họ không có ai thiếu thốn cả.” Họ dâng hiến rộng rãi cho công việc Chúa, xem mình là người quản lý. Sứ đồ Phi-e-rơ khuyên rằng, “vì Đấng Cơ Đốc đã chịu khổ trong xác thịt, nên anh em cũng phải vủ trang bằng tinh thần chịu khổ đó” (I Phi-e-rơ 4:1,2). Tinh thần nghèo khó là ý tưởng cao đẹp nhất của Cơ Đốc giáo (Lu-ca 9:58, Ma-thi-ơ 5:3).

(4) *Chia sẻ theo nhu cầu.* Những kế hoạch hay chỉ đạo phù hợp từ lãnh đạo là điều cần thiết cho công tác tương trợ của Hội Thánh, như các sứ đồ đã làm. Làm cách nào để sử dụng hiệu quả số dâng hiến của con dân Chúa là một trọng trách cần nhiều ơn Chúa để thực hiện. Trong thực tế nhiều khi chúng ta chú ý đến xây dựng cơ sở, chu cấp cho mục sư, nhiều hơn tìm những phương thức thực tiễn cho công tác tương trợ. Lý do của thiếu sót này là vì công tác này rất khó, dễ khiến chúng ta nản lòng và bỏ qua.

C. Về sinh hoạt tâm linh (4:33b)

³³*Các sứ đồ đã lấy quyền phép rất lớn mà làm chứng về sự sống lại của Đức Chúa Jesus Christ; và hết thảy đều được phước lớn.*

Nhắc lại bài học trước về tầm quan trọng của việc nhóm họp, thông công, học Lời Chúa và cầu nguyện.

Augustine viết như sau: “Tình yêu thương trông giống như gì?” Và ông đã trả lời cách thực tế rằng, “Tình yêu có đôi tay để giúp đỡ người khác. Có đôi chân để đi nhanh đến với những người nghèo khó và thiếu thốn. Có đôi tai để nghe những tiếng than thở và những nỗi buồn của người khác. Đó chính là chân dung của tình yêu thương.”

Áp Dụng Bài Học

- Các lớp người lớn cần ngồi lại và có phương án cầu nguyện khẩn thiết, cụ thể, bên bìa cho ban lãnh đạo của Hội Thánh.
- Ban lãnh đạo Hội Thánh cần ngồi lại cầu nguyện và tìm ra những phương thức cụ thể để thực hiện công tác tương thân tương trợ trong Hội Thánh. Cần có những chỉ đạo cụ thể, nhờ cậy Chúa vừa làm vừa hoàn chỉnh những phương án này. Một ví dụ: vì sao chúng ta có thể lạc quyền để tổ chức Giáng Sinh, mà không thể lạc quyền vì “Hội Thánh đang cần xây sửa hai nhà vệ sinh cho hai con cái Chúa, cần lập lại một mái nhà...”

- Các bạn trẻ có thể ngồi lại cầu nguyện và lên kế hoạch làm việc cụ thể trong những lãnh vực cần thiết. Ví dụ dạy kèm cho các em nhi đồng, thiếu niên sắp thi chuyển cấp...
- Khi chúng ta chịu khó suy nghĩ, động não và được sự chỉ đạo ủng hộ của lãnh đạo Hội Thánh thì sẽ không thiếu những công tác có ích, cần làm.
- Xin tập thói quen sau để trở thành một nếp sinh hoạt trong Hội Thánh: khi một người làm việc, thì cùng lúc có một người khác cầu nguyện cho người đó. Khi một nhóm đang công tác, luôn có một nhóm khác cầu nguyện cho nhóm đó. Và mọi sự phải làm trong tình yêu thương chân thật, không vì hư danh.

Câu Hỏi Ôn

1. Những nhà lãnh đạo của Hội Thánh đầu tiên là ai và họ được mô tả ra sao?
2. Sinh hoạt của Cơ Đốc nhân bao gồm hai mặt nào?
3. Các Cơ Đốc nhân đầu tiên bán nhà cửa, tài sản để làm gì?
4. Ai chịu trách nhiệm phân chia vật chất trong Hội Thánh đầu tiên?
5. Cơ Đốc nhân cần có thái độ nào đối với của cải vật chất?

Bài 37

Chúa Nhật ___/___/200__

Người Què Được Chữa Lành

Kinh Thánh: Công Vụ 3:1-16

Câu ghi nhớ: "Nhưng Phi-e-rơ nói với người rằng: 'Ta chẳng có vàng bạc chi hết, nhưng điều ta có thì ta cho người: Nhân danh Đức Chúa Giê-xu Christ ở Na-xa-rét, hãy bước đi!'"
(Công Vụ 3:6)

Đọc Kinh Thánh Hằng Ngày:

Chúa Nhật	Đức Chúa Giê-xu Nói về Quyền Năng Chữa Bệnh Lu-ca 7:18-23
Thứ Hai	Mười Hai Sứ Đồ Nhận Quyền Bính Chữa Bệnh Lu-ca 9:1-6
Thứ Ba	Đức Chúa Giê-xu Đuổi Quỷ Lu-ca 4: 31-37

Thứ Tư	Một Người Què Ăn Xin Công Vụ 3:1-5
Thứ Năm	Người Què Được Chữa Lành Công Vụ 3: 6-10
Thứ Sáu	Phi-e-rơ Giảng cho Quần Chúng Công Vụ 3:11-16
Thứ Bảy	Phi-e-rơ Kêu Gọi Mọi Người Ăn Năn Công Vụ 3:17-26

Mục đích của bài học: *Giúp học viên: (1) có thể thuật lại câu chuyện người què được chữa lành, (2) biết rõ quan điểm của Phi-e-rơ về việc cần qui vinh hiển cho Chúa Giê-xu trong việc chữa lành, (3) tham dự thì giờ cầu nguyện cho những người bệnh thuộc thể lẫn thuộc linh.*

Bối cảnh:

Thời gian: Năm 30 SC.

Địa điểm: Giê-ru-sa-lem.

Dàn bài:

- I. Phi-e-rơ và Giảng (Công Vụ 3:1, 6-9)
 - A. Lên đền thờ cầu nguyện (3:1)
 - B. Không có bạc hoặc vàng (3:6a)
 - C. Nhưng có quyền năng của Chúa (3:6b-9)
- II. Người Què (3: 2-10)
 - A. Lên đền thờ ăn xin (3:2)
 - B. Gặp Phi-e-rơ và Giảng (3:3-7)
 - C. Gặp Cứu Chúa Giê-xu (3:8-10)
- III. Phép Lạ (3:11-16)
 - A. Không bởi quyền năng riêng (3:12)
 - B. Bởi đức tin (3:16)
 - C. Để vinh danh Chúa (3:13-15)

Dẫn Nhập cho Người Lớn

Ý tưởng chủ đạo: **Ấn Ban Chữa Bệnh**

Ấn ban chữa bệnh là một trong những ân ban của Đức Thánh Linh (1 Cô-rinh-tô 12:9). Ngày nay, việc khao khát và tìm kiếm các ân ban thuộc linh dường như không còn được khích lệ cách thích đáng. Mặt khác, cần sự hiểu biết Lời Chúa đúng mức để tránh dẫn đến tình trạng quá khích.

Thái độ cần có của chúng ta là phải khao khát sự vận hành mạnh mẽ của Đức Thánh Linh. Bền lòng khẩn xin và chờ đợi sự ban phước của Ngài. Trong lúc đó vẫn trung tín trong mọi công tác cần thiết của Hội Thánh.

Hoạt động đầu giờ:

- Phát cho mỗi người một tờ giấy có tựa đề "Các Hoạt Động của Phi-e-rơ" và các mục có đánh dấu sao như sau: *Phi-e-rơ đi lên đền thờ để cầu nguyện. *Phi-e-rơ gặp một người què. *Phi-e-rơ nghe người què xin tiền. *Phi-e-rơ nhìn người què. *Phi-e-rơ bảo người què nhìn mình và Giăng. *Phi-e-rơ nói mình không có vàng bạc. *Phi-e-rơ nhận danh Chúa chữa lành cho người què. *Phi-e-rơ đỡ người què đứng lên. *Phi-e-rơ cùng Giăng và người què tiếp tục đi vào đền thờ.

- Lưu ý mỗi mục phải xuống dòng, không theo đúng thứ tự như trên, mà đảo lộn tất cả thứ tự.

- Yêu cầu học viên đánh số lại cho đúng thứ tự chín hành động này của Phi-e-rơ. Hoạt động này là một cách rất tốt để học viên nắm được câu chuyện.

Dẫn Nhập cho Thanh Thiếu Niên

Ý tưởng chủ đạo: *Sự Chữa Lành Toàn Diện.*

Thân thể chỉ là một phần của con người toàn diện. Con người toàn diện gồm cả thân, hồn, và linh. Hoặc từ một góc nhìn khác, con người toàn diện bao gồm những hoạt động tâm trí, tình cảm, và ý chí. Bệnh tật hoặc khiếm khuyết ở một phần thường ảnh hưởng đến tất cả các phần khác, dù không phải lúc nào cũng dễ thấy các tác động hỗ tương này.

Sự chữa lành toàn diện thường nhắm đến căn nguyên của bệnh tật. Đưa một người đến chỗ phục hồi mỗi tương giao với Chúa Giê-xu là mấu chốt để dẫn đến sự chữa lành toàn diện. Đó là sứ mạng của Hội Thánh nói chung, và của các thanh niên ngày nay nói riêng. Hãy đưa bạn bè của mình đến Chúa Giê-xu là nơi họ sẽ được sự chữa lành toàn diện. "Căng thẳng" hay "stress" là căn bệnh phổ biến của giới trẻ và giới trung niên trong xã hội hiện đại (đừng xem thường điều này). Nó tác hại rất lớn. Thuốc men không có hiệu quả bao nhiêu.

Hoạt động đầu giờ:

- Mô tả cảm xúc của người què: chia làm hai nhóm. Một nhóm làm "người què." Một nhóm làm "Phi-e-rơ và Giăng."

"Khi nhóm "Phi-e-rơ và Giăng" đứng lên đọc lớn *Công Vụ 3:6a*, thì nhóm "người què" vẫn ngồi và diễn tả động tác, nét mặt, và giọng điệu "thất vọng vô cùng." Kế tiếp, nhóm "Phi-e-rơ và Giăng" đọc lớn *3:6b*, thì nhóm kia diễn tả cảm xúc "phục hồi hi vọng". Sau cùng, khi nhóm kia đọc *3:6c*, thì nhóm còn lại diễn tả cảm xúc "vui mừng hơn cả ước mơ" như nhảy lên, la lớn.v.v...

- Hát bài "Tôi không có chút tiền hoặc vàng bạc..."

Gợi Ý cho Thiếu Nhi

Ý tưởng chủ đạo: *Người Què Được Chữa Lành*

1. Phi-e-rơ và Giăng lên đền thờ để cầu nguyện.
2. Họ gặp một người què đang ngồi ăn xin, vẻ khổ, thiếu niềm vui.
3. Người què xin Phi-e-rơ và Giăng cho tiền.
4. Người què không biết rằng mình sẽ nhận được điều vô cùng lớn.
5. Phi-e-rơ và Giăng nhận danh Đức Chúa Giê-xu Christ để chữa lành cho người què.
6. Người què vui mừng vừa đi, vừa nhảy nhót, vừa ca hát chúc tụng Đức Chúa Trời.

Thị cụ khi dạy bài:

- Bài này có hai cách dạy: hoặc bằng hình nỉ, hoặc cho các em đóng kịch. Lưu ý nếu đóng kịch thì cần phải hóa trang. Tuy nhiên, đừng nghĩ là hóa trang phải thật giống. Hoá trang chỉ làm tăng thêm tính cách hấp dẫn của hoạt động mà thôi. Không cần phải quá "nghiêm chỉnh." Cần có cây nạng cho người què.

- Nếu Hội Thánh bạn có điều kiện thì thỉnh thoảng nên thay thế hình nỉ bằng Power Point và máy vi tính.

Hoạt động đầu giờ:

- Dạy các em hát bài "Tôi không có chút tiền hoặc vàng bạc...."
- Cho các em đóng kịch "Người què nơi Cửa Đẹp."

Câu Hỏi Thảo Luận

- (1) Phi-e-rơ và Giăng lên đền thờ khi nào và để làm gì?
- (2) Tại sao người què xin Phi-e-rơ và Giăng bố thí?
- (3) Các sứ đồ đã hướng suy nghĩ của người què và đám đông về Chúa Giê-xu như thế nào? Bạn học điều gì ở đây?
- (4) Tại sao Phi-e-rơ nói về sự phục sinh của Chúa Giê-xu?
- (5) Đặt đức tin nơi Chúa Giê-xu có nghĩa gì? Bạn kinh nghiệm thế nào trong đức tin và giao thác đó?

Bối Cảnh (dành cho người hướng dẫn)

- Cửa Đẹp:

- Là một trong những cổng vào đền thờ Giê-ru-sa-lem thời kỳ này. Theo sử gia Do Thái Josephus ở thế kỷ thứ nhất, cửa này còn gọi là cổng Ni-canô. Cao khoảng 15m. Ngoài vàng và bạc, cổng còn được dát bằng loại đồng thau Cô-rinh-tô rất đẹp. Là nơi những người ăn xin tập trung để xin tiền những người đi lễ.

- Một số điều cần biết về vấn đề phép lạ:

1. Nói chung, những gì xảy ra thường xuyên trong cuộc sống, không gọi là phép lạ.

2. Những gì con người đã nắm rõ được qui luật, có thể giải thích hoặc thực hiện được, không phải là phép lạ. Do đó, có những việc trước đây là phép lạ, ngày nay không còn lạ nữa.

3. Đức Chúa Trời luôn thi hành phép lạ với một mục tiêu ích lợi cụ thể nào đó.

Do vậy:

a. Những phong trào hay chương trình “cầu nguyện chữa bệnh” chẳng hạn, dù ban đầu là thật, cũng “thường” di dân đến chỗ phải “lấp liếm,” nếu kéo dài lâu ngày theo một công thức nhất định.

b. Giả sử, một lúc nào đó y học nắm vững được qui trình chữa trị bệnh tiểu đường thì không có gì sai trật nếu Cơ Đốc nhân sử dụng thành tựu y học đó. Đức Chúa Trời tạo ra con người là một tạo vật thông minh và có trí khôn phát triển, biết tích lũy kiến thức. Đức Chúa Trời vui lòng khi thấy con người tiến bộ trong khiêm tốn. Điều này không có ý nói rằng khi tôi uống một viên Paracetamol lúc nhức đầu thì tôi không cần đến Chúa, vì trên hết, nếu Chúa “không đẹp lòng” thì chẳng có điều gì đáng kể nữa.

c. Chúng ta không nên xin phép lạ để cho người Ngoại “nể mặt” Hội Thánh, nhưng chúng ta xin “ý Cha được nên” trong mọi sự. Khi chúng ta *thật sự* muốn làm vinh danh Đức Chúa Trời thì nhiều phép lạ “cần thiết” sẽ được thi hành. (Xem thêm *Lu-ca 9:11*, “...và chữa cho những người cần được chữa lành.”)

Khai Triển Bài Học

Một chuyện vui kể rằng ở một Hội Thánh nọ người ta đọc thấy trên bảng thông báo những lời sau: “Mục sư đang bệnh nên buổi nhóm Cầu Nguyện Chữa Bệnh tối nay tạm hoãn. Sẽ có thông báo sau.”

Không phải chúng ta không tin vào sự cầu nguyện chữa bệnh, cũng không phải chúng ta không tin về các ân ban thuộc linh. Ngược lại, câu chuyện trên đây bày tỏ và làm nổi bật một thực tế trong nhiều Hội Thánh ngày nay, đó là sự đánh mất quyền năng của Chúa Thánh Linh trong sinh hoạt các mặt của Hội Thánh. Bài học hôm nay giúp chúng ta phục hồi lại một hiểu biết thích đáng về quyền năng của Đức Thánh Linh, và từ đó tìm kiếm sự ban phước của Ngài.

I. Phi-e-rơ và Giăng (Công Vụ 3:1-11)

A. Lên đến thờ cầu nguyện: (3:1)

¹*Buổi cầu nguyện giờ thứ chín, Phi-e-rơ với Giăng cùng lên đền thờ.*

Cảm ơn Chúa một lần nữa chúng ta được nhắc nhở đặc biệt về giới lãnh đạo của Hội Thánh. Như các bài học trước, sứ điệp ở đây rất rõ ràng. Những người lãnh đạo Hội Thánh, mục sư và các nhân sự, phải là những con người của sự cầu nguyện. Đó là sức mạnh của Hội Thánh, sức mạnh cho con dân Chúa mà họ lãnh đạo. Khi người lãnh đạo cầu nguyện thì không khí của Hội Thánh sẽ đổi khác cách rõ rệt.

Nếu cần thiết, nên biến đổi này thành một kỷ luật tự nguyện giữa vòng những người lãnh đạo Hội Thánh. Đa-ni-ên cầu nguyện mỗi ngày ba lần. Người Do Thái cũng có thói quen đó. Các sứ đồ cũng vậy. Hội Thánh Việt Nam cũng không có cách nào khác hơn là sự cầu nguyện để chiến thắng những xung đột, nói hành, tranh chấp, chấn nản, giận hờn và biến Hội Thánh thành một nơi chốn của niềm vui và sức mạnh. Hãy suy nghĩ điều này: "ba lần một ngày."

B. Không có bạc hoặc vàng (3:6a)

⁶*Nhưng Phi-e-rơ nói với người rằng: Ta chẳng có vàng bạc chi hết,*

Một mục sư mà nghèo thì không có gì đáng ngạc nhiên. Một mục sư khi về với Chúa mà không có tài sản vật chất gì để lại cho con cái mình là chuyện bình thường. Trừ những trường hợp đặc biệt thì người phục vụ Chúa thường nghèo nàn về tiền bạc, của cải.

Ở đây có ba bài học cho chúng ta: (1) nếu mục sư có tiền cũng không phải là tội, tuy nhiên nếu tập chú vào việc kiếm tiền thì rất dễ đánh mất thì giờ cho công việc Chúa và dễ mất sức mạnh thuộc linh, (2) nhưng đáng buồn nhất là mục sư nghèo vật chất mà nghèo cả phần thuộc linh, (3) Hội Thánh phải quan tâm lo cho người phục vụ Chúa ở mặt này.

C. Nhưng có quyền năng của Cứu Chúa (3:6b-9)

⁶*...song điều ta có thì ta cho người: Nhân danh Đức Chúa Giê-xu Christ ở Na-xa-rét, hãy bước đi!* ⁷*Phi-e-rơ nắm tay hữu người đỡ dậy. Tức thì bàn chân và mắt cá người trở nên cứng vững;* ⁸*người liền nhảy, đứng lên và bước đi cùng hai người vào đền thờ, vừa đi, vừa nhảy, vừa ngợi khen Đức Chúa Trời.* ⁹*Cả dân chúng đều thấy người bước đi và ngợi khen Đức Chúa Trời.*

Phi-e-rơ và Giăng biết rõ điều mình có. Họ có đức tin nơi quyền năng của Cứu Chúa. Họ có thể mang niềm vui, hy vọng và sự chữa lành đến cho những người đang cần.

Chúng ta cần biết mình có gì và không có gì. Chúng ta cần đem lại sự chữa lành toàn diện cho những người xung quanh mình. Đây là trách nhiệm chung của cả Hội Thánh.

II. Người Què (Công Vụ 3: 1-11)

A. Lên đền thờ ăn xin (3:2)

²Và, có một người què từ lúc sinh ra, cứ hằng ngày người ta đem đặt tại cửa đền, gọi là Cửa Đẹp, đặng ăn mày những người vào đền.

Người đàn ông này đã quen với khổ khổ, mất niềm vui. Ông không hề nghĩ mình có thể được chữa lành. Ông chỉ lo xin tiền.

Thế giới ngày nay cũng không biết rằng có một giải pháp từ Đức Chúa Trời cho các nan đề của họ. Vì vậy, đây là trách nhiệm của Hội Thánh. Công tác truyền giảng cần được đẩy mạnh trên đất nước chúng ta bằng nhiều cách trước ngày Cứu Chúa trở lại. Hội Thánh cần động não, tìm mọi cách để thoát ra tình trạng thất bại của công tác truyền giảng. Hội Thánh không thể chấp nhận tình trạng truyền giảng bị chững lại, không có kết quả. Phải xin Chúa mở cho một hướng đi để vượt qua những trở ngại ở công tác chính yếu này.

B. Gặp Phi-e-rơ và Giảng (3:3-7)

³Người thấy Phi-e-rơ và Giảng vào, thì xin hai người bố thí. ⁴Phi-e-rơ với Giảng ngó chăm người, rồi nói rằng: *Hãy nhìn xem chúng ta.* ⁵Vậy, người bèn nhìn chăm chăm hai người, tưởng sẽ được chút gì. ⁶Nhưng Phi-e-rơ nói với người rằng: *Ta chẳng có vàng bạc chi hết, song điều ta có thì ta cho người: Nhân danh Đức Chúa Giê-xu Christ ở Na-xa-rét, hãy bước đi!* ⁷Phi-e-rơ nắm tay hữu người đỡ dậy. Tức thì bàn chân và mắt cá người trở nên cứng vững;

Gặp Phi-e-rơ và Giảng, người què thoát khỏi tình trạng khổ khổ đã hơn bốn mươi năm (Công Vụ 4:22). Gặp Phi-e-rơ và Giảng ông được đáp ứng thỏa mãn, được biến đổi về phương diện thuộc thể. Có thể bước đi, nhảy nhót, và ca ngợi Đức Chúa Trời.

Đây cũng là điều chúng ta cần suy nghĩ. Có người nói rằng ngày nay nhiều người trong Hội Thánh, và nhiều Hội Thánh không còn nói như Phi-e-rơ rằng "Tôi không có bạc hoặc vàng chi cả." Nhiều tín hữu, nhiều Hội Thánh không thiếu tiền bạc. Nhưng liệu chúng ta có thể nói phần còn lại của câu nói Phi-e-rơ không? (3:6b)

Công tác chúng ta có thể đem đến cho mọi người là chia sẻ về vật chất. Điều này cần được thực hiện và thực hiện cách thật sự có hiệu quả. Ví dụ: những chương trình mua trả góp nhà cho anh em trong

Hội Thánh hoặc cho cộng đồng xung quanh mình. Đây chỉ là một gợi ý. Nếu chúng ta có tấm lòng thì sẽ không thiếu phương thức.

C. Gặp Cứu Chúa Giê-xu (3:8,9)

⁸Người liền nhảy, đứng lên và bước đi cùng hai người vào đền thờ, vừa đi, vừa nhảy, vừa ngợi khen Đức Chúa Trời. ⁹Cả dân chúng đều thấy người bước đi và ngợi khen Đức Chúa Trời.

Điều tối quan trọng là qua sự gặp gỡ Phi-e-rơ và Giảng, người đàn ông này đã gặp chính Cứu Chúa và được “chữa lành toàn diện” (3:16). Ông trở nên người phục vụ Chúa với niềm vui mạnh mẽ. Chân ông được lành lặn, tinh thần ông phục hồi, ý chí ông vững vàng, quyết định đi theo và thờ phượng Đức Chúa Giê-xu người Na-xa-rét.

Không chỉ cung ứng nhu cầu vật chất. Điều chính yếu vẫn là dẫn mọi người đến với Chúa. Có những Hội Thánh, những tín hữu thật sự không có tiền bạc hay vật chất, nhưng họ có thể mang lại cho người khác điều quan trọng hơn: Đó là chính Cứu Chúa. Như nói ở phần trên, hãy cầu xin Chúa giúp cho công tác truyền giảng của Hội Thánh được thật sự kết quả.

III. Phép Lạ (Công Vụ 3:11-16)

A. Không bởi quyền năng riêng (3:12)

¹²Phi-e-rơ thấy vậy, bèn nói với dân chúng rằng: Hỡi người Y-sơ-ra-ên, sao các người lấy làm lạ về việc vừa xảy đến? Sao các người ngó sừng chúng ta, dường như chúng ta đã nhờ quyền phép hay là nhân đức riêng của mình mà khiến người này đi được vậy?

Sau khi thực thi phép lạ, Phi-e-rơ và Giảng sử dụng cơ hội để nói chuyện với công chúng. Ông bày tỏ quan điểm rõ ràng về vấn đề phép lạ. Trong câu 13, Phi-e-rơ khẳng định rằng phép lạ mà mọi người chứng kiến không đến từ “sức mạnh” hay “quyền năng” riêng của ông hay của Giảng, cũng không bởi mức độ “đạo đức, thánh khiết, tôn kính” của con người. Nhưng đó là quyền năng và ân sủng vô điều kiện của Đức Chúa Trời. Không phải hễ tôi cầu nguyện đủ bao nhiêu ngày thì Đức Chúa Trời phải thi hành điều nọ hay điều kia cho tôi.

B. Bởi đức tin (3:16)

¹⁶Ấy là bởi đức tin trong danh Ngài, nên danh Ngài làm cho vừng người này là người các người thấy và biết; nghĩa là đức tin bởi Ngài mà ra, đã ban cho người này sự mạnh khoẻ trọn vẹn, tại trước mặt hết thảy các người.

Thông thường phép lạ và đức tin luôn gắn bó với nhau. Khi con người thiếu đức tin thì Chúa “không” thì hành phép lạ (*Ma-thi-ơ* 13:58). Cần phải có đức tin để quyền năng của Chúa được thể hiện cách trọn vẹn. Nhưng đức tin không phải là một thứ “thần chú” để cầu đảo phép lạ.

Khi Chúa Giê-xu quả sóng gió dẹp yên bão tố, Ngài đã trách các môn đệ rằng, “Sao các người quá sợ hãi như vậy, các người chưa có đức tin sao?” (*Mác* 4:40). Chúa vẫn thương xót thì hành phép lạ dù các môn đệ không có “đủ” đức tin. Trong bài đang học cũng vậy, không có sự hạch vấn về mức độ đức tin của người què.

Ở một mặt, Chúa muốn và đòi hỏi chúng ta phải có đức tin để quyền năng Ngài được thể hiện. Nhưng ở mặt khác, tất cả đều đến từ ân sủng vô điều kiện của Ngài.

C. Để vinh danh Chúa (3:13-15)

¹³Đức Chúa Trời của Áp-ra-ham, Y-sác và Gia-cốp, Đức Chúa Trời của tổ phụ chúng ta đã làm vinh hiển đầy tớ Ngài là Đức Chúa Giê-xu, là Đấng mà các người đã bắt nộp và chối bỏ trước mặt Phi-lát, trong khi người có ý tha Ngài ra. ¹⁴Các người đã chối bỏ Đấng Thánh và Đấng Công Bình mà xin tha một kẻ giết người cho mình; ¹⁵các người đã giết Chúa của sự sống mà Đức Chúa Trời đã khiến từ kẻ chết sống lại, và chúng ta là người làm chứng về điều đó.

Câu 13 cho biết rằng phép lạ xảy ra để “tôn vinh Tôi tớ Ngài là Đức Chúa Giê-xu.” Trong các buổi nhóm thờ phượng Chúa, lắm khi chúng ta phải chứng kiến rất nhiều “màn trình diễn.” Từ người giảng, người đơn ca, song ca, hợp ca, lãnh tiền dâng,... tất cả đều có thể rơi vào “phô diễn” chứ không thật sự là thờ phượng Chúa. Đó là lý do vì sao các buổi nhóm của chúng ta trở nên “nghèo nàn, khô hạn, không thu hút” dù có rất nhiều tiết mục phong phú, hấp dẫn. Ở đó, Chúa Giê-xu đã không được tôn vinh, mà chỉ có con người được phô diễn. Ở những chỗ như vậy, người thờ phượng thật sẽ không cảm nhận được sự hiện diện của Đức Chúa Trời. Trái lại, nếu chúng ta thật lòng muốn vinh danh Chúa, thì mọi người dễ dàng nhận ra Chúa đang ở giữa dân Ngài.

“Nhân danh Đức Chúa Giê-xu Christ ở Na-xa-rét, hãy vùng dậy bước đi” thể hiện đức tin truyền đạt sức mạnh của các sứ đồ khi xưa. Ngày nay, nhiệm vụ của Hội Thánh cũng như vậy. Nhân danh Đức

Chúa Giê-xu Christ, chúng ta đem sự chữa lành toàn diện đến cho thế giới quanh mình.

Một câu chuyện kể về một viên đại úy chạy đến gặp vị chỉ huy. “Thưa đại tướng, quân địch quá đông. Chúng ta không có chút hi vọng chiến thắng nào!” Viên tướng đáp, “Đại úy, chúng ta đến đây không phải để đếm số lượng địch quân, nhưng để đánh bại họ.” Đức Chúa Trời cũng mong muốn như vậy, và Ngài sẵn sàng cung cấp sức mạnh cho Hội Thánh Ngài.

Áp Dụng Bài Học

- *Hội Thánh nên có các buổi cầu nguyện đặc biệt cho những người bệnh nan y hoặc những trường hợp khó. Có hoặc không có mặt của những người bệnh đó cũng được. Hoạt động này phù hợp với sự dạy dỗ của Lời Chúa. Và cần thực hiện trong đức tin nơi ơn thương xót của Cứu Chúa.*
- *Thỉnh thoảng thanh thiếu niên nên tổ chức các buổi nói chuyện, hướng dẫn về hiện tượng “căng thẳng” (“stress”) dưới nhiều hình thức như hội thảo, diễn giả nói chuyện, v.v... và mời bạn hữu người ngoại đến dự. Đừng xem đây là buổi truyền giảng, đừng kêu gọi tin Chúa. Đây chỉ là buổi đáp ứng nhu cầu của họ bằng “sức sống của Chúa” mà thôi. Chỉ cho mọi người thấy rằng mối tương giao với Chúa là nguồn năng lực lớn, toàn diện. Nên có phần ca ngợi Chúa cách sức tích thể hiện niềm vui Cơ Đốc.*
- *Các em thiếu niên và nhi đồng thỉnh thoảng cần được dẫn đi thăm các trại mồ côi, hoặc các Hội Thánh ở nơi xa xôi, nghèo khó. Cho các em biết tạ ơn Chúa về điều kiện mà mình đang có. Cho các em học biết tinh thần chia sẻ, mang tình thương của Chúa đến cho người khác.*
- *Các lớp người lớn nên có các buổi cầu nguyện đặc biệt cho những người bệnh.*
- *Tổ chức đi phát quà ở bệnh viện, trại mồ côi, trung tâm hướng nghiệp, v.v... Lưu ý rằng các hoạt động chứng đạo kèm theo chỉ cần “nhẹ nhàng”, như “chúng tôi ở Hội Thánh Tin Lành đến thăm... mong anh chị ông bà có dịp ghé chúng tôi... anh chị có muốn tôi cầu nguyện cho không...” Không cần một bài làm chứng dài dòng, đầy đủ như nhiều người hay làm.*

Câu Hỏi Ôn

1. Phi-e-rơ và Giăng lên đền thờ với mục đích gì?
2. Phi-e-rơ và Giăng có chần chừ trong việc chữa lành cho người què không? Tại sao?
3. Gặp Phi-e-rơ và Giăng, người què nhận được gì?
4. Gặp Chúa Giê-xu, người què đã được chữa lành như thế nào?
5. Ai cần được tôn vinh trong mọi sinh hoạt của Hội Thánh?

Bài 38

Chúa Nhật ___/___/200__

Sự Can Đảm Cần Thiết

Kinh Thánh: *Công Vụ 4:1-4, 23-31*

Câu ghi nhớ: *"Này, xin Chúa xem xét sự họ ngăm dọa, và ban cho các đầy tớ Ngài rao giảng đạo Ngài một cách dạn dĩ," (Công Vụ 4:29)*

Đọc Kinh Thánh Hằng Ngày:

Chúa Nhật	Mạnh Mẽ trong Chúa Ê-phê-sô 6:10-20
Thứ Hai	Phao-lô Giảng Phúc Âm Cách Can Đảm I Tê-sa-lô-ni-ca 2:1-8
Thứ Ba	Phi-e-rơ và Giăng Bị Bắt Công Vụ 4:1-7
Thứ Tư	Phi-e-rơ Nói về Đức Chúa Giê-xu Christ Công Vụ 4:8-12
Thứ Năm	Phi-e-rơ và Giăng Bị Hăm Dọa Công Vụ 4:13-17
Thứ Sáu	Phi-e-rơ và Giăng Không Chịu Ngưng Lại Công Vụ 4:18-22
Thứ Bảy	Các Tín Hữu Cầu Nguyện Để Có Sự Can Đảm Công Vụ 4:23-31

Mục đích của bài học: *Giúp học viên: (1) có thể kể lại việc Phi-e-rơ và Giăng rao giảng Phúc Âm dạn dĩ bất chấp sự bắt bớ, (2) Thảo luận về chiều sâu đức tin của các sứ đồ qua sự can đảm của họ, (3) Viết ra một lời cầu nguyện xin sự can đảm để làm chứng cho Chúa Giê-xu.*

Bối cảnh:

Thời gian: Năm 30 SC.

Địa điểm: Giê-ru-sa-lem.

Dàn bài:

I. Phi-e-rơ và Giảng Bị Bắt (Công Vụ 4:1-4)

A. Những kẻ bắt bớ (4:1)

B. Sứ điệp then chốt của Cơ Đốc giáo (4:2)

C. Bắt bớ và phát triển (4:3, 4)

II. Phi-e-rơ và Giảng Được Thả (4:23-31)

A. Trở lại với Hội Thánh (4:23,24)

B. Làm chứng, ca ngợi, và cầu nguyện (4: 24b-28)

C. Tiếp tục giảng đạo cách can đảm (4:29-31)

Dẫn Nhập cho Người Lớn

Ý tưởng chủ đạo: **Nguồn Sức Mạnh Để Trở Nên Can Đảm**

Có ba giai đoạn của sự sợ hãi: khi biết sắp bị bách hại con người thường lo sợ và rất dấn dọ, có nên tiếp tục con đường mình đang đi hay không. Nhưng khi sự bách hại thật sự xảy đến, một số người trở nên bình tĩnh lại và không cảm thấy sợ hãi nữa. Một số khác thì tiếp tục sợ hãi vì những đau đớn thể xác và tinh thần phải chịu, và bị cám dỗ bỏ cuộc. Sau đó, khi bắt bớ tạm ngưng với những mất mát, người ta đứng trước quyết định tiếp tục hay từ bỏ con đường đang đi.

Đây không phải là lần đầu tiên các sứ đồ đối diện với khó khăn, sợ hãi. Họ đã trải qua và thất bại khi Cứu Chúa chịu thương khó. Chỉ nói về sự can đảm và chiến thắng là không trung thực. Có những lúc chúng ta sợ hãi và thiếu can đảm. Nhưng những giờ phút đó cũng chính là lúc chúng ta trải nghiệm sự hiện diện, an ủi và ban sức mạnh của Đức Thánh Linh.

Hoạt động đầu giờ:

- Đề nghị học viên trả lời ngắn gọn những câu hỏi sau trên giấy (không cần ghi tên): (1) Trong kinh nghiệm của một người trưởng thành (tức là không kể đến những nỗi sợ hãi vu vơ của thời niên thiếu), có bao giờ bạn trải qua nỗi sợ hãi chưa? (chỉ cần trả lời có hay không). (2) Nỗi sợ hãi đó đến từ hoàn cảnh nào? (từ vấn đề xã hội, tình cảm, tài chánh, việc làm, chính trị, gia đình... .) (3) Bạn đã phản ứng ra sao? (cầu nguyện, chia sẻ với một người khác, tránh né vấn đề... .)

- Giáo viên thu lại và xem lướt qua, cho lớp biết có mấy người trả lời có và mấy người không. Sau đó đi qua một vài tờ trả lời tiêu biểu cho biết nỗi sợ hãi đến từ đâu và được giải quyết ra sao. Nên khéo léo để mọi người không biết những trường hợp được nêu là của ai.

- Sau đó đưa vào phần dẫn nhập của bài học: có lẽ tất cả chúng ta đều kinh nghiệm sợ hãi. . .

Dẫn Nhập cho Thanh Thiếu Niên

Ý tưởng chủ đạo: *Can Đảm Để Phục Vụ Chúa*

Nghiên cứu của học giả David Barrett cho biết rằng trong suốt 2.000 năm của lịch sử Hội Thánh, có gần 70 triệu Cơ Đốc nhân đã chết vì đức tin mình. Trong số đó, gần hai phần ba, khoảng 45 triệu, bị giết chỉ trong vòng một trăm năm của thế kỷ 20. Barrett cũng đưa ra một bản đồ cho thấy những phần của thế giới mà hiện nay vẫn còn "nguy hiểm cao độ" đối với Cơ Đốc giáo.

Số liệu trên có thể bị nghi ngờ. Nhưng điều chắc chắn là Hội Thánh thường xuyên gặp khó khăn và bất bở suốt lịch sử 2.000 năm. Nhưng Hội Thánh vẫn tồn tại, sống động và tiếp tục lớn mạnh. Vì có sợ hãi, nên chúng ta mới cần đến sự can đảm. Và Đức Thánh Linh là Đấng ban can đảm để chúng ta rao giảng Phúc Âm khắp thế giới.

Hoạt động cuối giờ:

- Dành khoảng mười phút cuối giờ để cầu nguyện xin Chúa cảm động và chỉ dẫn "con phải làm gì để góp phần vào công việc Hội Thánh cách dạn dĩ." Giáo viên cầu nguyện cho cả lớp, cách khẩn thiết và cụ thể. Sau đó, hai hoặc ba người lập thành nhóm và cầu nguyện cho nhau.

Gợi Ý cho Thiếu Nhi

Ý tưởng chủ đạo: *Phi-e-rơ và Giăng Bị Bắt*

1. Ôn lại câu chuyện tuần trước.
2. Một số người có quyền lực không muốn Phi-e-rơ và Giăng tiếp tục giảng đạo.
3. Họ bắt Phi-e-rơ và Giăng bỏ tù.
4. Họ hăm dọa và buộc hai sứ đồ không được giảng đạo nữa.
5. Phi-e-rơ và Giăng được thả, trở về với Hội Thánh.
6. Tiếp tục ca ngợi, cầu nguyện và rao giảng Lời Chúa.
Thị cụ khi dạy bài: - Bài này nên dùng hình nỉ.

Câu Hỏi Thảo Luận

- (1) Điều gì xảy đến với Phi-e-rơ và Giăng khi họ nói chuyện với dân chúng?
- (2) Điều gì khiến giới lãnh đạo Do Thái bức tức Phi-e-rơ và Giăng?
- (3) Hội Thánh phản ứng ra sao và đã cầu nguyện thế nào khi nghe Phi-e-rơ và Giăng làm chứng lại mọi sự?
- (4) Ngày nay, chúng ta cần có thái độ tương tự nào?
- (5) Điều gì chứng tỏ Đức Thánh Linh vui lòng với thái độ của Hội Thánh?

Bối Cảnh (dành cho người hướng dẫn)

- **Nhóm Sa-đu-sê:**

– Sa-đu-sê là một nhóm tôn giáo chính trị trong xã hội Do Thái, thường giữ các vai trò lãnh đạo. Nhiều người trong số họ làm thầy tế lễ, và có nhiệm vụ dạy Luật Môi-se cho người dân. Họ phản đối nhóm Pha-ri-si về việc thêm thắt các tập tục truyền thống vào Luật Môi-se, vì họ chỉ tin vào Ngũ Kinh mà thôi. Tuy nhiên, họ cộng tác với nhóm Pha-ri-si trong việc bắt bớ Chúa Giê-xu.

– Người Sa-đu-sê không tin vào sự sống lại của thân thể, sự bất tử của linh hồn, sự hiện hữu của các linh và các thiên sứ, bởi vì Môi-se không đề cập đến những điều này trong Ngũ Kinh.

– Ở *Lu-ca 20:27-40* họ đã tạo ra một câu chuyện giả thuyết về bảy anh em để bắt bớ Chúa Giê-xu. Nhưng Chúa Giê-xu đã lật ngược vấn đề và chỉ cho họ thấy lập luận sai của họ như sau: (1) Ở đời sau không có hôn nhân, nơi đó không mang những tiêu chuẩn như chúng ta đang có hiện nay, (2) Môi-se có tin về sự sống lại, vì khi Môi-se viết “Đức Chúa Trời của Áp-ra-ham, của Y-sác, của Gia-cốp,” ông có ý nói là Đức Chúa Trời của những người sống chứ không của người chết.

• Nói chung, có ba loại niềm tin về đời sau: (1) chối bỏ hẳn đời sau: những người theo thuyết duy vật, hoặc nhân bản luận cho rằng con người tiến hóa bởi các sức mạnh tự nhiên từ loài vật, và do đó cũng như loài vật sẽ không hiện hữu nữa khi chết, (2) tin vào thuyết luân hồi: Ấn Độ giáo, một vài tôn giáo đông phương, và phong trào Tân Thời Đại, cho rằng khi chết con người sẽ được đầu thai vào một kiếp khác trong một hình thể khác (cao hơn hoặc thấp hơn tùy vào nếp sống đạo đức hiện tại), (3) chỉ những người công nghĩa mới được hiện hữu ở đời sau, những người ác sẽ bị hủy diệt và không còn nữa.

• Chỉ huy về binh đến thờ (*Công Vụ 4:1*): (bản Truyền Thống: “quan coi đền thờ”, bản BNC: “quan giám điện”). Về quyền lực, có thể nói chức vụ này chỉ dưới thầy tế lễ thượng phẩm. Có trách nhiệm giữ gìn an ninh trật tự đền thờ. Chẳng hạn, không để người Ngoại Bang vượt khỏi phần sân ngoài (hành lang) mà bước vào nơi thánh...

Khai Triển Bài Học

Sau khi Chúa Giê-xu chết, giới lãnh đạo tôn giáo Do Thái tưởng rằng mọi rắc rối đã kết thúc. Nhưng không, các môn đệ đầy sợ hãi

khi ấy, giờ đây lại trở nên mạnh mẽ. Họ rao giảng về Chúa Giê-xu và đặc biệt là Chúa Giê-xu phục sinh. Nhiều người tin theo và không bao lâu nhóm người này trở thành một nan đề mới, ngày càng phức tạp hơn.

Giới lãnh đạo Do Thái quyết định phải đối phó. Hội Thánh gặp bất bớ, và sự can đảm trở nên một nhu cầu cấp thiết.

I. Phi-e-rơ và Giảng bị bắt (Công Vụ 4:1-4)

A. Những kẻ bắt bớ (4:1)

¹Phi-e-rơ và Giảng đương nói với dân chúng, thì các thầy tế lễ, quan coi đền thờ, và người Sa-đu-sê thoạt đến,

Đôi lúc chúng ta ngạc nhiên không hiểu vì sao người ta bắt bớ Hội Thánh. Đôi lúc việc rao giảng Phúc Âm hay nội dung của Phúc Âm đụng chạm đến quyền lợi kinh tế, chính trị, tôn giáo, xã hội của giới nào đó, nên họ chống đối và bắt bớ. Đôi khi vì những khác biệt niềm tin, tín ngưỡng, đạo đức, v.v... Ở đây, chúng ta thấy có ba hạng người được kể đến là: thầy tế lễ, vệ binh đền thờ, và nhóm Sa-đu-sê.

Mỗi nhóm có một lý do riêng hoặc chung để bắt bớ Hội Thánh trong những ngày đầu này. Chúng ta tập trung tìm hiểu nhóm Sa-đu-sê. Họ không tin vào sự sống lại của người chết (xem *Lu-ca* 20:27-40). Vì thế, họ rất bực tức khi nghe giảng về Chúa Giê-xu Cơ Đốc sống lại từ cõi chết.

Chúng ta có thể biết vì sao họ bắt bớ Hội Thánh.

B. Sứ điệp then chốt của Cơ Đốc giáo (4:2)

²tức mình vì hai người dạy dân chúng và rao truyền, nhân Đức Chúa Giê-xu, sự từ kẻ chết sống lại.

Bản thân sứ điệp Cơ Đốc giáo mang nhiều yếu tố thu hút sự chống đối, vì đòi hỏi con người phải có hành vi và thái độ thay đổi tích cực. Vì thế, Hội Thánh ít khi có sự an bình lâu dài. Trên hết, ma quỷ luôn tìm mọi cách để Hội Thánh trở nên yếu đuối, không phát triển.

Sứ điệp chính của Phúc Âm là sự phục sinh của Cứu Chúa Giê-xu Cơ Đốc. "*Từ cõi chết sống lại*" là điểm gây khó chịu hơn hết đối với nhiều người, nhưng thật ra đó chính là điều cần thiết nhất cho nhân loại. Con người do tội lỗi bị ở dưới quyền của ma quỷ và bị sự chết khuất phục. Không có sự sống lại của Chúa Giê-xu, nhân loại không có lối thoát nào cho mọi nan đề của mình. Đây là điểm then chốt và độc đáo, không thể tìm thấy ở bất cứ nơi nào khác ngoài Cơ Đốc giáo.

C. Bắt bớ và phát triển (4:3,4)

³Họ bắt hai người giam vào ngục cho đến bữa sau, vì bấy giờ đã tối rồi. ⁴Dù vậy, có nhiều người đã nghe đạo thì tin, số tin hữu lên đến độ năm ngàn.

Đường như sự phát triển của Hội Thánh ít khi không đi kèm với sự bách hại. Câu hỏi của chúng ta là sự bách hại làm cho Hội Thánh phát triển, hay vì Hội Thánh phát triển mà bị bách hại. Có lẽ có cả hai mặt. Chúng ta không ao ước bị bách hại, hay gặp trở ngại, khó khăn. Chúng ta cầu nguyện để được sống bình an giữa mọi người và chia sẻ tình thương của Chúa cho họ. Đồng thời phải luôn sẵn sàng chịu khổ vì Danh Chúa.

Một điểm nhỏ cần lưu ý: thống kê của Hội Thánh đầu tiên dù thể hiện một sự phát triển đặc biệt, nhưng là một thống kê khiêm tốn. Một số học giả cho rằng nếu tính theo đầu người sẽ có con số vào khoảng 20.000, cả phụ nữ và trẻ em ở giai đoạn này, chứ không phải chỉ là 5.000 đàn ông mà thôi. Không có việc gây nên ấn tượng bằng cách đưa ra một con số thật lớn. Nhiều người, nhiều nhóm ngày nay thích những con số gây ấn tượng và xem sự bắt bớ như một "mốt thời thượng" để tìm kiếm một điều gì đó. Sự chân thật là phẩm chất Chúa cần, và cũng không cần thiết đến những con số.

II. Phi-e-rơ và Giăng Được Thả (Công Vụ 4:23-31)

A. Trở lại với Hội Thánh (4:23,24)

²³Khi chúng đã tha ra, hai người đến cùng anh em mình, thuật lại mọi điều các thầy tế lễ cả và các trưởng lão đã nói. ²⁴Mọi người nghe đoạn, thì một lòng cất tiếng lên cầu Đức Chúa Trời rằng: Lạy Chúa, là Đấng dựng nên trời, đất, biển, cùng muôn vật trong đó,

Nếu bị bắt và được thả, nhiều lúc chúng ta cảm thấy cần suy nghĩ lại. Có nên tiếp tục mọi sự hay không? Con đường Cơ Đốc dường như chỉ thấy toàn một màu đen tối? Những lúc dễ dàng, sung sướng và thoải mái, thì phục vụ Chúa nhưng giờ đây mới là lúc cần đánh giá lại mọi sự.

Phi-e-rơ và Giăng lập tức trở lại với Hội Thánh. Đây là điều được nhấn mạnh. Điều này bày tỏ một quyết tâm tiếp tục con đường đang đi. Và bày tỏ sự gắn bó cùng sống cùng chết với Hội Thánh Chúa.

B. Làm chứng, ca ngợi, và cầu nguyện (4:24b-28)

...Lạy Chúa, là Đấng dựng nên trời, đất, biển, cùng muôn vật trong đó, ²⁵và đã dùng Đức Thánh Linh, phán bởi miệng tổ phụ chúng tôi, tức là đấng tôn Ngài, là vua Đa-vít, rằng: Vì sao các dân nổi giận, Lại vì sao các nước lập mưu vô ích? ²⁶Các vua trên mặt đất dấy lên,

Các quan hiệp lại, Mà nghịch cùng Chúa và Đấng chịu xúc dầu của Ngài...²⁷Và, Hê-rốt và Bôn-xơ Phi-lát, với các dân ngoại, cùng dân Y-sơ-ra-ên thật đã nhóm họp tại thành này để nghịch cùng Đấng tột thánh Ngài là Đức Chúa Jê-sus mà Ngài đã xúc dầu cho, ²⁸để làm mọi việc tay Ngài và ý Ngài đã định trước.

Trở về với Hội Thánh và làm chứng, cùng với Hội Thánh cầu nguyện, ca ngợi Chúa. Không chỉ là một hình ảnh đẹp, nhưng còn là một mẫu mực cho chúng ta noi theo.

Những lời làm chứng chân thật thường khích lệ Hội Thánh rất nhiều. Ngày nay, nhiều Hội Thánh thiếu vắng những lời làm chứng. Hãy khuyến khích sinh hoạt này và cầu nguyện để những lời làm chứng được chân thật, đơn sơ.

Cũng cần xem lại tinh thần ca ngợi Chúa của Hội Thánh. Ca hát, làm động tác, nhảy múa hoặc hát cách êm nhẹ, du dương là tùy vào nền văn hóa, phong tục của từng nơi. Chúng ta không thể và không nên phê phán bất kỳ ai. Nhất là thế giới ngày nay là một thế giới thu nhỏ, khó cưỡng lại sự giao lưu của các nền văn hóa. Tuy nhiên, điều quan trọng là một tinh thần ca hát chúc tụng Chúa thật sự phát xuất từ tấm lòng. Đôi lúc chúng ta phê phán người khác là giả hình, nhưng sự ca ngợi Chúa của chính chúng ta lại bày tỏ một tấm lòng nguội lạnh.

C. Tiếp tục giảng đạo cách can đảm (4:29-31)

²⁹Này, xin Chúa xem xét sự họ ngầm dọ, và ban cho các đấng tột Ngài rao giảng đạo Ngài một cách dạn dĩ, ³⁰đưa tay Ngài ra, để nhờ danh đấng tột thánh của Ngài là Đức Chúa Giê-xu, mà làm những phép chữa lành bệnh, phép lạ và dấu kỳ. ³¹Khi đã cầu nguyện, thì nơi nhóm lại rúng động; ai nấy đều được đấng tột Đức Thánh Linh, giảng đạo Đức Chúa Trời cách dạn dĩ.

Cần lưu ý là Hội Thánh ở đây đã không cầu nguyện xin Chúa ngưng sự bắt bớ, nhưng xin được sự can đảm để tiếp tục giảng đạo.

Đức Thánh Linh đã trả lời cách đặc biệt để chuẩn nhận rằng Ngài đẹp lòng với những gì đang diễn ra trong Hội Thánh Ngài, nhất là lời cầu nguyện của họ. Đất đã rúng động. Xin Chúa ban ơn cho chúng ta để ngày nay Hội Thánh cũng làm rúng động mọi nơi mình hiện diện.

Chúa Giê-xu phán rằng, "Không có đấng tột nào lớn hơn chủ mình. Nếu họ đã bắt bớ ta, cũng sẽ bắt bớ các ngươi" (Giăng 15:20, xem thêm II Ti-mô-thê 3:12). Chúng ta cảm ơn Chúa khi có sự yên lành, nhưng phải luôn sẵn sàng chịu khổ như Chúa chúng ta đã chịu khổ.

Áp Dụng Bài Học

- Mỗi Hội Thánh cần có một tiểu ban viết lại lịch sử của Hội Thánh địa phương mình. Đây là điều cần và rất quan trọng. Tìm kiếm những hình ảnh, phỏng vấn những người già, đối chiếu các tư liệu, để tìm lại một tiểu sử chính xác nhất của Hội Thánh mình. Từ đó, hướng dẫn Hội Thánh biết về lịch sử của mình, để cảm tạ Chúa và tìm hướng đi thích hợp.
- Kèm theo bài học này, Hội Thánh nên mời diễn giả nào chuyên về lịch sử Hội Thánh đến trình bày những phần lịch sử Hội Thánh chung trong một giai đoạn nào đó. Có những phần lịch sử rất cần học và rất hấp dẫn. Nhiều con cái Chúa sẽ được khích lệ nhiều qua việc học lịch sử Hội Thánh.
- Tổ chức các buổi cầu nguyện đặc biệt cho một hướng đi thích hợp của Hội Thánh ở các ban, các nhóm nhỏ. Đến nhà thờ hiệp chung kiêng ăn một buổi sáng, một buổi trưa, hoặc một buổi chiều để khẩn nguyện là một sinh hoạt nên làm định kỳ. Cần lưu ý là buổi kiêng ăn cầu nguyện luôn đi kèm với việc học Kinh Thánh (có thể có ca hát tôn vinh Chúa).
- Mỗi con dân Chúa trong Hội Thánh ngồi lại cách cá nhân, cầu nguyện, hồi tưởng lại đời sống mình, xin Chúa chỉ cho thấy điều gì có thể làm chứng cho Hội Thánh được khích lệ chung. Cần nhớ rằng sự phớt lờ chỉ đem lại tai hại cho cá nhân mình trước mặt Chúa mà thôi (xin nhớ bài học A-na-ria và Sa-phi-ra).

Câu Hỏi Ôn

1. Người Sa-đu-sê không đồng ý điểm nào trong sự dạy dỗ của các sứ đồ?
2. Sứ điệp then chốt và độc nhất vô nhị của Cơ Đốc giáo là gì?
3. Hội Thánh đầu tiên đã cầu nguyện xin điều gì khi họ gặp bất bớ?
4. Chúa bày tỏ sự chấp thuận lời cầu nguyện của Hội Thánh đầu tiên bằng cách nào?
5. Con số phát triển của Hội Thánh được ghi nhận như thế nào?

Chấp Sự Ê-tiên Trung Thành Đến Cuối Cùng

Kinh Thánh: *Công Vụ 6:8-15; 7:54-60*

Câu ghi nhớ: *"Ê-tiên được đầy ơn và quyền, làm dấu kỳ phép lạ rất lớn trong dân" (Công Vụ 6:8)*

Đọc Kinh Thánh Hằng Ngày:

Chúa Nhật	Chấp Sự Ê-tiên Bị Bắt Công Vụ 6:8-15
Thứ Hai	Ê-tiên Giảng Trước Tòa Công Luận Công Vụ 7:1-8
Thứ Ba	Ê-tiên Kể Lại Câu Chuyện của Giô-sép Công Vụ 7:9-16
Thứ Tư	Ê-tiên Kể Giai Đoạn Đầu của Môi-se Công Vụ 7:17-29
Thứ Năm	Ê-tiên Nói về Môi-se, Nhà Giải Phóng Dân Tộc Công Vụ 7: 30-43
Thứ Sáu	Chấp Sự Ê-tiên Thách Thức Người Nghe Công Vụ 7:44-53
Thứ Bảy	Chấp Sự Ê-tiên Bị Ném Đá Chết Công Vụ 7:54-60

Mục đích bài học: *Nhằm giúp người học (1) Kể lại được câu chuyện và những diễn tiến đưa đến việc chấp sự Ê-tiên bị ném đá; (2) so sánh nét tương phản giữa thái độ sợ sệt muốn rút lui của nhiều tín hữu và lòng can đảm lãnh đạo của chấp sự Ê-tiên; và (3) nhớ đến gương can đảm của chấp sự Ê-tiên để cam kết tiếp nối tinh thần dấn thân phục vụ Chúa cách anh dũng của ông.*

Bối cảnh:

Thời gian: Năm 32 SC.

Địa điểm: Giê-ru-sa-lem.

Dàn bài:

- I. Chấp Sự Ê-tiên Bị Bắt (*Công Vụ 6:8-15*)
 - A. Chấp sự Ê-tiên đầy ơn và quyền (6:8)
 - B. Cuộc tranh luận với phe chống đối (6:9,10)

C. Những lời chứng đối chống lại Ê-tiên (6:11-14)

D. Gương mặt rạng rỡ của chấp sự Ê-tiên (6:15)

II. Chấp Sự Ê-tiên Bị Ném Đá (7:54-60)

A. Quyết tâm chống đối của các nhà lãnh đạo tôn giáo (7:54)

B. Chấp sự Ê-tiên kinh nghiệm khái tượng Chúa ban (7:55,56)

C. Bạo hành của phe chống đối (7:57,58)

D. Chấp sự Ê-tiên tuân đạo (7:59,60)

Dẫn Nhập cho Người Lớn

Ý tưởng chủ đạo: *Đầy Tở Trung Tín*

Các tổ chức, cơ quan, trường má, và ngay cả trường học ngày nay đều ra sức thi đua cạnh tranh. Chúng ta thấy xuất hiện không khí tranh đua đó mọi nơi. Thi đua, phấn đấu là điều tốt. Tuy nhiên, khi ganh đua đến chỗ sát phạt, tìm cách hại nhau là đi quá trớn. Nhiều người, hoặc nhóm, tổ chức tiến đến chỗ cye đoan, ganh tị là điều nguy hiểm và đáng buồn! Lầm lúc người ta so đo từ xe cộ, áo quần, hoặc đồ dùng, đến tranh giành ảnh hưởng ...

Lầm người đầy tở trung tín là một cuộc cách mạng trong thế giới người lớn, nhất là trong xã hội đầy tranh đua ngày nay. Khi ta chú ý đến quyền lợi của người khác trước, chúng ta không thể nào tranh giành hoặc dám nghĩ đến việc loại bỏ người nào đó để mình có thể bước lên trên. Thay vào đó, ta vun trồng mối liên hệ và bày tỏ mối quan tâm, yêu thương, và chăm sóc. Phải chăng đây là hình ảnh của một con dân thật của Chúa?

Hoạt động đầu giờ:

- Xếp 3 ghế ngồi để 3 người có thể nhìn thấy mặt nhau. Chị Oanh tìm cách giới thiệu chị Lan là một người mới di chuyển đến ở trong khu vực cho bà Khánh. Cần diễn tả thế nào để thấy chị Lan rất bỡ ngỡ, xa lạ, và bối rối; trong khi chị Oanh thật sự quan tâm và bà Khánh cũng có tâm tình sẵn sàng mừng đón, muốn giúp chị Lan. Phần trình bày của 3 người kéo dài tối đa 2 phút và để ra 3 phút để mọi người nhận định và tham gia giúp người khác.

Dẫn Nhập cho Thanh Thiếu Niên

Ý tưởng chủ đạo: *Tôi Là Người Lãnh Đạo?*

Có nhiều ý kiến khác nhau về làm thế nào để trở nên người lãnh đạo hữu hiệu. Một số không ít người khuyến khích dùng những phương cách giả dối hoặc dùng lối khuy nh loát người khác để tiến thân. Cần giúp để các bạn trẻ biết rõ nguyên tắc lãnh đạo Cơ Đốc dựa trên căn bản của Lời Chúa hoàn toàn khác với đường lối trên.

Chấp sự Ê-tiên là một điển hình. Ông không gây hấn hoặc tạo hiểm khích. Ông bị chống đối vì người khác không hiểu hoặc không chấp nhận lòng nóng cháy của ông cho Chúa. Ông hoàn toàn khác với nhiều người, ông không tấn công thô bạo và cũng chẳng quá thụ động khi làm chứng cho Chúa. Ông thực hành việc lãnh đạo cách đúng đắn, quân bình giữa can đảm và

ân sủng. Ước mong qua bài học hôm nay, mỗi học viên được khuyến khích noi theo gương của chấp sự Ê-tiên trong việc làm chứng cho Chúa.

Hoạt động đầu giờ:

- Mời ba người đóng ba vai trò khác nhau. Người thứ nhất định rủ bạn đi thăm một anh chị em đang nằm bệnh viện, người thứ hai dự tính về để sửa nhà ngay sau giờ lễ thờ phượng, và người thứ ba muốn đi thăm và chăm sóc một thân hữu đã sinh hoạt với chi hội trong vài tuần qua. Cần liên lạc với họ trước vài ngày hoặc tuần trước để giúp mỗi người chuẩn bị tinh thần sẵn sàng. Nên gợi ý để giúp họ cởi mở trong thảo luận, cũng có người sẵn sàng đóng vai mạnh, muốn lấn áp, khuyh loát, chinh phục người kia theo ý mình. Đề nghị dành ra 2, 3 phút để thảo luận, và 2, 3 phút để góp ý, đưa ra nhận định, rút ra bài học.

Gợi Ý cho Thiếu Nhi

Ý tưởng chủ đạo: **Giúp Đỡ Đặc Biệt**

1. Khi có thêm nhiều người tin Chúa, nhu cầu của một số tín hữu bị lãng quên.
2. Tình trạng trở nên tệ hại hơn cho đến khi những nhà lãnh đạo trong Hội Thánh Đầu Tiên quyết định phải làm gì.
3. Bảy tín hữu được chọn ra để giải quyết nan đề trên.
4. Ê-tiên là một trong bảy chấp sự. Ông bị giới chức thẩm quyền bắt vì ông nói về Chúa Giê-xu cách bạo dạn.
5. Chúa muốn mỗi chúng ta là những người giúp đỡ đặc biệt của Chúa ở nhà cũng như tại trường học.

Hoạt động cuối giờ:

- Mời cả lớp cùng tham gia thảo luận điều cần làm vì có hai em đang bị đau nằm tại nhà, mẹ một em khác bị tai nạn đang nằm bệnh viện. Trong khi đó, tiền quỹ của lớp còn rất ít.

- Cần đặt câu hỏi: Chúng ta cần làm gì trong hoàn cảnh có ba gia đình cần chăm sóc hôm nay? Có cần mang theo thứ gì khi đến với các gia đình này chẳng? Tiền quỹ chúng ta còn quá ít, ta phải giải quyết thế nào? Chắc chắn có nhiều ý kiến đóng góp. Vấn đề quan trọng là giúp các em nhìn thấy vấn đề, nhận định ưu tiên khi hành động, tìm hướng giải quyết. Cần để cho các em góp ý và cùng quyết định, hơn là áp đặt ý của chúng ta cho các em.

Câu Hỏi Thảo Luận

- (1) *Chấp sự Ê-tiên có những phẩm chất, đức tính cá biệt nào? Lý do nào khiến ông tỏ ra rất dạn dĩ khi làm chứng về Chúa?*
- (2) *Người ta kết án chấp sự Ê-tiên những gì? Tại sao họ sợ ông và phải tìm cách đưa ra những lời chứng dối?*

(3) *Khải tượng nào được tỏ ra cho Ê-tiên để khích lệ và bảo đảm cho ông giữa cơn bách hại khủng khiếp?*

(4) *Lời chứng của Ê-tiên đã để lại những ấn tượng nào trên những người ném đá ông? Bạn học được điều gì từ ông và có những quyết tâm nào?*

Bối Cảnh (dành cho người hướng dẫn)

● Trong buổi đầu của Hội Thánh Đầu Tiên (*Công Vụ* 1-5), các sứ đồ vẫn ở tại Giê-ru-sa-lem, truyền giảng Phúc Âm cho người Do Thái mà thôi. Tuy nhiên, trong ý định của Chúa thì Tin Mừng phải được truyền giảng đến khắp thế giới (*Ma-thi-ơ* 28:19-20; *Công Vụ* 1:8). Kể từ *Công Vụ* 6, sử gia Lu-ca ghi lại thế nào Đức Chúa Trời đã hoàn tất chương trình của Ngài cho Hội Thánh phát triển và Phúc Âm được truyền bá xa hơn qua cơn bách hại tiếp sau cái chết của Ê-tiên.

● Một nhóm có tên là “Nhà Hội của Những Người Tự Do” chống lại Ê-tiên (6:9). Không ai rõ nhóm này đến từ đâu. Có lẽ thủ lãnh của họ là nô lệ của người La Mã đã được giải phóng và gia nhập Do Thái giáo. Cũng có thể họ là những người Do Thái mà người La Mã đã bắt làm nô lệ sau đó đã giải phóng họ tại La Mã. Có thể họ có nhà cửa tại La Mã, và xây một nhà hội tại Giê-ru-sa-lem, vì họ thường xuyên viếng thăm nơi này. Một giả thuyết thứ ba là những người Do Thái được giải phóng này sống tại các thành phố Bắc Phi, lên Giê-ru-sa-lem để thờ phượng tại Đền Thờ.

● Nhà hội được những người Do Thái đến từ Cyrene, Alexandria, và Asia nằm trong nước Thổ Nhĩ Kỳ (Turkey) ngày nay. Đó là phía tây của Tiểu Á. Những người Do Thái từ Hy Lạp luôn mang mặc cảm thua thiệt so với anh chị em Do Thái chính gốc nên dễ tức giận và muốn thách thức những người thuộc nhóm chuộng truyền thống.

● Trong thời cổ của Y-sơ-ra-ên, người ta thường dùng lối ném đá để xử tử những tội nhân hình sự. Những án phạt trên áp dụng cho những người vi phạm luật Môi-se. Những tội đến phải chết bao gồm dâng con làm của lễ (*Lê-vi Ký* 20:2), đồng cốt bói khoa (20:27), làm việc trong ngày Sa-bát (*Dân Số Ký* 15:32-36), thờ các thần khác (*Phục Truyền* 13:10), nổi loạn chống lại cha mẹ (21:18-21), tà dâm (22:21-24; *Ê-xê-chi-ên* 16:38-40), và phạm thánh hay còn gọi là lộng ngôn (*Lê-vi Ký* 24:14-16; *Giăng* 10:31-33).

● Đàn ông trong cộng đồng thường đứng ra thi hành bản án ném đá (*Phục Truyền* 21:21). Trường hợp phạm tội hình thì luật đòi hỏi phải có tối thiểu hai nhân chứng, và các nhân chứng này phải là người ném viên đá

dầu tiên (*Phục Truyền* 17:5-7; *Giăng* 8:7; *Công Vụ* 7:58). Việc xử tử ném đá phải thực hiện bên ngoài thành phố hoặc trại quân.

Khai Triển Bài Học

Sách *Công Vụ* cho biết Hội Thánh phát triển rất mạnh sau khi Chúa Giê-xu thăng thiên. Số người tin Chúa tăng lên hàng ngàn, vượt quá khả năng quản trị của 12 sứ đồ. Có những khủng hoảng nội bộ xảy ra vì việc cung cấp thực phẩm cho người nghèo không được phân bố công bằng. Các sứ đồ và Hội Thánh họp lại để giải quyết cơn khủng hoảng. Bảy người khôn ngoan và đầy ơn Chúa được chọn để phụ trách công tác này, hầu các sứ đồ có thể dành trọn thì giờ chăm sóc nhu cầu tâm linh, giảng dạy Lời Chúa và cầu nguyện (*Công Vụ* 6:1-7).

I. Chấp SỰ Ê-tiên Bị Bắt (*Công Vụ* 6:8-15)

A. Chấp sự Ê-tiên đầy ơn và quyền (6:8)

⁸Ê-tiên được đầy ơn và quyền, làm dấu kỳ phép lạ rất lớn trong dân.

Một tín hữu tên Ê-tiên được chọn trong số bảy người đó. Ông là người đầy đức tin, khôn ngoan, quyền năng, và ân sủng của Chúa (6:8). Những phẩm chất cao đẹp này cho thấy Ê-tiên là người tận hiến cuộc đời trọn vẹn cho Chúa. Ngài đã dùng ông để chuyển nguồn phước và quyền năng Chúa đến với nhiều người. Đức Chúa Trời không những dùng ông trong công tác phân phối thực phẩm mà cũng đại dụng ông vào những công tác to lớn hơn, giống như các sứ đồ hoặc như Chúa Giê-xu, lúc Ngài còn tại thế.

B. Cuộc tranh luận với phe chống đối (6:9,10)

⁹Nhưng có mấy hội viên của nhà hội gọi là nhà hội của bọn được tự do, với những người quê ở Sy-ren, người quê ở A-léc-xan-đơ, cùng người Giu-đa ở xứ Si-li-si và xứ A-si, nổi lên mà cãi lầy cùng Ê-tiên. ¹⁰Song chúng không chống lại nổi với trí khôn người cùng với Đức Thánh Linh, là Đấng người nhờ mà nói,

Ngoài việc làm nhiều phép lạ, Ê-tiên còn truyền giảng Phúc Âm cách hùng hồn, làm cho những người Do Thái đến từ những vùng khác của đế quốc La Mã bực tức. Khi nghe Ê-tiên, một người Do Thái nói tiếng Hy Lạp truyền giảng về đức tin nơi Chúa Giê-xu và kêu gọi mọi người đặt niềm tin nơi Đấng Mết-si-a làm họ càng nổi nóng

thêm. Tuy nhiên, họ không cãi lại được với Ê-tiên vì Chúa ban cho ông sự khôn ngoan lạ thường (6:10).

C. Những lời chứng đối chống lại Ê-tiên (6:11-14)

¹¹bèn xui xiểm mấy người dạng nói rằng: Chúng ta đã nghe người nói ra những lời phạm đến Môi-se và Đức Chúa Trời. ¹²Chúng xui dân sự, các trưởng lão và các thầy thông giáo, rồi xông vào người, dùng sức mạnh bắt và điệu đến trước tòa công luận. ¹³Chúng đặt ra những kẻ chứng đối, nói rằng: Người này hằng nói những lời phạm đến nơi thánh và luật pháp. ¹⁴Vì chúng chúng ta đã nghe người nói rằng Giê-xu ở Na-xa-rét này sẽ phá nơi đây và đổi tục lệ mà Môi-se đã truyền lại cho chúng ta.

Những người nghịch lại Ê-tiên đã âm thầm thuyết phục một số người khác làm chứng đối chống lại ông. Điều này khiến cho Ê-tiên bị bắt và đưa ra trình diện trước Tòa Công Luận (6:11,12).

Một nhóm làm chứng đối reo lên rằng Ê-tiên nói phạm thánh đến Đức Chúa Trời và Môi-se, chống lại tất cả hệ thống tổ chức của Do Thái giáo (6:13). Họ dùng bạo lực để hành hung Ê-tiên. Đặc biệt họ tố ông đã tuyên bố về một Giê-xu phá hủy đền thờ và đổi luật Môi-se, giống như lời tố cáo và kết tội mà người ta đã đưa ra trong vụ án của Chúa Giê-xu trước đây (6:14).

D. Gương mặt rạng rỡ của chấp sự Ê-tiên (6:15)

¹⁵Bấy giờ, phạm những người ngồi tại tòa công luận đều ngó chăm Ê-tiên, thấy mặt người như mặt thiên sứ vậy.

Khi Ê-tiên đứng trước Tòa Công Luận, mọi người đều nhìn chăm vào ông. Lý do khiến mọi người đều chú tâm vì khuôn mặt của ông sáng rỡ như thiên sứ (6:15). Trong bài diễn văn để tự bảo vệ, Ê-tiên đã cho thấy ông có sự khôn ngoan và can đảm thiên thượng.

II. Chấp Sự Ê-tiên Bị Ném Đá (Công Vụ 7:54-60)

A. Quyết tâm chống đối của các nhà lãnh đạo tôn giáo (7:54)

⁵⁴Chúng nghe những lời đó, thì giận trong lòng, và nghiêng răng với Ê-tiên.

Lời bào chữa của chấp sự Ê-tiên trước Tòa Công Luận (7:2-53) là bài giảng dài nhất được ghi lại trong sách Công Vụ. Nhiều học giả Kinh Thánh đã thảo luận để tìm xem lý do nào khiến các nhà lãnh đạo tôn giáo nổi giận (7:54) và lý do sử gia Lu-ca cũng nhấn mạnh không kém. Cụm từ đáng chú ý là “*giận trong lòng và nghiêng răng với Ê-tiên*” (7:54b). Theo một số người, bài giảng của Ê-tiên đụng đến ba vấn đề mà người Do Thái trong thế kỷ thứ nhất rất trân quý, đó

là lãnh thổ, luật pháp, và đền thờ. Người Do Thái coi trọng lãnh thổ của họ là Đất Hứa. Ê-tiên đồng quan điểm đó, lãnh thổ quan trọng; nhưng nhiều diễn biến lịch sử đã diễn ra bên ngoài lãnh thổ Y-sơ-ra-ên. Ông cũng nhấn mạnh: Nơi nào có sự hiện diện của Chúa, đó là đất thánh (7:2-36).

Người Do Thái tôn trọng luật pháp và người ban luật đó là Môi-se; nhưng Ê-tiên nhắc nhở cử tọa của ông rằng Môi-se đã nói về vị tiên tri đến sau ông, trởi hơn ông nhiều. Điều đáng tiếc, dân này đã từ khước Môi-se, thờ thần tượng, giống như họ đã chối từ, không đón nhận Chúa Giê-xu (7:37-43).

Cuối cùng, người Do Thái xem đền thờ là biểu tượng của Chúa hành động trên đất nước và dân tộc Y-sơ-ra-ên. Tiếc thay, họ chỉ giới hạn Chúa trong khuôn viên đền tạm, mà quên rằng Chúa sống giữa vòng dân tộc, và họ cũng quên vai trò của Đức Thánh Linh. Vì thế, họ đã giết Đấng Mết-si-a và các sứ giả của Ngài, thay vì lắng nghe và vâng lời Ngài dạy (7:44-53).

Như thế, Ê-tiên đã đánh ngã ba trụ cột đức tin căn bản của Do Thái giáo và công bố Chúa Giê-xu là Đấng Mết-si-a, Đấng Công Chính (7:52). Phản ứng tự nhiên của họ là lên án Ê-tiên phạm thánh và ném đá ông (7:54).

B. Chấp sự Ê-tiên kinh nghiệm khái tượng Chúa ban (7:55,56)

⁵⁵Nhưng người được đầy dẫy Đức Thánh Linh, mắt ngó chằm lên trời, thấy sự vinh hiển của Đức Chúa Trời, và Đức Chúa Giê-xu đứng bên hữu Đức Chúa Trời; ⁵⁶thì người nói rằng: Kìa, ta thấy các tầng trời mở ra, và con người đứng bên hữu Đức Chúa Trời.

Ông Ê-tiên không hề nao núng trước thái độ giận dữ của Toà Công Luận. Ông được đầy dẫy Chúa Thánh Linh, nhìn thấy khái tượng, sự vinh hiển rạng loà của Chúa, và Chúa Giê-xu đứng bên phải Đức Chúa Trời (7:55,56).

Thật ra, Ê-tiên đã làm vang vọng mọi lời Chúa Giê-xu đã nói trong phiên xử của Ngài trước đây (Mác 14:62). Chúa Giê-xu nói Ngài ngồi bên phải ngai Đức Chúa Cha, trong khi Ê-tiên nói Đấng Mết-si-a đứng. Có người cho rằng Đấng Christ đã đứng dậy để mừng đón người tuận đạo thứ nhất.

C. Bạo hành của phe chống đối (7:57,58)

⁵⁷Bấy giờ, chúng kêu lớn tiếng lên, bịt lỗ tai lại, cùng nhau chạy a lại, ⁵⁸kéo người ra ngoài thành, rồi ném đá người. Các kẻ làm chứng lấy áo xống mình để nơi chân một người trẻ tuổi kia tên là Sau-lơ.

Cho rằng lời của Ê-tiên phạm thánh, các nhà lãnh đạo tôn giáo đã bịt tai, la lớn tiếng, kéo ông ra ngoài thành và bắt đầu ném đá (7:57,58). Nhìn kỹ vào vụ án này, ta thấy chính Tòa Công Luận chống Chúa, chứ không phải Ê-tiên. Ông cho họ thấy tôn trọng Chúa một cách đúng nghĩa là gì.

Những người làm chứng đã để áo mình nơi chân của Sau-lơ (7:58), sau được đổi thành Phao-lô (13:9). Ông là hội viên Tòa Công Luận (Phi-líp 3:5). Có lẽ Sau-lơ là một trong những người xúi giục vụ xử án Ê-tiên (8:3; 9:1,2).

D. Chấp sự Ê-tiên tận đạo (7:59-60)

⁵⁹Chúng đang ném đá, thì Ê-tiên cầu nguyện rằng: *Lạy Đức Chúa Giê-xu, xin tiếp lấy linh hồn tôi.* ⁶⁰Đoạn, người quì xuống, kêu lớn tiếng rằng: *Lạy Chúa, xin đừng đổ tội này cho họ! Người vừa nói lời đó rồi, thì ngủ.*

Trong khi bị ném đá, Ê-tiên không hề xin đổi xử nhân đạo hoặc chối từ Chúa Giê-xu. Trái lại, ông tận hiến cuộc đời cho Chúa, và xin Ngài tha thứ cho các nhà lãnh đạo tôn giáo (7:59,60). Lời nói của ông giống như điều Chúa Giê-xu đã làm khi bị đóng đinh (Lu-ca 23:34). Ê-tiên vẫn bình an và tràn ngập hy vọng vì biết chắc ngôi Hai Thiên Chúa, Đức Chúa Con, Chúa Cứu Thế, và Chủ của ông đang sẵn sàng đón ông vào Nước Trời vinh quang.

Áp Dụng Bài Học

- Trong những ngày đầu của Hội Thánh (Công Vụ 1-5), các sứ đồ vẫn ở tại Giê-ru-sa-lem, truyền giảng Phúc Âm cho người Do Thái mà thôi. Nhưng chương trình của Đức Chúa Trời là truyền giảng Tin Mừng đến với mọi dân tộc trên cả thế giới (Ma-thi-ơ 28:19-20; Công Vụ 1:8). Bắt đầu từ Công Vụ 6, sứ gia Lu-ca ghi lại thế nào Chúa đã hoàn thành kế hoạch phát triển Hội Thánh và truyền bá Phúc Âm qua sự bách hại, tiếp sau khi Ê-tiên chịu chết vì danh Chúa.
- Theo Chúa, giống như Ê-tiên, chúng ta cần sẵn sàng trả giá cho niềm tin, trung thành với Chúa, dù phải hy sinh. Cần đức tin mạnh và cam kết rõ ràng theo Chúa, không bội ước.

- *Lu-ca cho thấy thế nào Ê-tiên được đưa vào hàng ngũ lãnh đạo Hội Thánh. Qua tiến trình này, Lu-ca cho thấy phẩm chất quan trọng nhất là được đầy dẫy và cai trị bởi Chúa Thánh Linh. Đây là tiến trình cho những người lãnh đạo trong Hội Thánh địa phương, trong chi hội. Trong ân sủng và quyền năng Chúa, một tín hữu yêu mến Chúa hết lòng, người đầy tớ khôn ngoan này (6:3) trở nên người phục vụ, làm rất nhiều phép lạ (6:8), người truyền bá Phúc Âm (6:10), và là người đầu tiên sẵn sàng bỏ mình cho Đấng Christ.*
- *Chúng ta thường ngại nói cho người khác về đức tin của ta nơi Chúa Cứu Thế Giê-xu, vì ta sợ trêu chọc, chối từ. Chúng ta cũng sợ mất mặt, hổ thẹn khi người ta biết mình là môn đệ của Chúa Giê-xu. Ta cũng sợ khi giới thiệu Chúa cho người khác, bị bắt bẻ, không biết đường trả lời. Chúa hứa sẽ ban sự khôn ngoan và đặt những lời cần nói, Chúa sẽ giúp ta trình bày, giới thiệu về Ngài.*
- *Ê-tiên can đảm, mạnh dạn chia sẻ niềm tin dù bị chống đối. Ông nói thẳng, với trọn niềm tin quyết nơi sự bảo vệ, hướng dẫn của Chúa Thánh Linh. Cần trung tín, ngay thật, nói thẳng.*
- *Mạnh dạn, can đảm không có nghĩa là coi thường, không tôn trọng người khác, hoặc gây sự hay hiếu chiến, háo thắng. Thái độ của chúng ta là kiên trì, mềm mỏng, tế nhị, tận trung, quan tâm chăm sóc, phản ánh tình thương, nhân từ, và ân sủng của Chúa.*
- *Giới thiệu Chúa, phục vụ Chúa đòi hỏi phải nhờ cậy Chúa. Cần cầu nguyện thường xuyên, có mối liên hệ đậm đà, sâu sắc với Chúa Cứu Thế. Thiếu kỷ luật tâm linh này, ta rất dễ thất bại.*

Câu Hỏi Ôn

1. Ê-tiên có những đức tính, phẩm chất nào?
2. Tại sao Ê-tiên có thể mạnh dạn đứng lên, chống lại những người đối kháng, đối lập?
3. Người ta kết án Ê-tiên như thế nào?
4. Tại sao các nhà lãnh đạo tôn giáo Do Thái tức giận Ê-tiên?
5. Ê-tiên đã đáp ứng thế nào trước những người ném đá ông?

Mục Lục
(10, 11, 12/2007)

Chủ Đề:
LÀM NHÂN CHỨNG CHO CHÚA

Phần I:

Cả Xứ Giu-đê và Sa-ma-ri

Bài 40	Chấp Sự Phi-líp và Người Sa-ma-ri
Bài 41	Chấp Sự Phi-líp Dạy Người Ê-thi-ô-bi
Bài 42	Đức Chúa Trời Đón Nhận Dân Ngoại Tin Chúa
Bài 43	Sứ Đồ Phi-e-rơ Được Giải Thoát Khỏi Tù

Phần II:

Đến Cùng Trái Đất

Bài 44	Phao-lô Gặp Chúa
Bài 45	Ly-di: Người Phụ Nữ Trung Thành
Bài 46	A-qui-la và Bê-rít-sin Đồng Công Phục Vụ
Bài 47	Sứ Đồ Phao-lô Từ Giã

Phần III:

Chúa Kêu Gọi Một Dân Tộc

Bài 48	Duy Trì Đức Tin Vững Bền
Bài 49	Sa-mu-ên Được Dâng Cho Chúa
Bài 50	Giăng Người Dọn Đường Cho Chúa
Bài 51	Sứ Mạng Người Đầy Tớ
Bài 52	Sống Trong Cộng Đồng Đức Tin

Chấp Sự Phi-líp và Người Sa-ma-ri

Kinh Thánh: *Công Vụ 8:4-25*

Câu ghi nhớ: "Các sứ đồ vẫn ở tại thành Giê-ru-sa-lem, nghe tin xứ Sa-ma-ri đã nhận lấy Đạo Đức Chúa Trời, bèn sai Phi-e-rô và Giảng đến đó" (*Công Vụ 8:14*)

Đọc Kinh Thánh Hằng Ngày:

Chúa Nhật	Chúa Giê-xu Giảng Dạy trong Vùng Giu-đê Ma-thi-ơ 19:1-12
Thứ Hai	Chúa Chữa Bệnh tại Giê-ri-cô Ma-thi-ơ 20:29-34
Thứ Ba	Chúa Thăm Viếng Giê-ri-cô Lu-ca 19:1-10
Thứ Tư	Chúa Giê-xu Gặp Người Phụ Nữ Sa-ma-ri Giăng 4:1-10
Thứ Năm	Nước Sống Giăng 4:11-26
Thứ Sáu	Chấp Sự Phi-líp Giảng tại Sa-ma-ri Công Vụ 8:4-13
Thứ Bảy	Phi-e-rô và Giảng Giảng tại Sa-ma-ri Công Vụ 8:14-17

Mục đích bài học: Nhằm giúp người học (1) Hiểu và có thể kể lại cách tóm tắt về chức vụ của chấp sự Phi-líp tại Sa-ma-ri; (2) giải thích thế nào Phi-líp đã vượt qua được hàng rào chủng tộc và văn hóa khi giảng cho người Sa-ma-ri; và (3) cộng tác và hỗ trợ các nỗ lực truyền giảng và truyền giáo cho các nhóm dân chúng khác biệt văn hóa.

Bối cảnh:

Thời gian: Vào khoảng năm 34 SC.

Địa điểm: Sa-ma-ri.

Dàn bài:

- I. Chức Vụ của Chấp Sự Phi-líp tại Sa-ma-ri (*Công Vụ 8:4-8*)
 - A. Phúc Âm được loan truyền (8:4)
 - B. Nỗ lực truyền giảng của chấp sự Phi-líp (8:5-8)

II. Thách Thức Mới và Quyền Năng Chúa (8:9-17)

A. Phù thủy Si-môn tin Chúa (8: 9-13)

B. Sứ đồ Phi-e-rơ và Giảng được gửi đến (8:14-17)

Dẫn Nhập cho Người Lớn

Ý tưởng chủ đạo: *Cơ Đốc Nhân Không Biên Giới*

Người ta thường định nghĩa xã hội văn hóa là một hệ thống chan hoà của những mô thức sống đến từ học hỏi, qua ý tưởng và sản phẩm, và những đặc tính xã hội. Con người chúng ta dễ bị đóng khung hoặc phản ánh bởi cảnh xã hội mà ta sinh sống. Hầu hết chúng ta cảm thấy thoải mái khi sống và làm việc gần với những người mình quen thuộc hoặc cùng chia sẻ một hệ thống giá trị hay cùng quan niệm.

Khi Đấng Christ ngự trong đời sống ta, Ngài thay đổi những e ngại, sợ sệt người khác bằng những tình cảm gần gũi và thương mến. Thay vì nghĩ những gì họ chống đối hoặc làm hại, ta lại quan tâm đến nhu cầu cần biết Chúa của họ, và làm thế nào để giúp họ thật sự kinh nghiệm sự tha thứ, yêu thương, và bình an từ Chúa Cứu Thế.

Dẫn Nhập cho Thanh Thiếu Niên

Ý tưởng chủ đạo: *Thù Cũ, Bạn Mới*

Gộp lại thành nhóm này hoặc bè kia là hiện tượng thường dễ xảy ra trong giới thiếu niên. Chúng ta thường thấy tình trạng nhóm này không chấp nhận bạn kia.

Những lối suy nghĩ và cách sống này hoàn toàn đi ngược lại Phúc Âm của Chúa Cứu Thế. Chúa Giê-xu muốn những thiếu niên đã tin và biết Chúa chia sẻ Tin Mừng ngay với những thanh thiếu niên mà chúng nghĩ là kẻ chống đối hoặc kẻ thù. Dĩ nhiên đây là việc rất khó, nhưng không có nghĩa là không làm được. Quyền năng của Chúa Cứu Thế sẽ giúp xóa đi, hủy đi những hàng rào ngăn cách.

Cánh đồng truyền giáo cho giới trẻ có thể bắt đầu ngay với gia đình của các bạn trẻ, đi vào trong khu vực họ sinh sống, và cuối cùng tiến đến xã hội rộng lớn hơn. Các bạn trẻ cần chú ý đến những cơ hội để nói cho những người trẻ khác, thế nào Chúa Giê-xu đã làm thay đổi cuộc sống và đem đến cho mình một đời sống đầy ý nghĩa.

Gợi Ý cho Thiếu Nhi

Ý tưởng chủ đạo: *Người của Chúa Kể về Tin Mừng*

1. Một người tin Chúa có tên là Phi-líp đi đến một nơi gọi là Sa-ma-ri để nói cho người tại đó về Chúa Giê-xu.
2. Trong khi ở đó, ông Phi-líp làm nhiều việc đầy năng quyền.
3. Chúa dùng ông Phi-líp khuyến khích một người nổi tiếng là ông Si-môn tin Chúa Giê-xu.

- Những người lãnh đạo Hội Thánh tại Giê-ru-sa-lem cử Phi-e-rơ và Giăng đi đến Sa-ma-ri để khích lệ những người mới tin Chúa tại đó.
- Chúa muốn chúng ta nói về Chúa Giê-xu, chia sẻ niềm tin của chúng ta cho những người chưa biết Chúa.

Câu Hỏi Thảo Luận

(Ghi chú: Sau khi đọc phần Kinh Thánh cho bài học hôm nay, giáo viên hay người hướng dẫn có thể dùng những câu hỏi sau đây để giúp học viên thảo luận, dựa theo những gợi ý trong phần Khai Triển Bài Học. Ngoài phần Kinh Thánh, giáo viên cần nghiên cứu kỹ những câu hỏi này cũng như phần Khai Triển Bài Học trước khi hướng dẫn).

- (1) Các môn đệ của Chúa phản ứng thế nào trước cơn bách hại mà họ phải đối diện? Chấp sự Phi-líp làm gì khi ông đến Sa-ma-ri? Người ta đáp ứng như thế nào?
- (2) Điều gì khiến phù thủy Si-môn ngạc nhiên về Phi-líp? Ông muốn được những gì, và tại sao ông muốn làm như thế?
- (3) Lý do nào khiến Hội Thánh Chúa tại Giê-ru-sa-lem cử hai sứ đồ đến Sa-ma-ri? Họ đã làm gì khi tới đó? Kết quả ra sao? Bạn rút ra được bài học nào?

Bối Cảnh (dành cho người hướng dẫn)

● Sa-ma-ri thuộc miền trung của Palestine, là vùng được ban cho bộ tộc Ép-ra-im và một phần của bộ tộc Ma-na-sa. Ngay giữa trung tâm của vùng này là thành phố cổ Si-chem, nằm gần ngọn núi Ghê-ri-xim cao nhất của Sa-ma-ri. Thành phố này trở thành kinh đô của vương quốc Y-sơ-ra-ên phía bắc dưới triều của vua Giê-rô-bô-am (năm 931-910 T.C.; *I Các Vua* 12:25). Sau này, vua Ôm-ri (vào khoảng 880 T.C.) thành lập thành phố Sa-ma-ri làm kinh đô của vương quốc phía bắc, kéo dài nhiều triều đại cho đến khi rơi vào tay người A-sy-ri vào năm 722 T.C.

● Khi vương quốc phương bắc bị thôn tính, đa số dân chúng bị đày sang A-sy-ri, A-ram thuộc Sy-ri ngày nay và Ba-by-lôn (Iraq). Vào ở thay cho phần lớn người bị đày biệt xứ là những người nước ngoài từ Ba-by-lôn và những nơi khác (*II Các Vua* 17:24). Hôn nhân tạp chủng giữa những người mới đến và người Y-sơ-ra-ên còn sót lại đưa đến một sắc dân mới được gọi là người Sa-ma-ri.

● Do pha trộn giữa dòng máu Do Thái và người ngoại, người ta bắt đầu thờ tà thần (17:29) và từ từ, trung tâm thờ phượng tại đền thờ Giê-ru-sa-lem được chuyển về núi Ghê-ri-xim (*Giăng* 4:20-22). Người Sa-ma-ri bị người Do Thái coi khinh trong suốt dòng lịch sử. Chúng ta thấy rõ điều đó trong

Kinh Thánh Tân Ước. Người Do Thái trong thời Phi-líp nhìn xuống người Sa-ma-ri trong một thái độ khinh miệt rằng họ là giống người tạp chủng không tinh sạch.

- Người Do Thái cũng xem người Sa-ma-ri có một tôn giáo pha trộn nửa vời vì người Sa-ma-ri chỉ chấp nhận các sách Ngũ Kinh, còn từ chối tất cả phần Kinh Thánh khác. Tuy cùng trông đợi Đấng Mết-si-a, người Do Thái và người Sa-ma-ri thường không chấp nhận nhau (*Lu-ca 9:51-56; Giăng 4:9*).

- Sau khi Ê-tiên bị ném đá, Hội Thánh bị bách hại dữ dội. Từ thế kỷ thứ nhất đến thứ ba S.C., Cơ Đốc nhân tiếp tục bị lăng nhục. Những người chống đối có thể dùng bất cứ ngôn từ xấu xa nhất nào để vu oan cho con dân Chúa. Trong tác phẩm "*Sử Biên Niên - Annals*," sử gia La Mã Tacitus (56-120 S.C.) mô tả Cơ Đốc giáo là loại mê tín dị đoan chết người. Ông cũng viết rằng bạo chúa Nero (trị vì 54-68 S.C.) đã đổ mọi tội và xử phạt ghê rợn Cơ Đốc nhân sống trong thành phố để che giấu lời đồn đãi rằng chính ông đã nổi lửa đốt kinh thành La Mã.

- Giáo phụ Tertullian (155-220 S.C.) ghi lại những lời chứng đối vu oan tén tữa ngày càng tăng: "Cảnh sát và những kẻ báo cáo gian kết tội Cơ Đốc nhân là những phạm nhân tội hình về tình dục, giết người, lộng ngôn, phản quốc, thù địch quốc dân và tài sản công, phá hại đền đài, và chống các tôn giáo đã có tại kinh đô La Mã." Cho đến thế kỷ thứ tư S.C., trong triều đại của Constantine thì cơn bách hại Cơ Đốc giáo mới chấm dứt.

Khai Triển Bài Học

Chấp sự Ê-tiên bị ném đá chết, bắt đầu cho thời kỳ Hội Thánh Chúa bị bắt bớ dữ dội, sự thù hận lan tràn khắp Giê-ru-sa-lem nghịch lại những môn đệ của Chúa Giê-xu (*Công Vụ 8*). Hội Thánh còn non trẻ đang độ phát triển mạnh nhưng vì bị bách hại tàn bạo nên phải chạy trốn sang những nơi khác (8:1). Các tín hữu trung kiên lo chôn cất Ê-tiên với nỗi tiếc thương vô bờ (8:2). Trong khi đó, người thanh niên trẻ Sau-lơ say máu cục đoan tìm mọi cách để bắt bớ Hội Thánh, dùng vũ lực để đàn áp, truy nã, bắt bớ tù những người đi theo Đạo mới Giê-xu (8:3), đánh đập (22:19), truy áp tinh thần và thậm chí giết không gớm tay (26:9,10). Chính những người bắt bớ này đã giúp cho Hội Thánh Chúa phát triển. Chúa dùng những nghịch cảnh đau

thương này giúp con dân Chúa chia sẻ Phúc Âm đến những người ngoài cộng đồng Do Thái.

I. Chức Vụ của Chấp Sự Phi-líp tại Sa-ma-ri (Công Vụ 8:4-8)

A. Phúc Âm được loan truyền (8:4)

⁴Vậy, những kẻ đã bị tan lạc đi từ nơi này đến nơi khác, truyền giảng đạo Tin Lành.

Chúng ta học biết trong 8:4 rằng những người tin Chúa chạy khắp nơi để tránh cơn bách hại bùng nổ tại Giê-ru-sa-lem. Tuy nhiên, họ không thể giấu kín, mà mạnh dạn chia sẻ niềm tin nóng cháy mà họ đã kinh nghiệm để đem Tin Mừng cứu rỗi đến với nhiều người. Những người chưa được cứu nghe đến Chúa Giê-xu chính là Đấng Mết-si-a đã được hứa ban trong Kinh Thánh Cựu Ước. Ngài bị hành hình, bị giết chết cách sỉ nhục trên cây thập tự, nhưng đã sống lại cách khải hoàn. Sứ điệp về Ngài được chia sẻ, loan truyền khắp nơi với sự nhấn mạnh cần phải ăn năn tội và đặt đức tin nơi Chúa Cứu Thế Giê-xu.

Nghịch cảnh đau thương có thể đem lại kết quả tốt không ngờ. Hơn nữa, những khó khăn ngăn chặn trước mắt đem lại những lợi ích lâu dài. Những ai đặt niềm tin nơi Chúa Cứu Thế có thể nhìn xa hơn, vượt lên khỏi những khổ đau trước mắt, đưa tầm mắt lên cao, thấy bông trái tâm linh còn đến cõi đời đời.

B. Nỗ lực truyền giảng của chấp sự Phi-líp (8:5-8)

⁵Phi-líp cũng vậy, xuống trong thành Sa-ma-ri mà giảng về Đấng Christ tại đó. ⁶Đoàn dân nghe người giảng và thấy các phép lạ người làm, thì đồng lòng lắng tai nghe người nói; ⁷vì có những tà ma kêu lớn tiếng lên mà ra khỏi nhiều kẻ bị ám, cùng kẻ bại và què được chữa lành, cũng nhiều. ⁸Tại cơ đó, trong thành được vui mừng khôn xiết.

Trong số những người tan lạc khắp nơi vì cơn khủng bố dữ dội đó, có chấp sự Phi-líp (8:5). Bất cứ nơi nào họ đến, họ hăng say truyền bá Phúc Âm. Giống như Ê-tiên, Phi-líp cho thấy sự trung tín phục vụ của một người có thể vượt xa hơn lãnh vực mà người đó nhận lãnh. Chức vụ, công tác được ghi trong chương này mới là khởi đầu của một chức vụ đầy dẫy bông trái tốt (21:8).

Phi-líp đi "xuống" khỏi những ngọn đồi tại Giê-ru-sa-lem đến thành Sa-ma-ri. Phi-líp đi lánh nạn do cơn bách hại này và bắt đầu truyền bá Phúc Âm cho dân chúng. Điều ngạc nhiên là họ lắng nghe

ông là người Do Thái giảng (8:6). Có thể họ cảm thấy chấp nhận được vì ông là người Do Thái theo văn hóa Hy Lạp (6:1). Cơ bất bớ mà Phi-líp vừa trải qua cũng giúp họ nhìn với thái độ thiện cảm. Điều quan trọng, họ chứng kiến những phép lạ lớn mà Phi-líp đã làm trước mắt. Họ nhìn thấy ông chữa lành cho nhiều người (8:6,7). Tất cả dân chúng đều hân hoan đón nhận (8:8).

II. Thách Thức Mới và Quyền Năng của Chúa (Công Vụ 8:9-17)

A. Phù thủy Si-môn tin Chúa (8:9-13)

⁹Bấy giờ trong thành đó có một người tên là Si-môn, làm nghề phù phép, tự khoe mình là một người danh tiếng, khiến cho người Sa-ma-ri rất lấy làm lạ lùng. ¹⁰Hết thầy từ trẻ đến già đều nghe theo người, mà nói rằng: Chính người là quyền phép của Đức Chúa Trời, tức là quyền phép lớn như thường gọi vậy. ¹¹Nhân đó chúng nghe theo người, vì đã lâu nay người lấy phù phép giục họ thầy đều phải khen lạ. ¹²Nhưng khi chúng đã tin Phi-líp, là người rao giảng Phúc Âm của nước Đức Chúa Trời và danh Đức Chúa Giê-xu Christ cho mình, thì cả đàn ông đàn bà đều chịu phép báp-tem. ¹³Chính Si-môn cũng tin, và khi đã chịu phép báp-tem, thì ở luôn với Phi-líp; người thấy những dấu lạ phép kỳ đã làm ra, thì lấy làm lạ lắm.

Lúc ấy có một phù thủy tên là Si-môn đã nhiều năm dùng bùa phép mê hoặc dân chúng. Ông đã làm cho người Sa-ma-ri tin rằng ông là vị cứu tinh đầy quyền năng đến từ Chúa (8:9-11 *TKHD*). Nhưng khi nghe Phi-líp giảng và những phép lạ người làm thì ngay cả phù thủy Si-môn cũng kinh ngạc vô cùng (8:13). Ân sủng của Chúa đã tác động sâu xa, khi nghe Phi-líp giảng giải về Chúa Giê-xu thì nhiều người Sa-ma-ri, cả nam lẫn nữ đều bằng lòng từ bỏ thái độ và bản chất tội lỗi cũ, tin Chúa và chịu phép báp-tem (8:12 *TKHD*); cả Si-môn cũng tin nữa. Tương tự, khi tin Chúa, chúng ta phải từ bỏ con người tội lỗi cũ, mới nhận được đời sống mới trong Chúa. Tất cả những suy nghĩ và thành kiến cũ, lối sống, thói quen, tật xấu cũ cần phải từ bỏ để Chúa Cứu Thế có thể hành động trong chúng ta.

Si-môn đi theo Phi-líp bất cứ nơi nào ông đi, người phù thủy cũ hết sức ngạc nhiên và khâm phục Phi-líp (8:13). Thật ra, Phi-líp hoàn toàn không muốn phô trương tên tuổi cá nhân, nhưng ân sủng Chúa ngập tràn trên ông và Chúa muốn dùng ông để chinh phục người Sa-ma-ri cho Ngài.

Câu hỏi đặt ra là Si-môn có thật sự tin Chúa chăng? Câu 8:13 cho thấy điều đó, nhưng trong 8:20-23 thì khác. Có rất nhiều câu trả lời

khác nhau. Một số cho rằng Si-môn chỉ tin khi thấy quyền năng Chúa qua Phi-líp. Những người khác dựa vào lời của sứ đồ Phi-e-rô nói trong 8:20-23, thì cho là Si-môn chỉ lạm dụng để muốn mua quyền năng Chúa và tiếp tục thao túng như ngày trước. Tuy nhiên, dựa theo những điều Phi-e-rô cảnh cáo (8:20-23) và câu trả lời của Si-môn (8:24); chúng ta cần cầu xin Chúa cho ân sủng của Ngài tác động trên mọi tấm lòng, để tất cả đều hết lòng ăn năn, từ bỏ tham vọng cũ, và được Chúa dùng cho danh Ngài.

B. Sứ đồ Phi-e-rô và Giăng được gửi đến (8:14-17)

¹⁴Các sứ đồ vẫn ở tại thành Giê-ru-sa-lem, nghe tin xứ Sa-ma-ri đã nhận lấy đạo Đức Chúa Trời, bèn sai Phi-e-rô và Giăng đến đó. ¹⁵Hai người tới nơi, cầu nguyện cho các môn đệ mới, để cho được nhận lấy Đức Thánh Linh. ¹⁶Vì Đức Thánh Linh chưa giăng xuống trên một ai trong bọn đó; họ chỉ nhận danh Đức Chúa Giê-xu mà chịu phép báp-tem thôi. ¹⁷Phi-e-rô và Giăng bèn đặt tay trên các môn đệ, thì đều được nhận lấy Đức Thánh Linh.

Trong thời gian Hội Thánh trải qua cơn bách hại khủng khiếp tiếp sau khi Ê-tiên bị ném đá, các sứ đồ vẫn can đảm ở lại Giê-ru-sa-lem để duy trì sự hiện diện của công việc Chúa đang tiếp tục tại trung tâm đầu tiên đó. Khi nghe tin Chúa đại dụng Phi-líp tại Sa-ma-ri, hai sứ đồ Phi-e-rô và Giăng được sai đến thăm (8:14). Hai ông đến thăm khu vực vừa được quyền năng Chúa đổi mới. Phi-líp đã giúp họ đặt nền tảng căn bản. Hai sứ đồ đến để củng cố và giúp những tín hữu mới lớn lên trong đức tin. Điều đầu tiên hai người làm là cầu nguyện để tất cả người tin Chúa đều nhận lãnh Đức Thánh Linh (8:15).

Lu-ca giải thích rằng Chúa Thánh Linh chưa đến với người tin (8:16) vì họ mới được làm báp-tem nhân danh Chúa Giê-xu. Câu này đưa ra những câu hỏi quan trọng về tín lý. Làm thế nào mà những người tin Chúa và công khai xưng nhận đức tin qua lễ báp-tem lại chẳng nhận được Đức Thánh Linh để xác chứng họ là con dân Chúa (8:12)?

Các nhà giải kinh có nhiều quan điểm khác nhau về câu hỏi này. Một số cho rằng những gì hai sứ đồ làm là giai đoạn hai trong ân sủng Chúa, sau khi Chúa Thánh Linh đến với những người tin và ấn chứng họ thuộc về Ngài. Một số khác cho rằng công việc của các sứ đồ nhằm đưa tín hữu mới lên một bước cao hơn trong tri thức và kinh nghiệm tâm linh. Số khác cho rằng những gì hai sứ đồ làm nhằm cho

thấy rằng quyền năng Chúa Thánh Linh đang tác động mạnh hơn tại Sa-ma-ri để giúp tín hữu tại Giê-ru-sa-lem sẵn sàng chấp nhận anh chị em người Sa-ma-ri này.

Hai sứ đồ cũng như Hội Thánh Chúa tại Giê-ru-sa-lem đã nghe về những việc lớn mà Chúa làm tại Sa-ma-ri, hai ông chắc chắn muốn ủng hộ và giúp họ tiến xa hơn nữa, nên đã đặt tay cầu nguyện để Chúa Thánh Linh sử dụng họ cách lớn lao cho nhà Ngài (8:17). Đặt tay cầu nguyện xin Chúa ban phước là điều thường xảy ra trong vòng người Do Thái và cũng để xác nhận Hội Thánh ủy thác con dân Chúa cho trách nhiệm nào đó. Lu-ca cũng đã từng ghi lại những biến cố con dân Chúa được đầy đầy Đức Thánh Linh (Công Vụ 2:2-4; 4:31). Chúng ta không thấy tác giả Lu-ca ghi lại kết quả của việc đặt tay. Điều chắc chắn là Chúa đã, đang, và sẽ tiếp tục vận hành trên con dân Chúa cho mục đích mà Ngài dành cho để tất cả đều thấy quyền năng siêu nhiên từ Chúa Thánh Linh đang tác động trong lòng rất nhiều người.

Áp Dụng Bài Học

- Dù Chúa Giê-xu dạy phải đi làm chứng về Ngài cho đến cùng trái đất (Ma-thi-ơ 28:19-20; Công Vụ 1:8), nhưng con dân Chúa vẫn thấy vui thỏa và tận hưởng phước hạnh Chúa ban tại Giê-ru-sa-lem. Có lẽ họ tiếp tục sống tại đó, nếu Chúa không cho cơn bách hại xảy ra (8:1-3). Nghịch cảnh, khó khăn giúp ta nhận định lại vấn đề và hành động tốt hơn.
- Cảm tạ Chúa cho có những người như Phi-líp, tận dụng mọi cơ hội cho công cuộc truyền bá Phúc Âm, để Phúc Âm của Chúa được tiếp tục loan truyền và đến với người Việt chúng ta hơn 90 năm qua.
- Nhà Truyền đạo Phi-líp bị đẩy đến vùng đất lạ mà trước đó, chắc chắn cả hai bên đều không chấp nhận nhau. Với Chúa và công cuộc truyền bá Phúc Âm, không nơi nào mà Chúa không thể sai chúng ta đến.
- Đầu phục và tận hiến là khẩu hiệu mà Phi-líp đã hết lòng làm theo. Chắc chắn ông phải dành nhiều thì giờ nghiên cứu, học hỏi, đi ra, đến với người khác, bày tỏ thiện chí và lòng nóng cháy của người truyền bá Phúc Âm. Chúa đã dùng ông cách lớn lao và dùng nhiều người khác trong hơn 2000 năm qua. Ngài cũng sẽ tiếp tục kêu gọi và đại dụng nhiều người nữa, trong đó có bạn và tôi.

- Chúa đặt sứ giả của Ngài vào mọi nơi, mọi chỗ, mọi hoàn cảnh, có khi hoàn toàn khác lạ, nghịch lý trong cái nhìn của loài người. Nhưng Chúa đã đại dụng Phi-líp, chắc chắn Chúa sẽ ban ơn, dùng chúng ta khi ta bằng lòng lắng nghe, chịu học hỏi, và hết lòng phục vụ. Có khi đó là những người đang sống trong khu xóm, trong sở làm, trường học, ... gần sát với ta.
- Chắc chắn có nhiều "Si-môn" tương tự trong công tác, chức vụ mà chúng ta đã, đang và sẽ đảm nhiệm. Có lúc phải cảnh cáo mạnh mẽ, nhưng ân sủng của Chúa vẫn dành cho người thật lòng ăn năn, và Chúa vẫn muốn dùng mỗi chúng ta để đem ân lành, ân sủng, tha thứ, và phục hồi của Ngài đến với nhiều người.
- Cần cầu nguyện thường xuyên để biết rõ ý Chúa và mạng lệnh của Ngài cho chúng ta trong ngày đó, thời điểm đó và để Chúa Thánh Linh hành động cách trọn vẹn trong chúng ta.
- Cần cầu nguyện, khích lệ, và hỗ trợ nhau. Thăm viếng, động viên, xác nhận chức vụ của nhau và cộng tác như các sứ đồ đã làm – và chúng ta cần làm nhiều hơn nữa ngày nay.

Câu Hỏi Ôn

1. Phi-líp làm gì khi ông đặt chân đến Sa-ma-ri?
2. Dân chúng tại đó đáp ứng thế nào đối với chức vụ của Phi-líp?
3. Si-môn nhận thấy điều gì khi ông theo sát Phi-líp?
4. Phi-e-rơ và Giảng được giao cho nhiệm vụ gì khi họ đến Sa-ma-ri?
5. Điều gì xảy ra khi hai sứ đồ đặt tay lên những người mới tin tại Sa-ma-ri?

Bài 41

Chúa Nhật ___/___/200__

Chấp Sứ Phi-líp Dạy Người Ê-thi-ô-bi

Kinh Thánh: Công Vụ 8:26-38

Câu ghi nhớ: "Phi-líp bèn mở miệng, bắt đầu từ chỗ Kinh Thánh đó mà rao giảng Đức Chúa Giê-xu cho người" (Công Vụ 8:35)

Đọc Kinh Thánh Hằng Ngày:

Chúa Nhật	Chúa Giê-xu Dạy về Cách Xử Sự với Người Ma-thi-ơ 5:38-42
Thứ Hai	Chúa Giê-xu Dạy về Dấu Lạ Ma-thi-ơ 12:38-42
Thứ Ba	Chúa Giê-xu Dạy Ni-cô-đem về Sự Sinh Lại Giăng 3:1-15
Thứ Tư	Chúa Giê-xu Quở Trách Người Pha-ri-si và Sa-đu-sê Ma-thi-ơ 15:1-9
Thứ Năm	Chúa Giê-xu Đặt Câu Hỏi cho Người Pha-ri-si Ma-thi-ơ 22:41-46
Thứ Sáu	Chấp Sự Phi-líp Gặp Viên Chức Người Ê-thi-ô-bi Công Vụ 8: 26-31
Thứ Bảy	Chấp Sự Phi-líp Công Bố Tin Mừng Công Vụ 8: 32-40

Mục đích bài học: Nhằm giúp người học (1) Hiểu và kể lại được thế nào chấp sự Phi-líp đã dùng Kinh Thánh để dạy người Ê-thi-ô-bi về Chúa Giê-xu; (2) giải thích cách Phi-líp dùng Kinh Thánh Cựu Ước là một gương mẫu cho chúng ta ngày nay; và (3) ghi ra những phân đoạn hoặc câu Kinh Thánh có thể giúp bạn đưa một người đến chỗ quyết định tin Chúa Giê-xu.

Bối cảnh:

Thời gian: Vào khoảng năm 34 SC.

Địa điểm: Con đường sa mạc từ Giê-ru-sa-lem đến Ga-xa.

Dàn bài:

- I. Những Chi Tiết Đáng Chú Ý (Công Vụ 8:26-28)
 - A. Lệnh truyền từ Chúa (8:26)
 - B. Bối cảnh của vị quan Ê-thi-ô-bi (8:27, 28)
- II. Vị Quan Người Ê-thi-ô-bi Tin Chúa (8:29-38)
 - A. Lời mời gọi cho Phi-líp (8:29-31)
 - B. Đọc Cựu Ước và được giải nghĩa (8:32-35)
 - C. Vị quan Ê-thi-ô-bi được làm báp-tem (8:36-38)

Dẫn Nhập cho Người Lớn

Ý tưởng chủ đạo: **Thông Giải Lời Chúa**

Một thanh niên đang bối rối vì những gì xảy ra trong đời sống, quan sát kỹ một cụ già ngồi ghế đối diện trong tuyến xe lửa Hà Nội - Sài Gòn. Anh ngạc nhiên khi thấy cụ say sưa đọc một quyển sách dày với tất cả bình an, thỏa

nguyện. Không giữ yên lặng được lâu, anh tò mò hỏi ông cụ: "Bác đang đọc sách gì có vẻ say mê và vui thoải như thế?"

"Bác đang đọc Kinh Thánh," ông cụ trả lời. "Trông bác có vẻ bình an thoải mái quá!" người thanh niên nói tiếp. Ông cụ vui mừng trả lời câu nhận xét của người bạn trẻ và từ từ chia sẻ lý do làm cụ bình an, vui thoải. Chẳng thanh niên cũng nhận ra mình còn trẻ, nhưng tâm tư đầy ầu lo sợ hãi. Từng bước ông cụ lật Kinh Thánh, giúp người bạn trẻ đọc nhiều phân đoạn khác nhau, và đặt câu hỏi giúp anh suy nghĩ, nhận định; cũng như phân giải các phần Kinh Thánh kia để anh hiểu rõ. Cụ nói, Chúa Giê-xu yêu thương anh, đã chết thế cho tội lỗi của anh. Trước khi xe đến Saigon, người thanh niên đã nhờ ông cụ hướng dẫn cầu nguyện tin Chúa Cứu Thế Giê-xu.

Hoạt động đầu giờ:

- Một kịch nhỏ với ba người đều rất bận rộn trong đời sống cá nhân với những dự tính đã có sẵn. Tuy nhiên, một người thứ tư đến báo cho biết con một học viên khác vừa bị tai nạn xe. Cần đưa ra thảo luận với gợi ý trước để người nào bằng lòng dành ưu tiên cho việc giúp đỡ người khác, dù chính mình cũng rất bận rộn với chương trình đã tính trước.

Dẫn Nhập cho Thanh Thiếu Niên

Ý tưởng chủ đạo: **Cam Kết Học Tập**

Trong bài học tuần này chúng ta được biết thế nào ông Phi-líp lắng nghe theo mạng lịnh Chúa dạy, bằng lòng rời bỏ mục vụ của ông để vào sa mạc theo điều Chúa muốn. Nhờ cam kết học tập Lời Chúa trước đó, nên ông hiểu rõ ý nghĩa của Kinh Thánh và có thể giải thích ý nghĩa của phần Thánh Kinh trong Ê-sai mà vị quan Ê-thi-ô-bi đang đọc mà không hiểu. Vị quan này không những tin Chúa mà có thể chia sẻ niềm tin cho người khác khi trở về đất nước mình.

Trung tín học Lời Chúa trong Kinh Thánh chắc chắn sẽ giúp những thanh thiếu niên tin Chúa biết cách áp dụng Lời Chúa vào cuộc sống. Điều này cũng sẽ giúp người trẻ tự tin và tự nhiên trong việc chia sẻ niềm tin cho người gần gũi. Khi những bạn trẻ sẵn sàng chia sẻ niềm tin, Chúa Thánh Linh chắc chắn sẽ soi sáng và đem lại những kết quả đáng khích lệ.

Hoạt động cuối giờ:

- Một thành viên trong lớp có mẹ bị tai biến mạch máu não, gia đình đơn chiếc. Cần thảo luận xem phải hỗ trợ, chia nhau thăm viếng, chăm sóc, giúp đỡ như thế nào trong khi mỗi người đều phải đi học, đi làm thêm.

Gợi Ý cho Thiếu Nhi

Ý tưởng chủ đạo: **Tin Hữu Nói về Chúa Giê-xu**

1. Một viên chức quan trọng từ một nơi gọi là Ê-thi-ô-bi đến thành phố Giê-ru-sa-lem để thờ phượng Chúa.

2. Khi viên chức này trên đường đi về nhà thì Chúa Thánh Linh thúc giục một người có tên là Phi-líp đến gặp viên chức đó và giới thiệu Chúa Cứu Thế Giê-xu.

3. Nhằm giúp viên chức đó hiểu Tin Mừng của Chúa, Phi-líp phải giải nghĩa, giúp viên chức đó hiểu phần Kinh Thánh trong sách Ê-sai.

4. Chúa dùng ông Phi-líp để hướng dẫn viên chức đó đặt niềm tin nơi Chúa Giê-xu.

5. Chúng ta cũng có thể dùng Kinh Thánh một cách đặc biệt để giúp người khác tin Chúa Giê-xu.

Câu Hỏi Thảo Luận

- (1) Lý do nào khiến thiên sử của Chúa hướng dẫn Phi-líp đi về phía Nam, hướng đến Ga-xa? Phi-líp đáp ứng như thế nào?
- (2) Vị quan này đang làm gì khi Phi-líp đến? Tại sao vị quan này lúng túng, bối rối khi đọc Ê-sai 53:7,8? Điều gì giúp chúng ta có thể nói rằng vị quan này đang tìm kiếm Chúa?
- (3) Cuộc gặp gỡ đem lại những kết quả nào? Chúng ta học được điều gì qua phương pháp chia sẻ niềm tin, hoặc làm làm chứng về Chúa Giê-xu của Phi-líp?

Bối Cảnh (dành cho người hướng dẫn)

- Ê-thi-ô-bi trong thời cổ nằm trong vùng Nubia, phía nam của Ai Cập, nơi mà thác nước đầu tiên của sông Nile đổ vào Sudan. Ê-thi-ô-bi ngày nay nằm xa hơn về phía đông nam.

- Nhiều học giả Thánh Kinh cho rằng Ê-thi-ô-bi tương đương với Cu-sơ (Sáng Thế 2:13) hoặc Cút (Ê-sai 11:11). Đây là cựu thù của Ai Cập trong nhiều thế kỷ, cố giành độc lập, khi thắng khi thua, tùy theo sức mạnh của các Pha-ra-ôn. Sau khi A-sy-ri chinh phục Ai Cập vào năm 671 T.C., Ê-thi-ô-bi duy trì một trung tâm thương mại lớn. Gióp nhìn thấy Cu-sơ hoặc Cút là nơi có hoàng ngọc và các mỏ khác (Gióp 28:19). Một lãnh tụ đầy quyền lực của Ê-thi-ô-bi là Tiệt-ha-ca đã giúp Ê-xê-chia khi San-chê-ríp tấn công Giu-đa vào năm 701 T.C. (II Các Vua 19:9; Ê-sai 37:9).

- Kinh đô Náp-ba-ta của Ê-thi-ô-bi bị hủy phá năm 300 T.C. Người ta dời kinh đô đến Mê-rô về phía nam, và vương quốc được tiếp tục khoảng 600 năm nữa. Các nhà khảo cổ đã khám phá được nhiều lăng tẩm kim tự tháp tại Náp-ba-ta và Mê-rô, cũng như các đền đài Ai Cập khác tại đó.

- Các viên chức quan trọng triều đình cổ xưa đều là những hoạn quan. Không bị áp lực sinh lý như những người đàn ông khác, các hoạn

quan được giao trách nhiệm chăm sóc các cung phi, mỹ nữ của vua (Ê-xơ-tê 2:15). Trong một số trường hợp, hoạn quan là một tước vị trong triều đình, chưa hẳn họ đã bị thiến. Nhiều nhà giải kinh cho rằng vị quan Ê-thi-ô-bi trong chương Thánh Kinh học hôm nay (8:27), thuộc vào loại này. Bằng chứng cho thấy ông đến Giê-ru-sa-lem để thờ phượng. Theo luật Do Thái, người hoạn không được phép bước vào nơi thờ phượng, hội họp (*Phục Truyền* 23:1; Ê-sai 56:4,5). Hơn thế nữa, vị quan Ê-thi-ô-bi này trông coi ngân khố chứ không phải giám sát các cung phi.

Khai Triển Bài Học

Bài học hôm nay cho chúng ta biết một người từ nước Ê-thi-ô-bi đã tin Chúa như thế nào. Trong thời Tân Ước, có rất nhiều nữ hoàng của Ê-thi-ô-bi mang danh hiệu Can-đác. Có lẽ đó là tước hiệu chứ không phải tên riêng. Nhiều nhà lãnh đạo Cơ Đốc tại Ê-thi-ô-bi ngày nay tin rằng vị hoạn quan trong bài học hôm nay là nhà truyền đạo đầu tiên của đất nước này. Thật ra, nhiều người cho rằng vị quan này tin Chúa là bắt đầu cho sự ứng nghiệm của *Thi Thiên* 68:31.

Nhà chép sử kể lại thế nào Phi-líp vui thỏa phục vụ Chúa tại Sa-ma-ri, nơi mà công cuộc truyền bá Phúc Âm đem lại nhiều kết quả tốt đẹp. Nhiều phép lạ lớn đã xảy ra, nhiều đáp ứng tốt với chức vụ và sự giảng dạy của ông, rất nhiều người tin Chúa. Nếu hành động giống như nhiều người, chắc chắn Phi-líp sẽ tiếp tục phục vụ tại Sa-ma-ri, vui hưởng những gì mà ông đã tạo được trong ơn Chúa, không màng đến những gì xảy ra tại các nơi khác. Nhưng Đức Chúa Trời có những kế hoạch khác lạ cho ông.

I. Những Chi Tiết Đáng Chú Ý (Công Vụ 8:26-28)

A. Lệnh truyền từ Chúa (8:26)

²⁶*Bấy giờ, có một thiên sứ của Chúa phán cùng Phi-líp rằng: Hãy chớ dặng đi qua phía nam, trên con đường từ thành Giê-ru-sa-lem xuống thành Ga-xa. Đường ấy vắng vẻ.*

Một thiên sứ của Chúa bảo Phi-líp chạy về hướng Nam, tới quãng đường giữa Giê-ru-sa-lem và Ga-xa (8:26 *TKHD*). Trong thời cổ, Ga-xa là thành phố cách Giê-ru-sa-lem vào khoảng 50 dặm. Thành phố nguyên thủy đã bị hủy phá trong thế kỷ thứ nhất và thành phố mới được xây cất gần phía biển.

Dù không biết rõ mình sẽ tìm ra được con đường trong sa mạc hay chẳng, Phi-líp vâng lời Chúa phán qua thiên sứ. Rời vùng đất và chức vụ đã ổn định với nhiều người tin Chúa, Phi-líp đi vào sa mạc. Những cơ hội Chúa đưa đến không phải lúc nào cũng hào hứng thích thú, làm chúng ta nghĩ có triển vọng đang đến từ nơi nào khác. Cần đầu phục như Phi-líp, chúng ta đi vào những nơi mà Chúa đang mở cửa, vì chắc chắn Chúa sẽ làm những việc kỳ diệu mà trí óc giới hạn của chúng ta không bao giờ nghĩ đến.

B. Bối cảnh của vị quan Ê-thi-ô-bi (8:27,28)

²⁷Người chờ dậy và đi. Kia, có một hoạn quan Ê-thi-ô-bi, làm quan hầu của Can-đác, nữ vương nước Ê-thi-ô-bi, coi sóc hết cả kho tàng bà, đã đến thành Giê-ru-sa-lem để thờ phượng, ²⁸khi trở về, ngồi trên xe mà đọc sách tiên tri Ê-sai.

Con đường chạy dài phía nam Giê-ru-sa-lem đến Ai Cập là con đường chính, huyết mạch đối với nhiều khách du lịch thời bấy giờ. Chúa cho Phi-líp biết có một nhân vật quan trọng đang đi trên con đường đó, người nầy giữ vai trò tương đương với bộ trưởng tài chánh của nữ hoàng Can-đác (8:27).

Khi ngồi trên xe ngựa, vị quan đọc lớn tiếng (8:28); đây là cách người ta thường làm thời bấy giờ. Tuy nhiên, các cuộn chỉ thảo và những tài liệu để đọc không được phổ biến lúc bấy giờ, vì việc sao chép bằng tay rất khan hiếm trong thời đó. Chỉ có những người giàu và quyền thế mới có đủ khả năng đọc các văn phẩm. Lại càng khó khăn hơn cho một người không phải là Do Thái có thể đọc Kinh Thánh Cựu Ước bằng tiếng Hê-bơ-rơ, như trong trường hợp vị quan này.

Vị quan này có một bản Kinh Thánh Ê-sai để đọc và lại đến thờ phượng tại Giê-ru-sa-lem, chúng ta có thể kết luận rằng ông đã tin Do Thái giáo. Nếu không thì ông ta cũng là một người "kính sợ Chúa" – một danh hiệu dành cho những người ngoại tin vào Đức Chúa Trời, Chân Thần của Y-sơ-ra-ên, nhưng chưa làm lễ cắt bì. Người Ê-thi-ô-bi này đã thờ phượng Chúa là Chân Thần.

II. Vị Quan Người Ê-thi-ô-bi Tin Chúa (Công Vụ 8:29-38)

A. Lời mời gọi cho Phi-líp (8:29-31)

²⁹Đức Thánh Linh phán cùng Phi-líp rằng: *Hãy lại gần và theo kịp xe đó.*

³⁰Phi-líp chạy đến, nghe người Ê-thi-ô-bi đọc sách tiên tri Ê-sai, thì nói rằng:

Ông hiểu lời mình đọc đó chăng? ³¹Hoạn quan trả lời rằng: Nếu chẳng ai dạy cho tôi, thế nào tôi hiểu được? Người bèn mời Phi-líp lên xe ngồi kế bên.

Phi-líp nhận ra tiếng phán của Chúa giục ông đến gần xe ngựa (8:29). Một bài học cho chúng ta đó là Phi-líp đã đầu phục Chúa (8:26), nên ông có thể nghe được tiếng của Ngài. Nếu Phi-líp từ chối đi vào sa mạc, chắc chắn ông đã không có dịp nghe được mạng lệnh đặc biệt này. Như thế, chúng ta cần có tinh thần sẵn sàng tìm kiếm Chúa, đọc và học Lời Ngài mỗi ngày để nắm vững nguyên tắc của Lời Chúa cho chúng ta.

Phi-líp vâng lời Chúa bằng cách chạy đuổi theo xe ngựa (8:30). Vị quan đọc lớn tiếng, nên Phi-líp biết ông đang đọc phần Kinh Thánh Ê-sai về Người Đầy Tớ Chịu Khốn Khổ, và hỏi ngay để xem vị quan có hiểu ý nghĩa phần Kinh Thánh đang đọc đó chăng. Vị quan không tìm cách giấu sự kém cỏi của mình, mà thành thật xác nhận ông cần người giúp đỡ để có thể hiểu lời tiên tri. Nhận ra rằng Phi-líp chính là người đó, nên vị quan đã mời Phi-líp lên xe, ngồi cạnh ông (8:31).

B. Đọc Cựu Ước và được giải nghĩa (8:32-35)

³²Vả, chỗ người đọc trong Kinh thánh là đoạn này: "Người đã bị kéo đi như con chiên đến hàng làm thịt, Lại như chiên con câm trước mặt kẻ hớt lông, Người chẳng mở miệng." ³³Trong khi Người hèn hạ thì sự đoán xét Người đã bị cất đi. Còn ai sẽ kể đời của Người? Vì sự sống Người đã bị rút khỏi đất rồi."

³⁴Hoạn quan cất tiếng nói cùng Phi-líp rằng: Tôi xin hỏi ông, đáng tiên tri đã nói điều đó về ai? Có phải nói về chính mình người chăng, hay là về người nào khác? ³⁵Phi-líp bèn mở miệng, bắt đầu từ chỗ Kinh thánh đó mà rao giảng Đức Chúa Giê-xu cho người.

Người Ê-thi-ô-bi đang đọc Ê-sai 53:7-8. Phần đoạn này nói đến một người chịu sỉ nhục, áp bức mà không lời than van, chống đối. Người sẵn sàng hy sinh điều đó vì tội của nhân loại. Người sẵn sàng chết cho loài người vì quá yêu thương loài người. Người muốn mọi gánh nặng tội lỗi được cất khỏi loài người. Bị áp chế và án phạt bất công, nhưng người này sẵn sàng chịu mất mạng sống, chết cho loài người.

Lu-ca trích từ *Bản Bảy Mươi* là bản dịch cổ nhất sang tiếng Hy Lạp - là bản thường được dùng trong thời đại Tân Ước lúc bấy giờ.

Do đó, lời trích trong *Công Vụ* 8:32-33 hơi khác một ít so với *Ê-sai* 53:7-8

Vị quan hỏi Phi-líp xem Ê-sai viết về chính ông hay người nào khác (8:34). Đây là cơ hội để Phi-líp nói về Tin Mừng của Đấng Christ. Ông giải thích thế nào Chúa Giê-xu đã làm ứng nghiệm lời tiên tri, Ngài bị kết án và bị giết như là Chiên Con của Đức Chúa Trời, và thế nào Ngài đã sống lại từ cõi chết (8:35).

Những thông tin mà Phi-líp giúp vị quan Ê-thi-ô-bi hiểu được là câu trả lời mà ông không thể tìm được trong người Do Thái chưa tin Chúa Giê-xu ở thế kỷ thứ nhất. Đối với người Do Thái, họ cho rằng những lời này Ê-sai chỉ về chính ông, hoặc đất nước Y-sơ-ra-ên, chứ không phải Đấng Mết-si-a chịu khổ. Đối với họ, Ngài không phù hợp với một vị Cứu Tinh chiến thắng vinh quang, sẽ giải phóng Do Thái ra khỏi ách thống trị của La Mã. Thật ra, *Lu-ca* 22:37 cho biết Chúa Giê-xu đã áp dụng *Ê-sai* 53 cho chính Ngài trước khi Chúa bị đóng đinh, khi Chúa trích câu 12 cho các sứ đồ.

C. Vị quan Ê-thi-ô-bi được làm báp-tem (8:36-38)

³⁶Hai người đương đi dọc đường, gặp chỗ có nước, hoạn quan nói rằng: *Này, nước đây, có sự gì ngăn cấm tôi chịu phép báp-tem chăng? (Có nhiều bản cũ thêm câu ³⁷rằng: Phi-líp nói: Nếu ông hết lòng tin, điều đó có thể được. Hoạn quan trả lời rằng: Tôi tin rằng Đức Chúa Giê-xu Christ là Con Đức Chúa Trời.)* ³⁸Người biểu dừng xe lại; rồi cả hai đều xuống nước, và Phi-líp làm phép báp-tem cho hoạn quan.

Chúng ta không có bản tường trình đầy đủ về cuộc đối thoại giữa Phi-líp và vị quan, nhưng chúng ta có thể kết luận rằng Phi-líp đã đi qua đầy đủ mọi vấn đề căn bản, kể cả lễ báp-tem. Do đó, khi đến chỗ có nước, thì vị quan là người lên tiếng trước, yêu cầu Phi-líp làm báp-tem cho ông (8:36). Ông xác định niềm tin (8:37, mà phần lớn bản dịch cũ có ghi) và được Phi-líp làm báp-tem cho (8:38). Khi họ ra khỏi nước, thì Đức Thánh Linh hành động và đưa Phi-líp ra khỏi đó để sẵn sàng cho công tác mới Chúa giao (8:40). Vị quan không phiền hà gì khi không còn thấy Phi-líp nữa, nhưng vui mừng tiếp tục hành trình về quê hương trong niềm tin mới đầy phấn khởi (8:39). Giáo phụ Irenaeus (130-202 S.C.) ghi lại rằng vị quan trở về Ê-thi-ô-bi và trở nên giáo sĩ đầu tiên cho dân tộc của ông.

Điều đáng lưu ý là các nhà lãnh đạo tôn giáo đã đàn áp Hội Thánh Chúa dữ dội nhằm tàn diệt Hội Thánh và dẹp tan công cuộc truyền bá Phúc Âm. Nhưng trong chính cơn bách hại khủng khiếp đó, Chúa cho Đạo Chúa phát triển ngày càng mạnh hơn. Hội Thánh không những bùng nổ tại Giê-ru-sa-lem, tiến đến Sa-ma-ri qua chấp sự Phi-líp, và rồi tiến đến các vùng khác khắp nơi trên thế giới qua vị giáo sĩ đầu tiên là hoạn quan Ê-thi-ô-bi.

Áp Dụng Bài Học

- *Hoạn quan Ê-thi-ô-bi cứ hân hoan lên đường (8:39), dù người đã hướng dẫn ông đặt niềm tin nơi Chúa Giê-xu và làm báp-tem cho ông không còn ở bên cạnh ông. Đây là kết quả và cũng là cam kết của một đời sống biết Chúa, tin Chúa, và sống cho Chúa.*
- *Kết quả trên cũng nhấn mạnh trách nhiệm của người truyền giảng Phúc Âm, người giới thiệu Chúa, hoặc dắt dẫn người khác đến với Chúa Cứu Thế. Chúng ta có trách nhiệm chỉ dẫn đầy đủ và trang bị để người đó vui thỏa tận hưởng Chúa, hân hoan đi với Chúa mỗi ngày.*
- *Chúa chưa chấm dứt chương trình của Ngài trên cuộc đời của Phi-líp. Sau khi cất ông khỏi vị quan Ê-thi-ô-bi trong một phép lạ, Chúa Thánh Linh đưa ông đến thành A-xốt, rồi từ đó ông đến Sê-sa-rê (8:40) tiếp tục truyền bá Phúc Âm. Chúng ta không gặp lại ông cho đến khoảng 20 năm sau, cũng tại Sê-sa-rê (21:8). Cuộc đời của nhà truyền bá Phúc Âm và của mỗi con dân Chúa là đầu phục Chúa, đi theo sự dắt dẫn của Ngài.*
- *Phi-líp đầu phục Chúa hoàn toàn. Khi ông đang thành công tại Sa-ma-ri, Chúa bảo đi ngay vào sa mạc, ông vâng lời. Chúa bảo chạy theo xe ngựa, ông tuân hành. Sẵn sàng bị cắt ngang nửa chừng để làm điều Chúa cần, Chúa muốn. Có dễ dàng cho tôi con Chúa ngày nay chấp nhận, vâng lời chăng?*
- *Phi-líp là người vỡ đất mới. Ông vượt qua mọi hàng rào thành kiến, chủng tộc để đến Sa-ma-ri và vị quan Ê-thi-ô-bi. Vượt qua hàng rào văn hóa, xã hội, chủng tộc không phải là chuyện đơn giản. Đây phải là một quyết tâm, cần thì giờ chuẩn bị, học hỏi, tiến tới.*
- *Cánh đồng truyền giáo của chúng ta có lẽ không xa. Biết bao người cùng sở làm, cùng khu xóm, trường học mà Chúa muốn chúng ta vượt qua hàng rào để gần gũi, tâm tình, làm bạn, và chia sẻ Tin Mừng.*

- Có rất nhiều bất ngờ trong cuộc sống. Chúa cần chúng ta sẵn sàng để trả lời câu hỏi của người chung quanh, giống như những người trong lễ Ngũ Tuần: "Chúng tôi phải làm gì để được cứu?" (Công Vụ 2:37).

Câu Hỏi Ôn

1. Phi-líp đáp ứng thế nào đối với mạng lịnh Chúa truyền qua thiên sứ?
2. Vị quan Ê-thi-ô-bi làm gì tại Giê-ru-sa-lem? Ông là ai?
3. Phi-líp đã làm gì để đưa vị quan đến chỗ tin Chúa Giê-xu?
4. Phi-líp đã giải thích thế nào về lời tiên tri trong Ê-sai 53:7-8?
5. Vị quan đặt niềm tin nơi Chúa đã giúp cho công cuộc truyền bá Phúc Âm như thế nào?

Bài 42

Chúa Nhật ___/___/200__

Đức Chúa Trời Đón Nhận Dân Ngoại Tin Chúa

Kinh Thánh: Công Vụ 10:1-20

Câu ghi nhớ: "Phi-e-rơ còn đang ngẫm nghĩ về sự hiện thấy đó, thì Đức Thánh Linh phán cùng người rằng: 'Kìa, có ba người đang tìm ngươi. Vậy, hãy đứng dậy, xuống mà đi với họ, chớ hổ nghi, vì ta đã sai họ đó'" (Công Vụ 10:19, 20)

Đọc Kinh Thánh Hằng Ngày:

Chúa Nhật	Cột-nây Nhìn Thấy Khải Tượng Công Vụ 10:1-8
Thứ Hai	Phi-e-rơ Nhìn Thấy Khải Tượng Công Vụ 10:9-16
Thứ Ba	Người Nhà Cột-nây Đến Gặp Phi-e-rơ Công Vụ 10:17-22
Thứ Tư	Sứ Đồ Phi-e-rơ Đến Nhà Cột-nây Công Vụ 10:23-33
Thứ Năm	Sứ Đồ Phi-e-rơ Chia Sẻ Tin Mừng Công Vụ 10:34-43
Thứ Sáu	Dân Ngoại Nhận Lãnh Chúa Thánh Linh Công Vụ 10:44-48
Thứ Bảy	Sứ Đồ Phi-e-rơ Kể Lại Thế Nào Dân Ngoại Tin Chúa Công Vụ 11:1-15

Mục đích bài học: Nhằm giúp người học (1) Hiểu và kể ra được những chi tiết dẫn đến chuyển biến tâm Cọt-nây của sứ đồ Phi-e-rơ; (2) thảo luận và đưa ra những thành kiến mà cả Phi-e-rơ lẫn Cọt-nây phải vượt qua; và (3) nhận thức những thành kiến cá nhân và những cố gắng nào bạn cần làm để vượt qua những thành kiến đó.

Bối cảnh:

Thời gian: Vào khoảng năm 40 SC.

Địa điểm: Sê-sa-rê.

Dàn bài:

- I. Khái Tượng về Việc Mời Sứ Đồ Phi-e-rơ (Công Vụ 10:1-8)
 - A. Con người đạo đức Cọt-nây (10:1,2)
 - B. Hướng dẫn mời Phi-e-rơ và sự tuân phục (10:3-8)
- II. Sứ Đồ Phi-e-rơ Nhận Được Khái Tượng (10:9-20)
 - A. Cầu nguyện và khái tượng (10:9-16)
 - B. Sự hướng dẫn của Chúa Thánh Linh (10:17-20)

Dẫn Nhập cho Người Lớn

Ý tưởng chủ đạo: *Xóa Tan Hàng Rào Ngăn Cách*

Có những thành kiến cá nhân được hình thành từ khi một ai đó còn ấu thơ. Do đó, chính người ấy thường không có ý chí đủ mạnh để gạt bỏ những thiên kiến tiềm tàng này. Chỉ có Chúa mới thay đổi được. Đó chính là quyền năng bề gãy tất cả những hàng rào chống lại công cuộc truyền bá Phúc Âm.

Hiện tượng này cũng thường xảy ra trong Hội Thánh địa phương, và người ta nhận định rằng Trường Chúa Nhật, (hoặc dưới tên gọi khác là giờ Học Kinh Thánh Hằng Tuần.) là nơi vẫn còn nhiều thành kiến sâu đậm, phân chia, kỳ thị. Thành kiến làm một số người ngại tham gia hoặc lo sợ người ta không niềm nở đón tiếp.

Bài học tuần này khuyến khích học viên tìm kiếm Chúa, lắng nghe Lời Ngài, và cậy ơn Chúa vượt thắng những tiêu cực đó. Với quyết tâm như vậy, chúng ta mới dễ dàng giới thiệu Chúa và đưa người khác đến với Ngài.

Hoạt động cuối giờ:

Dành khoảng 10-15 phút cuối giờ để bàn cách mời những anh chị em khác tham dự vào giờ học Kinh Thánh. Cần nêu ra cụ thể tên những người cần mời, ai sẽ chịu trách nhiệm mời, và cũng cần giới hạn thời gian: khi nào là hạn chót. Mặt khác, cũng nên nêu ra những lý do khiến người ta không hoặc chưa tham dự và làm thế nào để cải tiến?

Dẫn Nhập cho Thanh Thiếu Niên

Ý tưởng chủ đạo: *Chúa Chú Ý Đến Từng Người*

Các bạn trẻ thường tranh chiến với một số thành kiến trong đời sống. Chừng nào hiện tượng đó tồn tại trong chi hội hoặc nhóm tín hữu thì chừng ấy Hội Thánh Chúa vẫn còn bị đe dọa sa sút. Nhìn kỹ lại thái độ của mỗi chúng ta đối với người mới tham gia là bước đầu tiên giúp loại bỏ thành kiến xấu đó. Điều đó có nghĩa là khi đến với sự cứu rỗi của Chúa, mọi người đều được Chúa vui đón, không thiên vị ai. Người nào cũng được Chúa vui đón nồng hậu.

Thanh thiếu niên ngày nay có thể rút ra bài học quý báu trong kinh nghiệm của Cọt-nây và Phi-e-rơ. Người ta đã được dạy từ lâu hãy coi thường, ghét, và sợ Dân Ngoại. Bài học tuần này cho thấy Chúa Thánh Linh soi dẫn, thăm viếng, thay đổi mạnh mẽ Cọt-nây mời Phi-e-rơ và Phi-e-rơ sẵn sàng viếng thăm để mở một trang sử mới cho nhà Chúa.

Hoạt động cuối giờ:

- Dành ra khoảng 10 phút cuối để cùng thảo luận - a) Làm sao để mọi người đến dự có cảm tình, ấn tượng tốt mà muốn trở lại tham dự? b) Có những anh chị em nào vắng mặt trong ba tháng qua? c) Làm thế nào để mời người đó/ hoặc những người đó trở lại? Ai là người đứng ra mời? Khi nào thực hiện việc mời này?

Gợi Ý cho Thiếu Nhi

Ý tưởng chủ đạo: **Con Dân Chúa Được Báp-tem**

1. Một viên chức La Mã có lòng yêu Chúa, tên là Cọt-nây, và sống tại Sê-sa-rê.
2. Thiên sứ của Chúa hiện đến với Cọt-nây, bảo ông mời một tín hữu tốt là Phi-e-rơ.
3. Ông Phi-e-rơ rời nhà, đi đến Sê-sa-rê, chia sẻ Tin Mừng với ông Cọt-nây, gia đình, và bạn hữu.
4. Nhóm người này nghe và nhận theo những gì Phi-e-rơ nói và được làm báp-tem nhận danh Chúa Cứu Thế Giê-xu.
5. Chúa muốn chúng ta làm hết lòng, hết sức để giúp người khác hiểu rõ chân lý của Phúc Âm

Câu Hỏi Thảo Luận

- (1) Cọt-nây là ai? Ông nhận được những hướng dẫn nào từ thiên sứ? Và đã đáp ứng ra sao?
- (2) Sứ đồ Phi-e-rơ làm gì trên mái nhà? Điều gì trong Khải tượng làm ông ngạc nhiên? Ông học được chân lý mới nào?
- (3) Tại sao ông tranh chiến, do dự trong việc hiểu và làm theo mạng lệnh của Chúa trong Khải tượng? Những điều nào bạn học được qua các Khải tượng và những người liên hệ này?

Bối Cảnh (cho người hướng dẫn)

- Khi bổ nhiệm các sứ đồ và truyền mạng lệnh của Chúa liên quan đến lễ Ngũ Tuần, Chúa dặn họ làm chứng về Ngài "tại Giê-ru-sa-lem, cả xứ Giu-đê, xứ Sa-ma-ri, cho đến cùng trái đất" (*Công Vụ* 1:8). Bảy chương đầu nói đến việc làm chứng tại Giê-ru-sa-lem, bắt đầu với lễ Ngũ Tuần (chương 2), chữa lành người què (chương 3), mục vụ của Ê-tiên (6:8-8:1), và Phi-líp (8:4-40).

- Sau khi Ê-tiên chết vì Đạo, Chúa cho Đạo Chúa truyền khắp Giu-đê và Sa-ma-ri. Công cuộc truyền giáo thành công với người Sa-ma-ri (8:4-25), người Ê-thi-ô-bi (8:26-40), và với Sau-lơ người Tạt-sơ (9:1-31). Nhưng qua chương 10, công cuộc truyền giáo hoàn toàn thay đổi.

- Người Do Thái và Dân Ngoại thường nhìn nhau với cặp mắt nghi ngại. Dân Ngoại cho rằng Do Thái giáo và người Do Thái quá bảo thủ, khó hiểu, và hẹp hòi. Trong khi người Do Thái thì cho rằng Dân Ngoại sống với đầy dẫy tà thần và đạo đức kém.

- Cuốn hút bởi nếp sống đạo đức cao của Do Thái giáo và quá chán chường với nếp sống vô đạo, thờ đủ thứ thần, nhiều Dân Ngoại đã đến với Do Thái giáo. Nhiều phụ nữ tham gia hơn là nam giới. Họ chỉ cần hội đủ hai trong ba điều kiện: (1) chịu cắt bì, (2) chịu báp-tem, (3) dâng một của lễ. Những người không hội đủ tất cả các điều kiện, nhưng đã tiến gần, thì được gọi là "người kính sợ Chúa."

- Một số Dân Ngoại tin theo Do Thái giáo được gọi là những người "kính sợ Chúa" nhưng không hoàn toàn làm mọi thứ như người Do Thái. Họ tham gia những buổi thờ phượng hoặc học tập tại nhà hội với người Do Thái. Chính sứ đồ Phao-lô đã gọi họ là "người Y-sơ-ra-ên và các người kính sợ Đức Chúa Trời" (*Công Vụ* 13:16).

- Sau khi Sau-lơ trở lại với Chúa thì Chúa đưa biến cố khác đến giúp Dân Ngoại tin Ngài. Lu-ca chuẩn bị bối cảnh qua hành trình của Phi-e-rơ. Ông tới Ly-đa (9:32), chữa lành cho Ê-nê là người bị bại đã tám năm (9:33-34). Sau đó, Phi-e-rơ đến Gióp-bê (ngày nay gọi là Jaffa), cứu sống một phụ nữ, khiến nhiều người tại Ly-đa và Sa-rôn tin Chúa (9:32-43). Chúa chuẩn bị hành trình này của Phi-e-rơ để giới thiệu một biến cố mới tại một nơi khoảng 30 dặm về phía bắc.

- Giờ giấc của Do Thái được tính từ 6 giờ sáng đến 6 giờ tối là giờ thứ nhất đến giờ thứ mười hai. Như thế giờ thứ ba là 9 giờ sáng, giờ thứ sáu là 12 giờ trưa, giờ thứ chín là 3 giờ chiều.

• Giống như chiêm bao, khái tượng là kinh nghiệm cá nhân mà những ý nghĩa ẩn giấu sâu xa hoặc nhận thức đặc biệt được bày tỏ qua sự mạc khải thiên thượng (10:3-7, 9-16). Chiêm bao chỉ xảy ra trong giấc ngủ ban đêm, khái tượng có thể đến khi một người đang tỉnh táo (*Đa-ni-ên* 10:7). Trong trường hợp của sứ đồ Phi-e-rơ, ông bị tràn ngập với những nhận thức về sự hiện diện và quyền tối thượng của Đức Chúa Trời liên quan đến Cột-nây.

Khai Triển Bài Học

I. Khái Tượng về Việc Mời Sứ Đồ Phi-e-rơ (*Công Vụ* 10:1-8)

A. Con người đạo đức Cột-nây (10:1,2)

¹Trong thành Sê-sa-rê, có một người tên là Cột-nây, làm đội trưởng của đội binh gọi là Y-ta-li. ²Người vẫn là đạo đức, cùng cả nhà mình đều kính sợ Đức Chúa Trời, người hay bố thí cho dân, và cầu nguyện Đức Chúa Trời luôn không thôi.

Lu-ca giới thiệu Cột-nây là đội trưởng của trung đoàn Y-ta-li (10:1), một chức vụ trong quân đội La Mã, có khoảng 100 người lính dưới quyền. Đây là phẩm trật cao nhất mà một người lính La Mã có thể đạt tới, trừ khi được thăng chức tại mặt trận trong thời chiến. Chức vụ này có lương bổng cao, được trọng vọng. Trong đế quốc La Mã thời bấy giờ, khi một người lính lên đến chức này, người ta thường ở luôn cho đến khi về hưu. Họ đóng đồn tại Sê-sa-rê, một thành phố gần biển, nằm về phía nam của núi Cạt-mên. Đây là trung tâm hành chính của La Mã với nhiều chương trình xây cất của Đại đế Hê-rốt.

Điểm quan trọng mà Lu-ca muốn giới thiệu là Cột-nây kính sợ Chúa, quan tâm đến đời sống của người chung quanh, siêng năng giúp người nghèo thiếu, và hằng hái cầu nguyện (10:2). Ông thường tham gia các buổi thờ phượng tại nhà hội, như đã nói trong phần bối cảnh.

B. Hướng dẫn mời Phi-e-rơ và sự tuân phục (10:3-8)

³Đương ban ngày, nhằm giờ thứ chín, người thấy rõ ràng trong sự hiện thấy có một vị thiên sứ của Đức Chúa Trời vào nhà mình, và truyền rằng: Hỡi Cột-nây! ⁴Đôi mắt người ngó chăm thiên sứ và run sợ lắm, thưa rằng: Lạy Chúa, có việc chi? Thiên sứ nói: Lời cầu nguyện cùng sự bố thí ngươi đã lên thấu Đức Chúa Trời, và Ngài đã ghi nhớ lấy. ⁵Vậy, bây giờ hãy sai người đến thành Gióp-bê, mời Si-môn nào đó, cũng gọi là Phi-e-rơ. ⁶Người hiện trọ nơi

Si-môn, là thợ thuộc da, nhà ở gần biển. ⁷Khi thiên sứ, là đấng truyền cho người, đã trở lui, thì Cọt-nây gọi hai người trong đám đầy tớ mình và một tên lính tin kính trong những lính thuộc về mình, ⁸mà thuật lại mọi điều cho họ nghe, rồi sai đến thành Gióp-bê.

Vào khoảng 3 giờ chiều – tức giờ thứ chín của Do Thái – khi Cọt-nây cầu nguyện theo thông lệ thì ông nhận được Khải tượng (10:3). Thiên sứ của Chúa đến, gọi chính tên ông, làm ông thêm run sợ. Nhưng thiên sứ trấn an rằng Chúa nhìn thấy và ghi nhớ những việc tốt Cọt-nây đã làm như những của lễ dâng lên với lòng biết ơn Chúa. Đó là điều đẹp lòng Chúa và Ngài đã chọn ông trong chương trình và ân sủng của Ngài.

Lắm khi chúng ta đặt câu hỏi, không rõ Chúa có thật sự nghe lời cầu nguyện và nhìn thấy những việc tốt chúng ta làm chăng. Chúng ta có thể không được nghe sự xác nhận của Chúa qua Khải tượng giống như Cọt-nây. Nhưng có một ngày, mỗi tôi con Chúa sẽ được nghe lời khen tặng về lòng yêu Chúa và tâm tình trung tín phục vụ Ngài. Trong hiện tại, chúng ta hãy khích lệ nhau vững lòng rằng Chúa nhìn thấy và biết rõ mọi việc chúng ta đang đóng góp, đang phục vụ Ngài.

Sau khi xác nhận về những gì Chúa đẹp lòng về ông, thiên sứ của Chúa đưa lời chỉ dẫn mà Chúa muốn Cọt-nây thực hiện. Đó là ông cần sai người đến nhà Si-môn, người thợ thuộc da tại Gióp-bê để mời Si-môn cũng gọi là Phi-e-rơ (10:5,6).

Quen thuộc với đời quân ngũ, Cọt-nây biết phải tuân hành lệnh như thế nào, nên đã cử ngay hai người thân tín và một người lính tin kính đi đến Gióp-bê (10:7,8). Chúng ta cần chú ý tinh thần tuân phục của Cọt-nây, ông tuân hành, sai người đi, dù không hoàn toàn hiểu rõ Chúa muốn ông làm gì khi mời Phi-e-rơ. Tương tự như Cọt-nây, Chúa ban Lời Ngài với những hướng dẫn tổng quát và Ngài trông đợi chúng ta đặt trọn đức tin, đầu phục, và Chúa soi dẫn chúng ta từng bước. Trong đức tin, vâng lời với lòng tin quyết rằng Chúa sẽ hành động, cho mọi việc diễn tiến tốt cho chúng ta vì Ngài luôn thương yêu, quan phòng, và có kế hoạch tốt nhất cho mỗi con dân Ngài.

II. Sứ Đồ Phi-e-rơ Nhận Được Khải Tượng (Công Vụ 10:9-20)

A. Cầu nguyện và Khải tượng (10:9-16)

⁹Bữa sau, trong lúc ba người ấy đương đi đường và đã đến gần thành, vừa nhâm giờ thứ sáu Phi-e-rơ leo lên mái nhà để cầu nguyện. ¹⁰Người đói và thêm ăn; khi người ta đương dọn cho ăn, thì người bị ngất trí đi. ¹¹Người thấy trời mở ra, và có vật chi giống một bức khăn lớn níu bốn chéo lên, giáng xuống và sa đến đất: ¹²Thấy trong đó có những thú bốn cẳng, đủ mọi loài, còn trùng bò trên đất, và chim trên trời. ¹³Lại có tiếng phán cùng người rằng: Hỡi Phi-e-rơ, hãy dậy, làm thịt và ăn. ¹⁴Song Phi-e-rơ thưa rằng: Lạy Chúa, chẳng vậy; vì tôi chẳng ăn giống gì dơ dáy chẳng sạch bao giờ. ¹⁵Tiếng đó lại phán cùng người lần thứ hai rằng: Phàm vật chi Đức Chúa Trời đã làm cho sạch, thì chớ cảm bâng dơ dáy. ¹⁶Lời đó lặp lại ba lần; rồi vật ấy liền bị thâu lên trên trời.

Khi đầy tớ của Cọt-nây gần đến Gióp-bê, thì Chúa cũng chuẩn bị Phi-e-rơ đón nhận họ. Họ là Dân Ngoại chưa chịu cắt bì, đó là thành phần mà người Do Thái cấm tuyệt đối, không được giao lưu. Hơn thế nữa, luật Do Thái cũng cấm một người như Phi-e-rơ bước vào nhà của một người không phải là người Do Thái như Cọt-nây.

Chúa đã giúp Phi-e-rơ vượt qua mọi trở ngại đó qua khái tượng Chúa ban cho ông. Như Chúa đã chuẩn bị Sau-lơ và A-na-nia trước khi họ gặp nhau trong *Công Vụ* 9; Chúa cũng hành động tương tự để chuẩn bị cho Phi-e-rơ và Cọt-nây gặp nhau lần này. Đức Chúa Trời hành động và chuẩn bị họ để truyền một chân lý mới, một cuộc cách mạng tâm linh, cho phép Dân Ngoại trở nên thành viên của Hội Thánh Chúa.

Chúa cho khái tượng đến khi Phi-e-rơ đang cầu nguyện trên mái nhà của Si-môn vào giờ trưa (10:9). Đây là một chỗ thoải mái và thích hợp cho sự cầu nguyện trong vùng bờ biển Địa Trung Hải này. Phi-e-rơ cảm thấy đói và yêu cầu cho thức ăn. Trong khi chờ đợi người ta mang thức ăn đến thì ông bị ngất và thấy khái tượng (10:10).

Trong khái tượng này, Phi-e-rơ thấy trời mở ra và một vật như tấm vải lớn buộc bốn góc hạ xuống đất, trong đó có đủ loài thú vật, loài bò sát, và loài chim trời. Là người Do Thái, Phi-e-rơ nhận ra ngay có những thú vật tinh sạch như bò, chiên, và cá. Những con không tinh sạch như heo, loài bò sát, loài chim. Cả hai loại được trộn lẫn trong tấm khăn lớn này. Do đó, theo luật Do Thái, những con vật tinh sạch này cũng trở thành không tinh sạch (10:11,12).

Luật trong Cựu Ước phân biệt rõ ràng loài vật tinh sạch và không tinh sạch (Lê-vi Ký 11). Người Do Thái được phép ăn những con vật tinh sạch, và tránh những con vật không tinh sạch. Sự phân biệt này không liên hệ gì đến mức dơ dáy của các loài vật. Nó biểu tượng cho sự khác biệt giữa giao ước của Đức Chúa Trời với loài người, người Do Thái và những dân tộc khác.

Trong giao ước mới thiết lập bởi Đấng Christ, người Do Thái và Dân Ngoại đều bình đẳng trong Hội Thánh Chúa. Như thế, sự phân biệt giữa vật tinh sạch và không tinh sạch không còn ý nghĩa nữa. Đây là điểm nhấn mạnh chính trong khái tượng của Phi-e-rơ (10:34-35; 11:17). Những biểu tượng lạ được mở ra trước mắt Phi-e-rơ đi kèm với giọng nói ra lệnh cho Phi-e-rơ hãy giết và ăn những sinh vật nằm trong khăn (10:13). Dù đói bụng, nhưng Phi-e-rơ phản đối ngay vì có những con vật không tinh sạch trong chiếc khăn lớn (10:14). Chính Chúa Giê-xu đã dạy rằng luật về thức ăn đã lỗi thời (Ma-thi-ơ 15:11), nhưng Phi-e-rơ chưa học được bài đó. Ông nghĩ Chúa không thể nào muốn ông ăn thịt những con vật không tinh sạch.

Đối với mỗi chúng ta ngày nay, học biết những gì Chúa trông đợi là cả một tiến trình dài. Chúa tha thứ tội khi chúng ta ăn năn, nhưng Chúa cũng muốn chúng ta lớn lên trong sự hiểu biết những gì Chúa muốn và vâng lời càng nhanh càng tốt.

Khái tượng của Phi-e-rơ lại tiếp tục, với giọng nói trở lại, lần này cấm Phi-e-rơ (và tất cả con dân Chúa) không được gọi tất cả những vật gì là sạch hoặc không sạch khi Chúa đã làm cho sạch và chấp nhận (10:15). Nhưng như đã đề cập ở trên, khái tượng không nhằm nhấn mạnh đến thức ăn. Chúa muốn nhấn mạnh đến ảnh hưởng của khái tượng nên cho lời đó lặp lại ba lần (10:16).

B. Sự hướng dẫn của Chúa Thánh Linh (10:17-20)

¹⁷Phi-e-rơ đương nghĩ ngờ về ý nghĩa của sự hiện thấy mình đã thấy, thì các người mà Cọt-nây sai đi đã hỏi thăm được nhà Si-môn, và tới đứng tận cửa.

¹⁸Họ kêu và hỏi đây có phải là nơi Si-môn tức Phi-e-rơ ở chăng. ¹⁹Phi-e-rơ còn đương ngẫm nghĩ về sự hiện thấy đó, thì Đức Thánh Linh phán cùng người rằng: Kia, có ba người đương tìm ngươi. ²⁰Vậy, hãy đứng dậy, xuống mà đi với họ, chớ hồ nghi, vì ta đã sai họ đó.

Trong khi Phi-e-rơ còn đang ngẫm nghĩ về khái tượng thì ba người mà Cọt-nây sai đi đã đến nơi. Khi họ đến cổng thì Chúa Thánh

Linh bảo Phi-e-rơ hãy xuống, đi theo ba người này, vì chính Chúa đã sai họ. Sứ đồ Phi-e-rơ đi với ba người Dân Ngoại mà không phải lo nghĩ gì vì chính Chúa là Đấng đã sai họ đến (10:17-20).

Áp Dụng Bài Học

- *Sứ mạng vĩ đại của Chúa trong việc đem bình an và cứu chuộc cho loài người đã được dành cho người Y^h-sơ-ra-ên. Qua chân lý của Phúc Âm, họ được học biết Chúa Giê-xu là Đấng Mết-si-a, và qua Ngài, họ nhận được nếp sống mới. Qua sự sống lại và thăng thiên của Chúa Giê-xu, Dân Ngoại cũng như người Do Thái đều ở trong sứ mạng bình an của Ngài. Điều đó có nghĩa là Chúa Giê-xu đón nhận tất cả mọi người đặt niềm tin nơi Ngài và ban cho họ sự cứu rỗi bất kể quốc tịch, bối cảnh văn hóa, xã hội, hoặc điều kiện kinh tế nào.*
- *Cử tọa của Phi-e-rơ đã có lần không chấp nhận Dân Ngoại. Qua biến cố gặp Cọt-nây và cả gia đình, Phi-e-rơ đã đưa họ đến tin nhận Chúa Cứu Thế Giê-xu. Tất cả mọi thành kiến sai lầm được dẹp bỏ, và thay vào bằng tình yêu và ân sủng Chúa. Đây là quyền năng của Phúc Âm.*
- *Mỗi chúng ta có nhiều thành kiến khó thay đổi. Chúng ta chỉ biết dâng lên Chúa, cầu xin Chúa ban quyền năng đổi mới và sức mạnh tâm linh giúp ta từ bỏ thành kiến sai lầm và thay vào bằng tình yêu thương đón nhận, chấp nhận.*
- *Có thể ta không chấp nhận người này, hoặc thiếu cảm tình với người kia. Nhiều khi chúng ta muốn Chúa thay đổi người kia, phía kia, nhóm kia. Nhưng lời cầu nguyện đúng phải là xin Chúa biến đổi, thay đổi lòng bằng đá của mình trước.*
- *Chuyến đi của Phi-e-rơ đến Gióp-bê thành công trong ơn Chúa, ý Chúa; dù vậy, vẫn có người chống đối. Ông phải dành thời gian gặp họ (11:1-18) để giúp họ hiểu rõ vấn đề và cùng đứng chung. Giao lưu, thông tin, truyền thông là điều quan trọng để tránh hiểu lầm, giúp hiểu rõ và cùng hỗ trợ nhau trong việc truyền bá Phúc Âm và giới thiệu Chúa.*
- *Chúng ta thường chọn người, nhóm người để kết thân, để giới thiệu Chúa. Chúa Giê-xu muốn chúng ta đến với mọi người, mọi thành phần, mọi dân tộc, mọi lớp tuổi trong tinh thần cởi mở.*
- *Thật khó để ta thay đổi nếp sống, quan niệm. Điều đó làm yếu đi công tác giới thiệu Chúa cho người khác, cho người thân yêu. Chúng ta cần*

trình dâng và giao cho Chúa để Ngài hành động. Chúa nắm cả càn khôn, Ngài sẽ ban ơn, và giúp ta khôn ngoan hơn trong việc làm.

Câu Hỏi Ôn

1. Cột-nây là ai?
2. Cột-nây đáp ứng mạng lệnh Chúa truyền qua thiên sứ như thế nào?
3. Bản chất của khái tượng mà Phi-e-rơ trải nghiệm là gì?
4. Khái tượng của Phi-e-rơ có những điểm quan trọng nào?
5. Tại sao Phi-e-rơ có vẻ ngại ngùng trong bước tìm hiểu và vâng phục khái tượng Chúa cho trong giai đoạn đầu?

Bài 43

Chúa Nhật ___/___/200__

Sứ Đồ Phi-e-rơ Được Giải Thoát Khỏi Tù

Kinh Thánh: *Công Vụ 12:1-16*

Câu ghi nhớ: *"Thình lình, một thiên sứ của Chúa đến, và có ánh sáng soi trong ngục tối. Thiên sứ đập vào sườn Phi-e-rơ, đánh thức người, mà rằng: Hãy mau chớ dậy. Xiềng bèn rớt ra khỏi tay người"*

(Công Vụ 12:7)

Đọc Kinh Thánh Hằng Ngày:

Chúa Nhật	Phi-e-rơ Chữa Lành Người Này, Cứu Sống Người Kìa Công Vụ 9:32-42
Thứ Hai	Chúa Giê-xu Chịu Cám Dỗ Lu-ca 4:1-13
Thứ Ba	Chúa Giê-xu Cầu Nguyện trong Vườn Ghết-sê-ma-nê Ma-thi-ơ 26:36-46
Thứ Tư	Chúa Giê-xu Chết Trên Cây Thập Tự Mác 15:33-37
Thứ Năm	Gia-cơ Bị Giết và Phi-e-rơ Bị Tù Công Vụ 12:1-5
Thứ Sáu	Thiên Sứ Giải Thoát Sứ Đồ Phi-e-rơ Công Vụ 12:6-11
Thứ Bảy	Phi-e-rơ Kể Lại Những Gì Đã Xây Ra Công Vụ 12:12-17

Mục đích bài học: Nhằm giúp người học (1) Hiểu và kể lại được những chi tiết khiến Phi-e-rơ bị tù và được giải thoát; (2) giải thích thế nào sự cầu nguyện đã đưa đến chỗ Chúa giải thoát Phi-e-rơ ra khỏi ngục tù trong một hoàn cảnh không thể nào xảy ra; và (3) nhớ đến một con dân Chúa, một giáo sĩ, hoặc một nhà lãnh đạo Hội Thánh bị tù vì danh Chúa và cam kết hết lòng cầu nguyện cho người đó.

Bối cảnh:

Thời gian: Vào khoảng năm 43 SC.

Địa điểm: Giê-ru-sa-lem.

Dàn bài:

- I. Sứ Đồ Phi-e-rơ Bị Bắt (Công Vụ 12:1-5)
 - A. Sứ đồ Gia-cơ bị giết (12:1, 2)
 - B. Sứ đồ Phi-e-rơ bị tù và phản ứng của Hội Thánh (12:3-5)
- II. Sứ Đồ Phi-e-rơ Được Giải Cứu (12:6-11)
 - A. Phi-e-rơ bị canh giữ nghiêm ngặt (12:6)
 - B. Thiên sứ giải cứu Phi-e-rơ (12:7-11)
- III. Đoàn Tụ với Các Môn Đệ (12:12-16)
 - A. Gặp gỡ người đẩy tớ Rô-đơ (12:12-15)
 - B. Sự kính hãi của mọi người (12:16)

Dẫn Nhập cho Người Lớn

Ý tưởng chủ đạo: **Không Bao Giờ Lẽ Lỗi**

"Con không hiểu tại sao con lại kể ra điều này với bác, nhưng ..." Đó là lời tâm sự của một nữ sinh viên từ miền quê đến Saigon. Không muốn xa nhà, xa cha mẹ, anh chị em, và những người thân quen; cô cảm thấy cô đơn, lạc lõng, và muốn tìm cái gì để lấp những khoảng trống to lớn đó. Không ngờ tình yêu cô tưởng sẽ lấp đầy nỗi lẻ loi đã để lại cho cô những khối mặc cảm tội lỗi quá to lớn. Cô biết mình đã đi sai, nhưng không biết làm sao dừng lại.

Trong thì giờ dăm đạo, người nữ sinh viên năm thứ nhất đó học biết Đức Chúa Trời yêu thương có thể đem tha thứ, chữa lành, và sự phục hồi đến với đời sống cô. Cô cũng khám phá một chân lý mới rằng đức tin nơi Chúa Cứu Thế Giê-xu giúp cô sống trong sự hiện diện của Chúa Thánh Linh. Chính Đấng cô đang tin giúp cô kính nghiệm sự an toàn tuyệt đối, không bao giờ cô đơn nữa, vì chính Chúa Thánh Linh đang hiện diện, soi sáng, hướng dẫn, và đồng hành với cô mỗi ngày trong cuộc sống.

Dẫn Nhập cho Thanh Thiếu Niên

Ý tưởng chủ đạo: **Sự Giải Cứu Không Ngờ**

Nhiều lúc trong đời sống, các bạn thanh thiếu niên tin Chúa cảm thấy bị rơi vào những hoàn cảnh hệt hẳng. Đó có thể đến từ áp lực của bạn bè, mất tự tin, nan đề và khủng hoảng gia đình, không có bạn bè gần gũi. Ai có thể giúp họ trong những hoàn cảnh như thế?

Cần giúp các bạn trẻ nhớ rằng không có nan đề nào quá lớn mà Chúa chẳng quan tâm. Cũng không có nghịch cảnh nào mà ân sủng của Chúa không thể không giúp họ vượt qua. Chúa quan tâm đến sứ đồ Phi-e-rơ trong tù và tìm cách giải cứu ông. Chúa Cứu Thế sẽ đến với từng người, kể cả người trẻ, và bảo đảm rằng Ngài sẽ giải cứu, dẫn đường, thêm sức, và đưa họ đến bến bờ bình an.

Gợi Ý cho Thiếu Nhi

Ý tưởng chủ đạo: *Người của Chúa Được Giải Cứu*

1. Có một vua tên là Hê-rốt đã tìm cách giết hại các môn đệ của Chúa Giê-xu.
2. Vua Hê-rốt giết sứ đồ Gia-cơ là một nhà lãnh đạo Hội Thánh.
3. Vua Hê-rốt cũng cho bắt sứ đồ Phi-e-rơ để giết ông.
4. Chúa đáp lời cầu nguyện của Hội Thánh, gửi một thiên sứ đến giải cứu Phi-e-rơ ra khỏi tù.
5. Chúa đáp lời cầu xin của chúng ta hoặc đáp lời cầu nguyện, cung cấp nhu cầu cho chúng ta cách kỳ diệu, đầy ngạc nhiên.

Câu Hỏi Thảo Luận

- (1) *Lý do nào khiến vua A-c-ríp-ba bắt một vài nhà lãnh đạo Hội Thánh tại Giê-ru-sa-lem? Hội Thánh tại đó phản ứng ra sao trước tin Phi-e-rơ bị bắt?*
- (2) *Người ta dùng những biện pháp an ninh nào để canh giữ Phi-e-rơ trong ngục? Chúa dùng giải pháp nào để cứu thoát ông?*
- (3) *Phi-e-rơ nhận thức mình thật sự được giải thoát khi nào? Những người cầu nguyện chiến đấu hết lòng cho Phi-e-rơ có phản ứng nào khi ông trở về? Tại sao họ có thái độ đó? Bạn học được gì qua những chi tiết này?*

Bối Cảnh (dành cho người hướng dẫn)

• Các sứ đồ là mục tiêu đương nhiên khi cuộc bách hại người tin Chúa bắt đầu. Tác giả Lu-ca tường trình rằng các sứ đồ ở lại ngay Giê-ru-sa-lem dù có nhiều áp lực rất mạnh lên con dân Chúa (8:1). Đời sống không bao giờ dễ dàng cho họ vì họ bị khủng bố trăm bề.

• Sự tuận đạo của Ê-tiên làm cho các nhà lãnh đạo tôn giáo quyết tâm bách hại Hội Thánh mạnh mẽ hơn. Họ tìm mọi cách để loại trừ nhóm người này.

● Chúa Giê-xu đã kêu gọi họ làm nhân chứng cho Ngài tại kinh đô Do Thái giáo (1:8), nhưng Ngài không bao giờ hứa rằng cuộc sống của họ sẽ không trải qua khổ nạn. Sách *Công Vụ* đã ghi lại rõ ràng mọi diễn tiến của các Hội Thánh, thế nào họ đã làm chứng cho Chúa cách can đảm tại Giê-ru-sa-lem, cả xứ Giu-đê và Sa-ma-ri, và đến cả thế giới. Sách *Công Vụ* cũng ghi lại thế nào Phúc Âm của Chúa bị các nhà lãnh đạo tôn giáo chống đối mạnh mẽ.

● Xứ Palestine nằm dưới quyền thống trị của đế quốc La Mã. Họ bổ nhiệm thống đốc và cũng cho phép các vua tham gia trong công tác lãnh đạo khu vực nào đó. Hê-rốt Đại Đế (*Ma-thi-ơ* 2:1-12) rất khôn ngoan trong việc vận động, hoạch định và kiểm soát mọi thế lực chính trị. Nhờ đó ông có quyền hành lớn tại Palestine (37-4 T.C.). Các con của ông là Hê-rốt A-chê-la-u (*Ma-thi-ơ* 2:22), Hê-rốt Phi-líp (*Lu-ca* 3:1), và Hê-rốt An-ti-ba (*Ma-thi-ơ* 14:1,2) chia nhau cai trị các phần đất Palestine sau khi bố mất. Con cháu những người này là Hê-rốt Ạc-ríp-ba I xuất hiện trong bài học hôm nay.

● Những người Do Thái tin Chúa tại Giê-ru-sa-lem không làm được những việc lớn lạ thường giữa vòng Dân Ngoại. Họ đã chỉ trích sứ đồ Phi-e-rơ, khiến ông phải đứng ra bình vực và cho họ thấy ân tứ của Chúa Thánh Linh trên tín hữu Dân Ngoại là quyết định đến từ Đức Chúa Trời. Cả Hội Thánh đều ca ngợi và cảm tạ Chúa về điều này (*Công Vụ* 11:1-18). Có thêm Dân Ngoại tin Chúa tại An-ti-ốt, Ba-na-ba và Sau-lơ bắt đầu chức vụ của họ tại đó (11:19-26). Trong khi đó, một cơn bất bở dữ dội khác lại đến để tôi luyện đức tin và quyết tâm của người theo Chúa.

● Tín hữu tại An-ti-ốt đã quyên góp tiền bạc nhằm giúp đỡ anh chị em tín hữu tại Giê-ru-sa-lem và họ nhờ Ba-na-ba và Sau-lơ đem đến tận nơi (11:27-30). Đó là thời điểm mà vua Hê-rốt Ạc-ríp-ba I bắt đầu cơn bách hại thứ nhì lên con dân Chúa (12:1).

● Ạc-ríp-ba là con của A-ri-ta-bu-lốt và là cháu nội của Hê-rốt Đại Đế. Như thế, Ạc-ríp-ba là người Ê-dôm chứ không phải Do Thái. Ạc-ríp-ba sống thời tuổi trẻ tại La Mã, nơi ông có cơ hội làm bạn với Gai-út (cũng gọi là Ca-li-gu-la) sau trở nên hoàng đế La Mã. Do đó, Gai-út dành nhiều đặc ân cho Ạc-ríp-ba.

● Vào năm 37 SC., Gai-út cho Ạc-ríp-ba phần lãnh thổ của Phi-líp là em của An-ti-ba. Những phần đất này bao gồm các quận phía bắc và đông của Ga-li-lê, cũng như Ly-sa-ni-a thuộc phía nam của Sy-ri (*Lu-ca* 3:1).

Năm 39 SC., lãnh thổ Ga-li-lê và Bê-rê được thêm vào cho Ạc-ríp-ba. Đến năm 41 SC., ông trở thành vua của Giu-đê và có quyền hành rộng lớn tương đương với ông nội là Hê-rốt Đại Đế.

Khai Triển Bài Học

I. Sứ Đồ Phi-e-rơ Bị Bắt (Công Vụ 12:1-5)

A. Sứ đồ Gia-cơ bị giết (12:1,2)

¹Đương thuở đó, vua Hê-rốt hà hiếp một người trong Hội Thánh. ²Vua dùng gươm giết Gia-cơ là anh của Giăng;

Ạc-ríp-ba tuyên bố công khai rằng ông sẽ sử dụng quyền lực của mình để giúp đỡ người Do Thái, nhờ họ ủng hộ và đề cao uy tín của mình. Ông quyết tâm bắt bớ Hội Thánh vì tin rằng không một vua chư hầu nào của La Mã có can đảm tấn công Hội Thánh cách mạnh mẽ như ông.

Công Vụ 12:1 cho biết có nhiều người bị khủng bố, nhưng sứ gia Lu-ca quyết định nói đến hai người mà cả hai đều là sứ đồ. Nạn nhân đầu tiên là Gia-cơ, anh của Giăng, con trai của Xê-bê-đê. Gia-cơ, Giăng, và cha mình đều là người đánh cá tại biển Ga-li-lê.

Ạc-ríp-ba bắt Gia-cơ và cho chém đầu vào khoảng những năm 42-44 SC. (12:2). Gia-cơ là vị sứ đồ đầu tiên bị xử tử và là sứ đồ duy nhất được nói đến trong Tân Ước về sự tuận đạo.

B. Sứ đồ Phi-e-rơ bị tù và phản ứng của Hội Thánh (12:3-5)

³thấy điều đó vừa ý người Giu-đa, nên cũng sai bắt Phi-e-rơ nữa. ⁴Bấy giờ nhằm ngày ăn bánh không men. Vậy, vua bắt người và hạ ngục, phó cho bốn ngũ binh canh giữ, mỗi ngũ có bốn tên lính. Vua toan đợi lúc xong lễ Vượt Qua, thì bắt người ra hầu trước mặt dân chúng. ⁵Vậy, Phi-e-rơ bị cầm trong khám, còn Hội Thánh cứ cầu nguyện Đức Chúa Trời cho người luôn.

Hành động trực tiếp đàn áp Hội Thánh Chúa của Ạc-ríp-ba đã được những người lãnh đạo tôn giáo Do Thái hài lòng (12:3). Điều này cho thấy Do Thái giáo hầu như không có thái độ hoà giải nào đối với niềm tin Cơ Đốc tại Giu-đa. Giống như Ê-tiên, sứ đồ Gia-cơ bị giết vì niềm tin. Chúng ta không hiểu rõ tại sao Chúa cho phép điều này xảy ra. Mục tiêu bách hại thứ hai của Ạc-ríp-ba là sứ đồ Phi-e-rơ. Vị sứ đồ này bị bắt (12:3,4).

Vì có nhiều người Do Thái sùng đạo giữ lễ, nên Ạc-ríp-ba cho tổng giam Phi-e-rơ, giao bốn tiểu đội canh phòng cẩn mật (12:4). Mỗi tiểu đội có bốn người lính, mỗi đội luân phiên làm việc mỗi ca từ ba đến

bốn giờ. Có người cho rằng Phi-e-rơ bị giam giữ tại nhà tù trong rừng An-tô-ni-a, nằm góc tây bắc của đền thờ, nơi đó luôn có quân đội La Mã canh phòng an toàn.

Ạc-ríp-ba dự tính sẽ đem Phi-e-rơ ra tòa xử sau kỳ lễ để kết án và hành quyết. Án tử hình là điều không tránh khỏi. Như Chúa Giê-xu đã nói trước về sự chết của Gia-cơ (Mác 10:39), Chúa Cứu Thế cũng đã báo trước rằng Phi-e-rơ sẽ bị giết trong tuổi già (Giăng 21:18,19); cho nên, dù cho Ạc-ríp-ba gia tăng khủng bố Hội Thánh, thì giờ kết thúc cuộc đời của Phi-e-rơ chắc chắn chưa đến.

Tin tức về Phi-e-rơ bị bắt đã làm Hội Thánh tại Giê-ru-sa-lem sững sốt và bối rối nhiều; nhưng thay vì sợ hãi đến tê liệt, con dân Chúa đến với Chúa Cứu Thế và khẩn thiết cầu nguyện cho ông. Kinh Thánh ghi rõ họ cầu nguyện hết lòng và không ngừng nghỉ, nói lên lòng yêu Chúa, tùy thuộc nơi Ngài của tôi con Chúa thời đó, lòng mến mẹ và hỗ trợ người lãnh đạo Hội Thánh (12:5). Đây là điều mà Hội Thánh Chúa ngày nay cần học. Mọi thành phần trong Hội Thánh cần đứng chung, hỗ trợ nhau, hết lòng chiến đấu cầu nguyện để tinh thần hiệp một và hăng hái phục vụ Chúa không bị suy giảm vì những bất bớ, thử thách.

II. Sứ Đồ Phi-e-rơ Được Giải Cứu (Công Vụ 12:6-11)

A. Phi-e-rơ bị canh giữ nghiêm ngặt (12:6)

⁶Và, đêm rạng ngày mà Hê-rốt định bắt Phi-e-rơ ra hầu, người đang mang hai xiềng, ngủ giữa hai tên lính, và trước cửa có quân canh giữ ngục.

Phần tường trình ghi rõ ý định của vua Ạc-ríp-ba muốn canh gác cẩn mật để đề phòng Phi-e-rơ trốn lần thứ hai (5:19). Trong đêm rạng ngày mà Ạc-ríp-ba dự định đem Phi-e-rơ ra hầu tòa, người ta bắt Phi-e-rơ phải mang hai xiềng, mỗi tay xiềng với một tên lính. Trong đêm, ông phải nằm ngủ giữa hai người lính này, trước cửa ngục có hai người gác, và bên ngoài thêm nhiều quân canh giữ nữa (12:6). Họ muốn mọi canh gác được bảo đảm không cách nào thoát thân, để ra hầu tòa ngày sau và sẵn sàng cho bản án ghê rợn mà Ạc-ríp-ba áp đặt để lấy lòng giới lãnh đạo tôn giáo Do Thái.

B. Thiên sứ giải cứu Phi-e-rơ (12:7-11)

⁷Thiên sứ, một thiên sứ của Chúa đến, và có ánh sáng soi trong ngục tối. Thiên sứ đập vào sườn Phi-e-rơ, đánh thức người, mà rằng: Hãy mau chớ dậy. Xiềng bèn rớt ra khỏi tay người. ⁸Kế đó thiên sứ nói rằng: Hãy nịt lưng và

mang dép vào đi. Phi-e-rơ làm theo. Thiên sứ lại tiếp: *Hãy mặc áo ngoài và theo ta.* ⁹Phi-e-rơ ra theo; chẳng biết điều thiên sứ làm đó là thật, song tưởng mình thấy sự hiện thấy. ¹⁰Khi qua khỏi vọng canh thứ nhất, rồi vọng thứ nhì, thì đến nơi cửa sắt, là cửa thông vào thành; cửa đó tự mở ra trước mặt hai người, rồi hai người vượt ra khỏi, đi lên đàng cái, tức thì thiên sứ lìa Phi-e-rơ. ¹¹Phi-e-rơ bèn tỉnh lại và nói rằng: *Bây giờ ta nhận biết thật Đức Chúa Trời đã sai thiên sứ Ngài giải cứu ta ra khỏi tay Hê-rốt cùng khỏi điều dân Giu-đa đang mong đợi.*

Trong khi Phi-e-rơ ngủ giữa hai tên lính, một thiên sứ của Chúa thành linh đến, mang theo ánh sáng vào cả trong ngục tối. Thiên sứ đập vào hông của ông để đánh thức, gọi ông dậy, và xiềng bèn rơi khỏi tay ông (12:7). Tiếp theo thiên sứ giục ông nịt lưng, mang dép, mặc áo ngoài, và đi theo người (12:8). Vị sứ đồ chắc còn chưa tỉnh, như sống trong mơ, không nhận thức được những gì thật sự xảy ra, dù vậy cũng làm theo điều thiên sứ dặn bảo (12:9). Khi hai người đi ra thì các cửa từ từ mở để họ có thể vượt ra ngoài vọng canh thứ nhất, thứ hai, và cổng sắt để thoát ra thành phố. Đến lúc đó thì thiên sứ rời Phi-e-rơ (12:10). Tất cả các cửa sắt này cho thấy mức độ an ninh và canh phòng cẩn mật của hệ thống nhà tù thời bấy giờ và chỉ dụ của Ạc-ríp-ba muốn bảo đảm chắc chắn rằng không có đường tơ kẽ tóc nào để Phi-e-rơ có thể trốn đi hoặc được người bên ngoài vào giải thoát.

Khi ra đến đường phố thì Phi-e-rơ mới tỉnh ra, nhận biết rõ ràng những gì vừa xảy ra là thật chứ không phải là chiêm bao hoặc khái tượng mà ông đã từng kinh nghiệm trước đây. Ông nhận thức được rằng chính Đức Chúa Trời đã sai thiên sứ đến giải cứu ông thoát khỏi âm mưu ghê sợ của Ạc-ríp-ba và các nhà lãnh đạo tôn giáo Do Thái (12:11).

III. Đoàn Tụ với Các Môn Đệ (Công Vụ 12:12-16)

A. Gặp gỡ người đẩy tớ Rô-đơ (12:12-15)

¹²Người suy nghĩ lại điều đó, rồi đến nhà Ma-ri, mẹ của Giảng, cũng gọi là Mác, là nơi có nhiều người đang nhóm lại cầu nguyện. ¹³Người gõ cửa nhà ngoài, một con dôi tên là Rô-đơ đến nghe, ¹⁴nhận biết tiếng Phi-e-rơ nên mừng rỡ lắm, đến nổi chẳng mở cửa, nhưng trở chạy vào báo tin rằng Phi-e-rơ đương đứng trước cửa. ¹⁵Người ta nói rằng: *Mây sáng. Song nàng quyết là quá thật. Họ bèn nói: Ấy là thiên sứ của người.*

Khi sứ đồ Phi-e-rơ đã nhận thức được sự việc, ông quyết định đi đến nhà của Ma-ri là mẹ của Giảng Mác, vì ông biết cả Hội Thánh đang chiến đấu cầu nguyện cho ông và đang trông chờ ông từng giây phút. Thánh Kinh Hiện Đại ghi lại phần này: "Trong nhà nhiều người đang họp lại cầu nguyện. Phi-e-rơ gõ cửa ngoài, người đẩy tờ giấy là Rô-đơ ra nghe ngóng. Nhận ra tiếng Phi-e-rơ, chị mừng quýnh, quên mở cửa, hít hải chạy vào báo tin Phi-e-rơ đã về tới cửa. Mọi người trách: "Chị điên mất rồi!" Nhưng chị cứ quả quyết là thật. Họ giải thích: "*Đó là thiên sứ của Phi-e-rơ*" (12:12-15 TKHD).

Điều trở trêu là những tín hữu này đã hết lòng chiến đấu cầu nguyện cho Phi-e-rơ, nhất là sau khi Gia-cơ bị chém đầu, họ run sợ nghĩ đến cuộc xử án tàn bạo sẽ đến với Phi-e-rơ. Vì vậy, họ đã thất bại không nhận ra phép lạ Chúa đã làm, đáp lại lời cầu xin thiết tha của toàn Hội Thánh. Thay vì tin vào lời của Rô-đơ, họ nghĩ chị ấy bị mất trí vì thấy thiên sứ của Phi-e-rơ! (12:15).

B. Sự kinh hãi của mọi người (12:16)

¹⁶Nhưng Phi-e-rơ cứ gõ cửa hoài. Khi mở cửa, thấy Phi-e-rơ, hết thảy đều kinh hãi.

Phi-e-rơ không bỏ cuộc, kiên trì gõ cửa. Lần này các môn đệ nghe tiếng, họ mở cửa và vô cùng ngạc nhiên khi nhìn thấy vị sứ đồ thân yêu mà họ đã kiên trì trình dâng lên Cha Thánh (12:16).

Nhận biết tình hình vẫn còn nghiêm nhặt và nguy hiểm, Phi-e-rơ ra dấu cho họ im lặng và kể lại cho họ thế nào Chúa đã giải cứu ông cách kỳ diệu trong đêm qua. Ông cũng nhờ họ thông báo cho anh chị em khác, rồi lánh sang nơi khác (12:17).

Chúa tiếp tục bảo vệ Phi-e-rơ. Dù quân lính xông xao và cấp lãnh đạo sừng sốt khi không thấy Phi-e-rơ đâu cả. Họ ra sức tìm kiếm, nhưng không được (12:18,19).

Áp Dụng Bài Học

- *Biến cố Phi-e-rơ bị bắt và phép lạ Chúa giải cứu ông cách lạ lùng khẳng định cho chúng ta biết Chúa lắng nghe lời cầu nguyện của con dân Ngài đã hết lòng chiến đấu cầu thay cho vị sứ đồ. Chúng ta cần giục giã nhau kiên trì cầu thay cho công việc Chúa khắp nơi.*
- *Sự kiện Phi-e-rơ được giải cứu cách diệu kỳ thật phấn chấn và khích lệ tinh thần mọi người, nhưng đừng luôn luôn kết luận Chúa sẽ làm như*

vậy. Chúa có đường lối của Ngài, chúng ta cần dốc lòng cầu nguyện, chờ đợi, ngưỡng vọng, và đầu phục ý Chúa.

- Cầu nguyện là nói chuyện với Chúa. Hành động cầu nguyện không thay đổi mục đích của Chúa, nhưng để thánh ý của Chúa được thành tựu. Cầu nguyện không nhằm tạo một thái độ lạc quan hoặc tích cực trong chúng ta để những gì chúng ta muốn sẽ được thành tựu. Trái lại, cầu nguyện giúp chúng ta chuẩn bị thái độ kính trọng và thuận phục thánh ý của Chúa.
- Cầu nguyện không nhằm xin Chúa làm theo ý muốn của chúng ta hoặc những gì chúng ta quan tâm, nhưng để ý của Chúa được nên trên trời, dưới đất, và ngay trong đời sống chúng ta (Ma-thi-ơ 6:10).
- Chúa dạy chúng ta kiên trì cầu nguyện (Lu-ca 18:1-8) để chuẩn bị tâm lòng, tâm trí, trọn con người chúng ta thấy giá trị và biết ơn Ngài khi Chúa thực hiện ý Ngài, nhậm lời cầu xin của chúng ta. Thái độ của các môn đệ trong bài học hôm nay khi Phi-e-rơ trở về là bài học quý cho mỗi chúng ta.
- Biết ơn Chúa và sống với những gì Chúa ban cho phải là điều chúng ta cần thực hành và sống mỗi ngày. Đó là một kỷ luật tâm linh cần thiết (I Tê-sa-lô-ni-ca 5:18; Thi Thiên 107:1; I Cô-rinh-tô 15:57)

Câu Hỏi Ôn

1. Vua A-c-ríp-ba dự tính làm gì khi bắt giam Phi-e-rơ?
2. Thiên sứ bảo Phi-e-rơ làm gì trong ngục tù?
3. Điều gì làm Phi-e-rơ tin quyết rằng Chúa đã giải cứu ông?
4. Đầy tớ Rô-đơ đã phản ứng thế nào khi thấy Phi-e-rơ?
5. Các môn đệ đã phản ứng thế nào khi Rô-đơ báo tin Phi-e-rơ trở về?

Bài 44

Chúa Nhật ___/___/200__

Phao-lô Gặp Chúa

Kinh Thánh: Công Vụ 9:3-18

Câu ghi nhớ: "Lập tức, có vật gì giống như cái vẩy từ mắt Sau-lơ rơi xuống, và ông thấy rõ. Ông liền đứng dậy chịu lễ báp-tem"
(Công Vụ 9:18 TKHD).

Đọc Kinh Thánh Hằng Ngày:

Chúa Nhật	Chúa Giê-xu Kêu Gọi Môn Đệ và Giúp Họ Đổi Mới Lu-ca 5:4-11
Thứ Hai	Phi-e-rơ Đối Đáp với Các Tín Hữu Chỉ Trích Ông Công Vụ 11:1-10
Thứ Ba	Tín Hữu tại Giê-ru-sa-lem Ca Ngợi Chúa Công Vụ 11:11-18
Thứ Tư	Sau-lơ Nhìn Thấy Khải Tượng về Chúa Giê-xu Công Vụ 9:1-9
Thứ Năm	A-na-nia Nhận Chỉ Thị từ Chúa Công Vụ 9:10-16
Thứ Sáu	Sau-lơ Bắt Đầu Công Bố Phúc Âm Công Vụ 9:17-22
Thứ Bảy	Sau-lơ và Các Tín Hữu Truyền Giảng Công Vụ 9:23-31

Mục đích bài học: Nhằm giúp người học (1) hiểu và tóm tắt được kinh nghiệm gặp và tin Chúa của Sau-lơ; (2) giải thích được ý nghĩa của việc Sau-lơ tin Chúa; và (3) cảm tạ Chúa cách đặc biệt vì nhờ biết Chúa mà đời sống mình đã kinh nghiệm sự đổi mới.

Bối cảnh:

Thời gian: Năm 35 SC.

Địa điểm: Đa-mách.

Dàn bài:

- I. Sau-lơ Tin Chúa (**Công Vụ 9:3-9**)
 - A. Gặp Chúa Phục Sinh (9:3-7)
 - B. Hành trình đến Đa-mách (9:8,9)
- II. Sau-lơ Được Bổ Nhiệm (9:10-18)
 - A. Chỉ dẫn của Chúa cho A-na-nia (9:10-12)
 - B. Nghi ngại của A-na-nia (9:13,14)
 - C. Nhất quyết của Chúa (9:15,16)
 - D. Vâng phục của A-na-nia (9:17,18)

Dẫn Nhập cho Người Lớn

Ý tưởng chủ đạo: **Đổi Diện với Chân Lý**

Tuần không mấy tự nhiên khi chúng tôi gặp nhau lần đầu. Như nhiều người khác - những người gia đình bị đổ vỡ, tâm hồn đang ngổn ngang với nhiều sự mê, đi tìm tư vấn, để mong bảo vệ, bám víu cuộc đời trong lúc mọi thứ đang đi xuống.

Tuấn thành công trong đời sống, có việc làm kiếm toán rất tốt sau khi tốt nghiệp, cưới Loan xinh lịch cùng ngành nghề, và có bé Thùy Liên hai tuổi rất kháu khỉnh. Nhưng khi vướng vào cờ bạc, đến rượu chè, rồi gian dối, nợ nần, ... Sau khi đánh mất giấc mơ, mất vợ, mất con; bây giờ Tuấn đang đối diện với hiểm nguy có thể mất luôn quyền sống tự do. Chỉ có quan tòa mới biết đời Tuấn sẽ ra sao!

Khi Tuấn học biết chân lý của Phúc Âm và quyền năng của Chúa Phục Sinh, anh quyết định nắm ngay lấy sự sống mà chỉ Chúa mới có thẩm quyền ban cho hoặc cất đi. Tuấn bắt đầu một bình minh của cuộc sống trong Chúa Cứu Thế Giê-xu. Chúa đã đẩy bóng đêm ra khỏi và giúp Tuấn kinh nghiệm quyền năng và sức sống mới trong Ngài.

Hoạt động đầu giờ:

- Hoan nghênh những người đến sớm - mời họ chia sẻ kinh nghiệm tin Chúa.

- Đề nghị các anh chị em đó nêu tên những người có ảnh hưởng trong việc đem họ đến với Chúa, biến cố đặc biệt khiến họ đến với Chúa.

- Nên chọn người từ nhiều nhóm khác nhau: nam, nữ, khác tuổi, khác bối cảnh...

- Cuối cùng có thể nói: "Chúng ta vừa nghe nhiều kinh nghiệm sống động trong bước đầu gặp và tin Chúa. Hôm nay chúng ta sẽ học một trường hợp tin Chúa rất đặc biệt, thay đổi 180 độ ..."

Dẫn Nhập cho Thanh Thiếu Niên

Ý tưởng chủ đạo: Từ Kẻ Bất Bờ đến Môn Đệ

Kinh nghiệm gặp và tin Chúa của Sau-lơ là một trong những biến cố then chốt của Hội Thánh Đầu Tiên. Đã có lúc, người lãnh đạo tôn giáo đầy ảnh hưởng này sẵn sàng tung một trận cuồng phong làm què quặt các môn đệ non nớt của Chúa Cứu Thế Giê-xu tại Đa-mách. Nhưng khi Sau-lơ gặp Chúa Phục Sinh và cuộc đời của ông đã thay đổi hẳn.

Các bạn thanh thiếu niên cần biết và nắm vững rằng Đấng Christ có quyền năng đổi mới nhiều cuộc đời. Chúng ta đến với Chúa trước hết để được cứu rỗi trên quyền năng và ân sủng của Ngài. Rồi Chúa Thánh Linh sẽ hành động qua sự vắng lời và đầu phục của chúng ta mỗi ngày, Chúa Phục Sinh sẽ đổi mới ta mỗi ngày để ngày càng trở nên giống Chúa hơn (Rô-ma 12:1,2).

Hoạt động đầu giờ:

- Chọn ba người để thực hiện một cuộc phỏng vấn ngắn. Một người đóng vai Giu-đa, người kia là vợ của A-na-ni-a, và thứ ba là một người trong đoàn cùng đi với Sau-lơ.

- Sau khi đọc phần Kinh văn, mời cả lớp phỏng vấn ba nhân vật này. Ví dụ, với Giu-đa: "Sau-lơ nói gì với anh khi anh ta được dắt đến nhà (đang bị mù)?"; với vợ của A-na-ni-a: "Chồng của chị có niềm nở đón Sau-lơ như

những trường hợp khác, hoặc anh ta làm gì?"; người đồng hành với Sau-lơ: "Anh nghe hoặc thấy những gì khi Sau-lơ ngã xuống đất?" Tiếp tục thêm các câu hỏi và phát triển xa hơn, hỏi những người đặt câu hỏi xem họ trông đợi những trả lời nào?

- Khi thấy phần phỏng vấn đã đạt đến đích mong muốn, nêu ra câu hỏi: "Anh chị em có nhận định khác biệt nào qua cuộc phỏng vấn ngắn này so với lúc mới đọc phần Kinh văn?"

- Câu hỏi tiếp: "A-na-nia được gọi là môn đồ trong 9:10. Anh chị em muốn được gọi bằng danh hiệu nào: Con của Chúa, người tin Chúa, Cơ Đốc nhân, môn đệ, người thánh của Chúa? Tại sao anh chị em thích danh hiệu đó?" Tạo cơ hội cho anh chị em thảo luận, đóng góp, và giải thích rồi đi vào các câu hỏi khác của phần thảo luận và học hỏi hôm nay.

Gợi Ý cho Thiếu Nhi

Ý tưởng chủ đạo: *Đời Sống Phao-lô Thay Đổi*

1. Một người có tên là Sau-lơ (hay Phao-lô) đang trên đường đến Đa-mách để tìm và bắt các môn đệ của Chúa Giê-xu.
2. Khi Sau-lơ còn đang trên đường đi, Chúa Giê-xu hiện ra dưới ánh sáng chói lòa, làm cho ông bị mù và cũng cho ông nghe tiếng từ trời nữa.
3. Sau-lơ học biết những nguy hại mà ông định làm cho các môn đệ của Chúa, thật ra là làm hại cho chính Chúa Cứu Thế Giê-xu.
4. Khi Sau-lơ đã đến Đa-mách, Chúa Cứu Thế chuẩn bị một tín hữu khác là A-na-nia cho Sau-lơ gặp và giúp cho được sáng mắt trở lại, và khích lệ ông đặt niềm tin nơi Chúa Cứu Thế Giê-xu.
5. Khi chúng ta đặt niềm tin nơi Chúa Cứu Thế Giê-xu, Chúa sẽ giúp đời sống chúng ta thay đổi tốt hơn.

Câu Hỏi Thảo Luận

- (1) Lý do nào khiến Sau-lơ quyết tâm tiêu diệt Cơ Đốc giáo? Điều gì ngăn cản ông hoàn thành mục tiêu ban đầu đã dự tính?
- (2) Tại sao Sau-lơ sửng sốt khi nghe Chúa hỏi ông trên đường đến Đa-mách? Chúa có kế hoạch lâu dài nào cho Sau-lơ?
- (3) Lý do nào khiến A-na-nia ngại gặp Sau-lơ? Chúa đã thay đổi Sau-lơ cách hoàn toàn như thế nào? Bạn đã kinh nghiệm những đổi mới nào trong đời sống theo Chúa?

Bối Cảnh (dành cho người hướng dẫn)

• Công Vụ 9 ghi lại một trong những chuyển biến quan trọng nhất trong lịch sử nhân loại. Sau-lơ người Tạt-sơ, một đồng lõa trong vụ ném đá Ê-tiên và nhân vật chủ chốt thúc đẩy cơn bách hại khủng khiếp nhất trong lịch sử Hội Thánh, gặp Đấng Mết-si-a trên đường đi đến Đa-mách. Thành phố này

có một vị thế chiến lược, và trung tâm doanh thương quốc tế quan trọng trong thế kỷ thứ nhất S.C.

- Là kinh đô của Sy-ri, Đa-mách có mối liên hệ kinh tế gắn gũi với Y-sơ-ra-ên. Hai xa lộ chính đi ngang qua Đa-mách: Xa lộ Via Maris kéo dài từ Mê-sô-bô-ta-mi đến bờ biển Địa Trung Hải và Xa lộ Hoàng gia, chạy về phía nam đến tận Ả Rập. Đa-mách được kể như một ốc đảo trong sa mạc vì hai nguồn nước dồi dào từ hai sông Abana và Pharpar cung cấp. Đa-mách đã bị đô hộ bởi rất nhiều đế quốc như A-sy-ri, Ba-by-lôn, Ba Tư, Hy Lạp, Ptolemies, Seleucids, và cuối cùng là La Mã. Kinh đô này trở nên lớn và quan trọng hơn sau khi một vị tướng La Mã là Pompey biến Sy-ri trở thành một tỉnh của đế quốc La Mã vào năm 64 S.C. Từ khi La Mã đô hộ và chiếm cứ thành phố, nhiều người Do Thái nhập cư và xây nhà hội.

- Đa-mách trở nên một thành phố quan trọng trong lịch sử Hội Thánh Chúa. Đến năm 636 S.C., người Ả Rập chinh phục thành phố và biến thành thủ phủ của thế giới Hồi giáo. Các nhà khảo cổ vẫn đang tiếp tục đào bới những di tích quan trọng về tôn giáo tại đây.

- Trước chuyến đi nổi tiếng đến Đa-mách, Sau-lơ quyết định chấm dứt và hủy tất cả những ảnh hưởng của Cơ Đốc giáo trên những nhà hội này. Diễn tiến trở lại với Chúa Cứu Thế Giê-xu của Sau-lơ từ một người thù ghét đến một tín hữu trung kiên đã được ghi lại trong ba phân đoạn của sách *Công Vụ* (9:1-19; 22:2-21; 26:9-18). Biến cố căn bản được tường trình gần như giống nhau, nhưng có vài tiểu tiết khác biệt trong mỗi trường hợp được kể lại.

- Có lẽ sứ đồ Phao-lô là người có ảnh hưởng nhất trong lịch sử loài người, chỉ sau Chúa Cứu Thế Giê-xu mà thôi! Là giáo sĩ thứ nhất và vĩ đại nhất của Hội Thánh, Phao-lô bắt đầu truyền giảng Phúc Âm cho Dân Ngoại và chính là người có trách nhiệm mở mang, thành lập Hội Thánh trong những trung tâm quan trọng nhất của thế giới thời bấy giờ.

Khai Triển Bài Học

I. Sau-lơ Tin Chúa (*Công Vụ* 9:3-9)

A. Gặp Chúa Phục Sinh (9:3-7)

³Nhưng Sau-lơ đang đi đường gần đến thành Đa-mách, thì hình linh có ánh sáng từ trời soi sáng chung quanh người. ⁴Người té xuống đất, và nghe có tiếng phán cùng mình rằng: Hỡi Sau-lơ, Sau-lơ, sao ngươi bắt bớ ta? ⁵Người thưa rằng: Lạy Chúa, Chúa là ai? Chúa phán rằng: Ta là Giê-xu mà ngươi bắt bớ; ⁶nhưng hãy đứng dậy, vào trong thành, người ta sẽ nói cho ngươi mọi điều

phải làm. ⁷Những kẻ cùng đi với người đều đứng lại sững sờ, nghe tiếng nói, mà chẳng thấy ai hết.

Sau khi bắt bớ Hội Thánh tại Giê-ru-sa-lem, Sau-lơ quyết định theo sát những tín hữu đã chạy khỏi kinh đô, bắt cho được, đem về xử trước Tòa Công Luận, và có thể sẽ xử tử (9:1-2; 22:4-5; 26:9-11). Trên đường gần đến Đa-mách (9:3), vào khoảng trưa (22:6), một ánh sáng mạnh hơn mặt trời (26:13) chiếu vào Sau-lơ và các bạn đồng hành, tất cả đều ngã xuống đất.

Sau-lơ nghe tiếng Chúa Giê-xu lặp lại tên của ông và hỏi tại sao ông bắt bớ Chúa Cứu Thế (9:4). Những người bạn đồng hành chứng kiến những gì xảy ra, dù họ nghe giọng nói của Chúa Giê-xu và thấy ánh sáng của Ngài, nhưng lại không hiểu những gì đang thực sự xảy ra (9:7; 22:9).

Vì sứ điệp không trực tiếp đến với những người đó, nên ta hiểu lý do tại sao chỉ một mình Sau-lơ hiểu. Ông nhận ra đó là tiếng nói của Chúa, và trong lối suy nghĩ của mình, ông nghĩ ông chưa từng có ý bắt bớ Chúa, và đặt câu hỏi lại ngay: "*Chúa là ai?*" (9:5). Một câu trả lời khẳng định: "*Ta là Giê-xu mà người đang bắt bớ.*" Sau-lơ vô cùng ngạc nhiên, dường như chết điếng, và nhận ra rằng Giê-xu là Đấng đã thật sự sống lại và là Đấng Sống. Giờ đây, cuộc đời của Sau-lơ thay đổi hoàn toàn: Sau-lơ phải làm theo mạng lệnh của Chúa Giê-xu thay vì bắt bớ Chúa và môn đệ của Ngài (9:6). Lệnh truyền của Chúa cho Sau-lơ nhằm khẳng định Ngài là Chúa Cứu Thế, là Đấng Mết-si-a. Trong ơn thương xót của Chúa, Ngài tha thứ cho kẻ đã bắt bớ, đàn áp chính Chúa và môn đệ Ngài.

B. Hành trình đến Đa-mách (9:8,9)

⁸Sau-lơ chờ dậy khỏi đất, mắt dẫu mở, nhưng không thấy chi cả; người ta bèn cầm tay dắt người đến thành Đa-mách; ⁹người ở đó trong ba ngày chẳng thấy, chẳng ăn và cũng chẳng uống.

Trong cuộc đối thoại ngắn, Sau-lơ nhắm mắt trước ánh sáng chói lòa. Nhưng khi mở mắt ra sau đó, ông không nhìn thấy được. Là một người Pha-ri-si kiêu ngạo, thường ra lệnh và chủ động trong mọi sinh hoạt; giờ đây, phải nhờ người khác dắt đi vào Đa-mách như em bé (9:8). Một mặt nào đó, ông đã bị hạ nhục. Trong ba ngày, ông không đụng tới thức ăn hoặc nước uống; người mù này hướng vào một nếp sống nội tâm (9:9).

Không một người nào gặp Chúa một cách chân thành và hết lòng mà còn chủ quan, kiêu ngạo. Chúa muốn chúng ta sống khiêm nhường, nhìn nhận nhu cầu của mình, và cần được Chúa thăm viếng, biến đổi. Bị hạ nhục, trở nên khiêm nhường, Sau-lơ từ bỏ lối sống làm theo ý riêng và bắt đầu làm theo ý Chúa. Đây là điểm then chốt của một con dân thật của Chúa: sẵn sàng từ bỏ chương trình, kế hoạch riêng để làm theo ý muốn của Chúa.

II. Sau-lơ Được Bổ Nhiệm (Công Vụ 9:10-18)

A. Chỉ dẫn của Chúa cho A-na-nia (9:10-12)

¹⁰Và, tại Đa-mách có một môn đồ tên là A-na-nia. Chúa phán cùng người trong sự hiện thấy rằng: Hỡi A-na-nia! Người thưa rằng: Lạy Chúa, có tôi đây.

¹¹Chúa phán rằng: Hãy chỗi dậy, đi lên đường gọi là đường Ngay thẳng, tìm tên Sau-lơ, người Tạt-sơ, ở nhà Giu-đa; vì người đương cầu nguyện, ¹²và đã thấy một người, tên là A-na-nia, bước vào đặt tay trên mình, để cho người được sáng mắt lại.

A-na-nia là một anh hùng đức tin không được ca ngợi hoặc đề cao. Biết bao người đã, đang, và sẽ làm những việc họ phải làm, chẳng ai biết đến, và cũng không nhận được phần thưởng hoặc tán dương nào. Chúng ta không biết gì nhiều về A-na-nia, ngoài việc Chúa dùng người tín hữu trung tín này để hướng dẫn một người vào trong Nước Chúa, một nhân vật nổi bật trong lịch sử Hội Thánh Chúa sau này.

Khi gọi A-na-nia trong một khải tượng, Chúa truyền cho ông đi đến nhà của Giu-đa trên đường Ngay Thẳng để gặp một người tên là Sau-lơ (9:11). Đây là đường dài khoảng một dặm kéo dài từ đầu này đến đầu kia của Đa-mách. Đường đó ngày nay vẫn còn.

Chúa báo cho A-na-nia biết rằng Sau-lơ có nhận được khải tượng. Người Pha-ri-si mù này đã được A-na-nia đặt tay lên để giúp phục hồi nhãn quan (9:12).

Có vào khoảng mười ngàn người Do Thái sống tại Đa-mách, một số ít đã tin Chúa. Chúng ta không hiểu lý do nào khiến Chúa chọn A-na-nia. Có lẽ do cá tính trung thành và vâng lời. Điều đặc biệt là Chúa đem hai con người xa lạ, khác biệt đến với nhau bằng cách truyền cho họ khải tượng khác biệt.

B. Nghỉ ngơi của A-na-nia (9:13-14)

¹³A-na-nia thưa rằng: Lạy Chúa tôi có nghe nhiều kẻ nói người này đã làm hại biết bao các đấng thánh của Chúa trong thành Giê-ru-sa-lem. ¹⁴Bây giờ người ở

đây, có trọn quyền của các thầy tế lễ cả phó cho, đặng bắt trời hết thầy mọi người cầu khẩn đến danh Ngài.

À-na-nia ngần ngại vì ông đã nghe nhiều về Sau-lơ. Ông không biết giúp cho Sau-lơ có phải là điều tốt hay chẳng vì ông này đã bách hại, đàn áp Hội Thánh quá nhiều, nhất là tại Giê-ru-sa-lem (9:13). Ông biết âm mưu của người Pha-ri-si là phá hại toàn bộ, hủy diệt tất cả tín hữu của Chúa tại Đa-mách. Thầy Tế Lễ Thượng Phẩm đã ra lệnh cho quân lính bỏ tù tất cả những người kêu đến danh của Chúa Cứu Thế Giê-xu (9:14).

C. Nhất quyết của Chúa (9:15,16)

¹⁵*Nhưng Chúa phán rằng: Hãy đi, vì ta đã chọn người này làm một đồ dùng ta, để đem danh ta đồn ra trước mặt các dân ngoại, các vua, và con cái Y-sơ-ra-ên; ¹⁶ta lại sẽ tỏ ra cho người biết phải chịu đau đớn vì danh ta là bao nà.*

Chúa không để cho phần đề kháng của A-na-nia kéo dài lâu. Ông luôn vâng lời Chúa cách không ngần ngại. Chúa cho ông biết rằng Ngài đã chọn Sau-lơ làm một dụng cụ trong chương trình của Chúa để truyền bá danh Chúa giữa các vua của Dân Ngoại, và cả con cháu Y-sơ-ra-ên (9:15). Chúng ta khám phá chương trình của Chúa, người Pha-ri-si này sẽ được Chúa dùng cách kỳ diệu, để giới thiệu Chúa cho mọi dân tộc, kể cả Y-sơ-ra-ên (Rô-ma 1:16,17). Ngày trước Sau-lơ bắt bớ Hội Thánh dữ dội. Giờ đây, là môn đệ của Chúa, ông bằng lòng trả giá, chịu khổ rất nhiều vì danh Chúa (9:16). Ông đã xác định vào cuối đời: *"Ta đã đánh trận tốt lành, đã xong sự chạy, đã giữ được đức tin"* (II Ti-mô-thê 4:7).

D. Sự vâng phục của A-na-nia (9:17,18)

¹⁷*A-na-nia bèn đi, vào nhà, rồi đặt tay trên mình Sau-lơ mà nói rằng: Hỡi anh Sau-lơ, Chúa là Giê-xu này, đã hiện ra cùng anh trên con đường anh đi tới đây, đã sai tôi đến, hầu cho anh được sáng mắt lại và đầy Đức Thánh Linh.*

¹⁸*Tức thì có cái chi như cái vảy từ mắt người rớt xuống, thì người được sáng mắt; rồi chờ dậy và chịu phép báp-tem. ¹⁹Khi người ăn uống rồi, thì được mạnh khỏe lại.*

Nghe Chúa thuyết phục, A-na-nia sẵn sàng vâng lời. Ông đứng dậy và đi đến nhà của Giu-đa để cầu nguyện cho Sau-lơ. Cách xưng hô của A-na-nia cho thấy lòng yêu Chúa sắt son, vâng phục trọn vẹn, và cũng rất niềm nở đón tiếp người anh em *"Hỡi anh Sau-lơ"* (9:17). A-na-nia chấp nhận Sau-lơ, chứ không từ chối ông vì quá khứ của ông ta. A-na-nia cũng không lên án Sau-lơ về những hành động và lời

sống ngày trước. A-na-nia bỏ qua chuyện cũ và đặt trọng tâm vào hiện tại lẫn tương lai. Giờ đây, Sau-lơ là người anh em trong Chúa, đang cần được chữa lành, cần được nuôi dưỡng, cần được đầy đặn Chúa Thánh Linh. Đây là bài học quý cho mỗi chúng ta, rất cao thượng và trưởng thành tâm linh.

Giờ đây, Sau-lơ và A-na-nia là anh em trong Chúa vì cả hai đã biết Đấng Mết-si-a một cách rất thuyết phục. A-na-nia muốn Sau-lơ biết rõ rằng Chúa Giê-xu đã sai ông đến với Sau-lơ, hàm ý rằng chính Chúa Giê-xu là Đấng làm phép lạ, A-na-nia chỉ là người được Chúa cho vinh dự đóng góp vào chương trình rất lớn lao vĩ đại của Chúa Hằng Hữu.

Khi nhắc đến việc Sau-lơ gặp Chúa trên đường đi Đa-mách, A-na-nia có thể muốn cho Sau-lơ biết rằng ông nhận được kiến thức siêu nhiên này từ nơi Chúa. Chính Đấng Mết-si-a là Đấng nắm quyền chủ tể trên từng chi tiết này. Đây là điều khích lệ rất hay mà A-na-nia đã rất tế nhị muốn cho Sau-lơ nắm vững. Dĩ nhiên, tin đồn về việc Sau-lơ trở lại với Chúa Cứu Thế Giê-xu có thể đã tới tai A-na-nia, cũng như tin đồn về những bất bớ khủng khiếp mà Sau-lơ làm đã đến tai ông trước đây.

Dấu sao chẳng nữa thì nhiều điều kỳ diệu đã diễn ra tức khắc và liên tục. Một cái vẩy đường như rớt xuống từ mắt của Sau-lơ giúp ông nhìn thấy trở lại. Hơn thế nữa, ông nhận lãnh Đức Thánh Linh, đứng dậy từ chỗ ông đã nghỉ ngơi và cầu nguyện, ông được báp-tem, và được ăn uống trở lại (9:18,19). Một tân tín hữu đang đứng giữa một chi hội mà chưa chắc họ đã sẵn sàng để chấp nhận, để đón nhận.

Áp Dụng Bài Học

- *“Giê-xu này là ai?” là câu hỏi của mọi thời đại. Phải chăng đây là câu hỏi mà Sau-lơ đưa ra khi gặp Chúa trên đường đến Đa-mách? Có người nói Ngài là một nhà đạo đức lớn, nhưng không phải là CHÚA, không phải là Đức Chúa Trời. Người khác cho rằng Ngài là một thần trong hàng trăm ngàn thần khác, và có nhiều thần vĩ đại hơn Ngài. Tất cả những nhận định đó đã làm mất vinh quang thật của Đấng Christ, của Đấng Mết-si-a.*

- *Người ta chỉ được cứu bởi một Chúa Cứu Thế chân thật, bởi Đấng Mê-ti-si-a. Các sứ đồ công bố Chúa Giê-xu là con đường duy nhất để đưa loài người đến với Đức Chúa Cha (Công Vụ 4:12). Sứ đồ Phao-lô bằng lòng hy sinh mạng sống để nói cho người Do Thái biết rằng Giê-xu là Con Đức Chúa Trời (Công Vụ 9:20-25). Thật ra, Kinh Thánh luôn luôn khẳng định, luôn luôn dạy rằng Giê-xu là Đấng duy nhất có thân tính lẫn nhân tính. Ngài là Đấng Christ.*
- *Điểm quan trọng: “Giê-xu là ai đối với chính bạn?” Ngài có thật là Chân Thần, là Đấng Mê-ti-si-a, là Chúa Cứu Thế của chính bạn chưa? Tất cả những gì A-na-nia làm cách chân thành đó nhằm thuyết phục những ai còn nghi ngờ, hãy mau đến tin nhận Chúa Giê-xu làm Đấng Cứu Thế của đời mình.*
- *Trong tác phẩm “Bằng Chứng Đòi Hỏi Một Phán Quyết” – Evidence That Demands a Verdict – Josh McDowell nêu ra lời làm chứng của một số người đặc biệt từ nhiều bối cảnh khác nhau cho biết lý do họ tin nhận Chúa Cứu Thế Giê-xu. Christa Nitzschke, qua sự giúp đỡ của một người bạn gái, xác nhận mình đã đặt niềm tin vào Chúa Giê-xu: “Tôi cam kết tận hiến cuộc đời cho Ngài.” Đó là tuyên xưng công khai của Christa. Charlie Abero là một nhà lãnh đạo cấp tiến nhất của Ấn Độ, khi ông nghe một diễn giả Cơ Đốc trình bày, ông thấy tất cả những điều nói về Chúa Giê-xu thật sự có ý nghĩa với ông hơn hàng nghìn quyển sách khác. Ông công khai tuyên nhận: “Tôi đã trở nên môn đệ của Chúa Cứu Thế Giê-xu.”*
- *Những lời chứng trên và kinh nghiệm hùng hồn của Sau-lơ người Tạt-sơ có đủ năng quyền thuyết phục bạn chưa? Ngay cả ma quỷ cũng tin rằng Ngài là Chân Thần và sợ Ngài (Gia-cơ 2:19), nhưng chúng không thờ phượng và không vâng lời Ngài. Có đầy đủ thông tin chính xác, chưa đủ. Tín ngưỡng, niềm tin đòi hỏi một đức tin kiên định, không chuyển lay trong Đấng Christ. Bạn đã cam kết dâng đời mình cho Chúa Giê-xu để nhận được sự sống đời đời như thế chưa?*
- *A-na-nia chấp nhận Sau-lơ với những triển vọng trong Chúa Cứu Thế, không bôi móc quá khứ để lên án, không chỉ trích quá khứ xấu để làm đau, để gây thương tổn không cần thiết; nhưng khích lệ và giúp Sau-lơ sống cho hiện tại và hướng đến tương lai. Rất nhiều bạn trẻ, biết bao người mới tin Chúa cần được nâng đỡ khích lệ cách đó. Bạn sẵn sàng gia nhập đoàn người giống A-na-nia chăng?*

- Phúc Âm của Đấng Christ có quyền năng thay đổi. Bạn có sẵn sàng chia sẻ kinh nghiệm và quyền năng đó cho ai chăng? Bạn sẵn sàng để giới thiệu Chúa cho một người ngay hôm nay, ngay trong tuần này chưa?

Câu Hỏi Ôn

1. Lý do nào khiến Sau-lơ quyết tâm đập nát Cơ Đốc giáo?
2. Tại sao Sau-lơ sùng sốt khi gặp Chúa Giê-xu trên đường đi Đa-mách?
3. Sau-lơ làm gì trong ba ngày liền sau khi gặp Chúa Giê-xu?
4. Lý do nào khiến A-na-nia ngần ngại khi Chúa Giê-xu bảo ông đến gặp Sau-lơ?
5. Chúa Giê-xu đã hoàn toàn thay đổi Sau-lơ trong những cách nào?

Bài 45

Chúa Nhật ___/___/200__

Ly-di: Người Phụ Nữ Trung Thành

Kinh Thánh: *Công Vụ 16:6-15, 40*

Câu ghi nhớ: "Nếu các ông đã đoán định tôi là trung thành với Chúa, thì hãy vào nhà tôi, mà ở lại đó" (*Công Vụ 16:15b*)

Đọc Kinh Thánh Hằng Ngày:

Chúa Nhật	Ân Cần Tiếp Đãi Khách Lạ Hê-bơ-rơ 13:1-3
Thứ Hai	Ma-ri và Ma-thê Mừng Đón Chúa Lu-ca 10:38-42
Thứ Ba	Dùng Ôn Chúa Cho Để Phục Vụ Nhau I Phi-e-rơ 4:7-11
Thứ Tư	Ly-di Trở Nên Người Tín Hữu Trung Thành Công Vụ 16:11-15
Thứ Năm	Phao-lô và Si-la Bị Tù Công Vụ 16:16-24
Thứ Sáu	Người Đê Lao Tin Chúa Công Vụ 16:25-34
Thứ Bảy	Phao-lô và Si-la Được Thả Ra Công Vụ 16:35-40

Mục đích bài học: Nhằm giúp người học (1) hiểu và kể lại được câu chuyện Ly-đi tin Chúa; (2) so sánh tầm quan trọng của lòng hiếu khách trong xã hội xưa và nay; và (3) lên kế hoạch cho hai lần bày tỏ lòng hiếu khách cho cả lớp học Kinh Thánh này.

Bối cảnh:

Thời gian: Năm 50 SC.

Địa điểm: Phi-ri-gi, Ga-la-ti, My-si, Bi-thi-ni, Trô-ách, Sa-mô-tra-xơ, Nê-a-bô-li, Ma-xê-đoan, Phi-líp, sông Gang-ri.

Dàn bài:

I. Khải Tượng về Người Ma-xê-đoan (Công Vụ 16:6-10)

A. Chúa Thánh Linh cấm (16:6,7)

B. Chúa Thánh Linh cho phép (16:8-10)

II. Bà Ly-đi Tin Chúa (16:11-15)

A. Đến thành Phi-líp (16:11,12)

B. Kết quả tâm linh (16:13-15)

Dẫn Nhập cho Người Lớn

Ý tưởng chủ đạo: **Tận Hiến**

Người ta ước tính mỗi ngày có 28000 người dâng hiến đời mình cho Chúa. Một cơn phục hưng phải không nào? Bức tường tiếp tục đổ tại Đông Âu, nhiều nước đã mở cửa cho công cuộc truyền bá Phúc Âm. Cơ hội truyền giáo ngày càng nhiều hơn khắp nơi trên thế giới. Làm sao để lớp học Kinh Thánh của chúng ta tích cực tham gia vào công cuộc truyền giáo?

Có ít ra ba cách để người lớn chúng ta tham gia vào chương trình truyền giáo. Đó là cam kết cầu nguyện thường xuyên, dâng hiến tiền bạc, và tham gia ban truyền giáo trong chỉ hội để cổ động cho công cuộc truyền giáo. Đóng góp tích cực vào công cuộc truyền giáo cách này hoặc cách khác sẽ giúp tăng trưởng đức tin trong đời sống cá nhân và trở nên nguồn phước cho nhiều người.

Dẫn Nhập cho Thanh Thiếu Niên

Ý tưởng chủ đạo: **Tham Gia Tích Cực**

Chúa Giê-xu đã kêu gọi môn đệ của Ngài hãy "chất chứa của cải trên trời" (Ma-thi-ơ 6:20). Như thế giới trẻ có thể làm gì để đầu tư vào cõi đời đời như Chúa dạy, và tích cực tham gia vào công cuộc truyền giáo?

- Phân chia nhau nghiên cứu và trình bày về các sắc dân, nhóm người sống chung quanh, hoặc sống gần chúng ta với tất cả thông tin về dân số, nơi sinh sống, đời sống, văn hóa, xã hội, tập tục, niềm tin, và triển vọng truyền giáo.

- Tự nguyện cam kết cầu nguyện thường xuyên về việc truyền giáo cho các sắc dân này, cho người đang phục vụ nhóm đó, hoặc xin Chúa dấy lên người sẵn sàng dâng mình phục vụ nhóm người đó.

- Lập kế hoạch đến thăm viếng sắc dân đó, dâng hiến tiền bạc, khả năng cho chương trình truyền giáo đến sắc dân này. Khuyến khích nhau kỷ luật không sử dụng, không ăn uống một thứ gì trong tuần và dành khoản tiền đó để dâng cho công cuộc truyền giáo.

Gợi Ý cho Thiếu Nhi

Ý tưởng chủ đạo: *Bà Ly-đi Vui Đón Bạn Mới*

1. Một đêm kia một người lãnh đạo Hội Thánh tên là Phao-lô đang di chuyển với một số tín hữu khác. Chúa cho ông biết là ông nên đi đến Ma-xê-đoan để truyền bá Phúc Âm.
2. Sứ đồ Phao-lô và các bạn quyết định đi ngay đến Ma-xê-đoan.
3. Cả đoàn đến thành phố Phi-líp và họ được gặp một nhóm các bà.
4. Một trong các bà đó là Ly-đi và bà đặt niềm tin nơi Chúa Cứu Thế Giê-xu.
5. Nghe về Phúc Âm của Chúa với tấm lòng rộng mở sẽ đưa chúng ta đến chỗ biết Chúa và tin Ngài.

Câu Hỏi Thảo Luận

- (1) *Chúa Thánh Linh đã hướng dẫn hành trình truyền giáo như thế nào? Họ làm gì tại Phi-líp trong ngày Sa-bát?*
- (2) *Ly-đi là ai và tại sao bà đáp ứng tích cực đối với công cuộc truyền bá Phúc Âm của Chúa?*
- (3) *Tại sao Ly-đi muốn mời đoàn truyền giáo ở tại nhà bà? Bạn có dự tính đóng góp nào vào công cuộc truyền giáo?*

Bối Cảnh (dành cho người hướng dẫn)

• *Công Vụ 16:* ghi lại hành trình truyền giáo của Phao-lô, Si-la, và Ti-mô-thê trong khắp các nơi thuộc vùng Tiểu Á, họ mang đến Hội Thánh các nơi kết quả của Giáo Hội Nghị đầu tiên tại Giê-ru-sa-lem (*Công Vụ 15; 16:3-4*).

• Hành trình này đưa đoàn truyền giáo trở lại thăm viếng các Hội Thánh đã được thành lập trong chuyến đầu tại Đet-bơ, Lít-trơ, Y-cô-ni, An-ti-ốt, và các nơi khác thuộc Phi-ri-gy và Ga-la-ti.

• Sách *Công Vụ* cũng cho chúng ta thấy Hội Thánh Chúa còn trong giai đoạn rất non trẻ, nhưng với một quyết tâm rõ ràng trong việc truyền bá Phúc Âm (16:5).

• Những gì bàn cãi tại Giáo Hội Nghị không thuộc về giáo lý, nhưng là vấn đề xung đột giữa người Do Thái và Dân Ngoại. Một số người Do Thái tin Chúa muốn Dân Ngoại giữ tất cả các giới luật của Do Thái giáo. Đó là điều không cần thiết. Quyết nghị xác định rõ Phúc Âm của Chúa ban cho mọi người, Do Thái lẫn Dân Ngoại, tất cả đều được cứu bởi đức tin; nhờ ân sủng ban cho trong Chúa Cứu Thế Giê-xu (15:9, 11).

• Những cấm kỵ nêu ra trong thư của Giáo Hội Nghị gửi đến tín hữu thuộc Dân Ngoại ngoài Do Thái (15:20, 23-29) đã được nói đến trong Kinh Thánh Cựu Ước. Chúa truyền lệnh cho người Do Thái không được ăn của cúng thần tượng, thú vật chết ngột, huyết, và chớ tà dâm (*Lê-vi Ký* 17:10-14; 18:). Bức thư xác định rõ Hội Thánh Chúa tại Giê-ru-sa-lem mừng đón anh chị em thuộc Dân Ngoại vào gia đình đức tin trong Chúa Cứu Thế Giê-xu. Đó là lý do khiến Hội Thánh các nơi vui mừng, phấn khởi, và được khích lệ khi nhận văn kiện chính thức này (15:31; 16:4,5).

• Điều quan trọng nhất của bức thư đó nhằm giúp Hội Thánh khắp nơi nhận thức rõ không có khác biệt trong đức tin vì tất cả cùng được cứu trong Chúa Cứu Thế Giê-xu, điểm khác biệt nằm trong cách chúng ta sống, có bị ảnh hưởng bởi yếu tố văn hóa, chủng tộc, địa phương. Vì thế, bức thư kêu gọi anh chị em tín hữu gốc Dân Ngoại thông cảm và tôn trọng những anh chị em cùng niềm tin gốc Do Thái trong vấn đề bén nhảy do truyền thống lâu đời (*Rô-ma* 14:14-21; *I Cô-rinh-tô* 8:4-13).

Khai Triển Bài Học

Đây là chuyến thứ hai trong ba hành trình truyền giáo của sứ đồ Phao-lô.

I. Khải Tượng về Người Ma-xê-đoan (*Công Vụ* 16:6-10)

A. Chúa Thánh Linh cấm vào (16:6,7)

⁶Đoạn, trải qua xứ Phi-ri-gi và đất Ga-la-ti, vì Đức Thánh Linh đã cấm truyền đạo trong cõi A-si. ⁷Tới gần xứ My-si rồi, hai người sắm sửa vào xứ Bi-thi-ni; nhưng Thánh Linh của Đức Chúa Giê-xu không cho phép,

Kinh vẫn không nói rõ lý do nào khiến Chúa Thánh Linh cấm đoàn truyền giáo đi vào phần đất Á Châu của đế quốc La Mã (16:6). Khu vực này chiếm khoảng một phần ba của phía tây và tây nam Tiểu Á. Đoàn tiếp tục đi đến My-si, định vào Bi-thi-ni, nhưng rồi Chúa Thánh Linh cũng cấm vào (16:7). Kinh Thánh không ghi rõ Chúa Thánh Linh truyền đạt sứ điệp của Ngài cho họ bằng cách nào.

Nhưng Si-la là một nhà tiên tri (15:32), nên Chúa có thể dùng ông để giúp đoàn truyền giáo biết ý muốn của Ngài. Điều quan trọng là họ lắng nghe và đầu phục Chúa Thánh Linh hoàn toàn.

B. Chúa Thánh Linh cho phép (16:8-10)

⁸*bền kíp qua khỏi xứ My-si, và xuống thành Trô-ách.*

⁹*Đương ban đêm, Phao-lô thấy sự hiện thấy; có một người Ma-xê-đoan đứng trước mặt mình, nài xin rằng: Hãy qua xứ Ma-xê-đoan, mà cứu giúp chúng tôi.*

¹⁰*Phao-lô vừa thấy sự hiện thấy đó rồi, chúng ta liền tìm cách qua xứ Ma-xê-đoan, vì đã định rằng Đức Chúa Trời gọi chúng ta rao truyền Phúc Âm ở đó.*

Đoàn truyền giáo quyết định đi qua khỏi My-si và tiến vào Trô-ách, là một phần của thành phố, nằm về phía biển tây bắc của Tiểu Á, gần thành Troy cổ nổi tiếng (16:8). Bây giờ, họ hướng về phía tây của lục địa Âu Châu. Chúng ta có thể tưởng tượng những khắc khoải của Phao-lô và đoàn truyền giáo trong việc lắng nghe tiếng Chúa, và làm sao phân biệt rõ ý Chúa để tiến hành từng chặng một trong suốt hành trình dài đó.

16:9 cho biết Phao-lô nhận được khải tượng từ nơi Chúa. Vị sứ đồ nhìn thấy một người từ tỉnh Ma-xê-đoan yêu cầu đoàn truyền giáo đến. Vào lúc này có thêm Lu-ca đến giúp. Khi Phao-lô trình bày lại khải tượng ông nhận được thì cả đoàn kết luận rằng Chúa muốn họ đến Ma-xê-đoan để truyền bá Tin Mừng của Chúa (16:10).

II. Bà Ly-di Tin Chúa (Công Vụ 16:11-15)

A. Đến thành Phi-líp (16:11,12)

¹¹*Vậy, chúng ta từ thành Trô-ách đi thuyền thẳng đến đảo Sa-mô-tra-xơ; bữa sau, đến thành Nê-a-bô-li; ¹²từ nơi đó, chúng ta tới thành Phi-líp, là thành thứ nhất của tỉnh Ma-xê-đoan, và là thuộc địa nước Rô-ma. Chúng ta ở tạm đó vài ngày.*

Từ hải cảng Trô-ách họ đi thuyền đến Sa-mô-tra-xơ và sau đó đến Nê-a-bô-li (16:11). Nơi đó cũng là một hải cảng, nằm về phía nam của Ma-xê-đoan, cách thành Phi-líp khoảng 10 dặm. Đây là nơi mà Phao-lô và phái đoàn dừng lại lâu ngày (16:12).

Thành Phi-líp được thành lập vào năm 356 T.C. do Phi-líp Đệ Nhị của Ma-xê-đoan, ông là cha của đại đế A-lét-san-đơ. Thành phố này thuộc đế quốc La Mã từ thế kỷ thứ hai T.C. Trong thời của Phao-lô, Phi-líp là thuộc địa của La Mã, trực thuộc thẩm quyền hành chính

của kinh đô La Mã, chứ không phải của tỉnh. Người sống trong thành phố này được hưởng quyền công dân La Mã, dù ở rất xa.

B. Kết quả tâm linh (16:13-15)

¹³Đến ngày Sa-bát, chúng ta ra ngoài cửa thành, đến gần bên sông, là nơi chúng ta tưởng rằng người ta nhóm lại dựng cầu nguyện; chúng ta ngồi xong, giảng cho những đàn bà đã nhóm lại. ¹⁴Có một người trong bọn đó nghe chúng ta, tên là Ly-di, quê ở thành Thi-a-ti-rơ, làm nghề buôn hàng sắc tía, vẫn kính sợ Đức Chúa Trời. Chúa mở lòng cho người, đang chăm chỉ nghe lời Phao-lô nói. ¹⁵Khi người đã chịu phép báp-tem với người nhà mình rồi, thì xin chúng ta rằng: Nếu các ông đã đoán tôi là trung thành với Chúa, thì hãy vào nhà tôi, mà ở lại đó; rồi người ép mời vào.

Không có nhiều người Do Thái sống tại Phi-líp nên không có nhà hội được thành lập tại đây. Tiêu chuẩn là phải có tối thiểu 10 đàn ông. Vào ngày Sa-bát, họ họp nhau tại bờ sông để cầu nguyện, tất cả đều là phụ nữ. Sứ đồ Phao-lô bắt đầu chia sẻ sứ điệp Phúc Âm cho họ (16:13). Dù trong khải tượng Phao-lô nhận được, nói đến một người đàn ông, nhưng tại đây họ chỉ gặp phụ nữ. Người đầu tiên đón nhận Phúc Âm tại Âu Châu là một phụ nữ. Đó là bà Ly-di, buôn bán hàng vải sắc tía rất thịnh hành thời bấy giờ, vì đây là màu dùng chính thức của La Mã và thuộc địa (16:14).

Có lẽ Ly-di là một phụ nữ độc thân hoặc góa chồng, và giàu có. Bà sống tại Phi-líp vì thương nghiệp, chứ quê hương từ Thi-a-ti-rơ, cách đó 600 dặm. Phi-líp đã trở thành trung tâm thương mại nổi tiếng về sản xuất thuốc nhuộm màu tím.

Điểm đặc biệt là Ly-di kính sợ Chúa. Là Dân Ngoại, nhưng bà kính sợ Chúa của Y-sơ-ra-ên, tuân giữ mọi lời giảng dạy, nhưng không hoàn toàn theo Do Thái giáo. Sứ đồ Phao-lô đã xác định rõ: Không có biên giới, kỳ thị, hoặc phân biệt nam nữ, chủng tộc trong Chúa Cứu Thế (*Ga-la-ti* 3:28). Khi Ly-di nghe giảng, Chúa giúp bà hiểu và tin. Sau đó, bà và cả gia đình nhận báp-tem (16:15).

Kinh Thánh cho biết tội nhân thường không tự đi tìm kiếm Chúa (*Rô-ma* 3:11). Nhưng tất cả được mời gọi đặt niềm tin nơi Chúa Cứu Thế Giê-xu (*Giăng* 3:16-18). Chúa ban ân sủng tiên khởi để cứu loài người khi chúng ta còn là người có tội thì Chúa đến với loài người trước, qua chương trình cứu chuộc vĩ đại của Ngài (*I Giăng* 4:19). Ngày nay, Chúa vẫn làm việc, tác động, ban ân sủng của Chúa cho mọi người, cho chúng ta cơ hội đến với Chúa.

Đức tin của bà Ly-di tăng trưởng nhanh và công việc làm ăn của bà chắc cũng phát triển tốt. Nghĩ đến số người trong gia đình bà (bà con, gia nhân, những người cộng tác). Bà phải có một chỗ ở tương đối khá giả tại Phi-líp.

Bà muốn cộng tác với các nhà truyền giáo trong công tác làm chứng về Chúa ngay tại địa phương bà sinh sống. Bà biết trách nhiệm lớn mà sứ đồ Phao-lô và đoàn truyền giáo phải đối diện trong công tác truyền bá Phúc Âm khắp nơi. Bà cũng muốn dự phần với đoàn truyền giáo trong lãnh vực này nữa. Theo bà, cách tốt nhất là mời đoàn truyền giáo về nhà, sẽ giải quyết được tất cả ước mơ trên.

Bà muốn dâng hiến cho công việc nhà Chúa và muốn các nhà truyền giáo dùng nhà bà làm trụ sở để đây tớ Chúa có chỗ nghỉ ngơi và thực hiện các chương trình huấn luyện. Chính bà cũng nhận được nguồn phước hạnh từ Chúa, những người trong gia đình bà, anh chị em khác tại Phi-líp cũng được dự phần tham dự, học hỏi, và chuẩn bị cho công cuộc truyền giáo.

Áp Dụng Bài Học

- *Giáo sĩ C.T. Studd đến Trung Hoa phục vụ. Sau khi nghe ông nói về Chúa Giê-xu, một người Hoa nói: "Tôi là kẻ giết người, gian dâm, và hút thuốc phiện. Chắc Chúa Giê-xu không thể cứu tôi." Lời khẳng khái của người dân ông này không làm Studd chùn bước, ông tiếp tục ân cần chăm sóc và chia sẻ. Cuối cùng, người này ăn năn, tin Chúa, và được cứu. Tiếp tục kiên trì trong cầu nguyện, chia sẻ niềm tin, và truyền giáo, Chúa sẽ làm công việc của Ngài.*
- *Người Hoa này trở về làng, chia sẻ những gì đã kinh nghiệm. Thay vì vui mừng, họ bắt ông nằm xuống và đánh nát nhiều cây tre. Sau khi lành vết thương và phục hồi, ông ta trở lại chỗ cũ để tiếp tục làm chứng. Họ bỏ ông vào tù. Nơi đây ông có nhiều cơ hội hơn để giới thiệu Chúa và môn đệ hóa nhiều người.*
- *Chính quyền địa phương thấy giữ ông trong tù còn tạo cho ông cơ hội lớn để truyền giảng hiệu quả, nên thả ông về. Chúa dùng ông đi nhiều nơi, đem nhiều người đến với Chúa hơn. Chúng ta biết ơn Chúa quyền năng và diệu kỳ, Ngài có nhiều chương trình, nhiều cách cho chúng ta chia sẻ Tin Mừng.*

- Nhiều khi Chúa đóng cánh cửa này, Chúa mở cánh cửa khác cách lạ lùng, như đoàn truyền giáo đã kinh nghiệm. Đừng nản lòng và vội bỏ cuộc.
- Yêu Chúa hết lòng, trung thành với Chúa, dâng hiến rộng rãi cho nhà Ngài là gương sáng bà Ly-đi để lại cho chúng ta.
- Công việc Chúa đang cần, đừng tiếc với Chúa. Hãy dâng hiến, đầu tư vào Nước Trời qua các chương trình truyền giáo, truyền giảng và kinh nghiệm Chúa mở cửa sổ trên trời ban phước cho chúng ta “đến nỗi không chỗ chứa!”
- Nhiều mục sư, giáo sĩ, cán sự truyền giáo, người phục vụ Chúa khắp nơi, họ đang cần những người kiên trì cầu nguyện, khích lệ, và ủng hộ. Bạn, gia đình, nhóm tín hữu, hoặc lớp của bạn có thể tham gia vào công tác này chăng? Nếu đã làm, có thể phát huy hơn nữa chăng?
- Mở cửa, ân cần đón tiếp giáo sĩ, người phục vụ Chúa là điều thiết thực ta có thể làm ngày nay. Đề nghị bạn lập kế hoạch để có thể bắt đầu với tinh cách cá nhân, gia đình, hoặc cả lớp.

Câu Hỏi Ôn

1. Điều gì ngăn cản các nhà truyền giáo đến khu vực Á Châu của đế quốc La Mã?
2. Chúa Thánh Linh đã hướng dẫn từng bước của các nhà truyền giáo như thế nào?
3. Lý do nào khiến Phao-lô và các bạn lưu lại lâu ngày tại Phi-líp?
4. Ly-đi đáp ứng thế nào đối với sứ điệp Phúc Âm?
5. Tại sao Ly-đi muốn mời đoàn truyền giáo ở tại nhà?

Bài 46

Chúa Nhật ___/___/200__

A-qui-la và Bê-rít-sin Đồng Công Phục Vụ

Kinh Thánh: Công Vụ 18:1-4, 18-21, 24-28

Câu ghi nhớ: “Vì đồng nghề nên Phao-lô ở chung nhà hai người mà làm việc chung nhau; vả, nghề các người đó là may trại” (Công Vụ 18:3)

Đọc Kinh Thánh Hằng Ngày:

Chúa Nhật	Chúa Giê-xu Sai Môn Đệ Đi Ra Từng Cặp <i>Lu-ca 10:1-11</i>
Thứ Hai	Đi Ra Tìm Lừa Con <i>Lu-ca 19:29-35</i>
Thứ Ba	Phao-lô Giảng tại Cô-rinh-tô <i>Công Vụ 18:1-8</i>
Thứ Tư	Lời Giảng của Phao-lô Gây Tranh cãi <i>Công Vụ 18:9-17</i>
Thứ Năm	Phao-lô, A-qui-la, và Bê-rít-sin Cùng Đi Chung <i>Công Vụ 18:18-23</i>
Thứ Sáu	A-qui-la và Bê-rít-sin Giúp Đỡ A-bô-lô <i>Công Vụ 18:24-28</i>
Thứ Bảy	Phao-lô Biết Ôn A-qui-la và Bê-rít-sin <i>Rô-ma 16: 3-16</i>

Mục đích bài học: Nhằm giúp người học (1) Hiểu và kể lại thể nào Phao-lô, A-qui-la và Bê-rít-sin cùng làm việc trong một tổ để truyền bá Phúc Âm; (2) nhận ra những đoàn công tác ngày nay cũng cùng đứng chung làm việc; và (3) lên kế hoạch để chăm sóc và khích lệ sự hợp tác phục vụ trong Hội Thánh.

Bối cảnh:

Thời gian: Năm 51-53 SC.

Địa điểm: A-thên, Cô-rinh-tô, Sen-co-rê, Ê-phê-sô, Giê-ru-sa-lem, Sê-sa-rê, Sy-ri An-ti-ốt, Ga-la-ti, Phy-gi, và A-chai.

Dàn bài:

- I. Cùng Làm Việc tại Cô-rinh-tô (*Công Vụ 18:1-4*)
 - A. Cùng may trại với A-qui-la và Bê-rít-sin (18:1-3)
 - B. Giảng dạy trong nhà hội (18:4)
- II. Cùng Làm Việc tại Ê-phê-sô (18:18-21)
 - A. Đến Ê-phê-sô (18:18,19)
 - B. Trở về Giê-ru-sa-lem (18:20,21)
- III. Đồng Công Mục Vụ với A-bô-lô (18:24-28)
 - A. Hiểu biết giới hạn của A-bô-lô (18:24,25)
 - B. Sự giúp đỡ của A-qui-la và Bê-rít-sin (18:26)
 - C. A-bô-lô tiếp tục mục vụ (18:27,28)

Dẫn Nhập cho Người Lớn

Ý tưởng chủ đạo: *Cùng Làm Chung trong Mục Vụ*

Một trong những nan đề của Hội Thánh Chúa xưa nay là quá phân biệt giữa hàng giáo phẩm và tín hữu. Trong thời Martin Luther, người ta đi quá xa khi nghĩ rằng tín hữu bình thường không thể đến với Chúa, chỉ có các linh mục, mục sư mới có thể cầu thay cho con dân Chúa.

Ngày nay lòng yêu Chúa nhiệt tình, thôi thúc tôi con Chúa cùng đứng chung lo việc Chúa. Con dân Chúa khắp nơi, cũng giống như sinh viên học sinh, đều nhận thức rằng hoạt động và mục vụ của Hội Thánh Chúa không chỉ giới hạn tại tòa giảng, hoặc trong bốn bức tường của nhà thờ, hoặc trong một cơ sở giáo hội nào đó. Tất cả đều cùng vui thỏa dần thân phục vụ – giống như Chúa Giê-xu đã nhấn mạnh: cả thế giới là cánh đồng rộng lớn và Chúa đang rất cần nhiều con gặt, mọi con gặt.

Dẫn Nhập cho Thanh Thiếu Niên

Ý tưởng chủ đạo: *Cùng Đấu trong Một Đội*

Lu-ca không tường trình chi tiết để chúng ta có thể biết tất cả môn đệ của Chúa Giê-xu cùng đứng chung trong mục vụ như thế nào. Nhưng điều chắc chắn là các tín hữu đã dốc lòng cầu nguyện cho cấp lãnh đạo và các tín hữu khác đi ra công bố Phúc Âm.

Cùng đứng chung trong nỗ lực truyền giáo sẽ giúp các bạn trẻ gắn với tấm lòng của Chúa cho những người còn hư mất, sống quân bình hơn trong trách nhiệm giới thiệu Chúa, làm chứng về Chúa cách cá nhân, và đi ra, đến với người khác. Khi tham gia tích cực, cùng đứng chung một đội, trong một nỗ lực truyền giáo chung và tại địa phương, người trẻ sẽ vừa nhận ra sự quan trọng của việc đến với người lạc mất, vừa giúp củng cố, nâng cao đức tin của nhau.

Gợi Ý cho Thiếu Nhi

Ý tưởng chủ đạo: *Cùng Một Đội*

1. Một người lãnh đạo Hội Thánh rời thành phố A-thên để đi đến thành phố Cô-rinh-tô.
2. Trong khi ở Cô-rinh-tô, sứ đồ Phao-lô gặp cặp vợ chồng A-qui-la và Bê-rít-sin, cả hai đều là môn đệ của Chúa Giê-xu.
3. Một thời gian sau, Phao-lô di chuyển đến thành phố khác là An-ti-ốt thuộc Sy-ri.
4. Trong khi đó, A-qui-la và Bê-rít-sin dời đến thành phố Ê-phê-sô. Nơi đây, họ gặp A-bô-lô. Hai người giúp ông A-bô-lô hiểu rõ hơn về Chúa Giê-xu.
5. Những ai biết Lời của Chúa, có trách nhiệm chia sẻ với người khác.

Câu Hỏi Thảo Luận

- (1) *Phao-lô, A-qui-la, và Bê-rít-sin cùng phục vụ Chúa chung như thế nào? Họ phải hy sinh ra sao khi rời Cô-rinh-tô để đến Ê-phê-sô?*

- (2) A-bô-lô có những nhận thức nào về Đạo của Chúa. A-qui-la và Bê-rít-sin đã giúp ông A-bô-lô như thế nào?
- (3) A-bô-lô cho thấy những tiến bộ và kết quả nào trong chức vụ? Bạn học được gì qua cách họ cùng làm việc chung với nhau?

Bối Cảnh (cho người hướng dẫn)

- Sau thời gian phục vụ tại Phi-líp, sứ đồ Phao-lô và đoàn truyền giáo đi sang Tê-sa-lô-ni-ca và Bê-rê (Công Vụ 17:1-15). Sau đó, ông đi một mình sang A-thên, là nơi mà ông giảng ngay tại chợ lần đầu tiên. Cũng tại đây, ông được mời đến để trình bày Phúc Âm tại A-rê-ô-ba (17:16-21).

- Trước đám đông quan chức tụ họp, Phao-lô truyền giảng về Chân Thần, vượt xa quan niệm triết học và tôn giáo của người Hy Lạp. Nhưng đến khi Phao-lô nói về sự sống lại, thì người nghe bắt đầu chống đối, tranh cãi. Chỉ một số rất ít người A-thên tin Chúa (17:22-34). Tạ ơn Chúa, Phao-lô không bỏ cuộc, vẫn kiên trì đi từ nơi này đến nơi khác, nỗ lực truyền bá Phúc Âm.

- Phao-lô phải trải qua nhiều khó khăn trong chức vụ. Sau khi bị tấn công, đánh đập, và bị tù tại Phi-líp (16:22-24). Ông chuyển sang Tê-sa-lô-ni-ca, bạo động nổi lên, Phao-lô và Si-la phải trốn đi sang Bê-rê trong đêm. Những người Do Thái cũng không để cho ông yên, khiến Phao-lô phải đi một mình (17:1-13). Khi sang đến A-thên, người ta đón tiếp Phao-lô trong lạnh nhạt.

- Vào khoảng giữa thế kỷ thứ nhất S.C., Phao-lô đi đến Cô-rinh-tô, đoạn đường khoảng 50 dặm (18:1). Nếu A-thên là trung tâm văn hóa của Hy Lạp thì Cô-rinh-tô là trung tâm thương mại. Nó rộng hơn A-thên rất nhiều với dân cư lên trên 600 ngàn người.

- La Mã hủy hoại thành Cô-rinh-tô vào năm 146 T.C., và thành phố vẫn kéo dài tình trạng tàn rụi cho đến thế kỷ sau. Năm 46 T.C., Đại đế Sê-sa Chu-li-út xây lại thành phố trong một khu vực dễ thông thương với biển hơn. Nhờ vị trí thuận lợi, Cô-rinh-tô trở nên hải cảng sầm uất, thuận lợi cho mọi trục giao thông.

- Tuy nhiên, Cô-rinh-tô cũng là thành phố tệ hại nhất về luân lý đạo đức, chẳng hạn tại đền của nữ thần tình yêu Áp-rô-đây có thời có đến khoảng 1000 gái điếm.

Khai Triển Bài Học

I. Cùng Làm Việc tại Cô-rinh-tô (Công Vụ 18:1-4)

A. Cùng may trại với A-qui-la và Bê-rít-sin (18:1-3)

¹Rời đó, Phao-lô đi khỏi thành A-thên, mà tới thành Cô-rinh-tô. ²Tại đó, người gặp một người Giu-đa, tên là A-qui-la, quê ở xứ Bông, mới từ nước Y-ta-li đến đây với vợ mình là Bê-rít-sin, bởi vì vua Cê-lốt có chỉ truyền mọi người Giu-đa phải lánh khỏi thành Rô-ma; Phao-lô bèn hiệp với hai người. ³Vì đồng nghề, nên Phao-lô ở nhà hai người mà làm việc chung nhau; và, nghề các người đó là may trại.

Phao-lô rời A-thên để đến Cô-rinh-tô (18:1). Muốn ổn định trong thành phố và làm việc lâu dài, Phao-lô phải có việc làm. Ông gặp hai vợ chồng A-qui-la và Bê-rít-sin. Hai người này sống tại La Mã, nhưng đến năm 49 S.C., đại đế Claudius ra lệnh tất cả những người Do Thái phải rời La Mã (18:2) để có thể duy trì an ninh trật tự công cộng vì có bạo động giữa người Do Thái, có thể do tranh cãi về Đấng Christ có phải là Đấng Mết-si-a hay chăng. Bằng chứng đó cho thấy công cuộc truyền giáo khắp nơi đã có ảnh hưởng, và ngay những người Do Thái sinh sống tại La Mã đã tham gia vào các cuộc bàn cãi.

Sứ đồ Phao-lô đến Cô-rinh-tô để truyền bá Phúc Âm, và tại nơi đây ông gặp vợ chồng A-qui-la và Bê-rít sin. Có lẽ ông gặp họ tại một nhà hội. Cả hai trở nên bạn thân của nhà truyền giáo vì họ cùng ngành nghề may trại và cùng một gia tài văn hóa Do Thái. Chính nguồn gốc đó đưa họ vào đức tin Cơ Đốc. Cả hai vợ chồng đều rất khá giả về tài chánh và hào phóng. Không những họ đồng ý cho nhà truyền giáo làm việc chung trong nghề may trại mà còn mời Phao-lô cùng về ở chung với hai người (18:3)

Trong thời đó, người ta dùng trại rất nhiều, nên ngành nghề này cũng dễ kiếm tiền. Những người định cư lâu và giàu có thì dùng những trại lớn để ở, như Áp-ra-ham. Còn những người đi du lịch thì dùng trại nhỏ để dễ di chuyển.

Trong thời Tân Ước, người cha thường dạy con cái ngành nghề. Giô-sép đã dạy cho Chúa Giê-xu nghề thợ mộc, còn bố của Phao-lô có lẽ đã dạy ông nghề may trại rất thịnh hành, để kiếm ăn này.

B. Giảng dạy trong nhà hội (18:4)

⁴Hễ đến ngày Sa-bát, thì Phao-lô giảng luận trong nhà hội, khuyên dỗ người Giu-đa và người Gô-réc.

Sứ đồ Phao-lô giảng dạy trong thành phố Cô-rinh-tô. Nơi đây không có Hội Thánh để lo chu cấp cho ông. Tuy nhiên, về phần Phao-lô, ông quyết định tự lo sinh sống để không lụy đến sự chu cấp của

anh chị em tín hữu. Ông làm việc trong tuần và dành cuối tuần cho thì giờ sinh hoạt trong nhà hội. Trong ngày Sa-bát, ông đến nhà hội để cùng thờ phượng Chúa, giảng giải về Kinh Thánh, bàn thảo với những người Do Thái và Hy Lạp về Đấng Christ và tìm cách thuyết phục họ đặt niềm tin nơi Chúa Giê-xu (18:4).

Một thời gian sau thì Si-la và Ti-mô-thê trở lại gia nhập đoàn truyền giáo với Phao-lô. Khi Phao-lô ở A-thên, hai người cùng sống với ông, nhưng sau đó, ông sai họ đi các nơi khác (I Tê-sa-lô-ni-ca 3:1), và bây giờ họ trở về, tham gia công tác truyền giáo với vị sứ đồ. Có sự đóng góp của họ trong công việc may trại, Phao-lô không phải làm nữa và dành trọn thì giờ cho công cuộc truyền bá Phúc Âm (18:5). Mục vụ của Phao-lô phát triển tốt, đem nhiều người đến với Chúa, ngay cả chủ nhà hội là Cơ-rít-bu cùng cả gia đình cũng tin và chịu phép báp-tem nữa (18:8). Phần lớn những người tin Chúa thuộc về Dân Ngoại (I Cô-rinh-tô 1:14). Dù vậy, cũng có một số người chống đối, nên Phao-lô phải giữ áo để cảnh cáo họ (18:6).

II. Cùng Làm Việc tại Ê-phê-sô (Công Vụ 18:18-21)

A. Đến Ê-phê-sô (18:18,19)

¹⁸Phao-lô ở lại thành Cô-rinh-tô ít lâu nữa, rồi từ già anh em, xuống thuyền đi với Bê-rít-sin và A-qui-la qua xứ Sy-ri, sau khi đã chịu cạo đầu tại thành Sen-cơ-rê, vì người có lời thề nguyện. ¹⁹Kể đó, ba người tới thành Ê-phê-sô, Phao-lô để đồng bạn mình lại đó. Còn người, thì vào nhà hội, nói chuyện với những người Giu-đa;

Sau một thời gian làm việc thành công với người Do Thái và Dân Ngoại, nhưng cũng không thiếu người chống đối, Chúa cho Phao-lô một khả tượng, khuyên ông cứ tiếp tục công việc tốt Cha giao, đừng ngại ngùng, đừng lùi bước (18:9-17).

Phao-lô dành một năm rưỡi để giảng dạy và truyền bá Phúc Âm tại Cô-rinh-tô (18:5,11). Đến lúc ông phải rời họ, thì Bê-rít-sin và A-qui-la cùng đi với Phao-lô đến Ê-phê-sô (18:18,19).

Lu-ca thường để tên của Bê-rít-sin trước tên của chồng bà, nên các học giả Kinh Thánh nghĩ rằng có thể bà ở giai cấp xã hội cao hơn, hoặc bà đóng một vai trò nổi bật hơn trong công cuộc truyền bá Phúc Âm.

Trước khi xuống thuyền để sang Ê-phê-sô, thì Phao-lô cạo đầu tại Sen-cơ-rê (18:18b) vì ông có lời thề nguyện làm người Na-xi-rê cho

Đức Chúa Trời. Chúng ta không hiểu tại sao Phao-lô phải có lời thề nguyện đó. Điều quan trọng là ông đã giữ đúng lời hứa. Cắt tóc chứng tỏ ông đã hoàn thành lời hứa nguyện với lòng biết ơn Chúa sâu xa (*Dân Số Ký 6:18; Công Vụ 21:24*). Thông thường lời hứa nguyện phải được kết thúc, hoàn thành tại Giê-ru-sa-lem, Phao-lô phải mang tóc đó đến Giê-ru-sa-lem để trình dâng lên Chúa và dâng một của lễ trong đền thờ nữa.

Khi cả ba đến Ê-phê-sô là thành phố lớn và chính của vùng Tiểu Á, thì Phao-lô để hai vợ chồng Bê-rít-sin và A-qui-la ở đó. Trước khi đi tiếp sang Sê-sa-rê, Phao-lô dành thì giờ vào nhà hội để thảo luận với người Do Thái trong các nhà hội về Đấng Christ (18:19).

B. Trở về Giê-ru-sa-lem (18:20,21)

²⁰*song khi chúng xin ở lại lâu hơn nữa, thì người chẳng khứng.* ²¹*Người từ già các người đó mà rằng: Vì Đức Chúa Trời khứng, thì chuyển khác ta sẽ đến nơi các người; rồi người từ thành Ê-phê-sô mà đi.*

Họ yêu cầu ông ở lại lâu hơn, nhưng ông buộc phải rời. Dù vậy, ông có hứa với họ rằng nếu Chúa muốn và cho phép, thì ông sẽ trở lại (18:20,21).

Ông muốn đến Giê-ru-sa-lem trước kỳ lễ và trước mùa đông. Vì đến thời gian đó, khí hậu thay đổi, không thể chủ động trong việc di chuyển của tàu bè, gây nhiều chậm chạp, trễ nải.

Sứ đồ Phao-lô chấm dứt hành trình truyền giáo thứ hai tại Hội Thánh nhà An-ti-ốt (Sy-ri), sau khi ghé lại Giê-ru-sa-lem để chào mừng Hội Thánh, và cũng có thể có thì giờ gặp gỡ các nhà lãnh đạo Hội Thánh (18:22). Ở lại Hội Thánh nhà một thời gian, rồi Phao-lô bắt đầu hành trình truyền giáo thứ ba. Ông bắt đầu thăm viếng Hội Thánh Chúa trong vùng Ga-la-ti và Phi-ri-gy với mục đích rõ ràng, đó là làm vững chí tất cả các môn đệ của Chúa (18:23)

III. Đồng Công Mục Vụ với A-bô-lô (Công Vụ 18:24-28)

A. Hiểu biết giới hạn của A-bô-lô (18:24,25)

²⁴*Bấy giờ có một người Giu-đa tên là A-bô-lô, quê tại thành A-léc-xan-tri, là tay khéo nói và hiểu Kinh Thánh, đến thành Ê-phê-sô.* ²⁵*Người đã học đạo Chúa; nên lấy lòng rất sốt sắng mà giảng và dạy kỹ càng những điều về Đức Chúa Giê-xu, dẫu người chỉ biết phép báp-tem của Giảng mà thôi.*

Trong giai đoạn này, có một người Do Thái có tên là A-bô-lô đến thành Ê-phê-sô (18:24). Ông đã ở tại A-léc-xan-dri-a, một thành phố

chính của đế quốc La Mã. A-léc-xan-dri-a là trung tâm văn chương và khoa học của nền văn hóa Hy Lạp. Nơi đây có bối cảnh của không khí văn hóa giáo dục đại học, với một thư viện khá tốt và nhiều học giả. Phương cách học tập nghiên cứu Hy Lạp có ảnh hưởng nhiều trên cộng đồng Do Thái tại A-léc-xan-dri-a. Người Do Thái tại đây đã dịch Kinh Thánh Cựu Ước sang tiếng Hy Lạp và phát triển một phương pháp nghiên cứu Kinh Thánh đi vào chiều sâu, bên cạnh yếu tố lịch sử, văn thơ và luật. A-bô-lô sống và chịu ảnh hưởng của tinh thần hăng say học tập, nghiên cứu này. Ông là người học thức, quen thuộc với Kinh Thánh Hê-bơ-rơ và có tài hùng biện. Ông có một nền tảng của đức tin Cơ Đốc và bầu nhiệt huyết dâng cao để cam kết sống và truyền bá Đạo Chúa. Dù vậy vẫn còn phiến diện, vì chỉ dựa trên sự điệp của Giăng về phép báp-tem (18:25). Ông hiểu tầm quan trọng của sự ăn năn, và Đấng Mết-si-a sẽ đến. Tuy nhiên, ông không có kiến thức lẫn kinh nghiệm về những điều Chúa Giê-xu đã hoàn tất trên cây thập tự, cũng như những giáo lý quan trọng khác của niềm tin Cơ Đốc.

B. Sự giúp đỡ của A-qui-la và Bê-rít-sin (18:26)

²⁶Vậy, người khởi sự giảng cách dạn dĩ trong nhà hội. Bê-rít-sin và A-qui-la nghe giảng, bèn đem người về với mình, giải bày đạo Đức Chúa Trời cho càng kỹ lưỡng hơn nữa.

A-bô-lô nói cách dạn dĩ trong nhà hội tại Ê-phê-sô. Đó là lý do khiến Bê-rít-sin và A-qui-la gặp ông. Có lẽ hai người nhận ra tấm lòng nóng cháy của A-bô-lô, với một triển vọng vững chắc cho cá nhân và nhà Chúa, nên hai vợ chồng đã đem A-bô-lô về nhà hầu có thể giúp A-bô-lô hiểu rõ hơn về đức tin Cơ Đốc (18:26). Sự giúp đỡ đúng lúc này chắc chắn đã giúp cho A-bô-lô rất nhiều trong việc công bố Phúc Âm cách sâu nhiệm và hiệu quả.

Mục đích của Chúa thường được phối hợp và phát huy bởi những tấm lòng nóng cháy về Phúc Âm. A-bô-lô giảng và trình bày những gì ông biết, Bê-rít-sin và A-qui-la đóng góp phần của họ cách chân thành nhằm giúp tăng cao và làm vững hơn mục vụ của A-bô-lô. Mỗi chúng ta đều có phần và cơ hội để đóng góp, ngay cả chúng ta không có khả năng ăn nói trước quần chúng, Chúa cũng cho chúng ta cơ hội để nói riêng, để chia sẻ cách hợp tình, hợp lý.

C. A-bô-lô tiếp tục mục vụ (18:27,28)

²⁷Người toan sang xứ A-chai, thì anh em giục lòng cho và viết thư gửi dặn môn đồ phải tiếp đãi người từ tế. Khi tới rồi, người được nhờ ơn Đức Chúa Trời mà bố ích cho kẻ đã tin theo. ²⁸Vì người hết sức bẻ bác người Giu-đa giữa thiên hạ, lấy Kinh Thánh mà bày tỏ rằng Đức Chúa Giê-xu là Đấng Christ.

A-bô-lô muốn đi qua A-chai. Khu vực này được đế quốc La Mã tổ chức thành một tỉnh riêng biệt năm 27 T.C., và nó nằm đối diện biển Eo-gan của Ê-phê-sô. Thành phố Cô-rinh-tô nằm trong A-chai.

Các tín hữu tại Ê-phê-sô khuyến khích A-bô-lô thực hiện kế hoạch đó. Họ viết thư giới thiệu A-bô-lô và đề nghị tín hữu tại đó hoan nghinh và ủng hộ ông. Ngay khi đến A-chai, A-bô-lô giúp tín hữu tại đó nhìn thấy vấn đề, và chính A-bô-lô là vốn quý mà Hội Thánh đang cần (8:27). Trong các lần diễn thuyết, A-bô-lô giúp người nghe quen và nắm vững cách lý luận đầy thuyết phục rằng Cựu Ước đã giới thiệu và chứng minh Chúa Giê-xu là Đấng Mết-si-a (18:28).

Áp Dụng Bài Học

- Mỗi chúng ta đều bận rộn với cuộc sống, thật khó tìm ra được thì giờ để tham dự vào một hoặc nhiều mục vụ. Bê-rít-sin và A-qui-la chắc chắn càng bận rộn hơn nữa. Thế mà cả hai ông bà đã tranh thủ tìm mọi cách để cùng đứng chung, cùng làm việc, cùng hỗ trợ sứ đồ Phao-lô trong hành trình truyền giáo. Chắc chắn chúng ta có thể rút ra được bài học từ hai người này để áp dụng vào hoàn cảnh chúng ta ngày nay.
- Dù bận rộn, Bê-rít-sin và A-qui-la luôn tạo ra cơ hội, tạo ra thì giờ một cách sáng tạo để cùng cộng tác với nhà truyền giáo. Họ bàn với nhau, chia sẻ công việc nhà, việc riêng, việc chung để có thì giờ thờ phượng, học hỏi, được trang bị, và góp phần hữu hiệu vào các mục vụ.
- Bê-rít-sin và A-qui-la dùng điều tốt nhất Chúa cho để phục vụ Chúa. Họ dùng nghề may trại để cộng tác với Phao-lô, nhà ở để Phao-lô cùng sinh sống, di chuyển và hỗ trợ, để cùng đi với Phao-lô, kinh nghiệm học biết Chúa, để giúp A-bô-lô. Họ quyết tâm dùng điều tốt nhất Chúa cho để làm rạng danh Chúa, đó là bài học quý cho chúng ta.
- Trong bài học, chúng ta đã nói hai vợ chồng dâng hiến rộng rãi cho Chúa, sống hào phóng với người phục vụ Chúa, với anh chị em khác. Đây có là nếp sống và hướng đi của mỗi chúng ta chăng?

- Giúp đỡ A-bô-lô là việc rất tốt nhưng cũng rất tế nhị, đòi hỏi lòng yêu thương, kính trọng, nhu mì, khiêm nhường. Hội Thánh Việt Nam chúng ta rất cần có những người như Bê-rít-sin và A-qui-la, và cùng áp dụng mô thức đó để nâng đỡ, yểm trợ nhau mà phục vụ Chúa. Cần bàn thảo nhiều để công tác này có thể tiến hành được.
- Đóng góp vào công việc Chúa, dự phần trực tiếp vào nhà Ngài là điều ta cần xem lại. Chúng ta làm đủ chưa? Có khi ôm đồm, nhận quá nhiều, hoặc quá ít. Với sự giúp đỡ của Chúa, chúng ta cần sự khôn ngoan để tính ra phương thế nào là tốt nhất, quân bình nhất?
- Không kể lể chuyện hy sinh và phải điều chỉnh hoài, học hỏi, thay đổi mãi. Những cam kết phục vụ đó có xứng đáng để dành ra nhiều sức lực, công của đóng góp chăng? Công khó của anh em trong Chúa chẳng phải là vô ích đâu! Hơn thế nữa, khi ta làm tốt, làm thành công, sẽ giúp cho nhà Chúa, cho những người liên hệ rất nhiều. Chúa sẽ ban gấp bội phần hơn và làm tăng giá trị của cả công trình lớn nhà Ngài. Thật khó để ta tưởng tượng rằng với những cố gắng nhỏ nhất, ít nhất, nhưng hết lòng; Chúa sẽ làm tăng lên gấp bội để mở mang Nước Trời.

Câu Hỏi Ôn

1. Tại sao A-qui-la và Bê-rít-sin phải rời La Mã để đi Cô-rinh-tô?
2. Hai vợ chồng A-qui-la và Phao-lô đã làm việc chung như thế nào?
3. Tại sao Phao-lô phải cắt tóc tại Sen-cơ-rê?
4. A-bô-lô hiểu biết thế nào về Cơ Đốc giáo?
5. A-qui-la và Bê-rít-sin đã giúp đỡ A-bô-lô như thế nào?

Bài 47

Chúa Nhật ___/___/200__

Sứ Đồ Phao-lô Từ Giã

Kinh Thánh: Công Vụ 20:17-28, 36-38

Câu ghi nhớ: "Anh em hãy giữ lấy mình, và luôn cả bấy mà Đức Thánh Linh đã lập anh em làm kẻ coi sóc, để chận Hội Thánh của Đức Chúa Trời, mà Ngài đã mua bằng chính huyết mình."

(Công Vụ 20:28)

Đọc Kinh Thánh Hằng Ngày:

Chúa Nhật	Na-ô-mi và Ru-tơ Chào Từ Giã Q-t-ba Ru-tơ 1:6-14
Thứ Hai	Đa-vít và Giô-na-than Chia Tay I Sa-mu-ên 20:35-42
Thứ Ba	Phao-lô Dừng Lại tại Hy Lạp và Ma-xê-đoan Công Vụ 20:1-6
Thứ Tư	Phao-lô Tại Thành Trô-ách Công Vụ 20:7-12
Thứ Năm	Phao-lô Nói Chuyện với Lãnh Đạo Hội Thánh tại Ê-phê-sô Công Vụ 20:17-24
Thứ Sáu	Phao-lô Khuyên Các Nhà Lãnh Đạo Hội Thánh Phải Tỉnh Thức Công Vụ 20:25-31
Thứ Bảy	Phao-lô Từ Giã Các Nhà Lãnh Đạo Hội Thánh Công Vụ 20:32-38

Mục đích bài học: Nhằm giúp người học (1) nhớ và kể lại những điểm chính trong bài nói chuyện cuối của Phao-lô với các nhà lãnh đạo Hội Thánh tại Ê-phê-sô; (2) nhớ lại những "chia tay vui và buồn" trong kinh nghiệm theo Chúa; và (3) viết thư khích lệ một anh chị em tin hữu khác đang ở xa.

Bối cảnh:

Thời gian: Khoảng năm 57-58 SC.

Địa điểm: Mi-lê và Ê-phê-sô.

Dàn bài:

- I. Sự Trung Tín của Sứ Đồ Phao-lô (Công Vụ 20:17-21)
 - A. Triệu tập các nhà lãnh đạo Hội Thánh tại Ê-phê-sô (20:17)
 - B. Chịu đựng nhiều thử thách (20:18,19)
 - C. Can đảm công bố chân lý (20:20,21)
- II. Quyết Tâm của Sứ Đồ Phao-lô (20:22-28)
 - A. Sẵn sàng vào tù và chịu gian khổ (20:22-24)
 - B. Bảo đảm lương tâm thanh sạch (20:25-27)
 - C. Lời kêu gọi trung kiên (20:28)
- III. Lời Từ Giã của Sứ Đồ Phao-lô (20:36-38)
 - A. Thì giờ hiệp chung cầu nguyện (20:36)
 - B. Từ giã đầy cảm động (20:37,38)

Dẫn Nhập cho Người Lớn

Ý tưởng chủ đạo: **Chào Từ Giã**

Ngày nay đất nước ta thanh bình, người dân di chuyển chỗ ở khá nhiều vì công việc làm ăn hoặc đoàn tụ với gia đình, ngay cả dời từ nước này sang nước kia. Một số khác qua đời, con cháu lập gia đình đi xa. Biết bao lần chia tay trong đời sống. Làm sao có thể ổn định tình cảm trong những hoàn cảnh đó?

Câu trả lời đương nhiên: Chỉ có trong Chúa Cứu Thế Giê-xu. Chính Chúa Giê-xu là Chiếc Neo cho tình cảm, tinh thần, lý trí, và tâm linh giúp chúng ta có thể vững vàng chịu đựng và đối diện với những thách thức và đổi thay to lớn trong nhiều mặt. Ngài là nguồn bảo đảm vững an cho mọi bóng che của dòng đời mà trong những mất mát cá nhân lắm khi chúng ta không chịu đựng nổi. Đây là lúc mà những người lớn cần thực tế chuẩn bị để không quá ngỡ ngàng, chao đảo, và vấp ngã. Cần khích lệ nhau nương dựa nơi Chúa Cứu Thế Giê-xu.

Hoạt động đầu giờ:

Chia lớp ra làm ba nhóm.

- Phân công cho nhóm thứ nhất: "Lu-ca ghi lại những mục vụ ban đầu của Phao-lô tại Ê-phê-sô trong *Công Vụ* 19. Xin đọc lướt qua chương 19 và đưa ra một bảng tóm tắt các mục vụ của Phao-lô và của Chúa Thánh Linh trong thành phố đó. Các bạn sẽ được mời trình bày bảng tóm tắt đó trước khi các nhóm khác trình bày."

- Công tác cho nhóm thứ hai: Đọc phần Kinh văn hôm nay trong *Công Vụ* 20:17-38. Sứ đồ Phao-lô họp, cố vấn, và khích lệ các nhà lãnh đạo Hội Thánh tại Ê-phê-sô. Xin đưa ra bảng danh sách các đức tính mà các nhà lãnh đạo Hội Thánh cần có. Nhớ ghi ra địa chỉ câu Kinh Thánh liên hệ đến đức tính đó. Ví dụ: Họ cần có tinh thần kiên trì, ân cần chăm sóc (câu 28); họ cần có tinh thần học hỏi (câu 20). Khi các bạn tường trình, xin nêu ra các đức tính đó và yêu cầu cả lớp góp phần bằng cách cho biết đức tính đó nằm trong câu nào."

- Phân công cho nhóm thứ ba: "Nhìn vào phần kinh văn hôm nay trong *Công Vụ* 20:17-38. Sứ đồ Phao-lô đang họp, đang cố vấn, và khích lệ các nhà lãnh đạo Hội Thánh tại Ê-phê-sô. Xin ghi ra những đức tính nói đến hoặc hàm ý rằng Phao-lô có những đức tính đó. Điều đó nói lên rằng tất cả người chân bày cần có như thế. Chẳng hạn: Ông sống tình cảm, gần gũi (câu 37); ông không thiên vị hoặc thành kiến (câu 21). Khi các bạn tường trình, xin nêu ra các đức tính và mời cả lớp đóng góp bằng cách nêu ra địa chỉ của đức tính đó (nằm trong câu nào?)"

- Dành cho mỗi nhóm khoảng tám phút để làm việc, rồi mời họ tường trình theo thứ tự nêu trên.

- Có thể làm thêm bước nữa bằng cách chuẩn bị sẵn một số tấm thiệp, có thể ghi trước, hoặc nhờ người vẽ viết đẹp, ghi dòng chữ "... nhớ đến..." trên bìa phía trước. Phát ra cho mỗi nhóm vài ba tấm thiệp để họ ghi tên

những nhà lãnh đạo trong chi hội/ nhóm tín hữu, viết ra câu Kinh Thánh trong *Công Vụ 20:28*, thêm vài dòng bày tỏ lòng biết ơn những người đó. Đây là cách thiết thực để khích lệ người phục vụ, động viên học viên của chúng ta nghĩ đến, thông cảm, cầu nguyện, và cộng tác... Cơ Đốc Giáo Dục đi vào chiều sâu, dầm thấm từ từ ...

- Các cửa hàng, tiệm sách Cơ Đốc thường có những tấm thiệp tương tự. Cũng có thể nhờ anh chị em có khả năng sử dụng máy vi tính vẽ các thiệp đó. Chuẩn bị sẵn, tốt. Chắc chắn sẽ có tác động trên người tham dự và người nhận được thiệp.

Dẫn Nhập cho Thanh Thiếu Niên

Ý tưởng CHỦ ĐẠO: Từ Già Buồn

Khi Lan Anh cất tiếng khóc chào đời thì cũng là lúc má của Lan Anh trút hơi thở cuối cùng. Khi Lan Anh xong chương trình tiểu học thì ba Lan Anh đột ngột ra đi trong một tai nạn xe. Bà nội nuôi Lan Anh học xong trung học. Khi Lan Anh ôm hôn bà nội và nói lời cảm ơn từ đáy lòng trong lễ tốt nghiệp trung học, Lan Anh thật cảm động nghe bà nội nói: "Bà mừng quá con ơi!" Đầu gối đó là tiếng nói cuối cùng của bà nội cho người cháu mồ côi. Bà nội bị tai biến mạch máu não và về với Chúa trong nháy mắt. Lan Anh mang mặc cảm mình là kẻ giết mẹ. Lan Anh giận Chúa không bảo vệ ba khỏi những người say rượu lái xe ẩu gây tai nạn chết người. Lan Anh tiếp tục nói trong nước mắt: "Chúa ở đâu? Sao con cứ phải đối diện với những từ già quá đau thương này?" Câu hỏi đó giúp các bạn cùng tuổi với Lan Anh tỉnh thức. Họ bàn với nhau và thay phiên nâng đỡ, chăm sóc Lan Anh trước cú sốc quá lớn. Sự kiên trì chăm sóc đó giúp Lan Anh vượt qua và lớn lên. Sau khi tốt nghiệp đại học, Lan Anh tiếp tục học về tâm lý với lời nguyện cầu: "Xin Chúa giúp con có thể tư vấn, đi ra chăm sóc, và đưa những người sống trong những "từ già buồn" đến với Chúa, tìm được sự cứu rỗi, và nguồn an ủi trong Ngài."

Hoạt động cuối giờ:

- Mời cả lớp học Kinh Thánh đưa ra một bảng danh sách những "từ già buồn" mà chúng ta kinh nghiệm trong cuộc sống. Nếu họ hơi chậm chạp đáp ứng, bạn có thể đưa ra một số ví dụ, chẳng hạn như: một người hoặc gia đình di chuyển đi xa, một người về hưu, một gia đình có tin buồn vì bà con qua đời, một anh chị em vừa bị thất nghiệp,....

- Sau khi đã lập ra bảng danh sách đó, mời cả lớp cùng góp ý xem nên viết những dòng chữ nào cho thích hợp với mỗi trường hợp.

- Ai là người muốn liên lạc, tiếp xúc với những người trong bảng liệt kê đó.

- Phân công ngay, ấn định khi nào là hạn chót phải thực hiện, và dành thì giờ để mỗi người có cơ hội cầu nguyện cho các anh chị em đó. Bạn kết thúc giờ học bằng lời cầu nguyện và cảm ơn mọi người đã tham gia.

- CẦN TÍNH KỸ, DỰ LIỆU VÀ PHÂN BỐ THỜI GIỜ để có thể thực hiện xong mọi chi tiết và hành động qua lời cầu nguyện của mỗi người cho quý anh chị em trên.

Gợi Ý cho Thiếu Nhi

Ý tưởng chủ đạo: *Thật Khó Để Chào Từ Già* (ghi nhớ 20:37)

1. Một người lãnh đạo Hội Thánh có tên là Phao-lô dừng lại một thời gian ngắn ở Mi-hê để ông có thể gặp những nhà lãnh đạo Hội Thánh khác trong các Hội Thánh vùng Ê-phê-sô.
2. Phao-lô nói với các nhà lãnh đạo đó rằng ông đã cố gắng hết sức để làm xong công việc ông được ủy thác.
3. Ông cũng cho họ biết rằng ông sẽ đi đến Giê-ru-sa-lem, mà ông cũng không biết điều gì sẽ xảy đến với ông tại đó khi ông cố gắng giới thiệu Chúa Giê-xu.
4. Khi Phao-lô chuẩn bị để rời, ông thấy thật khó để nói lên lời từ già.
5. Dù chúng ta chào từ già nhiều người, Chúa chẳng bao giờ từ già chúng ta vì chính Ngài luôn luôn ở với chúng ta.

Câu Hỏi Thảo Luận

- (1) *Sứ đồ Phao-lô đã sống như thế nào giữa vòng con dân Chúa trong thời gian ông phục vụ tại Ê-phê-sô? Trọng tâm sứ điệp của Phao-lô cho các nhà lãnh đạo Hội Thánh tại Ê-phê-sô là gì?*
- (2) *Tin hữu tại Ê-phê-sô phải đối diện với những đe dọa nào? Tại sao Phao-lô nghĩ ông sẽ không gặp lại họ nữa?*
- (3) *Lý do nào khiến sứ đồ Phao-lô khuyên giới lãnh đạo Hội Thánh tại Ê-phê-sô phải chăm sóc kỹ bầy chiên Chúa ủy thác? Làm thế nào ân sủng của Chúa có thể giúp bạn trung tín với Chúa dù phải đối diện với nhiều thử thách và ngang trái?*

Bối Cảnh (dành cho người hướng dẫn)

• Qua các hành trình truyền giáo, sứ đồ Phao-lô kết thân với rất nhiều bạn, nhưng cũng có lắm kẻ thù. Kẻ thù thì nên quên, nhưng với bạn thì thật xứng đáng để hy sinh, chịu khổ (20:23). Phao-lô sống rất gần gũi với những người ông phục vụ. Trong chương 20 ta thấy ông đổ cả tấm lòng với tất cả quan tâm, chăm sóc cho một nhóm người đặc biệt: các trưởng lão hoặc các nhà lãnh đạo Hội Thánh Chúa tại Ê-phê-sô.

• Những biến cố liên hệ đến bài học trong tuần này diễn ra trong hành trình truyền giáo thứ ba (18:23-21:14) khi Phao-lô đang vội vã đi đến Giê-ru-sa-lem (21:15).

• Sau lần thứ nhất viếng Phi-líp, Phao-lô dừng lại đó trong hành trình thứ ba (20:6). Ông có cơ hội thăm viếng những nơi ông đã bắt đầu ở Tiểu Á và Hy Lạp. Trong tất cả các nơi ông thăm viếng tại Hy Lạp, sứ đồ Phao-lô nhận sự quyên góp của các Hội Thánh nhằm giúp cho Hội Thánh Giê-ru-sa-lem, nơi đã trải qua nhiều khổ đau (I Cô-rinh-tô 16:1-4). Nay ông đang trên đường đến Giê-ru-sa-lem để trao số tiền đó.

Khai Triển Bài Học

I. Sự Trung Tín của Sứ Đồ Phao-lô (Công Vụ 20:17-21)

A. Triệu tập các nhà lãnh đạo Hội Thánh tại Ê-phê-sô (20:17)

¹⁷Bấy giờ, Phao-lô sai người ở thành Mi-lê đi tới thành Ê-phê-sô, mời các trưởng lão trong Hội Thánh đến.

Phao-lô tìm mọi cách để có thể đến Giê-ru-sa-lem càng nhanh càng tốt trước ngày lễ Ngũ Tuần với số dâng hiến từ các nơi (20:16). Ông không muốn chuyến đi bị chậm trễ vì phải đổi tàu để ngừng tại Ê-phê-sô. Thay vào đó, ông yêu cầu các nhà lãnh đạo Hội Thánh tại Ê-phê-sô sang Mi-lê để gặp ông (20:17). Đây là một hải cảng nằm trên bờ biển phía tây của Tiểu Á (cách Ê-phê-sô khoảng 40 dặm về phía nam) nơi tàu thuyền bốc dỡ và giao hàng vận chuyển bằng đường biển.

Từ “trưởng lão” dùng trong chương này được mượn từ các nhà hội Do Thái, nhằm chỉ đến những người lãnh đạo được tôn trọng tại mỗi địa phương. Trong 20:28, các trưởng lão này được gọi là những người chăm sóc, cai quản nhằm ám chỉ mục vụ tâm linh của người chăn bầy trong việc nuôi dưỡng, huấn luyện, và hướng dẫn tâm linh cho con dân Chúa. Ngày nay, nhiều hệ phái dùng từ khác nhau để chỉ chức vụ trên. Nhằm tránh phức tạp và lẫn lộn, chúng tôi xin được dùng cụm từ “các nhà lãnh đạo Hội Thánh Chúa tại Ê-phê-sô.”

B. Chịu đựng nhiều thử thách (20:18,19)

¹⁸Khi các người ấy đã nhóm cùng người, người nói rằng: Từ ngày tôi mới đến cõi A-si, hằng ăn ở luôn với anh em cách nào, anh em vẫn biết, ¹⁹tôi hầu việc Chúa cách khiêm nhường, phải nhiều nước mắt, và ở giữa sự thử thách mà người Giu-đa đã lập mưu hại tôi.

Khi các nhà lãnh đạo từ Ê-phê-sô đến, sứ đồ Phao-lô khởi sự trình bày sứ điệp từ giã (20:18). Trước hết, ông nói ông đã sống với họ như thế nào ngay từ ngày đầu tiên ông đến vùng Tiểu Á. Trong hành

trình truyền giáo thứ ba, ông dành hầu hết thì giờ, hơn hai năm cho Hội Thánh Chúa tại Ê-phê-sô trong hai mục vụ chính là giảng và dạy.

Mục vụ của vị sứ đồ đem lại nhiều kết quả tốt, và đương nhiên gây ra những ảnh hưởng lớn trong xã hội, bắt đầu với những người thợ bạc trong thành phố. Những người này thấy doanh thu của họ giảm hẳn vì người ta không còn mua những hình tượng bằng bạc để cúng trong đền thờ nữ thần Đi-anh (19:23-41), nên Đê-mê-triu đã sách động nhiều thợ bạc khác gây loạn chống đối. Sứ đồ Phao-lô phải liên tục đối diện với nhiều thử thách, và hoạn nạn từ đây; nhưng ông kiên trì phục vụ Chúa cách khiêm nhường và nhiều nước mắt (20:19). Ông không bỏ cuộc, nhưng nhẫn nại, và đặt trọng tâm chu toàn trách nhiệm Chúa giao (20:24) với tâm tình tận hiến cho Chúa và con dân Ngài (20:36-38; *Phi-líp* 1:3-7; *I Tê-sa-lô-ni-ca* 2:11,19; 3:9; *I Ti-mô-thê* 1:2; *Tít* 1:4; *Phi-lê-môn* 10-12).

Phao-lô cũng nói lên sự nản lòng của ông đối với những người chối bỏ đức tin hoặc sống trái ngược với những gì họ đã được dạy (*I Cô-rinh-tô* 5:1-2; *II Cô-rinh-tô* 10; *Ga-la-ti* 1:6; 3:1; 4:12-16). Ông cũng muốn những người chống đối ông hoặc gây khó khăn cho Hội Thánh biết những cảm nghĩ của ông (*Công Vụ* 18:6; *Ga-la-ti* 5:12; *Phi-líp* 3:2; *I Ti-mô-thê* 4:2; *II Ti-mô-thê* 4:14; *Tít* 1:10-16). Ông không để cho cảm xúc chi phối (*Phi-líp* 1:15-18), nhưng điều đó không có nghĩa là ông sống không chú ý đến cảm xúc.

C. Can đảm công bố chân lý (20:20,21)

²⁰Anh em biết tôi chẳng hề nài rao truyền mọi điều ích lợi cho anh em, chẳng giấu điều chi hết, lại biết tôi đã dạy anh em hoặc giữa công chúng, hoặc từ nhà này sang nhà kia, ²¹giảng cho người Giu-đa như cho người Gô-réc về sự ăn năn đối với Đức Chúa Trời, và đức tin trong Đức Chúa Giê-xu là Chúa chúng ta.

Sứ đồ Phao-lô công bố rằng ông không hề trễ nãi hoặc giấu bất cứ điều gì có thể đem lại lợi ích cho họ (*Công Vụ* 20:20). Đây là điều rất quan trọng vì thành phố đầy dẫy những sự dạy dỗ giả dối, cúng thờ thần tượng (19:13-16,18-20, 23-28).

Vị sứ đồ sẵn sàng truyền giảng công khai trong nhà hội và nơi công cộng, nhưng cũng bằng lòng gặp gỡ, dạy dỗ riêng tư từ nhà này sang nhà khác. Mục tiêu duy nhất của Phao-lô là nhằm giúp cả người

Do Thái lẫn Dân Ngoại biết ăn năn tội và trở lại cùng Chúa. Điều cần nhấn mạnh là cần giúp mọi người đặt trọn niềm tin nơi Đấng Christ để được sự cứu rỗi (20:21).

II. Quyết Tâm của Sứ Đồ Phao-lô (Công Vụ 20:22-28)

A. Sẵn sàng vào tù và chịu gian khổ (20:22-24)

²²Kia, nay bị Đức Thánh Linh ràng buộc, tôi đi đến thành Giê-ru-sa-lem, chẳng biết điều chi sẽ xảy đến cho tôi ở đó; ²³duy Đức Thánh Linh đã bảo trước cho tôi rằng từ thành này sang thành khác đây xích và hoạn nạn đương đợi tôi đó. ²⁴Nhưng tôi chẳng kể sự sống mình làm quý, miễn chạy cho xong việc đưa tôi và chức vụ tôi đã lãnh nơi Đức Chúa Giê-xu, để mà làm chứng về Phúc Âm của ơn Đức Chúa Trời.

Sứ đồ Phao-lô cũng cho biết Chúa Thánh Linh muốn ông đi đến Giê-ru-sa-lem. Ông đầu phục Chúa dù không biết điều gì sẽ xảy đến (20:22). Hành trình này cũng tương tự như Chúa Cứu Thế Giê-xu mà Lu-ca đã ghi lại (Lu-ca 9:51-19:44). Từ nội tâm, Đức Thánh Linh giúp ông biết tù đầy và hoạn nạn đang chờ ông (Công Vụ 20:23). Trong ân sủng Chúa, ông sẵn sàng đổi diện vì ông biết rõ tiếng gọi, mục đích của đời sống và chức vụ (20:24). Ông muốn đạt đến đích (Phi-líp 3:13), hoàn tất tốt đẹp sứ mạng Chúa giao.

B. Bảo đảm lương tâm thanh sạch (20:25-27)

²⁵Hiện bây giờ, tôi biết rằng giữa anh em mà tôi đã ghé qua giảng về nước Đức Chúa Trời, thì chẳng có một ai sẽ thấy mặt tôi nữa. ²⁶Nên bữa nay tôi nói quyết trước mặt các anh em rằng tôi tinh sạch về huyết anh em hết thảy. ²⁷Vì tôi không trở nãi một chút nào để tỏ ra cho biết hết thảy ý muốn của Đức Chúa Trời.

Ông biết rằng ông sẽ không gặp mặt những người lãnh đạo Hội Thánh Chúa tại Ê-phê-sô nữa (20:25). Nhưng nào có hề gì vì lương tâm ông hoàn toàn thanh sạch với Chúa và với họ, ông đã rao giảng cách trung thành, không giấu gì cả. Những người Do Thái chống đối ông đã lên án ông giảng sai. Đối với họ, muốn được cứu rỗi, Dân Ngoại phải giữ tất cả lệ luật và lễ nghi Do Thái giáo. Ông khẳng định quan niệm đó sai hoàn toàn vì đã loại bỏ ân sủng của Chúa (20:26, 27).

C. Lời kêu gọi trung kiên (20:28)

²⁸Anh em hãy giữ lấy mình, và luôn cả bây mà Đức Thánh Linh đã lập anh em làm kẻ coi sóc, để chân Hội Thánh của Đức Chúa Trời, mà Ngài đã mua bằng chính huyết mình.

Sứ đồ Phao-lô kết thúc sứ điệp và hoàn tất trách nhiệm bằng cách cảnh cáo những người lãnh đạo Hội Thánh rằng họ phải nghiêm chỉnh giữ lấy mình và bầy chiên mà Chúa Thánh Linh đã ủy thác cho họ vì Chúa Giê-xu đã chuộc bằng chính huyết của Ngài (20:28). Họ cần tỉnh thức vì muông sói sẽ tấn công (20:29-31). Nhưng đừng sợ vì Đấng Christ là Đấng Chấn Chiên Lớn sẽ bảo vệ họ (Giăng 10:11,14; I Phi-e-rơ 5:4) và chính Ngài là Đá góc nhà (Ê-phê-sô 2:19-22).

III. Lời Từ Giả của Sứ Đồ Phao-lô (Công Vụ 20:36-38)

A. Thì giờ hiệp chung cầu nguyện (20:36)

³⁶Phao-lô nói lời đó xong, bèn quì xuống và cầu nguyện với hết thầy các người ấy.

Sau khi giao phó các nhà lãnh đạo Hội Thánh tại Ê-phê-sô cho Chúa và Đạo của ân sủng Ngài (20:32), Phao-lô quỳ gối xuống, khẩn thiết cầu nguyện cho họ (20:36). Ông vững tin rằng trong suốt thời gian phục vụ, ông đã hy sinh, hết lòng hiến thân cho Chúa và cho họ trong khiêm nhường và tận hiến (20:33-35).

B. Từ giả đầy cảm động (20:37,38)

³⁷Ai nấy đều khóc lăm ôm lấy cổ Phao-lô mà hôn, ³⁸lấy làm buồn bực nhứt là vì nghe người nói rằng anh em sẽ chẳng thấy mặt mình nữa. Đoạn, đưa người xuống tàu.

Tất cả các nhà lãnh đạo ôm lấy ông, hôn ông, và họ đã khóc lớn (20:37) với tất cả thương yêu, trùi mến, nhưng rất buồn vì có thể họ sẽ chẳng bao giờ gặp lại ông lần nữa (20:38). Xem kỹ II Ti-mô-thê 4:9-13, người ta nghĩ có lẽ Phao-lô đã có cơ hội trở lại thăm Ê-phê-sô một lần nữa.

Áp Dụng Bài Học

- Bài học hôm nay cho thấy sự lớn mạnh của Hội Thánh tùy thuộc vào sự bảo vệ Phúc Âm cứu rỗi của Chúa trong sáng và sứ điệp được cứu bởi đức tin trong ân sủng Chúa là điều không thể chuyển lay hoặc thỏa hiệp.
- Trách nhiệm bảo vệ Phúc Âm đó được giao cho các sứ đồ như Phao-lô và được chuyển lại cho các nhà lãnh đạo Hội Thánh (20:24). Ngọn đuốc thiêng tiếp tục được chuyển qua các thế hệ, và mỗi con dân Ngài phải nhận lấy trách nhiệm đó.

- *Mỗi con dân Chúa phải nhận lấy trách nhiệm bảo vệ Phúc Âm và Hội Thánh Ngài vì chính sứ đồ Phao-lô luôn thấy ông là dây tó của Chúa chứ không phải là chủ. Điều quan trọng là sự tuyên xưng đức tin nơi Chúa thì chúng ta được cứu qua ân sủng Ngài. Kinh nghiệm ân sủng Chúa là con đường duy nhất giúp con dân Chúa sống còn và tăng trưởng tâm linh.*
- *Phao-lô nhắc kỹ rằng chúng ta bị tấn công cả bên trong lẫn bên ngoài, nên phải đề cao cảnh giác và phải tùy thuộc Chúa, nhờ sức toàn năng của Ngài, đừng chủ quan, khinh địch.*
- *Ma quỷ vẫn tìm cách cám dỗ tội con Chúa mỗi ngày, mỗi giây phút. Cần tỉnh thức và cầu nguyện liên tục. Cần phải cầu thay cho nhau và bảo vệ nhau.*
- *Giọng nói đầy tình cảm, nhưng can đảm, và đầy thuyết phục của Phao-lô đã nâng đỡ tinh thần, khích lệ các nhà lãnh đạo Hội Thánh thêm can đảm để nhận lãnh trách nhiệm. Lời nói khích lệ, tâm tình tận hiến, và gương sáng phục vụ luôn là điều thúc đẩy người khác dần thân phục vụ Chúa.*

Câu Hỏi Ôn

1. Tâm tình phục vụ của Phao-lô giữa vòng tín hữu tại Ê-phê-sô cho chúng ta những gương sáng và đức tính nào?
2. Trọng tâm của sứ điệp Phao-lô truyền giảng tại Ê-phê-sô là gì?
3. Lý do nào khiến Phao-lô nghĩ ông sẽ không gặp mặt con dân Chúa tại Ê-phê-sô nữa?
4. Hội Thánh Chúa tại Ê-phê-sô phải đối diện với những đe dọa nào?
5. Ân sủng của Chúa có thể giúp bạn trung thành với Ngài như thế nào dù phải đối diện với nhiều thách thức và khổ nạn?

Bài 48

Chúa Nhật ___/___/200__

Duy Trì Đức Tin Vững Bền

Kinh Thánh: *Giu-đe 3-4, 8, 10, 12-13, 16-23*

Câu ghi nhớ: *"Hãy giữ mình trong sự yêu mến Đức Chúa Trời, và trông đợi sự thương xót của Đức Chúa Giê-xu Christ chúng ta cho được sự sống đời đời" (Giu-đe 21)*

Đọc Kinh Thánh Hằng Ngày:

Chúa Nhật	Những Kẻ Vững Vàng Giữ Được Đức Tin Ê-sai 26:1-6
Thứ Hai	Lạy Chúa, Chúng Con Trông Đợi Ngài Ê-sai 26:7-13
Thứ Ba	Người Công Bình Có Lòng Vững Bền Thi Thiên 112:1-8
Thứ Tư	Hãy Giữ Lời Ta Khải Thị 3:7-13
Thứ Năm	Đừng Bỏ Sự Làm Lành Ga-la-ti 6:1-10
Thứ Sáu	Hãy Chiến Đấu Cho Đức Tin Giu-de 1-13
Thứ Bảy	Hãy Gây Dựng Đức Tin Minh Giu-de 16-25

Mục đích bài học: *Giúp học viên (1) hiểu được “chiến đấu cho đức tin” nghĩa là gì và tại sao điều ấy là quan trọng, (2) đưa ra một vấn đề đang là nguồn thách thức cho đức tin của một người, tương tự như sự thách thức được mô tả trong Giu-de, và (3) đề nghị một cách cụ thể nào đó để đối phó với thách thức ấy.*

Bối cảnh:

Thời gian: Khoảng năm 65 S.C.

Địa điểm: Không biết

Dàn bài:

- I. Một Lời Cảnh Cáo về Sự Bội Đạo (Giu-de 3-4, 8, 10, 12-13, 16)
 - A. Tầm quan trọng của sự bảo vệ đức tin (c.3,4)
 - B. Thái độ thách thức của những kẻ bội đạo (c.8)
 - C. Đời sống sa sút của những kẻ bội đạo (c.10)
 - D. Hành động không kết quả của những kẻ bội đạo (c.12,13)
 - E. Tâm tính kiêu căng của những kẻ bội đạo (c.16)
- II. Lời Kêu Gọi Hãy Trung Tín (c.17-23)
 - A. Sự cảnh cáo của các sứ đồ (c.17,18)
 - B. Sự chia rẽ do kẻ bội đạo gây ra (c.19)
 - C. Tầm quan trọng của sự yêu mến Đức Chúa Trời (c.20,21)
 - D. Tầm quan trọng của sự giúp đỡ người khác (c.22,23)

Dẫn Nhập cho Người Lớn

Ý tưởng chủ đạo: *Hãy Duy Trì Đức Tin Vững Bền*

Vợ của Danh bị bấu não và bác sĩ cho biết chị chỉ sống được hai tháng nữa thôi. Thời gian hai tháng sắp kết thúc và chị càng ngày càng kiệt sức. Danh sa vào tình trạng cay đắng và thất vọng. Vợ của anh vẫn sống thoải mái, và dần dần Danh bắt đầu hồi phục tinh thần. Về bề ngoài của anh có phần tươi sáng hơn. Anh biết rằng anh phải giữ đức tin mình dù thế nào đi nữa. Tám tháng sau, vợ anh qua đời.

Đối với nhiều Cơ Đốc nhân giống như Danh, việc giữ đức tin là một trận chiến chống lại sự thất vọng tràn ngập. Đối với những người khác, đó là một trận chiến chống lại những tranh luận khác nhau về tôn giáo. Đối với con của Danh thì niềm tin Cơ Đốc không có ý nghĩa gì đối với nó. Nhưng nó cũng có một cái nhìn nghiêm túc về Chúa Giê-xu trong khi mẹ nó bị bệnh.

Dù một trận của chúng ta là gì, đức tin trong chân lý của Phúc Âm cũng là vấn đề quan trọng. Nếu thất bại ở điểm này, chúng ta sẽ không có hy vọng gì cho mình và cho người khác.

Dẫn Nhập cho Thanh Niên

Ý tưởng chủ đạo: *Hãy Giữ Đức Tin*

Khi Hoàng Minh tốt nghiệp đại học, một trong những giảng viên của anh biểu lộ sự thất vọng vì ông đã không thể nào làm lung lạc được cái mà ông gọi là đức tin "Trường Chúa Nhật" của Hoàng Minh. Nhà trường cứ tưởng rằng khi Hoàng Minh nhận nền giáo dục đại học thì anh sẽ bỏ niềm tin của anh.

Tuy nhiên, Hoàng Minh đã học biết cách để lớn lên và bảo vệ đức tin, vì dù học đại học, Minh cũng tham gia một nhóm Cơ Đốc nhân để học Kinh Thánh, cầu nguyện, và nói cho các sinh viên khác về Chúa Giê-xu. Khi đức tin của Hoàng Minh bị công kích trong lớp, anh tham khảo những sách dạy rằng Kinh Thánh là đúng và đáng tin cậy.

Việc giữ đức tin đòi hỏi sự làm việc tích cực, sự bền đỗ, sự hiểu biết, và sự thông công Cơ Đốc. Hoàng Minh biết rằng anh sẽ không thể trải qua đại học bằng thái độ trung dung trong vấn đề niềm tin. Nếu anh không tăng trưởng thuộc linh thì anh sẽ rơi vào tình trạng lơ là và vô tín. Vì vậy, anh chọn thế tấn công và thắng cuộc chiến đấu.

Gợi Ý cho Thiếu Nhi

Ý tưởng chủ đạo: *Phi-e-rơ Đứng Vững Lập Trường*

(*Công Vụ 15:6-12, 22-23; ghi nhớ 15:11*)

1. Phi-e-rơ tuyên bố rằng chúng ta được cứu nhờ ân sủng bởi đức tin.
2. Lập trường của Phi-e-rơ đòi hỏi đức tin, sự hiểu biết, và lòng can đảm.
3. Ý tưởng sai lầm về sự cứu rỗi có thể làm thiệt hại chúng ta.
4. Bằng sự kiên nhẫn và tình yêu chúng ta có thể khích lệ người khác tin nơi Chúa Giê-xu.
5. Đức tin của chúng ta chỉ vững mạnh nhờ sự hiểu biết Kinh Thánh của chúng ta.

6. Khi chúng ta nghi ngờ, chúng ta cần khôn ngoan tham vấn những tín hữu già dặn hơn chúng ta.

Câu Hỏi Thảo Luận

- (1) *Những kẻ lừa dối tôn giáo đem đến mối nguy hiểm nào cho niềm tin Cơ Đốc? Tại sao Cơ Đốc nhân phải chiến đấu cho đức tin? Có tà giáo nào đang dấy lên trong chi hội bạn không? Bạn phản ứng như thế nào?*
- (2) *Mối liên hệ giữa những gì người ta tin và cách người ta sống là gì? Bóng trái nào có thể được mong đợi nơi đời sống của các môn đồ thật của Chúa Giê-xu? Bạn đã có các bóng trái đó chưa? Làm thế nào để có chúng?*
- (3) *Bằng cách nào các tín hữu khích lệ nhau trong đức tin? Bằng cách nào các tín hữu cùng làm việc với nhau để đem những kẻ hư mất đến đức tin cứu rỗi? Bạn đã và đang giúp đỡ cũng như hợp tác với các tín hữu khác như thế nào để đem người khác đến với Chúa?*

Khai Triển Bài Học

Giu-đe mô tả chính mình là "tôi tớ của Đức Chúa Giê-xu Christ và em Gia-cơ" (Giu-đe 1). Gia-cơ là người đã viết quyển sách mang tên ông, chúng ta đã học trong những tháng trước. Phao-lô gọi Gia-cơ là "anh em của Chúa" (Ga-la-ti 1:19). Vì vậy, chúng ta biết rằng cả Gia-cơ và Giu-đe đều là con trai của Giô-sép và Ma-ri. Cả Gia-cơ và Giu-đe đều không phải là môn đệ của Chúa Giê-xu trước khi Ngài sống lại (Giăng 7:5).

Thư của Giu-đe được gửi cho những Cơ Đốc nhân trung tín mà không nói rõ nơi nào. Đây là lý do nó được kể vào trong số những thư tín "tổng quát." Nó cũng không được ghi ngày tháng, và nhiều học giả chỉ nói rằng nó được viết vào hậu bán thế kỷ thứ I. Sứ điệp của nó, như chúng ta sẽ thấy, là có giá trị vô thời hạn.

I. Một Lời Cảnh Cáo về Sự Bội Đạo (Giu-đe 3-4, 8, 10, 12-13, 16)

A. Tầm quan trọng của sự bảo vệ đức tin (c.3,4)

³Hỡi kẻ rất yêu dấu, vì tôi đã ân cần viết cho anh em về sự cứu rỗi chung của chúng ta, tôi tưởng phải làm điều đó, để khuyên anh em vì đạo mà tranh chiến, là đạo đã truyền cho các thánh một lần đủ rồi. "Vì có mấy kẻ kia lên vào trong vòng chúng ta, là những kẻ bị định đoán phạt từ lâu rồi, kẻ chẳng tin kính đối ơn Đức Chúa Trời chúng ta ra việc tà ác, chối Đấng Chủ Tế và Chúa có một của chúng ta, là Đức Chúa Jê-sus Christ.

Ý định ban đầu của Giu-đe là viết cho những người bạn yêu dấu của ông trong đức tin về "sự cứu rỗi chung của chúng ta" (c.3), và ông rất sốt sắng để đưa ra những lời khuyên. Tuy nhiên, sự có mặt của những giáo sư giả đã thúc giục Giu-đe chuyển hướng sự chú ý của ông.

Những kẻ lừa dối thuộc linh đang đe dọa các tín hữu bằng một Phúc Âm giả mạo. Mối nguy hiểm là rất lớn đến nỗi Giu-đe khích lệ các độc giả của ông "vì đạo mà tranh chiến." Điều này ám chỉ toàn bộ chân lý của các sứ đồ, là đạo "đã truyền cho các thánh một lần đủ rồi." Đức Chúa Trời, trong ân sủng Ngài, đã ban Lời hà hơi và vô ngộ của Ngài cho dân thánh Ngài, họ phải tôn cao và bảo vệ nó chống lại những người dạy tà giáo.

Giu-đe nói đến những kẻ lừa dối là những "kẻ chẳng tin kính" (c.4). Họ lên vào giữa sự thông công của tín hữu mà không bị phát hiện. Những kẻ lừa dối này có ý nói rằng "ơn Đức Chúa Trời chúng ta" cho phép người ta sống một cách dâm dật và vô luân. Những kẻ lừa dối này cũng chối bỏ sự cần thiết phải vâng lời Đức Chúa Giê-xu Christ.

B. Thái độ thách thức của những kẻ bội đạo (c.8)

⁸Nhưng mà chúng nó cũng như vậy, trong giấc mơ màng làm ô uế xác thịt mình, khinh để quyền phép rất cao và nói hõn các đấng tôn trọng.

Giu-đe gọi các giáo sư giả là những kẻ nằm mơ (c.8) có lẽ vì họ tự nhận là có những chiêm bao và khả tượng được Chúa hà hơi. Điều này đã trở thành nền tảng để họ khoe khoang mọi hình thức uy quyền, thuộc thể hay thuộc linh, và sống vô luân. Họ không kính sợ cả Đức Chúa Trời lẫn người ta, và thậm chí nói hõn "các đấng tôn trọng."

C. Đời sống sa sút của những kẻ bội đạo (c.10)

¹⁰Song những kẻ này, hễ điều gì không biết thì khinh để hết; và mọi điều chúng nó tự nhiên mà biết cũng như con thú vật vô tri, thì dùng mà làm hư mình.

Các giáo sư giả chẳng những tự lừa mình và tự phụ mà cũng thô lỗ, nhất là khi họ "hễ điều gì không biết thì khinh để hết" (c.10). Nói một cách khác, tình trạng chưa được tái sinh của họ ngăn cản họ hiểu biết những chân lý đời đời, nhất là những chân lý liên hệ đến những sự thuộc về Đức Thánh Linh.

Giu-đe ví sánh các giáo sư giả với "con thú vật vô tri" hành động bởi sự thôi thúc và bản năng. Dù cho họ có lòng tin về những điều mà họ khẳng định, những kẻ lừa dối này đã bị hư hỏng trong sự suy nghĩ của họ. Hậu quả là những hành động vô căn cứ và vô lý của họ sẽ đem lại sự chết cho họ.

D. Hành động không kết quả của những kẻ bội đạo (c.12,13)

¹²Những kẻ đó là dấu vít trong đám tiệc anh em, như người chăn chiên chỉ tưởng nuôi mình cho no nê, không lo sợ gì; như đám mây không nước, theo gió đưa đi đây đi đó, như cây tàn mùa thu, không có trái, hai lần chết, tróc lên bụi rễ; ¹³như sóng cuồng dưới biển, sôi bọt ô ứ của mình; như sao đi lạc, sự tối tăm mù mịt đã dành cho chúng nó đời đời!

Từ Hy Lạp được dịch là "dấu vít" (c.12) có thể ám chỉ những vết như vết đạo đức đã ngăn trở kết cấu của một Hội Thánh. "Dấu vít" cũng có thể ám chỉ đến những đá ngầm đe dọa làm chìm đắm những kẻ không cảnh giác. Cả hai ý nghĩa đều gợi ý rằng các giáo sư giả là vô liêm sỉ, ích kỷ, và có tâm trí bẩn thỉu. Điều này đặc biệt đúng trong những "đám tiệc" của hội chúng. Đây là những bữa ăn thông công mà các tín hữu thường xuyên tổ chức để ca ngợi tình yêu của Đức Chúa Trời trong Đấng Christ.

Sự "ô ứ" (c.13) của các giáo sư giả nổi lên như bọt do "sóng cuồng dưới biển" gây nên. Nói một cách khác, những lời hứa của những kẻ lừa dối này đem lại sự hỗn loạn và sỉ nhục. Đời sống không mục đích và không đáng tin cậy của họ có thể ví sánh với "ngôi sao đi lạc" xuất hiện sáng chói trong một lúc, nhưng chỉ ít lâu sau là loạng choạng đi lạc vào không gian. "Sự tối tăm mù mịt" đời đời thuộc về địa ngục là kết cục đời đời của họ.

E. Tâm tính kiêu căng của những kẻ bội đạo (c.16)

¹⁶Ấy đều là những kẻ hay làm bầm, hay phàn nàn luôn về số phận mình, làm theo sự ham muốn mình, miệng đầy những lời kiêu căng, và vì lợi mà nịnh hót người ta.

Những kẻ lừa dối này được lưu ý vì sự làm bầm và than thở thường xuyên của họ và vì họ làm bất cứ điều gì mà "sự ham muốn" của họ (c.16) sai khiến. Sự kiêu căng như thế cũng được bày tỏ trong lời nói mang đầy tính khoe khoang. Họ cũng nịnh hót người ta để được "lợi" nữa.

Ngược lại, những người tin kính Chúa tìm cách để ngợi khen Đức Chúa Trời và khích lệ con dân Ngài. Người công bình cũng tránh những ham muốn gian ác, và đến với những người thiếu thốn; vì vậy, thay vì khai thác và lợi dụng người ta, Cơ Đốc nhân chấp nhận hy sinh để công bố chân lý hầu cho những kẻ hư mất có thể được cứu.

II. Một Lời Kêu Gọi Hãy Trung Tín (Giu-de 17-23)

A. Sự cảnh cáo của các sứ đồ (c.17,18)

¹⁷Nhưng anh em, là kẻ rất yêu dấu, hãy nhớ lấy những lời mà các sứ đồ của Đức Chúa Jêsus Christ chúng ta đã nói trước. ¹⁸Các sứ đồ đó nói với anh em rằng, trong các thời kỳ sau rốt, sẽ có mấy người hay nhạo báng làm theo lòng ham muốn không tin kính của mình.

Có nhiều lời cảnh cáo của các sứ đồ xuất hiện trong Kinh Thánh cho biết rằng trong các thế hệ sắp đến, Hội Thánh sẽ bị tấn công bởi những kẻ lừa dối thuộc linh. Ví dụ, Phao-lô ám chỉ đến họ như là "muông sói dữ tợn" (Công Vụ 20:29); và Phi-e-rơ gọi họ là "tiên tri giả" (II Phi-e-rơ 2:1) là những kẻ dạy "đạo dối làm hại."

Giu-de khích lệ các độc giả của ông "nhớ" (c.17) những điều này và những lời tuyên bố khác của "các sứ đồ của Đức Chúa Giê-xu Christ chúng ta." Họ nói một cách cụ thể rằng trong thời đại giữa lần đến thứ nhất và thứ nhì của Đấng Christ, "những kẻ nhạo báng" (c.18) sẽ dấy lên. Họ sẽ "làm theo lòng ham muốn không tin kính của mình." Những kẻ không tin kính sẽ nhạo báng sự mạc khải của Đức Chúa Trời, khoe khoang uy quyền của Đức Chúa Trời, và buông mình trong sự phóng đảng vô độ.

B. Sự chia rẽ do kẻ bội đạo gây ra (c.19)

¹⁹Ấy chính chúng nó là kẻ gây nên phe đảng, thuộc về tánh xác thịt, không có Đức Thánh Linh.

Giu-de muốn các độc giả của ông biết rằng các giáo sư giả đã xâm nhập vào hàng ngũ của họ và đang chia rẽ hội chúng của họ. Những kẻ bội đạo có một tấm lòng thế tục. Họ có dấu hiệu của sa-tan, chứ không phải của Đức Chúa Trời. Những kẻ lừa dối này chưa được tái sinh, vì họ không có "Đức Thánh Linh" (c.19) ngự trong họ.

C. Tấm quan trọng của sự yêu mến Đức Chúa Trời (c.20,21)

²⁰Hỡi kẻ rất yêu dấu, về phần anh em, hãy tự lập lấy trên nền đức tin rất thánh của mình, và nhân Đức Thánh Linh mà cầu nguyện, ²¹hãy giữ mình

trong sự yêu mến Đức Chúa Trời, và trông đợi sự thương xót của Đức Chúa Giê-xu Christ chúng ta cho được sự sống đời đời.

Cơ Đốc nhân phải phản ứng bằng cách liên tục xây dựng đời sống mình trên "nền đức tin rất thánh của mình" (c.20). Họ cũng phải giữ sự cầu nguyện trong "Đức Thánh Linh." Ý chính ở đây là Cơ Đốc nhân chỉ có thể chiến đấu với sự đe dọa của các giáo sư giả bằng quyền năng của Thánh Linh và sự dạy dỗ thật của Lời Đức Chúa Trời.

Ngoài ra, Giu-đe cũng khích lệ các độc giả của ông giữ mình "trong sự yêu mến Đức Chúa Trời" (c.21). Với tình yêu của Đức Chúa Trời là neo của linh hồn họ, Cơ Đốc nhân có thể cứ hiệp một trong đức tin và gắn bó với nhau. Họ cũng phải hăm hở chờ đợi "sự thương xót của Đức Chúa Giê-xu Christ chúng ta." Đây là một lời đề cập đến sự trở lại của Chúa Giê-xu, lúc ấy Cơ Đốc nhân sẽ được sống lại, và họ sẽ nhận trọn vẹn "sự sống đời đời."

D. Tâm quan trọng của sự giúp đỡ người khác (c.22,23)

²²Hãy trách phạt những kẻ này, là kẻ trù trừ, ²³hãy cứu vớt những kẻ kia, rút họ ra khỏi lửa; còn đối với kẻ khác, hãy có lòng thương lẫn với sợ, ghét cả đến cái áo bị xác thịt làm ô uế.

Trong vòng các độc giả của Giu-đe có những "kẻ trù trừ" (c.22). Điều này có lẽ ám chỉ đến những người đang dao động trong đức tin. Đây là những người nghi ngờ đáng được sự thương xót của những môn đệ của Chúa Giê-xu.

Một nhóm thứ hai dường như là những kẻ đâm rễ sâu hơn trong sự vô tín. Giu-đe khích lệ các độc giả của ông hãy gắng sức để "vừa thương vừa sợ" họ (c.23). Đức Chúa Trời có thể khiến lời chứng của Cơ Đốc nhân đầy thuyết phục đến nỗi những kẻ vô tín có thể được rút ra khỏi "lửa" của sự đoán phạt.

Nhóm thứ ba là những kẻ bội đạo có đời sống như "cái áo," bị "ô uế," hoặc dơ bẩn bởi cách sống vô đạo đức. Cơ Đốc nhân, trong khi gồm ghê sợ sự bại hoại của các giáo sư giả, thì cũng phải bày tỏ sự thương xót đối với họ. Câu nói "ghét tội lỗi, nhưng yêu tội nhân" có thể áp dụng tại đây.

Áp Dụng Bài Học

- *Giu-đe khích lệ những anh em tín hữu của ông trong Đấng Christ lớn lên trong sự trưởng thành thuộc linh; đồng thời, ông cũng biết rằng họ sẽ phải chiến đấu với điều ác đã len vào các Hội Thánh. Mặc dù có những nỗ lực của những người không tin kính nhằm dẫn các tín hữu vào sự vô luân, bội đạo, và chia rẽ, nhưng Giu-đe vẫn nhắc nhở những người trung tín rằng Đức Chúa Trời sẽ giữ họ khỏi sa ngã, nhất là trong khi họ tiếp tục xây dựng đức tin của họ trong Đấng Christ.*
- *Cùng một thứ cảm dỗ và nan đề đã nổi lên trong các Hội Thánh của thế kỷ đầu tiên vẫn đang diễn ra ngày nay. Đó là lý do tại sao chúng ta phải vâng giữ sự khích lệ của Giu-đe, bao gồm sự cầu nguyện trong Đức Thánh Linh, cứ ở trong tình yêu của Đức Chúa Trời, và bày tỏ sự thương xót với người khác.*
- *Tại đây, chúng ta thấy rằng một đức tin mạnh mẽ là một đức tin năng động; tuy nhiên, chỉ có Đấng Christ mới có thể ban cho chúng ta quyền năng để thật sự cầu nguyện, thương xót, và khôn ngoan trong cách đối xử với người khác. Khi chúng ta cảm thấy bị cảm dỗ phục theo những ham muốn của xác thịt, khi chúng ta nghe những tà giáo về Đấng Christ, hoặc khi chúng ta đối đầu với sự xung đột trong chi hội, thì chúng ta phải lập tức trở lại với Chúa Giê-xu để được sức lực, sự khôn ngoan, và sự khích lệ.*
- *Điều cũng rất quan trọng là chúng ta phải gây dựng nhau trong Chúa. Không ai được sống trong sự biệt lập hoàn toàn khỏi người khác. Vì Đức Chúa Trời có ý định cho chúng ta sống trong cộng đồng nên chúng ta cần nhau; và chúng ta cần giúp đỡ nhau, nhất là trong khi chúng ta cùng nhau cố gắng để trở thành người mà Đấng Christ muốn chúng ta trở thành.*

Câu Hỏi Ôn

1. Một vài đặc điểm của tà giáo mà Giu-đe cảnh cáo chúng ta là gì?
2. Giu-đe mô tả một cách sinh động các giáo sư giả như thế nào?
3. Giu-đe đã liên kết những thói xấu nào với các giáo sư giả?
4. Giu-đe đề nghị những hành động nào cho các tín hữu để phòng chống tà giáo?
5. Theo Giu-đe, những hạng người nào cần được sửa lại khỏi tà giáo?

Sa-mu-ên Được Dâng cho Chúa

Kinh Thánh: *I Sa-mu-ên 1:20, 24-28; 2:1-8*

Câu ghi nhớ: “Ấy vì đứa trẻ này mà tôi cầu nguyện. Đức Giê-hô-va đã nhậm lời tôi đã cầu xin cùng Ngài. Vì vậy, tôi cũng dâng nó cho Đức Giê-hô-va; tôi cho Đức Giê-hô-va mượn nó trọn đời nó. Đoạn mẹ con đều thờ lạy tại đó trước mặt Đức Giê-hô-va.” (*I Sa-mu-ên 1:27,28*)

Đọc Kinh Thánh Hằng Ngày:

Chúa Nhật	An-ne Cầu Nguyện Xin Chúa Cho Có Con <i>I Sa-mu-ên 1:1-11</i>
Thứ Hai	Chúa Đáp Lời Cầu Nguyện của An-ne <i>I Sa-mu-ên 1:12-20</i>
Thứ Ba	An-ne Trình Dâng Sa-mu-ên Lên Chúa <i>I Sa-mu-ên 1:21-28</i>
Thứ Tư	An-ne Ca Ngợi Chúc Tụng Chúa <i>I Sa-mu-ên 2:1-5</i>
Thứ Năm	Chúa Nâng Đỡ Bảo Hộ Người Nghèo <i>I Sa-mu-ên 2:6-10</i>
Thứ Sáu	Ma-ri Ca Ngợi Chúa <i>Lu-ca 1:46-55</i>
Thứ Bảy	Chúa Cứ Giúp Y-sơ-ra-ên <i>Lu-ca 1:51-55</i>

Mục đích bài học: Nhằm giúp học viên (1) hiểu rõ tấm lòng tin quyết và sắt son yêu Chúa của bà An-ne bày tỏ qua lời cầu nguyện xin Chúa cho một con trai; (2) nhận thức tầm quan trọng của việc giữ lời hứa nguyện dù khó khăn đến đâu; và (3) theo gương An-ne, mỗi người cậy ơn Chúa hứa nguyện với Chúa và cam kết giữ lời hứa đó dù phải trả giá cao.

Bối cảnh:

Thời gian: 1105 T.C.

Địa điểm: Si-lô và vùng quê thuộc vùng đồi núi Ép-ra-im.

Dàn bài:

I. Lời Hứa Nguyện của An-ne (1:20, 24-28)

A. Chúa nghe lời cầu nguyện của An-ne (1:20)

- B. An-ne hoàn thành lời hứa nguyện (1:24-27)
 - C. Sa-mu-ên được dâng lên Chúa (1:28)
- II. Bài Ca Chúc tụng Chúa của An-ne (2:1-10)
- A. Niềm vui của An-ne (2:1)
 - B. Chúa được tôn vinh (2:2)
 - C. Quyền tể trị tối thượng của Chúa (2:3-10)

Dẫn Nhập cho Người Lớn

Ý tưởng chủ đạo: **Hiến Dâng lên Chúa**

Khi được 10 tuổi, lần đầu tiên Ngọc Lan kiếm được tiền, nhờ giúp đỡ cho một bà hàng xóm. Cháu thật hãnh diện nhảy tung tăng khi mang tiền về nhà. Lan khoe với mẹ: "Chúa Nhật này con sẽ dâng tiền riêng của con cho Chúa há mẹ!" Nó vui mừng, sung sướng và hãnh diện để bao thư dâng hiến vào hộp trong buổi lễ thờ phượng.

Dâng hiến mọi thứ lên Chúa đòi hỏi một sự hy sinh, nhưng phần thưởng vượt trội hơn nỗi đau hy sinh đó. Chúng ta cảm thấy như được giải phóng lạ lùng và một thứ bình an kỳ diệu tràn ngập cõi lòng khi chúng ta dâng hiến đời sống và mọi thứ chúng ta có cho Ngài. Chúng ta còn phải tranh chiến mỗi ngày để trao lên Ngài tư tưởng chiếm hữu, tự cao, và sở thích. Những kẻ thù của đời sống tâm linh này dường như không bao giờ muốn để cho ta yên.

Hiến dâng lên Chúa là điều ta phải làm, phải thực hành mỗi ngày. Mỗi ngày ta cần từ bỏ một cái gì đó làm cho ta chạy theo giá trị của trần gian. Chúa sẽ thỏa đáp và ban cho ta sức mạnh tâm linh để vượt qua mọi trở ngại và phục vụ Chúa trong vui mừng.

Dẫn Nhập cho Thanh Thiếu Niên

Ý tưởng chủ đạo: **Thưa Chúa, Con Đây Thuộc Ngài**

Thanh niên gia nhập Thủy Quân Lục Chiến biết rõ ai là chủ cuộc đời họ. Họ thuộc quyền sở hữu của binh chủng này 24 giờ mỗi ngày. Không có trừ bị và không có bước lui. Kỷ luật khắt khe giúp họ đạt nhiều thành quả, đem vinh quang về cho binh chủng này.

Sức mạnh tâm linh của chúng ta cũng phát triển nhanh nhờ vào cam kết tận hiến trọn vẹn cho Chúa. Khi chúng ta dâng mọi thứ cho Ngài, chúng ta không cần bận tâm với những lo lắng hoặc sợ hãi nào. Các bạn nhớ Eric Lidell, cuộc đời của anh được nói đến trong phim "Ngựa Lửa". Anh ta đạt huy chương vàng tại Thế Vận Hội và là một giáo sĩ cho Trung Hoa. Khi anh tận hiến cuộc đời cho Chúa để làm giáo sĩ cho Ngài, Chúa ban sức mạnh và giải phóng anh để anh chạy, chiến thắng và đem vinh quang cho Ngài.

Có thể chúng ta ái ngại khi nói "Con Đây Thuộc Chúa". Nhưng nếu ta đặt trọn niềm tin nơi Ngài, chắc chắn Chúa sẽ bảo vệ chúng ta. Ngài sẽ không bỏ rơi, không để bạn thất vọng.

Gợi Ý cho Thiếu Nhi

Ý tưởng chủ đạo: *Một Em Bé Được Dâng Hiến Lên Chúa*

1. Sa-mu-ên được sinh ra là kết quả của lời cầu nguyện tha thiết của người mẹ.
2. An-ne hứa nguyện sẽ dâng Sa-mu-ên lên Chúa, và bà đã giữ lời hứa nguyện.
3. An-ne cảm tạ Chúa trong lời cầu nguyện, và đồng thời cũng làm bài ca chúc tụng Chúa.
4. Câu chuyện An-ne nhắc cho chúng ta biết rằng Chúa yêu thương và quan tâm chăm sóc từng nhu cầu lớn nhỏ của chúng ta.
5. Khi ta cảm thấy buồn cho những khó khăn trong đời sống, ta cần nhớ lại câu chuyện của An-ne.
6. Có thể nói đức tin của Sa-mu-ên trong Chúa thừa hưởng đức tin của người mẹ An-ne. Điều này khích lệ Sa-mu-ên trên đường phục vụ Chúa.

Câu Hỏi Thảo Luận

- (1) *Những yếu tố nào khiến cho đời sống An-ne không được tự nhiên thoải mái? Bà làm gì trong hoàn cảnh đó? Cách bạn đối diện với khó khăn bất hạnh có khác biệt với An-ne không? Tại sao?*
- (2) *Lý do nào khiến An-ne đặt tên cho con trai là "Sa-mu-ên"? Bà làm gì cho con trai khi bé thôi bú? Tại sao bà hành động như vậy? Bà phải trả những giá nào? Bà đã để lại cho ta gương sáng nào?*
- (3) *Bà An-ne ca ngợi Chúa những gì? Những điều đó có ý nghĩa nào với bà? Và với chúng ta ngày nay?*
- (4) *Tại sao người ta ngại hứa nguyện với Chúa? Làm sao thắng hơn? Và làm thế nào để giữ lời hứa nguyện với Chúa?*

Khai Triển Bài Học

Thời đại các quan xét (thẩm phán) kéo dài khoảng 350 năm, từ 1406 đến 1050 T.C. Chức vụ tiên tri của thẩm phán Sa-mu-ên nhằm vào giai đoạn cuối thời đại này, khi Y-sơ-ra-ên chưa có vua (*Các Quan* 18:1; 19:1). Đây là giai đoạn mà luân lý đạo đức của con dân Chúa xuống rất thấp, "ai nấy làm theo ý mình lấy làm phải" (*Các Quan* 21:25). Trước khi Sa-mu-ên ra đời, Y-sơ-ra-ên có thẩm phán Hê-li. Chức vụ của ông kéo dài khoảng 40 năm. Tuy nhiên, ông đã thất bại trong chức vụ vì để cho hai con trai mình lộng hành, lạm dụng các tế lễ do dân chúng dâng lên Chúa, và ăn nằm cùng những người nữ phục vụ trong hội mạc (*I Sa-mu-ên* 2:12-17,22; 3:13,14). Đức Chúa

Trời quyết định thay đổi người lãnh đạo tại Đền Tạm. Sa-mu-ên ra đời là giải đáp của Chúa cho nhu cầu tâm linh lớn lao của người Y-sơ-ra-ên, nhằm đem dân Chúa trở lại với Ngài. Trong sứ mạng chuyển tiếp đó, Sa-mu-ên được gọi là thẩm phán cuối cùng (*I Sa-mu-ên* 7:6,15-17) hoặc là nhà tiên tri đầu tiên (*I Sa-mu-ên* 3:20; *Công Vụ* 3:24; 13:20). Một trong những công tác quan trọng nhất của thẩm phán Sa-mu-ên là giúp dân chúng trong tiến trình chọn vua mà họ đã khẩn nài (*I Sa-mu-ên* 8:4-22), dù ông cho biết đây không phải là giải pháp tốt cho dân Chúa (8:6). Nhà tiên tri Sa-mu-ên đã xúc dầu cho Sau-lơ làm vua thứ nhất của Y-sơ-ra-ên (10:1), và cho Đa-vít là vua thứ nhì (16:13). Ên-ca-na và An-ne là cha mẹ của Sa-mu-ên, là người kính sợ Chúa, trung tín đến Đền Tạm tại Si-lô để thờ phượng Chúa Hằng Hữu (khoảng 27 dặm về phía Bắc của Giê-ru-sa-lem) là điểm then chốt cho chức vụ của ông. Dù son sẻ, nhưng bà An-ne có một niềm tin vững chắc nơi Chúa, bà tin rằng chỉ một mình Ngài thỏa đáp mong ước của bà. Chắc chắn Ngài sẽ cho bà sinh con.

I. Lời Hứa Nguyện của An-ne (*I Sa-mu-ên* 1:20, 24-28)

Sách *Sa-mu-ên thứ nhất* mở đầu bằng việc giới thiệu cha mẹ của Sa-mu-ên. Ngay câu đầu, người viết sử giới thiệu nhân vật Ên-ca-na thuộc miền quê, vùng đồi núi Ép-ra-im, mà không cho biết thêm chi tiết nào khác (1:1). Ông có hai vợ là An-ne và Phê-ni-na. Phê-ni-na có con trong khi An-ne lại son sẻ (1:2). Ông kính sợ Chúa, công chính nhạy bén đối với nhu cầu của từng người vợ. Ông hướng dẫn gia đình trong niềm tin, đem gia đình đến Đền Tạm để thờ phượng Chúa (1:3a) và phân phối lễ vật cho từng người đem dâng lên Chúa (1:4). An-ne đau khổ vì bị Phê-ni-na gièm chê vì không có con (1:6,7). Trong niềm đau xót tủi nhục vì son sẻ đó, An-ne chỉ biết dốc đổ tấm lòng với Chúa khi đến Đền Tạm kiêng ăn và cầu nguyện (*I Sa-mu-ên* 1:9,10). Không có con là sỉ nhục cho người phụ nữ trong quan niệm thời đó (*Sáng Thế* 11:30; 25:21; 29:31; *Các Quan* 13:2). Bà tùy thuộc vào lòng nhân từ của Chúa là Đấng Tạo Hóa có quyền trên hoàn vũ và ngay cuộc đời bà.

A. Chúa nghe lời cầu nguyện của An-ne (1:20)

²⁰Đương trong năm, An-ne thọ thai và sinh một con trai, đặt tên là Sa-mu-ên, mà nói rằng: Tôi đã cầu xin nó nơi Đức Giê-hô-va.

Chúa cảm động, nhớ đến An-ne (1:19) và cho bà có thai (1:20). Khi sinh con, An-ne đặt tên là Sa-mu-ên, có nghĩa là Chúa nhậm lời bà cầu xin. Hành động này nói lên niềm tin không lay chuyển của bà nơi Chúa, cũng nói lên lòng yêu Chúa và biết ơn Ngài sâu xa.

B. An-ne hoàn thành lời hứa nguyện (1:24-27)

²⁴Vừa khi dứt sữa, nàng bèn dẫn nó theo mình đến đền của Đức Giê-hô-va tại Si-lô, cùng đem theo ba con bò đực, một ê-pha bột mì, và một bầu rượu. Đứa trẻ hãy còn nhỏ lắm. ²⁵Họ giết con bò đực, rồi dẫn đứa trẻ đến Hê-li. ²⁶Nàng bèn nói cùng người rằng: Xin lỗi, chúa! Xưa có người đàn bà đứng tại đây, gần bên ông, dâng cầu khẩn Đức Giê-hô-va; tôi chỉ sanh mạng ông mà thôi rằng tôi là người đó. ²⁷Ấy vì đứa trẻ này mà tôi cầu nguyện. Đức Giê-hô-va đã nhậm lời tôi đã cầu xin cùng Ngài.

Không những An-ne đặt tên con để nói lên chứng tích của đức tin cá nhân và sự thành tín của Chúa; mà bà còn giữ đúng điều bà đã hứa nguyện khi trình dâng nỗi lòng lên Chúa (1:11, 21-23). Khi Sa-mu-ên thôi bú (1:24), An-ne dẫn cậu lên Si-lô để thờ phượng Chúa. Thời gian bú sữa cho các cháu bé trong thời đó vào khoảng ba năm (dựa theo sách *II Mác-ca-bê* 7:27). Chắc chắn An-ne đã trân quý ba năm ngắn ngủi đó để dạy dỗ, uốn nắn, hướng dẫn Sa-mu-ên. Những gì bà đầu tư trong ba năm đó đã có ảnh hưởng sâu sắc trọn cuộc đời và chức vụ phục vụ Chúa trung tín của Sa-mu-ên sau này. Bà không những mang Sa-mu-ên lên Đền Tạm mà còn đem những lễ vật khác để dâng lên Chúa, nói lên tấm lòng yêu kính Chúa của cha mẹ Sa-mu-ên (1:24,25).

Cụm từ “vừa khi dứt sữa” trong đầu câu 1:24 cho thấy quyết tâm giữ lời hứa nguyện đối với Chúa của bà An-ne. Bà thực hiện ngay, không trì hoãn, không để bất cứ cái gì nào khiến bà cầm giữ Sa-mu-ên sống với bà lâu hơn. Bà có quyền làm điều đó trong thời gian bà muốn. Hơn thế nữa, Sa-mu-ên còn quá nhỏ, bà có thể viện lý do đó để nuôi và gần con cho tới khi cháu khôn lớn. Tiếp đến, cụm từ “đứa trẻ hãy còn nhỏ lắm” ở cuối câu 24 cho thấy sự hy sinh, tận hiến, và can đảm của cha mẹ Sa-mu-ên, chắc chắn ông bà đã “đứt ruột”, bằng lòng đem Sa-mu-ên đến Si-lô để phục vụ Chúa, nhưng đây cũng là hành động của đức tin và tận hiến cho Chúa của Áp-ra-ham khi dâng Y-sác (*Sáng Thế Ký* 22). Dâng một trẻ nhỏ phục vụ tại Đền Tạm là một trường hợp rất đặc biệt, vì các con trai người Lê-vi được đưa đến Đền Tạm vào khoảng 25 tuổi và phục vụ đến năm 50 tuổi thì về hưu (*Dân*

Số Ký 8:23-26). Sa-mu-ên đã phục vụ 22 năm sớm hơn bình thường. Bà An-ne long trọng nhắc cho Hê-li nhớ lại thế nào bà đã cầu nguyện trước đây (1:13-18, 27) và xác quyết Chúa thành tín đã nhậm lời cầu xin và hứa nguyện đó. Bà cũng muốn nhắc Hê-li biết rằng bà ý thức rõ ràng, sáng suốt khi cầu nguyện với Chúa, và giữ lời hứa nguyện chứ không say như ông nghĩ lúc bấy giờ; đồng thời cũng là lời chứng hùng hồn rằng bà tôn thờ Chúa Hằng Hữu, Đấng Sống, Đấng lắng nghe mọi lời nói, từng lời cầu nguyện, và thành tín giữ lời hứa, Ngài nhậm lời cho bà có con trai này (1:17,27).

C. Sa-mu-ên được dâng lên Chúa (1:28)

²⁸Vì vậy, tôi cũng dâng nó cho Đức Giê-hô-va; tôi cho Đức Giê-hô-va mượn nó trọn đời nó. Đoạn mẹ con đều thờ lạy tại đó trước mặt Đức Giê-hô-va.

Đến lúc An-ne trình dâng lên Chúa ý nguyện của bà là dâng Sa-mu-ên để phục vụ Ngài trọn đời ngay từ tuổi ấu thơ. Câu 28 là tâm tình tận hiến của người mẹ. Điểm đáng chú ý mà Kinh Thánh ký thuật rõ ràng là mẹ con cùng thờ phượng Chúa, cùng dự phần trong cam kết này. Một hình ảnh thật đẹp, thật cao quý. An-ne cũng nói lên cam kết của bà trong việc cầu nguyện, ủng hộ, chu cấp mọi nhu cầu cho chức vụ của Sa-mu-ên cho đến khi khôn lớn. Có lẽ Sa-mu-ên chưa hiểu hết, nhưng những gì người mẹ rót vào tai, đổ vào con tim, khối óc non nớt này vẫn còn đọng lại và sống động trong cuộc đời, giúp Sa-mu-ên khôn lớn và trọn thành với Chúa (2:18-21). Đây là thách thức lớn và gương sáng cho cha mẹ ngày nay có ý hướng, chương trình rõ ràng trong việc uốn nắn, đầu tư, và dâng hiến con cái cho Chúa.

II. Bài Ca Chúc tụng Chúa của An-ne (I Sa-mu-ên 2:1-10)

Trong giờ phút long trọng, và hân hoan đó, An-ne nói lên niềm vui, biết ơn sâu xa, và đức tin trọn vẹn đặt vào Chúa Hằng Hữu. Chúng ta có thể so sánh bài này với Bài Ngợi Ca của Ma-ri (*Lu-ca* 1:46-55), của Xa-cha-ri sau khi Giăng ra đời (*Lu-ca* 1:67-79); bài Chúc tụng Chúa của Môi-se và Mi-ri-am (*Xuất Ai Cập* 15:1-19, 21); của Môi-se (*Phục Truyền* 32:1-43); của Ê-bô-ra (*Các Quan Xét* 5); và của Đa-vít (*II Sa-mu-ên* 22). Chúng ta học biết thế nào con dân Chúa trong thời Cựu Ước thờ phượng và chúc tôn Chúa.

A. Niềm vui của An-ne (2:1)

¹Bấy giờ An-ne cầu nguyện mà rằng: Đức Giê-hô-va khiến lòng tôi khắp khởi vui mừng, Và đỡ cho mặt tôi ngược lên. Miệng tôi thách đố kẻ thù nghịch tôi; Vì sự chẳng cứu Ngài làm cho tôi đầy khoai lạc.

An-ne hưởng lời ngợi ca chúc tôn Chúa Hằng Hữu với niềm vui dâng cao vì bà biết rõ Chúa là Đấng Sống, Đấng Thành Tín, Đấng Giải Cứu. Ngài đã giải phóng bà khỏi gông cùm của mặc cảm tự ti, của những năm tháng dài tưởng chết khô trong sỉ nhục, trong khổ đau triền miên của những lời chế giễu không ngừng. Không rõ những lời này được trích từ các thánh ca trong lễ thờ phượng tại Đền Tạm, hay là tâm tình chất chứa trong tâm hồn biết ơn Chúa đầy sáng tạo của bà; nhưng từng chữ, mỗi ý, và trọn câu đó, đã gói ghém lòng biết ơn sâu đậm với trọn tâm tình khiêm nhường. Bản dịch Truyền Thống chúng ta không nói rõ cách dùng từ của An-ne trong câu này như trong nguyên bản Hê-bơ-rơ và các ngôn ngữ khác. Khi diễn đạt lòng biết ơn Chúa trong lời cầu nguyện này, bà nói đến tấm lòng, sùng và môi miệng của bà là những công cụ Chúa ban cho. Sùng biểu tượng cho sức mạnh (*Phục Truyền 33:17*). Chúa cho những phương tiện này dùng để chúc tôn Chúa, hầu phô diễn sức mạnh siêu nhiên của Ngài đã vực bà ra khỏi thất bại và sỉ nhục. Từ đó, bà ngược cao lên để tận hưởng Chúa, để hít thở bầu không khí của ngày liên hoan, của khải hoàn, sống với Chúa trong chiến thắng vinh quang, và kinh nghiệm sức mạnh vô song của Chúa (*Phục Truyền 33:17; Thi Thiên 92:10*) mà bà và tất cả những ai tin Chúa trọn vẹn, giao thác cho Ngài đều kinh nghiệm được.

B. Chúa được tôn vinh (2:2)

²Chẳng ai thánh như Đức Giê-hô-va; Chẳng có Chúa nào khác hơn Ngài! Không có hòn đá nào như Đức Chúa Trời của chúng ta.

Trong tâm tình tận hiến và hãnh diện chúc tôn Chúa, An-ne đã cẩn thận minh định là chỉ có Đức Chúa Trời, Chúa Hằng Hữu, Đấng Thánh, là Đấng duy nhất xứng đáng cho mọi sự ca ngợi và tôn vinh (*Xuất Ai Cập 15:11; Thi Thiên 99:3,5,9; Ê-sai 5:16*). Chỉ có Chúa là Vầng Đá muôn đời để con dân Chúa đặt trọn niềm tin, giao thác, nương tựa, núp dưới bóng vì Ngài luôn bảo vệ, che chở trước mọi hình thức tấn công (*Sáng Thế 49:24; Phục Truyền 32:4; Thi Thiên 18:2,31,46; 95:1; Ê-sai 17:10*).

C. Quyền tể trị tối thượng của Chúa (2:3-10)

³ Thôi, chớ nói những lời kiêu ngạo, Chớ để những lời xác xược ra từ miệng các người nữa; Vì Giê-hô-va là Đức Chúa Trời thông biết mọi điều, Ngài cần nhắc mọi việc làm của người. ⁴ Cây cung của kẻ đồng sĩ đã gãy, Còn người yếu môn thất lưng bằng sức lực. ⁵ Kẻ vốn no nề phải làm mướn dựng kiếm ăn, Và người xưa đói đã được no nề: Người đàn bà vốn son sẻ, sanh sản bảy lần, Còn người có nhiều con, ra yếu mòn. ⁶ Đức Giê-hô-va khiến cho chết, cho sống; Ngài đem người xuống mồ mả, Rồi khiến lại lên khỏi đó. ⁷ Đức Giê-hô-va làm cho nghèo nàn, và làm cho giàu có; Ngài hạ người xuống, lại nhắc người lên, Dem kẻ khốn cùng ra khỏi bụi đất, Và rút người nghèo khổ ra ngoài đồng phân, Đặt để họ ngồi bên các quan trưởng, Cùng ban cho một ngôi vinh hiển làm cơ nghiệp; ⁸ Vì các trụ của trái đất thuộc về Đức Giê-hô-va: Ngài đã đặt thế gian ở trên đó. ⁹ Đức Giê-hô-va sẽ giữ chân của các thánh Ngài; Còn những kẻ ác sẽ bị hư mất nơi tâm tối; Vì chẳng do sức riêng mình mà người nào được thẳng. ¹⁰ Kẻ nào chống cãi Đức Giê-hô-va sẽ bị phá tan! Từ trên trời cao, Đức Giê-hô-va sẽ sấm sét cùng chúng nó. Ngài sẽ đoán xét bốn phương của đất, Ban thế lực cho Vua Ngài,

Đối chiếu với lời ca ngợi Chúa Hằng Hữu, Đáng bảo vệ mà An-ne yên nghĩ trọn vẹn, Ngài là Vàng Đá Muôn Đời, bây giờ bà tự nhắc lòng đừng bận tâm đến những người kiêu ngạo hoặc những kẻ ỷ vào sức mạnh cá nhân nữa. Tất cả sức mạnh của loài người, ngay cả đồng sĩ cũng trở nên vô nghĩa trước quyền năng của Đức Chúa Trời vì Ngài bẻ gãy cây cung là khí giới mà hấn khoe khoang (2:3-4; *Thi Thiên* 31:18; 138:6; *Châm Ngôn* 16:18; *Ê-sai* 5:15,16). Những hình ảnh khác được dùng đến để nói lên thẩm quyền tối thượng của Chúa trong đời sống loài người: kẻ giàu có kiêu ngạo về sự no nề dư dật phải đi kiếm ăn, phải làm mướn (2:5) trong khi kẻ đói được ban cho dư dật (*II Các Vua* 7:3-8). Người son sẻ như An-ne thì được Chúa đoái thương cho con cái (2:5b, 21) trong khi người nhiều con mà kiêu ngạo thì chưa chắc được an ninh và bảo vệ (*Giê-rê-mi* 15:7). Chúa là Đáng duy nhất có quyền trên sự sống loài người (2:6), trên điều kiện sống: giàu, nghèo, địa vị, sự nghiệp, tương lai (2:7) vì tất cả thẩm quyền trên hoàn vũ nằm trong tay Chúa Hằng Hữu (2:8). Chính Ngài sẽ đoán xét, hạ kẻ kiêu ngạo, và ban quyền năng cho Đáng chịu xúc dầu của Ngài (2:9,10).

Áp Dụng Bài Học

- Trong đau thương, sầu khổ, An-ne dốc đổ tấm lòng lên Chúa, tin cậy trọn vẹn nơi Chúa Hằng Hữu, và ký thác mọi hướng đi của cuộc sống cho Ngài. Một nhắc nhở đẹp cho mỗi chúng ta khi lâm vào tai ương, khổ nạn, thử thách.
- An-ne dám mạnh dạn trình dâng nỗi lòng, cầu xin ơn Chúa thương xót, và cũng hứa nguyện với Ngài. Khi Chúa ban cho, làm thành lời hứa, bà giữ đúng cam kết với trọn đức tin, hy sinh, và can đảm.
- Bên cạnh ơn thương xót và ân sủng của Chúa, bà An-ne dành thì giờ chăm sóc, dạy dỗ và đầu tư con cho cõi đời đời. Những năm tháng ngắn ngủi bà dành cho Sa-mu-ên đó là những bài học bí mật, và bí quyết mà chúng ta ngày nay phải khiêm nhường học hỏi, khám phá, và áp dụng.
- Khi trình dâng Sa-mu-ên lên Chúa để phục vụ Ngài trọn thời gian và trọn đời, bà không biết đã dâng lên Chúa và cống hiến cho dân tộc một sức mạnh phi thường đem cải cách, đổi mới cho đất nước. Bà nào biết Chúa sẽ dùng con trai này làm một nhà tiên tri công bố sứ điệp của Chúa, đem dân chúng trở lại với Chúa Hằng Hữu. Sa-mu-ên cũng là nhà tiên tri đầu tiên công bố ngày của Đấng Christ (Công Vụ 3:24). Can đảm biết bao! Đức tin lớn là dường nào! Dâng điều quý nhất, tốt nhất cho Chúa, đầu phục và để Ngài hành động cách kỳ diệu, lạ lùng trong ân sủng diệu kỳ của Ngài.
- An-ne ca ngợi, cảm tạ, chúc tôn Chúa trong đời sống hằng ngày, đời bà là nguồn phước cho gia đình, dân tộc, Hội Thánh Chúa, và cả lịch sử nhân loại. Đó có phải là cam kết và bí quyết sống của cá nhân, gia đình chúng ta?
- Dâng con cho Chúa để phục vụ Ngài từ khi mang thai là thách thức và bí quyết để Hội Thánh Chúa có người xứng đáng cho chức vụ, tận trung chân dất dân Ngài và làm rạng Danh Chúa.

Câu Hỏi Ôn

1. Những điều gì, những yếu tố nào làm cho đời sống của An-ne phải trải qua nhiều khó khăn, gian nan, khổ cực?
2. An-ne đối diện với những chọn lựa nào khi đặt tên "Sa-mu-ên" cho con?
3. Sau khi Sa-mu-ên thôi bú, bà An-ne làm gì để bày tỏ lòng trung tín của bà đối với Chúa?

4. Qua lời cầu nguyện và bài ca chúc tụng Chúa, An-ne cho biết bà đã học được những bài học quan trọng nào về Chúa Hằng Hữu của mình?
5. Làm thế nào để chúng ta có thể tìm được những niềm vui lớn khi ta trung tín giữ lời hứa nguyện với Chúa?

Bài 50

Chúa Nhật ___/___/200__

Giăng: Người Dọn Đường cho Chúa

Kinh Thánh: *Lu-ca 1:67-80*

Câu ghi nhớ: *"Hỡi con trẻ, người ta sẽ gọi con là tiên tri của Đấng Rất Cao; Con sẽ đi trước mặt Chúa, dọn đường Ngài." (Lu-ca 1:76)*

Đọc Kinh Thánh Hằng Ngày:

Chúa Nhật	Dọn Đường cho Chúa Ê-sai 40:3-11
Thứ Hai	Thiên Sứ Hiện Đến với Xa-cha-ri Lu-ca 1:5-11
Thứ Ba	Lời Hứa Ban Một Con Trai Lu-ca 1:12-17
Thứ Tư	Ê-li-sa-bét Mang Thai Lu-ca 1:18-25
Thứ Năm	Giăng Ra Đời Lu-ca 1:57-66
Thứ Sáu	Xa-cha-ri Nói Tiên Tri Lu-ca 1:67-75
Thứ Bảy	Giăng Sẽ Là Nhà Tiên Tri của Chúa Lu-ca 1:76-80

Mục đích bài học: *Nhằm giúp học viên (1) hiểu rõ nhận thức của Xa-cha-ri về sự ra đời của Giăng là dấu hiệu lời tiên tri về Đấng Mết-si-a đã được ứng nghiệm; (2) có thể kể ra lý do vui mừng và ca tụng Chúa của Xa-cha-ri; và (3) mỗi người hết lòng biết ơn và chúc tôn Chúa về sự cứu chuộc trong Chúa Cứu Thế Giê-xu mà mình đã nhận được.*

Bối cảnh:

Thời gian: Vào khoảng năm 6-5 T.C.

Địa điểm: Vùng sườn đồi miền quê Giu-đê.

Dàn bài:

I. Chúc tụng Chúa về Sự Giải Cứu (1:67-75)

A. Đầy đầy Chúa Thánh Linh (1:67, 68)

B. Sự thành tín của Chúa đối với nhà Đa-vít (1:69-71)

C. Sự thành tín của Chúa đối với Áp-ra-ham (1:72-75)

II. Lời Tiên Tri về Chức Vụ của Giăng (1:76-80)

A. Dọn đường cho Chúa Cứu Thế (1:76)

B. Rao giảng về sự ăn năn tội (1:77, 78)

C. Chỉ đường cho tội nhân (1:79)

Dẫn Nhập cho Người Lớn

Ý tưởng chủ đạo: **Dọn Đường**

Sự ra đời của Giăng (Báp-tít) là một phép lạ diệu kỳ, nhưng trước khi Giăng có thể dọn đường cho Chúa thì với sự tin kính Chúa hết lòng của cha mẹ (Xa-cha-ri và Ê-li-sa-bét) cũng đã chuẩn bị, dọn đường cho Giăng trên một phương diện nào đó. Kinh Thánh không cho chúng ta chi tiết về đời sống gia đình của Giăng. Có lẽ y sĩ Lu-ca thấy đã quá đủ khi nhắc đến cha mẹ Giăng là người công chính trước mặt Chúa, tuân giữ điều răn và mạng lệnh Chúa không chỗ trách được (Lu-ca 1:6). Chúng ta cũng học biết Giăng lớn lên, tinh thần mạnh mẽ (Lu-ca 1:80).

Qua một số chi tiết trên, ta thấy cha mẹ của Giăng là người trung tín, có đời sống cầu nguyện gương mẫu, và tâm linh mạnh mẽ, sâu nhiệm trong Chúa. Họ thật sự chuẩn bị sẵn sàng cho sự ra đời của cậu con trai đặc biệt này. Họ đã trọn lòng theo Chúa nhiều năm trước khi Giăng ra đời. Và chắc chắn họ đã tiếp tục con đường đó sau khi Giăng sinh ra và lớn khôn. Họ đã làm tất cả những gì có thể làm được và cần phải làm. Đức Thánh Linh cảm động và đầy đầy trên Giăng, nên ông đi ra rao truyền sứ điệp của Chúa, kêu gọi mọi người ăn năn tội và trở lại với Chúa.

Chúa cho chúng ta nhiều cơ hội để chuẩn bị, xây dựng đời sống tâm linh của nhiều người – bắt đầu với những người thân yêu gần gũi nhất – để họ trở nên những đầy tớ trung tín và đầy ơn Chúa.

Dẫn Nhập cho Thanh Thiếu Niên

Ý tưởng chủ đạo: **Vai Trò Lãnh Đạo**

Ban nhạc của trường trung học với những tiếng trống nhịp nhàng vang động hân hoan lãnh đạo đoàn diễn hành. Mới đi được một khoảng không xa thì nhạc trưởng vấp té. Cây gậy hướng dẫn văng rụng bất ngờ, làm rớt cây kèn trombone của người bên cạnh. Vai trò lãnh đạo là những cơ hội lớn để

chúng tỏ những gì bạn có thể làm được. Tuy nhiên, nếu không cẩn thận, ta có thể gây ra những lỗi lầm vô cùng tai hại.

Chúa đã ban cho Giăng (Báp-tít) vai trò lãnh đạo trong việc chuẩn bị người Y-sơ-ra-ên đón tiếp Đấng Mết-si-a. Giăng đã không thất bại, bởi vì ông không bao giờ tự đề cao, nhưng luôn luôn hướng mọi người đến với Chúa Giê-xu. Ông thành công về hành động và cam kết này.

Hướng mọi người đến với Chúa Giê-xu là điều then chốt trong lãnh đạo tâm linh. Nếu muốn đóng vai trò lãnh đạo trong công việc nhà Chúa, chúng ta cần để Chúa Giê-xu vào chỗ cao nhất trong đời sống chúng ta.

Gợi Ý cho Thiếu Nhi

Ý tưởng chủ đạo: **Giăng: Cậu Bé Được Dâng Lên Chúa**

1. Thiên sứ báo cho Xa-cha-ri biết ông bà sắp có một con trai.
2. Xa-cha-ri không tin lời loan báo của thiên sứ, ông không nói được cho đến khi Giăng ra đời.
3. Cha mẹ của Giăng là người khôn ngoan, kính sợ Chúa và có lòng tin quyết vào lời hứa của Chúa cho Y-sơ-ra-ên.
4. Xa-cha-ri biết trước con của ông bà sẽ trung tín phục vụ Chúa.
5. Giăng không ngại khi nói cho người khác biết về Chúa Giê-xu.
6. Chúng ta có thể nhờ cậy Chúa ban cho chúng ta sức mạnh để phục vụ Ngài.

Câu Hỏi Thảo Luận

- (1) *Xa-cha-ri đã đưa ra những lời tiên tri đầy hy vọng và hứa hẹn nào đối với dân Chúa và loài người? Tại sao phải nhấn mạnh đến Đấng Cứu Thế ra từ dòng vua Đa-vít? Điều gì quan trọng với Xa-cha-ri hơn là có con trong lúc tuổi đã quá già?*
- (2) *Phép lạ về sự ra đời của Giăng và Chúa Giê-xu khác nhau như thế nào? Chúng ta học được gì về chương trình của Chúa cho từng đời sống chúng ta?*
- (3) *Chúa đã lập giao ước thánh (1:72) nào đối với dân Ngài? Sứ điệp mà Giăng phải công bố là gì? Làm thế nào để chúng ta sống đúng với sứ mạng và chương trình của Chúa cho từng đời sống? Chúng ta có thể công bố sứ điệp nào của Chúa sau khi học bài này?*

Khai Triển Bài Học

Y sĩ Lu-ca là bạn đồng lao trong đoàn truyền giáo của sứ đồ Phao-lô (Cô-lô-se 4:14; II Ti-mô-thê 4:11; Phi-lê-môn 24). Ông không phải là một trong mười hai sứ đồ, cũng không có tiếp xúc trực tiếp nào đối với Giăng (Báp-tít). Nhưng với đầu óc của một nhà khoa học và sứ

gia, ông kiểm tra kỹ lưỡng những việc đã được ứng nghiệm trong thời đại đó (*Lu-ca* 1:1). Chúa Thánh Linh dùng đúng người để ghi lại tất cả những diễn biến lịch sử và chức vụ của Giảng Báp-tít.

Sau khi giới thiệu mục đích của Phúc Âm thứ ba (*Lu-ca* 1:1-4), Lu-ca bắt đầu ghi lại những công bố thiên thượng về sự ra đời của cả Giảng (1:5-25) và Chúa Giê-xu (1:26-38), chi tiết về sự ra đời (1:57-66; 2:1-38), và bài ngợi ca của cả Ma-ri và Xa-cha-ri (1:46-55, 67-80). Lu-ca cho biết cả Xa-cha-ri và Ê-li-sa-bét là người công chính, trông đợi và hết lòng thờ phượng Chúa, nhưng Ê-li-sa-bét lại son sẻ và họ cầu xin Chúa cho một con trai (*Lu-ca* 1:5-7,13). Trong khi phục vụ tại Đền Thờ, thiên sứ của Chúa báo tin cho Xa-cha-ri rằng bà Ê-li-sa-bét sẽ có thai và sinh một con trai. Xa-cha-ri không tin là điều đó có thể xảy ra, nên thiên sứ cho một dấu hiệu là ông sẽ bị câm.

Đúng như lời thiên sứ báo, Ê-li-sa-bét có thai, và Xa-cha-ri bị câm cho đến khi con trai ông là Giảng Báp-tít chào đời. Khi có thể nói trở lại, những lời đầu tiên của Xa-cha-ri là bài ngợi ca bao gồm lời tiên tri về chức vụ của con trai ông. Lời tiên tri này tiếng La-tinh gọi là Bài Chúc Phước. Lời tiên tri gồm hai phần mà chúng ta học hôm nay.

I. Chúc Tụng Chúa về Sự Giải Cứu (*Lu-ca* 1:67-75)

Sau khi Giảng ra đời, xóm giềng đến chia vui cùng ông bà Xa-cha-ri (1:57-62). Khi họ hỏi ông đặt tên con là gì? Ông viết tên trên bảng và bắt đầu nói được. Ông công bố lời tiên tri về chương trình cứu rỗi của Đức Chúa Trời.

A. Đầy đầy Chúa Thánh Linh (1:67, 68)

⁶⁷Bấy giờ, Xa-cha-ri, cha con trẻ ấy, được đầy đầy Đức Thánh Linh, thì nói tiên tri rằng: ⁶⁸Ngợi khen Chúa, là Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên, Vì đã thăm viếng và chuộc dân Ngài,

Ê-li-sa-bét đã được đầy đầy Chúa Thánh Linh (1:41), nay đến phiên Xa-cha-ri. Giống như các nhà tiên tri Cự Ước, Xa-cha-ri được Chúa dùng để công bố những chân lý Ngài muốn mạc khải (*Giê-rê-mi* 2:1; *Ê-xê-chi-ên* 28:1; *Ô-sê* 1:2). Ông ca ngợi Chúa của Y-sơ-ra-ên vì ông biết rõ Đức Chúa Trời dùng dân tộc Y-sơ-ra-ên để thực hiện chương trình cứu chuộc nhân loại. Ông ca ngợi Chúa về hai hành động. Thứ nhất, Chúa đã đến với dân Ngài cho một giải pháp mà họ cần (*Ma-thi-ơ* 25:36, 43; *Gia-cơ* 1:27). Thứ hai, Chúa cứu chuộc. Quan

niệm này đến từ bài học lịch sử Chúa giải phóng họ khỏi ách nô lệ tại Ai Cập, Ngài đã cứu con đầu lòng của họ (*Xuất Ai Cập* 12:1-13:16). Môn đệ của Chúa Giê-xu trông đợi Ngài sẽ giải cứu họ (*Lu-ca* 24:21).

B. Sự thành tín của Chúa đối với nhà Đa-vít (1:69-71)

⁶⁹Cùng sinh ra cho chúng tôi trong nhà Đa-vít, tôi tớ Ngài, một Đấng Cứu-thế có quyền phép! ⁷⁰Như lời Ngài đã dùng miệng các thánh tiên tri phán từ thuở trước, ⁷¹Ngài cứu chúng tôi khỏi kẻ thù và tay mọi người ghen ghét chúng tôi;

Xa-cha-ri ca ngợi Chúa Hằng Hữu vì Ngài đã làm ứng nghiệm lời hứa của Ngài với Vua Đa-vít (1:69; *II Sa-mu-ên* 7:11-16). Gần mười thế kỷ, lời hứa mới thành sự thật, Chúa ban sự cứu rỗi cho dân Ngài. Đó là điều An-ne đã nói đến trong bài học trước. Lời tiên tri này được công bố từ thời Đa-vít (*Thi Thiên* 132:17) là Đấng Cứu Thế sẽ ra đời trong dòng vua Đa-vít (1:69). Nhà tiên tri đầu tiên công bố về ngày của Chúa là thẩm phán Sa-mu-ên mà chúng ta học tuần trước (*Công Vụ* 3:24). Những lời tiên tri về Đấng Christ được nói đến trong *Ê-sai* 42, 49, và 53. Các sứ đồ đã giảng dạy về khổ nạn và sự chết si nhục mà Đấng Mết-si-a phải chịu vì dân Ngài (*Công Vụ* 2:22-37). Ở đây Xa-cha-ri dùng từ "*cứu*" để nói đến sự giải phóng chính trị khỏi kẻ thù họ đang đối diện trong bối cảnh đó (1:71 so với *Thi Thiên* 2; 97:10; *Công Vụ* 4:25-28). Chúa đã giải cứu họ trong quá khứ và sẽ còn tiếp tục trong tương lai. Trong câu 77, Xa-cha-ri chen lẫn cả hai phương diện chính trị và tâm linh. Ông ca ngợi Chúa về cả hai ân lành, cả hai sự giải cứu đó. Đây là điều mà con dân Chúa ngày nay phải cảm tạ Ngài mỗi ngày. Lắm khi chúng ta quên trong cảnh thanh bình, không một lời biết ơn Chúa. Khi gặp khó khăn, thiên tai, nghịch cảnh thì oán trách Ngài. Có lẽ bây giờ là lúc con dân Chúa người Việt chúng ta cần khiêm cung học hỏi và hết lòng cầu nguyện cho cấp lãnh đạo đất nước nơi chúng ta đang sống. Đó là mạng lệnh Chúa dạy. (*I Ti-mô-thê* 2:2).

C. Sự thành tín của Chúa đối với Áp-ra-ham (1:72-75)

⁷²Ngài tỏ lòng thương xót đến tổ tông chúng tôi, Và nhớ lại lời giao ước thánh của Ngài, ⁷³Theo như Ngài đã thề với Áp-ra-ham là tổ phụ chúng tôi, ⁷⁴Mà hứa rằng khi chúng tôi đã được cứu khỏi tay kẻ nghịch thù, Ngài sẽ ban ơn lành cho chúng tôi, trước mặt Ngài, ⁷⁵Lấy sự thánh khiết và công bình mà hầu việc Ngài, trọn đời mình không sợ hãi gì hết.

Xa-cha-ri ca ngợi Chúa về sự thành tín của Ngài đối với nhà Đa-vít trong phần trên, nay ông đưa ta đi xa hơn nữa, đến giao ước Chúa lập với Áp-ra-ham (1:72-73; *Sáng Thế Ký* 12:1-3; 17:2; 22:16-18). Chúa hứa ban phước cho Áp-ra-ham và biến dòng dõi ông trở nên một dân tộc lớn, làm nguồn phước cho mọi người trên đất. Xa-cha-ri ca ngợi và biết ơn Chúa vì Ngài cho ông được nhìn thấy sự ứng nghiệm của lời hứa (so sánh với cụ Si-mê-ôn trong *Lu-ca* 2:28-32). Đọc và nghiền ngẫm sâu vào ý nghĩa của bài thơ này ta thấy được trung tâm điểm của giao ước và lời hứa của Chúa đối với Áp-ra-ham đã được thành tựu qua sự ra đời của Giăng (Báp-tít) vừa xảy ra lúc bấy giờ và của Đấng Mết-si-a sắp xảy đến. Xa-cha-ri nhìn thấy sự ra đời của người dọn đường cho Chúa và của Đấng Mết-si-a bày tỏ lòng thương yêu vô cùng lớn lao của Chúa Hằng Hữu và là bằng chứng hùng hồn của sự thành tín và chăm sóc kỳ diệu của Chúa cho dân Ngài (1:74). Khi Chúa đã ban cho kỳ diệu như vậy thì đáp ứng mà Xa-cha-ri muốn từng con dân Ngài phải có là hết lòng phục vụ Chúa (*Ê-phê-sô* 4:24), sống xứng đáng với sự kêu gọi (*Hê-bơ-rơ* 12:14), không sợ hãi gì cả (1:75).

II. Lời Tiên Tri về Chức Vụ của Giăng (*Lu-ca* 1:76-80)

Đến lúc Xa-cha-ri chuyển từ lời ca ngợi chúc tôn Chúa qua lời tiên tri về chức vụ của Giăng và Chúa Giê-xu.

A. Dọn đường cho Chúa Cứu Thế (1:76)

⁷⁶Hỡi con trẻ, người ta sẽ kêu con là tiên tri của Đấng Rất Cao; Con sẽ đi trước mặt Chúa, dọn đường Ngài,

Không giấu được niềm vui và hãnh diện về người con đặc biệt mà Đức Chúa Trời ban cho, Xa-cha-ri nói tiên tri về chức vụ mà Chúa dành cho Giăng: Chuẩn bị cho Đấng quyền phép trở cao hơn, lớn hơn sẽ đến. Như những người dọn đường thường đến trước nơi nào đó để chuẩn bị cho một nhân vật quan trọng hoặc một nguyên thủ quốc gia sắp đi kinh lý, Giăng được Chúa giao cho một sứ mạng vô cùng quan trọng là chuẩn bị cho chức vụ của Đấng Mết-si-a.

B. Rao giảng về sự ăn năn tội (1:77, 78)

⁷⁷Để cho dân Ngài bởi sự tha tội họ mà biết sự rồi. ⁷⁸Vì Đức Chúa Trời chúng tôi động lòng thương xót, Và mặt trời mọc lên từ nơi cao thăm viếng chúng tôi,

Như các nhà tiên tri Ô-sê, A-mốt, Ê-sai, và Giê-rê-mi hơn bảy thế kỷ trước đó, Giảng cần công bố sứ điệp của Chúa, dọn lòng dân Chúa, kêu gọi họ ăn năn, trở lại với Đức Chúa Trời (*Ê-sai* 40:3; *Lu-ca* 3:4). Xa-cha-ri chuyển từ giải phóng chính trị ở trên (1:71) để nói đến giải phóng tâm linh, giúp họ thật sự kinh nghiệm tình yêu và ân sủng của Chúa. Sự cứu rỗi của Đức Chúa Trời sẽ giúp cho dân Ngài thoát khỏi hình phạt của tội lỗi (1:77). Tha thứ tội lỗi là trọng tâm của sứ điệp mà Giảng sẽ giảng dạy (*Lu-ca* 3:1-3).

Sau khi Chúa Giê-xu sống lại, Ngài đã ủy nhiệm cho các sứ đồ truyền giảng về sự tha thứ tội lỗi cho cả thế giới (*Lu-ca* 24:47). Sứ đồ Phi-e-rơ tiếp tục chủ đề này trong ngày lễ Ngũ Tuần. Ông kêu gọi họ ăn năn và nhận lễ báp-tem để được “*tha thứ tội lỗi*” (*Công Vụ* 2:38). Phi-e-rơ cũng giảng về sự tha thứ tội lỗi cho gia đình Cọt-nây, cho dân ngoại (*Công Vụ* 10:43; 13:38-48; 26:16-18). Mặt trời mọc lên từ nơi cao chỉ về chính Chúa Cứu Thế Giê-xu. Ánh sáng Phúc Âm sẽ chiếu rọi trên cả người Do Thái lẫn dân ngoại (*Ê-sai* 9:1,2; 42:6; 49:6; 60:1-3; *Ma-thi-ơ* 4:16; *Lu-ca* 2:32). Trích dẫn ban đầu nói đến Chúa đã đến (1:68) cho chúng ta bức tranh sống động của Chúa yêu thương quan tâm đến dân Ngài. Trong ân sủng diệu kỳ, Chúa Cứu Thế đã đến, chiếu rọi ánh sáng Phúc Âm, soi sáng và giải cứu loài người khỏi tội lỗi. Chúa nhân từ vô cùng quan tâm đến thảm trạng đau thương của loài người. “Chúa yêu thương” là chủ đề và là lời tiên tri của Xa-cha-ri. Đây cũng là sứ điệp vô cùng quan trọng trong mùa Giáng Sinh năm nay mà mỗi chúng ta cần học, nắm vững, và mạnh dạn công bố.

C. Chỉ đường cho tội nhân (1:79, 80)

⁷⁹Để soi những kẻ ngồi chỗ tối tăm và trong bóng sự chết, Cùng đưa chân chúng tôi đi đường bình an. ⁸⁰Và, con trẻ ấy lớn lên, tâm thần mạnh mẽ, ở nơi đồng vắng cho đến ngày tỏ mình ra cùng người Y-sơ-ra-ên.

Mặt trời mọc lên từ nơi cao soi sáng cho những ai còn trong tối tăm và trong bóng của sự chết. Thử tưởng tượng theo lời tiên tri của Xa-cha-ri và nghĩ đến bối cảnh thế giới lúc bấy giờ, không đèn đường, chẳng có đèn pha để chiếu, đi trong đêm đen là cả một sự ghê rợn. Lời tiên tri này là hy vọng lớn, giải thoát khỏi trùng bóng chết, soi đường đưa họ đến nơi bình an. Ông tiên đoán khi Đấng Christ đến, Ngài sẽ chiếu sáng, đưa họ vào con đường, vào lối bình an. Bình an chính là chủ đề trong đêm Giáng Sinh mà các anh chần chừ nhận

được (Lu-ca 2:14). Bình an này cũng nói đến mối liên hệ mới giữa Chúa và người, được giải hoà (Rô-ma 5:1). Khi được Chúa tha thứ tội lỗi, loài người bước vào địa vị mới, được hưởng sự bình an. Chúc vụ của Giảng quan trọng biết dường nào! Trong câu 80, sử gia Lu-ca cho thấy Giảng khôn lớn, mạnh mẽ cả thân xác, tinh thần, tâm linh, và sẵn sàng cho sứ mạng Chúa giao.

Áp Dụng Bài Học

- *Xa-cha-ri ca ngợi Chúa với cả tấm lòng của một con dân Chúa đã chờ đợi, trông mong và khát khao. Lời ca tuôn ra như thác đổ với những lời tiên tri đầy hy vọng và phước hạnh cho dân Chúa, cho loài người khi thấy chương trình cứu chuộc của Đức Chúa Trời được bày tỏ rõ ràng. Ước mong đây cũng là niềm vui, phần khởi của từng tôi con Chúa khi nói đến chương trình cứu chuộc của Chúa.*
- *Giáng Sinh là mùa phước hạnh vì Chúa đến với loài người, cho loài người. Xa-cha-ri nóng cháy trong việc công bố Tin Mừng. Đây là thái độ mà mỗi con dân Chúa, từng gia đình, nhóm tín hữu, hoặc chi hội cần có.*
- *Tin Mừng, sứ điệp và ý nghĩa Giáng Sinh mới là trọng tâm. Chúa Cứu Thế Giê-xu là lý do, là trung tâm của mọi sự thờ phượng, mọi chương trình. Đừng để những hình thức hào nhoáng, phương tiện, hoặc vật chất cuốn hút hoặc làm xao lãng tinh thần thờ phượng, chúc tôn, và cảm tạ Chúa trong mùa Giáng Sinh.*
- *Dân đi trong tối tăm đã thấy ánh sáng lớn. Giáng Sinh, mùa hy vọng. Xin Chúa cho Hội Thánh và từng con dân Chúa là niềm hy vọng cho đồng bào, cho những người chung quanh trong mùa Giáng Sinh này và từng ngày trong năm tới.*
- *Xa-cha-ri cầu xin Chúa cho có con trai. Đến khi Chúa đáp lời thì không tin. Ta có thể trách Xa-cha-ri, nhưng lắm khi hành động, thái độ, và ngôn từ chúng ta đi ngược với sứ điệp và mục đích Chúa muốn chúng ta học hỏi, lắng nghe, và đầu phục.*
- *Cả gia đình Xa-cha-ri, Ê-li-sa-bét và Giảng đều đầy dẫy Chúa Thánh Linh và được Chúa trọng dụng cho nhà Ngài. Ông bà bằng lòng cho con làm người phục vụ, dọn đường cho Chúa Cứu Thế. Một thách thức cho mỗi chúng ta trong việc nuôi dạy, hướng dẫn, khích lệ con cháu vào đường phục vụ, tận hiến cho Chúa.*

Câu Hỏi Ôn

1. Làm thế nào Xa-cha-ri có thể công bố lời tiên tri về niềm hy vọng đầy hứa hẹn của Chúa cho dân Ngài?
2. Tại sao Xa-cha-ri phải nhấn mạnh Đấng Cứu Thế thuộc dòng vua Đa-vít?
3. Giao Ước Thánh (*Lu-ca 1:72*) Chúa đã thiết lập với dân Ngài là gì?
4. Giảng công bố sứ điệp nào cho dân chúng?
5. Làm thế nào để mỗi chúng ta sẵn sàng để Chúa nói với chính mình và từ đó công bố sứ điệp của Ngài cho những người gần gũi, những người trong tầm ảnh hưởng?

Bài 51

Chúa Nhật / / 200

Sứ Mạng Người Đầy Tớ

Kinh Thánh: Ê-sai 49:1-6

Câu ghi nhớ: "Ngài có phán cùng ta rằng: Người làm tôi tớ ta dựng lập lại các chi phái Gia-cóp, và làm cho những kẻ được gìn giữ của Y-sơ-ra-ên lại được trở về, còn là việc nhỏ; ta sẽ khiến người làm sự sáng cho các dân ngoại, hầu cho người làm sự cứu rỗi của ta đến nơi đầu cùng đất" (Ê-sai 49:6)

Đọc Kinh Thánh Hằng Ngày

Chúa Nhật	Dân Chúa Chống Nghịch Ê-sai 1:1-9
Thứ Hai	Hãy Tìm Kiếm Sự Công Chính Ê-sai 1:10-20
Thứ Ba	Thời Kỳ Bình An Ê-sai 2:1-5
Thứ Tư	Hãy Cảm Tạ Đức Giê-hô-va Ê-sai 12:
Thứ Năm	Đức Giê-hô-va Thương Xót Dân Ngài Ê-sai 14:1-8
Thứ Sáu	Nước của Đấng Mết-si-a Ê-sai 11:1-9
Thứ Bảy	Tương Lai của Người Y-sơ-ra-ên Ê-sai 11:10-16

Mục đích bài học: Giúp học viên hiểu vai trò Người Đầy Tớ trong Chúa Giê-xu và trong Hội Thánh Chúa ngày nay.

Bối cảnh:

Thời gian: 740-700 T.C.

Địa điểm: Giu-đa

Dàn bài:

- I. Người Đầy Tớ của Đức Chúa Trời (Ê-sai 49:1-4)
 - A. Sự kêu gọi (49:1)
 - B. Sự chuẩn bị (49:2)
 - C. Mục đích (49:3)
 - D. Tin cậy (49:4)
- II. Trách nhiệm của Đầy Tớ Đức Chúa Trời (49:5,6)
 - A. Kêu gọi Người Y-sơ-ra-ên (49:5)
 - B. Kêu gọi Dân Ngoại (49:6)

Câu Hỏi Thảo Luận

- (1) Đức Chúa Trời gọi Đầy Tớ Ngài "từ trong bụng mẹ" có ý nghĩa gì? Đầy Tớ Đức Chúa Trời được kêu gọi để làm gì? Người Đầy Tớ này là ai? Chúng ta có trách nhiệm gì trong vai trò Đầy Tớ của Đức Chúa Trời ngày nay?
- (2) Người Đầy Tớ được trang bị như thế nào? Hình ảnh "gươm bén" và "tên nhọn" có ý nghĩa gì đối với chức vụ của Người Đầy Tớ? Đức Chúa Trời gìn giữ Đầy Tớ Ngài như thế nào? Điều này có ý nghĩa gì với chúng ta ngày nay?
- (3) Đức Chúa Trời cho Đầy Tớ Ngài biết gì về nhiệm vụ của mình? Đầy Tớ Ngài đáp ứng như thế nào? Có khi nào bạn cảm thấy làm việc luống công vô ích? Tại sao? Bạn có thể khích lệ như thế nào đối với người đang mệt mỏi thất vọng trong công việc nhà Chúa?
- (4) Đức Chúa Trời giao cho Đầy Tớ Ngài hai trọng trách nào? Bạn có thể làm gì để giúp những người trong Hội Thánh đang cần hỏi phục đời sống thuộc linh? Bạn cảm thấy Chúa kêu gọi bạn làm gì cho những người chưa biết Ngài?
- (5) Có điều nào trong đời sống bạn cần được giải tỏa? Bài ca về Người Đầy Tớ hôm nay khích lệ bạn như thế nào trong đời sống riêng tư của bạn hoặc trong đời sống hầu việc Chúa?

Khai Triển Bài Học

Đây là bài thứ hai trong bốn "Bài ca về Người Đầy Tớ" trong sách tiên tri Ê-sai, được viết trong thời kỳ dân sự sống lưu đày tại Ba-by-

lôn. Ê-sai mô tả Đầy Tớ Đức Chúa Trời là người được Ngài kêu gọi “từ trong bụng mẹ” và chính Người Đầy Tớ này sẽ giải cứu dân Ngài và các dân trên đất.

Người Đầy Tớ này là ai? Các học giả đưa ra nhiều ý kiến khác nhau về vấn đề này. Một số cho rằng Người Đầy Tớ này chính là người Y-sơ-ra-ên. Đây là cả dân tộc Y-sơ-ra-ên trong lý tưởng, biết đầu phục ý muốn Đức Chúa Trời cách trọn vẹn. Cũng có thể Người Đầy Tớ này là nhà tiên tri Ê-sai, hoặc là một cá nhân đương thời, đại diện cho dân tộc Y-sơ-ra-ên. Một số khác cho rằng Người Đầy Tớ trong bài ca này chính là Đấng Mết-si-a. Hội Thánh qua bao thế kỷ vẫn tin rằng Người Đầy Tớ Đức Chúa Trời chính là Chúa Giê-xu. Điều này đúng sự thật với Bài ca thứ tư về Người Đầy Tớ trong Ê-sai 52:13-53:12. Đây là Người Đầy Tớ không chỉ vâng phục Đức Chúa Trời, nhưng được Ngài kêu gọi và ban cho quyền năng để thực hiện nhiệm vụ đặc biệt và mục đích đời đời của Ngài. Người Đầy Tớ này chính là Chúa Giê-xu, Đấng sẽ giải phóng dân Đức Chúa Trời khỏi sự lưu đày và tình trạng tội lỗi.

Tuy nhiên, chúng ta có thể hiểu về Người Đầy Tớ theo cách khác. Nếu chúng ta hiểu rằng Người Đầy Tớ là toàn thể dân sự Đức Chúa Trời, không phải chỉ riêng một cá nhân nào, thì lời Đức Chúa Trời kêu gọi cũng áp dụng cho hết cả chúng ta ngày nay. Vấn đề không chỉ là xác nhận về Người Đầy Tớ, nhưng điều quan trọng là Đức Chúa Trời kêu gọi chúng ta trở thành người Đầy Tớ như thế nào.

I. Người Đầy Tớ của Đức Chúa Trời (Ê-sai 49:1-4)

A. Sự kêu gọi (49:1)

“Hỡi các cù lao, hãy nghe ta! Hỡi các dân xa lạ hãy ghé tai! Đức Giê-hô-va đã gọi ta từ trong bụng mẹ đã nói đến danh ta từ lòng dạ mẹ ta.

Ê-sai 49:1 cho biết Đức Chúa Trời đã chọn Đầy Tớ Ngài từ trong bụng mẹ. Đầy Tớ Ngài được chọn từ trước khi sinh ra để đem ánh sáng (sứ điệp cứu rỗi) đến thế gian. Như vậy, chức vụ của Người Đầy Tớ do chính Đức Chúa Trời giao phó, không phải do chính mình tự tạo. Công việc của Người ảnh hưởng tận các cù lao xa xôi và các dân tộc xa lạ. Chương trình cứu rỗi của Đức Chúa Trời luôn bao gồm hết cả thế gian, như Lời Ngài hứa với Áp-ra-ham (*Sáng Thế Ký* 18:18). Đức Chúa Trời đã thực hiện lời hứa qua Đầy Tớ của Ngài là Đấng Christ. Và Ngài vẫn tiếp tục kêu gọi Hội Thánh Ngài đem

ánh sáng đến cho những người còn lầm lạc trong bóng tối để họ được cứu rỗi.

B. Sự chuẩn bị (49:2)

²Ngài đã khiến miệng ta giống như gương bén; lấy bóng tay Ngài mà che ta; làm cho ta như tên nhọn, và giấu ta trong bao tên.

Đức Chúa Trời kêu gọi Đầy Tớ Ngài và trang bị đầy đủ để thực hiện chức vụ. Đức Chúa Trời chuẩn bị cho Đầy Tớ Ngài một sứ điệp mạnh mẽ, sắc sảo như “gương bén” và “tên nhọn.” Đây là những hình ảnh diễn tả quyền năng phân cắt và xuyên thấu của lời Đức Chúa Trời (*Hê-bơ-rơ* 4:12). Đầy Tớ Đức Chúa Trời được trang bị như một chiến sĩ ra trận để rao ra quyền năng và lẽ thật của Lời Ngài.

Đầy Tớ Đức Chúa Trời cũng biết rằng Đức Chúa Trời giấu gương mình trong tay Ngài và bọc tên mình trong bao tên của Ngài. Điều này có nghĩa rằng Đức Chúa Trời bảo vệ Đầy Tớ Ngài, và giấu người cho đến khi thời gian thích hợp để hành động. Thật vậy, Chúa Giê-xu đã hành động theo chương trình của Đức Chúa Trời. Và Ngài biết rằng Đức Chúa Trời luôn bọc trong khi Ngài thi hành chức vụ. Vì vậy, Ngài luôn giao phó chính mình trong ý muốn của Đức Chúa Trời và không hề sợ hãi.

C. Mục đích (49:3)

³Ngài phán cùng ta rằng: Hỡi Y-sơ-ra-ên, người là tôi tớ Ta, Ta sẽ được sáng danh bởi người.

Đức Chúa Trời đã bày tỏ sứ mạng của Người Đầy Tớ trong câu 3: phục vụ Ngài và làm sáng danh Ngài. Tại đây, nhà tiên tri Ê-sai cho thấy Người Đầy Tớ Đức Chúa Trời chính là người Y-sơ-ra-ên. Đức Chúa Trời được tôn vinh qua chính Y-sơ-ra-ên, dân Ngài. Ngài đã kêu gọi hết thảy Y-sơ-ra-ên phục vụ Ngài. Đây chính là mục đích ban đầu của Đức Chúa Trời dành cho dân Ngài. Ngài đã lựa chọn Y-sơ-ra-ên, biệt riêng họ ra thành một dân riêng của Ngài, chỉ phục vụ và thờ phượng một Đức Chúa Trời Chân Thần. Ngài muốn Y-sơ-ra-ên trở thành nguồn phước thu hút các dân tộc chung quanh đến với Ngài. Đức Chúa Trời đã chọn Y-sơ-ra-ên làm Đầy Tớ Ngài, nhưng dân Ngài đã không thực hiện được vai trò của mình. Vì vậy, Chúa Giê-xu đã đến như một “Y-sơ-ra-ên” trong lý tưởng và hoàn thành vai trò Người Đầy Tớ của Đức Chúa Trời. Chính Ngài đã thưa với Đức Chúa Cha trước khi chịu thương khó, “*Con đã tôn vinh Cha trên đất,*

làm xong công việc Cha giao cho làm” (Giăng 17:4). Chúa Giê-xu đã hoàn thành kế hoạch cứu chuộc của Đức Chúa Trời. Ngài đã đem sự cứu rỗi của Đức Chúa Trời đến “nơi đâu cùng đất,” làm vinh hiển Đức Chúa Trời. Đây là trách nhiệm của Hội Thánh ngày nay. Hội Thánh Chúa, các Đầy tớ của Đầy tớ Đức Chúa Trời tiếp tục sứ mạng của Ngài, làm vinh danh Đức Chúa Trời.

D. Tin cậy (49:4)

“Ta có nói rằng: Ta đã làm việc lương công, đã hao sức vô ích và không kết quả. Song lẽ ngay thẳng của ta ở nơi Đức Giê-hô-va, sự ban thưởng cho ta ở nơi Đức Chúa Trời ta

Dù có sự kêu gọi và lời hứa của Đức Chúa Trời, Đầy tớ Đức Chúa Trời vẫn thấy nản lòng, mỗi một vì dường như “đã làm việc lương công, đã hao sức vô ích.” Người Đầy tớ ý thức được sự kêu gọi, nhưng cũng nhận biết thách thức của công việc vì sự chống đối của con người. Sứ điệp của Đức Chúa Trời không luôn luôn được tiếp nhận. Đây là nỗi thất vọng của Người Đầy tớ khi không nhìn thấy kết quả của công việc mình làm.

Tuy nhiên, Đức Chúa Trời luôn ở cùng Đầy tớ Ngài. Vì vậy, Đầy tớ Ngài vẫn tìm thấy sự khích lệ và sức lực trong lúc nao lòng. Đức Chúa Trời không để Đầy tớ Ngài mãi thất vọng vì sự chống cự của dân mình. Ngài mở rộng sứ mạng của Đầy tớ Ngài cho cả dân ngoại. Sứ điệp hy vọng không còn giới hạn trong vòng người Do-thái, nhưng cho mọi dân “nơi đâu cùng đất” (câu 6). Đây là điều khích lệ Đầy tớ Ngài. Người tin rằng mình hầu việc Đức Chúa Trời chứ không phải loài người, và có thể đặt niềm tin và hy vọng trong Ngài. Bởi đức tin này, Người Đầy tớ có thể tuyên bố rằng Đức Chúa Trời sẽ ban thưởng cho công khó của mình.

II. Trách Nhiệm của Đầy tớ Đức Chúa Trời (Ê-sai 49:5,6)

A. Kêu gọi người Y-sơ-ra-ên (49:5)

“Bây giờ, Đức Giê-hô-va là Đấng đã lập ta làm tôi tớ Ngài từ trong bụng mẹ, có khiến ta dẫn Gia-cốp đến cùng Ngài, và nhóm Y-sơ-ra-ên về cùng Ngài; vì ta được tôn trọng trước mắt Đức Giê-hô-va, và Đức Chúa Trời ta là sức mạnh ta.

Giữa lúc Đầy tớ Đức Chúa Trời cần sự khích lệ, Ngài nhắc nhở Đầy tớ Ngài về sứ mạng vinh quang của Người. Người Đầy tớ được giao cho nhiệm vụ “dẫn Gia-cốp đến cùng Ngài.” Đức Chúa Trời đã chọn Người thực hiện sứ mạng thiên thượng của Ngài từ khi còn

trong lòng mẹ. Đức Chúa Trời đã chọn Đầy Tớ Ngài, giao cho trách nhiệm kêu gọi người Y-sơ-ra-ên ăn năn trở lại cùng Ngài. Đây là nhiệm vụ cần thiết, vì dân Ngài đã chối bỏ Ngài, đi theo việc thờ hình tượng tà thần. Vì vậy, trách nhiệm của Người Đầy Tớ không chỉ kêu gọi dân Ngài trở về từ Ba-by-lôn lưu đày mà còn kêu gọi họ từ bỏ tội lỗi để trở về cùng Ngài. Trong khi tội lỗi phân tán dân sự và phân cách họ với Đức Chúa Trời, Đầy Tớ Ngài đem họ trở về, kết hiệp trong Ngài. Vì vậy, Đầy Tớ Ngài được tôn trọng trước mặt Ngài và được ban cho quyền năng sức mạnh của Ngài. Điều này khích lệ Đầy Tớ Đức Chúa Trời phục vụ Ngài trung tín, và hết lòng đem Y-sơ-ra-ên trở về cùng Ngài.

B. Kêu gọi Dân Ngoại (49:6)

⁶Ngài có phán cùng ta rằng: Người làm tội tở ta dựng lập lại các chi phái Gia-cóp, và làm cho những kẻ được gìn giữ của Y-sơ-ra-ên lại được trở về, còn là việc nhỏ; ta sẽ khiến người làm sự sáng cho các dân ngoại, hầu cho người làm sự cứu rỗi của ta đến nơi đâu cùng đất.

Đức Chúa Trời giao cho Đầy Tớ Ngài nhiệm vụ mở rộng nước Ngài vượt khỏi Y-sơ-ra-ên, đến với các Dân Ngoại nơi đâu cùng đất. Đầy Tớ của Đức Chúa Trời không chỉ có nhiệm vụ phục hồi Y-sơ-ra-ên, hoàn thành lời hứa giao ước Chúa đã thiết lập với dân Ngài, mà còn "làm sự sáng cho các dân ngoại." Sự sáng ở đây chính là sự cứu rỗi, là công việc cứu chuộc của Đấng Mết-si-a dành cho toàn nhân loại. Tình yêu của Đức Chúa Trời dành cho mọi dân tộc, và Đầy Tớ Ngài có trách nhiệm đem tình yêu đó đến cho các dân.

Đầy Tớ Đức Chúa Trời đã hoàn thành lời hứa dành cho Dân Ngoại qua Áp-ra-ham (*Sáng Thế Ký* 12:1-3). Kinh Thánh Tân Ước ít nhất hai lần đề cập đến sự cứu rỗi cho dân ngoại. Lần đầu tiên, khi Giô-sép và Ma-ri mang Chúa Giê-xu đến đền thờ Giê-ru-sa-lem, tại đó Si-mê-ôn đã ca ngợi Ngài là "ánh sáng trước mặt muôn dân" (*Lu-ca* 2:31). Lần thứ hai được ghi lại trong *Công Vụ* 13:47 khi các môn đệ Chúa Giê-xu, Phao-lô và Ba-na-ba gặp sự chống đối của người Do Thái, họ đã tiếp tục sứ mạng của Ngài truyền giáo cho người Ngoại.

Áp Dụng Bài Học

- *Bài ca về Người Đầy Tớ cho chúng ta thấy niềm hy vọng trong hoàn cảnh lưu đày, tuyệt vọng. Nhà tiên tri vẫn nhìn thấy một khởi đầu mới*

cho dân của Đức Chúa Trời giữa cảnh lưu đày. Bài ca ngợi khen Đức Chúa Trời và tin vào lời hứa giải phóng dân sự. Đức Chúa Trời kêu gọi Đầy Tớ Ngài đem dân Ngài trở về cùng Ngài từ Babylon lưu đày và từ tội lỗi xa cách Ngài. Chúng ta không sống lưu đày như dân Giu-đa, nhưng có nhiều lúc chúng ta sống trong cảnh mệt mỏi, thất vọng. Chúng ta hiểu thế nào là thất vọng, nặng nề khi chịu đựng bệnh tật, khi công việc thất bại, khi quan hệ gãy đổ, khi bị đối xử bất công. Chúng ta hiểu thế nào là đau lòng khi phải chia tay với người thân, khi cái chết đến bất ngờ. Bài ca về Người Đầy Tớ diễn tả cả nỗi thất vọng và hy vọng. Đức Chúa Trời luôn nhớ đến Đầy Tớ Ngài và dân Ngài. Ngài là Đấng thêm sức lực và ban hy vọng giữa lúc mệt mỏi, thất vọng. Đức Chúa Trời chẳng để kẻ trông cậy Ngài phải thất vọng mãi mãi.

- Bài ca về Người Đầy Tớ cũng cho chúng ta thấy những thách thức khi bước theo sự kêu gọi của Chúa. Có lúc Đầy Tớ Đức Chúa Trời đã thất vọng, hầu như thối chí. Chúng ta dễ bị thất vọng, nhất là khi làm công việc nhà Chúa. Chúng ta làm công việc do Đức Chúa Trời giao phó, tại sao Ngài không ban phước cho công việc suông sẻ hanh thông? Tại sao chúng ta bị chống đối? Tại sao nhiều người từ chối chúng ta hơn là chấp nhận? Chúng ta cảm thấy thất vọng, thấy không đủ khả năng, muốn bỏ cuộc. Chúng ta thậm chí hoài nghi không biết Chúa có thật sự làm việc trong chúng ta không. Thật ra, không phải chúng ta đã thất bại. Đức Chúa Trời vẫn hành động qua công việc của chúng ta. Chúng ta bị chống đối, và sứ điệp của chúng ta không được đáp ứng như chúng ta mong đợi. Nhưng vẫn có những người lắng nghe và đáp lại chúng ta. Nhiều cuộc đời được đổi thay. Đức Chúa Trời không để chúng ta thất vọng.
- Con người ngày xưa và bây giờ vẫn cần đến Đức Chúa Trời. Họ vẫn đang khao khát sự tha thứ và ơn cứu rỗi của Ngài. Chúng ta là những Đầy Tớ của Ngài, và chúng ta biết Tin Lành cứu rỗi trong Đấng Christ, vì vậy chúng ta cần chia sẻ cho những người chưa biết đến Ngài. Khi chúng ta rao ra Tin Lành của Đấng Christ, danh Chúa sẽ được tôn vinh, tội nhân sẽ tin nhận Ngài, nhận được sự cứu rỗi, và chúng ta hoàn thành công việc Ngài giao phó cho chúng ta.

Câu Hỏi Ôn

1. Đức Chúa Trời kêu gọi Đầy Tớ Ngài làm gì? Ngài đang kêu gọi Hội Thánh làm gì?
2. Đầy Tớ của Đức Chúa Trời được trang bị như thế nào?

3. Sự mạng của Đầy Tớ Đức Chúa Trời là gì?
4. Trách nhiệm của Đầy Tớ Đức Chúa Trời đối với dân Ngài như thế nào?
5. Trách nhiệm ấy được mở rộng đến đâu?

Bài 52

Chúa Nhật ___/___/200__

Sống Trong Cộng Đồng Đức Tin

Kinh Thánh: *Ga-la-ti 5:22-6:10*

Câu ghi nhớ: "Hãy mang lấy gánh nặng cho nhau, như vậy anh em sẽ làm trọn luật pháp của Đấng Christ" (*Ga-la-ti 6:2*)

Đọc Kinh Thánh Hằng Ngày

Chúa Nhật	Cây và Trái <i>Ma-thi-ơ 7:15-20</i>
Thứ Hai	Khi Hai Ba Người Hợp Nhau Lại <i>Ma-thi-ơ 18:15-20</i>
Thứ Ba	Giàu Có Trong Việc Thiện <i>I Ti-mô-thê 6:11-19</i>
Thứ Tư	Hãy Yêu Thương Nhau <i>I Giăng 3:18-24</i>
Thứ Năm	Bông Trái Thánh Linh <i>Ga-li-ti 5:22-26</i>
Thứ Sáu	Mang Lấy Gánh Nặng Cho Nhau <i>Ga-la-ti 6:1-5</i>
Thứ Bảy	Làm Việc Lành cho Mọi Người <i>Ga-la-ti 6:6-10</i>

Mục đích bài học: Nhằm giúp người học (1) giải thích được ý nghĩa của bông trái Thánh Linh và áp dụng; (2) mô tả những cách sống liên hệ đến bông trái Thánh Linh mà sứ đồ Phao-lô đề cập; và (3) nhận ra một vài cách giúp chính mình sống phản ánh và giống Chúa hơn mỗi ngày.

Bối cảnh:

Thời gian: Hoặc là các năm 48- 49 S.C. (theo thuyết Nam Ga-la-ti) hay là các năm 53-57 S.C. (theo thuyết Bắc Ga-la-ti)

Địa điểm: *Hoặc là các Hội Thánh trong vùng Trung Tiểu Á Ga-la-ti (Thổ Nhĩ Kỳ ngày nay); hay các Hội Thánh thuộc vùng phía nam của đế quốc La Mã, trong tỉnh Ga-la-ti.*

Dàn bài:

- I. Bông Trái Thánh Linh (*Ga-la-ti 5:22-26*)
 - A. Những Hương Vị Ngọt Ngào của Bông Trái (*5:22,23*)
 - B. Bản chất tội lỗi bị khước từ (*5:24-26*)
- II. Đời Sống Có Chúa Thánh Linh Hướng Dẫn (*6:1-10*)
 - A. Chia sẻ gánh nặng (*6:1-6*)
 - B. Gieo gì gặt nấy (*6:7-10*)

Dẫn Nhập cho Người Lớn

Ý tưởng chủ đạo: **Sống Với Nhau**

Sau nhiều đổ vỡ và khủng hoảng của xã hội và đạo đức khắp năm châu trong mấy thập niên, ngày nay người ta chú ý và khuyến khích thực hiện phong trào phục hồi trong từng cộng đồng. Phong trào đã có ảnh hưởng tốt nhiều nơi. Người ta chú ý nhiều đến sự chữa lành đời sống nội tâm. Họ muốn được chữa lành về tinh thần, phục hồi về tinh cảm, cảm xúc.

Nơi nào người ta dám chia sẻ cho nhau những nan đề trong cuộc sống cách tự nhiên, không sợ sệt? Phải chăng người ta tìm đến các nhà tư vấn, hoặc bác sĩ tâm lý trị liệu? Trong bài học hôm nay, Chúa muốn chúng ta đến với anh chị em khác bằng tình yêu của Đấng Christ. Khi đời sống chúng ta được Chúa Thánh Linh tế trị và hướng dẫn, chín hương vị của bông trái Thánh Linh tỏa mùi thơm ngát, chắc chắn chúng ta đem sự chữa lành đến với những ai đang bị tổn thương, đau khổ và cần được Chúa thấm viếng, chữa lành, và làm mới lại.

Dẫn Nhập cho Thanh Thiếu Niên

Ý tưởng chủ đạo: **Chăm Sóc Không Mất Tiền**

Không ai trong chúng ta lại chẳng trải qua những cơn chấn thương tinh cảm, những ảnh hưởng dao động tinh thần. Và chắc chắn không ai trong chúng ta dám tự hào rằng chẳng khi nào tôi cần nâng đỡ, khích lệ, chăm sóc.

Câu trả lời cho những khủng hoảng, những khó khăn đó sẽ không tìm được nơi các trang sách vở của các nhà tâm lý, chuyên viên tư vấn, hoặc bác sĩ tâm sinh lý. Nhu cầu sâu xa và lớn lao nhất của chúng ta chỉ có thể thỏa đáp trong tình yêu và ân sủng của Chúa qua đức tin nơi Đấng Christ. Những chăm sóc và đáp ứng của Chúa dành cho chúng ta không mất tiền. Tới phiên chúng ta, ta cũng cung cấp cho anh chị em khác đang cần sự chăm sóc ân cần miễn phí đó.

Gợi Ý cho Thiếu Nhi

Ý tưởng chủ đạo: **Em Sống Kỷ Luật**

(Lu-ca 9:51-56; Ga-la-ti 5:22-23; ghi nhớ Châm Ngôn 19:11)

1. Chúa Giê-xu tiếp tục hành trình đến thành Giê-ru-sa-lem.
2. Chúa đến thăm một làng đặc biệt được gọi là Sa-ma-ri.
3. Tuy nhiên, dân chúng trong làng không muốn gặp Chúa.
4. Chúa Giê-xu đã tự kiểm chế, không nổi cơn giận dữ với những người đó.
5. Với sự giúp đỡ của Chúa Giê-xu, chúng ta cũng cần tự kiểm chế.

Câu Hỏi Thảo Luận

- (1) Bằng chứng nào cho thấy đời sống bạn đang được Chúa Thánh Linh hướng dẫn? Bạn nhận thấy chính mình đã được đóng đinh với Chúa Cứu Thế đến mức độ nào? (Ga-la-ti 5:24)
- (2) Sứ đồ Phao-lô nhắc nhở những gì trong 6:1? Bạn thấy mình tiến bao xa trong việc làm theo lời khuyên đó?
- (3) Luật của Đấng Christ (6:2) so sánh với cả luật pháp (5:14) có gì khác biệt? Bạn sẽ khích lệ anh chị em khác hoặc cùng làm những điều nào sau bài học hôm nay?

Khai Triển Bài Học

Khi để cho xác thịt điều khiển, đời sống chúng ta sẽ nảy sinh ra nhiều tội xấu. Trong Ga-la-ti 5:19-21, sứ đồ Phao-lô đã liệt kê ra 15 hành động tội lỗi xấu xa mà loài người thường phạm phải. Bảng liệt kê này không chấm dứt ở 15 điều, vì Phao-lô còn ghi rõ "và những điều tương tự." Như chúng ta biết, có rất nhiều tội ác khác chúng ta thấy hằng ngày, nhưng không có trong danh sách này.

Chắc vị sứ đồ không có ý nêu 15 tội ác này theo một thứ tự nào, nhưng ta có thể phân chia ra làm bốn loại. *Thứ nhất*, ba tội ác liên quan đến tính dục: gian dâm, ô ướ, luông tuông (trụy lạc). *Thứ hai*, hai tội liên quan đến ngoại giáo, đó là thờ thần tượng, phù phép (yêu thuật, ma thuật). *Thứ ba*, tám tội liên quan đến mâu thuẫn, dụng độ cá nhân: thù oán, tranh đấu (tranh chấp), ghen ghét (ganh ghét), buồn giận (giận dữ), cãi lẫy (khích bác), bất bình (chia rẽ), bè đảng (bè phái), ganh gổ (ghen tị). *Thứ tư*, hai tội liên quan đến việc lạm dụng rượu, đó là say sưa, mê ăn uống (chè chén).

Những tội ác này có mức độ khác biệt, nhưng đều tệ hại, và làm cho Chúa nổi cơn thịnh nộ. Sứ đồ Phao-lô mạnh mẽ cảnh cáo độc giả

của ông về hậu quả khôn lường của những tội này. Như đã cảnh cáo trước đây, nhà truyền đạo ân cần nhắc nhở từng con dân Chúa rằng, không ai phạm những tội này mà có thể hưởng được phúc thiên thượng (5:21). Vị sứ đồ không có ý nói rằng tín hữu phạm bất cứ một tội nào sẽ không được vào Nước Chúa, nhưng ông nghiêm khắc cảnh cáo những ai tiếp tục phạm các tội ác hoặc có lối sống sai trật này, chúng tỏ họ không thật lòng theo Chúa Cứu Thế Giê-xu, thì chắc chắn họ sẽ không có chỗ nào trong Nước Trời. Như thế, chúng ta thấy sứ đồ Phao-lô muốn cho con dân Chúa nhận thức được tính cách vô cùng nghiêm trọng về cách Chúa nhìn vào tội ác của loài người.

I. Bông Trái Thánh Linh (Ga-la-ti 5:22-26)

A. Những hương vị ngọt ngào của bông trái (5:22,23)

²²Những trái của Thánh Linh, ấy là lòng yêu thương, sự vui mừng, bình an, nhịn nhục, nhân từ, hiền lành, trung tín, mềm mại, tiết độ: ²³Không có luật pháp nào cấm các sự đó.

Nhằm giúp quân bình với bảng liệt kê những hành động phản ánh bản chất đầy tội ác nêu trên, sứ đồ Phao-lô giới thiệu một danh sách khác gồm những mỹ đức tốt đẹp của con dân Chúa đến từ những đời sống đầu phục Chúa Thánh Linh, để Ngài tế trị và hướng dẫn. Tương tự như bảng trước, ông không liệt kê tất cả đức tính tốt đẹp, nhưng nêu ra những gì có tính cách tiêu biểu. Đây là kết quả, là bông trái của đời sống được Chúa Thánh Linh ngự trị. Trong nguyên văn Hy Lạp, sứ đồ Phao-lô dùng số ít cho từ "trái" (5:22). Ông muốn con dân Chúa nhận thức rõ đây là những hương vị của bông trái Thánh Linh được hình thành, phát triển giống như trong một chùm nho. Đây không phải là những trái khác nhau, độc lập hoàn toàn; nhưng liên hệ lẫn nhau. Khi chùm nho càng lớn và chín, chúng ta ăn và nhận thấy những hương vị này cùng có trong chùm nho đó, dù trái này có thể khác trái kia. Có trái lớn, đã chín mùi, đỏ mọng, và ngọt lịm. Cũng có trái nhỏ nhưng có đầy hương vị thơm ngon quyến rũ; đồng thời, có thể có những trái còn xanh; và cũng có những trái chưa thật sự chín mùi. Tất cả các hương vị của bông trái Thánh Linh được tìm thấy trong tất cả con dân Chúa, dù có thể có nhiều mức độ khác biệt nhau, tùy thuộc vào mối liên hệ và sự đầu phục Chúa Thánh Linh của các tín hữu đó.

Yêu thương là hương vị đầu tiên trong bảng này vì tất cả những hương vị khác được phát triển từ mỹ đức đó. Yêu thương trái với ích kỷ. Vui mừng và bình an là phẩm chất tiếp theo. Phao-lô tiếp tục ghi ra những hương vị khác: nhịn nhục (nhẫn nại), nhân từ, hiền lành, trung tín, mềm mại (hòa nhã), tiết độ (tự chủ) (5:22, 23). Ông cũng khẳng định: Không luật pháp nào ngăn cản hoặc cấm những điều này (5:23). Đây là kết quả đương nhiên của đời sống đi với Chúa.

B. Bản chất tội lỗi bị khước từ (5:24-26)

²⁴Vả, những kẻ thuộc về Đức Chúa Giê-xu Christ đã đóng đinh xác thịt với tình dục và dâm dục mình trên thập tự giá rồi. ²⁵Nếu chúng ta nhờ Thánh Linh mà sống, thì cũng hãy bước theo Thánh Linh vậy. ²⁶Chớ tìm kiếm danh vọng giả dối mà trêu chọc nhau và ghen ghét nhau.

Người chưa tin Chúa không thể nào có bông trái Thánh Linh bởi vì họ không có Chúa Thánh Linh trong đời sống. Dĩ nhiên, họ có thể có các hương vị này trong đời sống, nhưng được điều khiển bởi bản tính xác thịt muốn thỏa mãn những khát vọng hoặc xúc cảm mạnh mẽ của đạo đức làm người. Con dân Chúa, người tin Chúa, có bông trái Thánh Linh trong đời sống khi họ tin Chúa và nhờ cậy Chúa Thánh Linh ban sức mạnh tâm linh, giúp họ lớn lên và sinh ra những bông trái, những kết quả, với các hương vị này. Khi một người tin Chúa Giê-xu làm Chúa Cứu Thế của đời mình – Ngài làm Chúa và Chủ cuộc đời – ngay lúc đó, người ấy nhận được sự cứu rỗi, bản chất tội lỗi xấu xa bị đóng đinh với Chúa Cứu Thế trên cây thập tự, được đồng chết với Ngài (5:24). Điều này có thể xảy ra vì Chúa Giê-xu đã bẻ gãy mọi xiềng xích của tội lỗi và sự chết, khi Ngài bằng lòng chịu treo trên cây thập tự; Ngài cho họ được giải phóng, được tự do khi họ đặt niềm tin nơi Ngài.

Cuộc đời theo Chúa là một tiến trình, mỗi ngày càng gần Chúa hơn, càng để cho Chúa có thẩm quyền nhiều hơn trên đời sống cá nhân, chứ không phải tự nhiên mà có. Chúng ta cộng tác với Chúa, nhường cho Ngài điều khiển, để cho bản chất xấu xa của xác thịt, của tội lỗi bị diệt sạch và ngày càng trở nên giống Chúa nhiều hơn, được nên thánh, bước đi và lớn lên trong Chúa. Vì Chúa Thánh Linh là nguồn sự sống, chúng ta cần để cho Ngài có trọn thẩm quyền trên đời sống cá nhân (5:25). Phao-lô cũng nhắc nhở mỗi con dân Chúa chớ

nên kiêu ngạo, tự phụ, khiêu khích, ganh tị, làm hỏng, làm hủy hoại những hương vị thơm ngon, đẹp đẽ của bông trái Thánh Linh (5:26).

II. Đời Sống Có Chúa Thánh Linh Hướng Dẫn (Ga-la-ti 6:1-10)

A. Chia sẻ gánh nặng (6:1-6)

¹Hỡi anh em, vì bằng có người nào tình cờ phạm lỗi gì, anh em là kẻ có Đức Thánh Linh, hãy lấy lòng mềm mại mà sửa họ lại; chính mình anh em lại phải giữ, e cũng bị đổ dành chăng. ²Hãy mang lấy gánh nặng cho nhau, như vậy anh em sẽ làm trọn luật pháp của Đấng Christ. ³Vì, nếu có ai, dù mình không ra chi hết, mà cũng tưởng mình ra chi, ấy là mình dối lấy mình. ⁴Mỗi người phải thử xét việc làm của mình, thì sự khoe mình chỉ tại mình thôi, chớ chẳng phải tại kẻ khác. ⁵Vì ai sẽ gánh lấy riêng phần nấy. ⁶Kẻ nào mà người ta dạy đạo cho, phải lấy trong hết thầy của cái mình mà chia cho người dạy đó.

Trong phần này, bên cạnh những lời cảnh cáo và khích lệ, chúng ta tìm thấy những huấn dụ về đời sống Cơ Đốc. Sứ đồ Phao-lô đưa ra những chỉ dẫn này, có lẽ từ những tệ trạng xảy ra trong Hội Thánh tại Ga-la-ti lúc bấy giờ. Ông không ghi ra từng chi tiết, những vấn đề tiêu biểu này cũng cần thiết cho chúng ta học hỏi, áp dụng, để xây dựng Hội Thánh Chúa và đời sống tâm linh con dân Ngài.

Ông bắt đầu với những người tình cờ phạm lỗi (6:1). Khi con dân Chúa vô tình để rơi vào cám dỗ, vào cạm bẫy của ma quỷ; thì anh chị em khác có trách nhiệm tạo điều kiện để giúp người đó ăn năn và trở lại với Chúa. Tiến trình phục hồi một anh chị em phạm tội có thể khác nhau tùy mỗi trường hợp. Tuy nhiên, trên căn bản, chúng ta có thể tiến hành qua nhiều bước. *Thứ nhất*, cần giúp người phạm tội ý thức sai trái đã phạm, nhận thức mình phải ăn năn, nhận tội cách riêng tư hoặc công khai (nếu cần thiết). *Thứ hai*, giúp người đó tiếp nhận sự tha thứ của Chúa sau khi đã thành thật ăn năn. *Thứ ba*, giúp người ăn năn lập một kế hoạch để thoát khỏi cám dỗ phạm tội nữa và cam kết thay đổi cách sống, cách xử sự. *Thứ tư*, giúp người đó đi qua các bước trong tiến trình phục hồi, được chính thức tham gia các sinh hoạt và phục vụ Chúa trong Hội Thánh Ngài, trong chi hội, trong nhóm tín hữu.

Tiến trình phục hồi này đòi hỏi sự bén nhọn của anh chị em trong tổ, nhóm, hoặc ban phụ trách phục hồi. Mục đích của tiến trình này là giúp người đó đến chỗ được chữa lành tâm linh, chứ không nhằm làm cho họ mang mặc cảm tội lỗi, thấy mình xấu xa tệ hại không

phương cứu chữa. Vì thế, chúng ta cần nhẹ nhàng, mềm mỏng, tế nhị tránh thái độ khắc nghiệt làm cho người ta thù ghét, thù hận. Nếu ta không cẩn thận, có thể làm cho người đó nổi loạn và đi vào con đường tội lỗi tệ hại hơn. Cũng cẩn thận để không đẩy những người trong ban, tổ, hoặc nhóm phụ trách mục vụ phục hồi đó đến chỗ kiêu ngạo nguy hiểm vì tưởng mình đạo đức hơn người. Cần cầu nguyện, bèn nhảy trước nhu cầu của nhau, và thật sự khiêm nhường trước mặt Chúa và anh chị em khác, vì thật ra, mỗi chúng ta đều là tội nhân trước mặt Chúa; không có ân sủng và tình thương từ Chúa, thì mọi người đều đáng bị chết.

Tiếp theo, sứ đồ Phao-lô quan tâm đến những gánh nặng mà anh chị em đang mang (6:2). Động từ "*mang*" trong Hy văn có nghĩa là đang đau khổ vì gánh quá nặng đang đổ xuống và đe dọa cuộc sống. Tác giả nhắc nhở con dân Chúa cần kê vai, gánh bớt, gánh giúp để gánh nặng được vơi đi. Gánh nặng mà Phao-lô nói đến ở đây có thể là đau buồn, tang chế, và bất bớ. Tất cả những gì có tính làm hại đời sống tâm linh của anh chị em khác. Chúng ta cần phải mang lấy gánh nặng của nhau cho đến khi nào không còn nhu cầu nữa. Đó là làm trọn luật pháp, tức là làm theo những gì Chúa Cứu Thế dạy. Đây là tề nạn trong Hội Thánh Chúa tại Ga-la-ti vì có người tự nhận mình vượt hẳn anh chị em trong tổ, trong nhóm, không có gánh nặng nào. Vì thế, sứ đồ Phao-lô cảnh cáo coi chừng họ tự dối mình (6:3), hoặc kiêu ngạo (6:4) làm hỏng đi chương trình của Chúa. Cần nhớ, chúng ta đạt đến chỗ ngày nay vì nhờ ân sủng, tình thương của Chúa. Và cần nhớ, mỗi người phải chịu trách nhiệm riêng, phải gánh phần của mình (6:5). Từ ngữ "*phần*" ở đây trong Hy văn là "*portion*", nói đến ba-lô, cái túi xách mà mỗi người phải mang sau lưng khi di chuyển; có nghĩa là mỗi người phải nhận trách nhiệm trước mặt Chúa về hành động của mình. Không ai có thể mang phần của người khác, cần thực tế đón nhận điều này.

6:6 hoàn toàn không có liên hệ gì với phần trước và sau đó. Phao-lô nêu ra điểm này vì những người giảng dạy bị lãng quên, không được người khác hoặc học trò biết ơn. *Thứ nhất*, ông đặt ra vấn đề này, dùng động từ "*chia*" vì ông muốn họ ý thức và muốn làm, chứ không phải vì những người khác ép họ phải làm. Phao-lô cũng đã từng nhấn mạnh rằng chăm sóc, hỗ trợ, lo cho mục sư, cho người

phục vụ Chúa là bổn phận, là trách nhiệm của Hội Thánh (*I Cô-rinh-tô* 9:7-18). Ông quan tâm đến thái độ, muốn họ làm vì thiện chí, vì cam kết muốn làm với trọn niềm vui, phước hạnh (*II Cô-rinh-tô* 9:7). *Thư hai*, chú ý đến cụm từ “*hết thầy của cải mình*” (6:6) nhằm nêu lên tổng quát về cả hai lãnh vực: vật chất như lương bổng, quà tặng; và không thuộc vật chất như cầu nguyện, tôn trọng, và khích lệ. Đây vẫn là vấn đề thực tế ngày nay, vì nhiều nơi người phục vụ Chúa vẫn còn bị lạm dụng, ép uống, coi thường, hoặc bị lãng quên.

B. Gieo gì gặt nấy (6:7-10)

⁷Chớ hề dối mình; Đức Chúa Trời không chịu khinh dễ đâu; vì ai gieo giống chi, lại gặt giống ấy. ⁸Kẻ gieo cho xác thịt, sẽ bởi xác thịt mà gặt sự hư nát; song kẻ gieo cho Thánh Linh, sẽ bởi Thánh Linh mà gặt sự sống đời đời. ⁹Chớ mệt nhọc về sự làm lành, vì nếu chúng ta không trễ nải, thì đến kỳ, chúng ta sẽ gặt. ¹⁰Vậy, đương lúc có dịp tiện, hãy làm điều thiện cho mọi người, như là cho anh em chúng ta trong đức tin.

Phục vụ người khác đòi hỏi tinh thần vị tha, hào phóng, và tùy thuộc vào Chúa Thánh Linh. Những người không hết lòng phục vụ Chúa thì đừng trông đợi Chúa sẽ ban phước (6:7). Những người hành động theo bản chất tội lỗi gian trá thay vì phản ánh đời sống có Chúa Thánh Linh chắc sẽ không được ban thưởng, vì danh Chúa không thể bị nhạo báng, coi thường. Sự công chính của Chúa là toàn hảo. Có một sự liên hệ giữa những gì người ta sống, cách Chúa phán xét, và ban thưởng (6:8). Những người sống theo tội lỗi, bản ngã, và ham muốn của xác thịt thì không thể nhận được sự sống đời đời, mà nhận sự hủy diệt. Nhưng nếu chúng ta sống theo Chúa Thánh Linh, thì chắc chắn sẽ vui hưởng sự sống đời đời!

Sứ đồ Phao-lô sợ rằng tín hữu tại Ga-la-ti đã bắt đầu nếp sống tốt, quyết định chọn Chúa Cứu Thế qua đức tin nơi Ngài có thể mất đi đời sống vui thỏa trong Chúa vì không đứng vững trong đức tin. Những giáo sư giả, những người Giu-đa gây rối đã gây tác hại con dân Chúa tại Ga-la-ti quá nhiều. Ông muốn khích lệ họ trở lại nếp sống cao đẹp trong Chúa, gần gũi với Chúa, hết lòng phục vụ và chia sẻ; Chúa chắc sẽ ban thưởng, họ sẽ gặt được (6:9). Ông biết trong cuộc sống theo Chúa có lúc bị mệt mỏi, nao sồn, nên ông khích lệ, động viên họ. Cuộc sống theo Chúa không phải là cuộc đua chạy nước rút, nhưng là đường trường, cần thể hiện và tận dụng mọi cơ hội để

làm việc thiện. Giúp đỡ người chưa biết Chúa là cơ hội tốt để làm chứng về Chúa, chia sẻ ân lành của Chúa cho họ. Nhưng cũng cần giúp đỡ anh chị em cùng đức tin vì họ là anh chị em trong đại gia đình của Chúa.

Áp Dụng Bài Học

- *Cuộc chiến với tội lỗi sẽ không bao giờ chấm dứt. Nhiều khi tưởng mình đã khắc phục chúng, không ngờ bản ngã tội lỗi vùng lên, làm ta ngã quỵ. Cần nhớ, đừng bao giờ chiến đấu một mình trong cuộc chiến này! Khi Chúa Thánh Linh sống trong ta, khi có sự cứu thay và nâng đỡ của anh chị em tín hữu khác, ta có thể chiến thắng!*
- *Chúng ta dễ bị thương tổn, dễ bị tấn công khi nghĩ tôi có thể sống độc lập, không cần ai khác. Đó là điều Phao-lô nhắc nhở; dĩ nhiên, mỗi người phải chịu trách nhiệm cho đời sống cá nhân, nhưng trong mặt trận tâm linh, chúng ta cùng đứng chung với nhau để chống lại tội lỗi và ma quỷ, chứ không phải để đánh nhau với anh chị em mình. Cần đề cao cảnh giác, để không bị sụp bẫy.*
- *Trong xã hội ngày nay, chủ nghĩa cá nhân đã ngày càng lấn át và có ảnh hưởng mạnh, khiến chúng ta quên đi trách nhiệm cầu thay, nâng đỡ, hỗ trợ anh chị em khác. Chúng ta cần khích lệ, giúp đỡ nhau nhờ cậy Chúa, đầu phục Chúa, nâng đỡ, chăm sóc anh chị em cùng niềm tin. Chắc chắn anh chị em đó sẽ giúp đỡ, hỗ trợ chúng ta. Cùng đứng chung, chúng ta làm rạng danh Chúa, và có thể đưa nhiều người khác đến với Chúa Cứu Thế.*
- *Không cây kiểng nào ta trồng mà không phải chăm sóc, vun trồng, tưới nước, bón phân! Muốn đời sống mang lại nhiều hương vị của bông trái Thánh Linh, chúng ta cần đầu tư thì giờ, sức lực trong sự vun trồng, chăm sóc, học hỏi Lời Chúa, và tương giao với Chúa mỗi ngày, thì mới nhận được sức sống, nhựa sống từ nơi Chúa.*
- *Gieo gì gặt nấy! Một lời cảnh cáo quan trọng mà ta cần chú ý. Cuộc đời theo Chúa là tiến trình lâu dài, không thể đi đường tắt. Cần thời gian vun xới và ơn sức Chúa ban để giúp ta lớn lên và trưởng thành. Cần cậy ơn Chúa, với quyết tâm rõ ràng xây dựng đời sống tâm linh cá nhân và tận dụng mọi cơ hội để phục vụ, làm rạng danh Chúa.*
- *Mang lấy gánh nặng cho nhau. Biết bao anh chị em trong nhóm tín hữu, chi hội có những gánh nặng. Thái độ ân cần quan tâm, chăm sóc,*

chia sẻ, nâng đỡ của chúng ta chắc chắn sẽ giúp đỡ anh chị em mình. Mời bạn nhìn lại và nhờ Chúa chia sẻ, mang lấy gánh nặng với anh chị em đó ngay hôm nay, tuần này, tháng này.

Câu Hỏi Ôn

1. Tại sao sứ đồ dùng từ trái Thánh Linh theo số ít thay vì số nhiều?
2. Lý do nào khiến Phao-lô nhấn mạnh rằng chúng ta cần đóng đinh con người cũ, tham muốn của bản ngã, của xác thịt?
3. Tại sao Phao-lô khuyên chúng ta tránh nhìn người, tránh so sánh chính mình với người khác, mà cần thường xuyên tự xét (6:3-5)?
4. Tại sao cần hỗ trợ những người phục vụ Chúa, những chương trình truyền giáo, truyền giảng?
5. Bạn có mệt mỏi trong việc làm lành chăng? Tại sao? Điều gì khích lệ bạn tiếp tục?

BÀI HỌC KINH THÁNH HẰNG TUẦN (GIÁO VIÊN)
HỘI THÁNH TIN LÀNH VIỆT NAM MIỀN NAM

NHÀ XUẤT BẢN TÔN GIÁO

Nhà số 4 - lô 11- Trần Duy Hưng - Hà Nội

ĐT:04-5566701 - Fax (04).5566702

Chịu trách nhiệm xuất bản
Hà Ngọc Thọ

Biên tập: Nguyễn Thị Hà
Trình bày: Ủy Ban Cơ Đốc Giáo Dục
Bìa: Ủy Ban Cơ Đốc Giáo Dục
Sửa bản in: Nguyễn Thị Hà

Đối tác liên kết: Ms. Nguyễn Lâm Hương

Số lượng in: 3.000 bản, khổ 14x20(cm)
In tại: Công Ty TNHH Kim An Đông
Số xuất bản 207-2007/CXB/95-103/TG
In xong và nộp lưu chiểu quý 3 năm 2007



Cook
Communications Ministries
INTERNATIONAL



văn phẩm nguồn sống
Vietnam Ministries, Inc.
Anheim, California, U.S.A.